

THE NEW YORK TIMES BESTSELLER

GARY ZUKAV

SOUL STORIES

ĐÃ BÁN
TRÊN
5 TRIỆU
BẢN

Discover The Invisible



NHỮNG CÂU
CHUYỆN
TÂM LINH

First News



HOANGDUC NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Đây là một quyển sách tập hợp những câu chuyện có thật về hành trình khám phá nội tâm của tôi. Trong đó, đôi khi tôi dùng tên thật của những nhân vật, đôi khi tôi thay bằng những tên gọi khác. Có lúc tôi kể chuyện theo đúng như những gì đã xảy ra trong thực tế, và đôi khi tôi kết hợp nhiều câu chuyện lại làm một. Thi thoảng các câu chuyện không kể lại những sự việc đúng y như chúng xảy ra, nhưng các câu chuyện đó cũng là có thật.

Người Lakota, một tộc người thổ dân châu Mỹ, truyền lưu câu chuyện về một phụ nữ cưới con ghé màu trắng. Bà là người đã cho bộ tộc của họ cái tấu thiêng. Một ngày kia, có phóng viên hỏi một cụ già Lakota rằng cụ có tin câu chuyện về người phụ nữ kỳ lạ này là thật hay không. Cụ trả lời: - Tôi không biết nó có thật sự xảy ra đúng theo cách mọi người truyền tụng hay không, nhưng tự bản thân anh có thể hiểu là chuyện đó có thật.

Và bạn cũng có thể nhận thấy tất cả những câu chuyện trong quyển sách này đều là thật. Bạn cần nhìn sâu vào bên trong tâm hồn mình để chứng thực điều đó. Mọi câu chuyện về linh hồn, từ quyển sách này hay bạn nghe được ở đâu đó, đều đòi hỏi bạn phải nhìn vào nội tâm mình để biết xem nó có thật hay không. Điều này có thể thật với người này, nhưng lại không thật đối với người khác. Đó là cách tiếp cận của quyển sách về *Những câu chuyện tâm linh*.

Chẳng hạn, có người cho rằng Vũ Trụ ở trạng thái chết, “trơ ỳ” và mọi sự việc trong cuộc sống đều xảy ra tình cờ, ngẫu nhiên. Nhưng người khác, trong đó có tôi, lại nghĩ Vũ Trụ rất sống động, thông thái và đầy lòng trắc ẩn. Nhìn nhận Vũ Trụ chết là một câu chuyện. Nhìn nhận Vũ Trụ sống động lại là một câu chuyện khác. Vậy thì theo bạn, câu chuyện nào là có thật?

Chính bạn phải quyết định điều đó. Mỗi câu chuyện trong quyển sách này đều mang đến cho bạn cơ hội để quyết định xem nó có là thật đối với bạn hay không. Cụ già người Lakota nói rằng chính bản thân bạn có thể tự suy xét xem khi nào một câu chuyện là thật, nhưng trước khi suy xét, bạn phải biết về câu chuyện đó trước đã. Có nghĩa là bạn phải suy nghĩ về nó và, thậm chí quan trọng hơn, khám phá xem bạn cảm nhận gì về nó.

Bạn có thể đọc tất cả những câu chuyện này trong vài ngày, theo thứ tự, hoặc chọn đọc từng câu chuyện riêng rẽ tùy thích. Vì có tới năm mươi hai câu chuyện, cho nên bạn có thể đọc mỗi tuần một câu chuyện và dành ra thời gian để ngẫm nghĩ về nó. Ngay cả nếu bạn đọc hết tất cả chỉ trong một ngày, bạn vẫn có thể đọc lại chúng, mỗi tuần một câu chuyện chẳng hạn, để có thêm thời gian suy ngẫm về từng câu chuyện.

Tôi yêu thích **Những câu chuyện tâm linh**. Đối với tôi, bất kỳ câu chuyện nào khiến tôi hiểu rõ giá trị bản thân và giá trị của bạn, cũng như khiến tôi hạnh phúc khi biết rằng tất cả chúng ta cùng tồn tại bên nhau kể cả khi mọi việc trở nên khó khăn, thì tất cả đều là **Những câu chuyện tâm linh**. Bất kỳ câu chuyện nào giúp tôi quý trọng Trái Đất và nhìn nhận Trái Đất như một Người Bạn Lớn, cũng là **Những câu chuyện tâm linh**.

Tôi hạnh phúc khi chia sẻ Những câu chuyện tâm linh này với các bạn.

Thương mến,

Gary Zukav

*Xin dành tặng quyển sách này cho con gái Jenifer và cháu gái Jamie của tôi với tình yêu
tương và lòng trân trọng.*

PHẦN MỘT: CÁC KHÁI NIỆM MỚI VỀ LINH HỒN

Nhận thức đa giác quan

Đó là một buổi chiều mùa đông xám xịt. Chiếc xe hơi màu đen bóng loáng đang chạy bon bon với vận tốc 80 km/ giờ thì bất ngờ đâm sầm vào một tảng băng. Như một vũ công điệu nghệ, nó bắt đầu một cú xoay chậm theo chiều ngang rồi chúc đầu trượt xuống con đường đắp dốc đứng.

Trong xe, một cô gái thét lên kinh hãi khi chiếc xe lộn vòng như một quả bóng đang lao dốc. Cô gái đó chính là em gái tôi.

Cách đó cả trăm cây số, một phụ nữ tóc hoa râm bất thần bật dậy khỏi chiếc ghế bà đang ngồi. - Gail gặp chuyện gì rồi! – Bà kêu nức lên. 40 phút sau, điện thoại reng và ai đó ở đầu dây bên kia thông báo: - Con gái bà vừa mới gặp tai nạn. Cô ấy không bị thương nặng nhưng chiếc xe của cô ấy đã bị hư hỏng hoàn toàn.

Tại sao lại có chuyện lạ kỳ như thế xảy ra? Mẹ tôi đã bật dậy hoảng hốt vào đúng khoảnh khắc em gái tôi gặp tai nạn. Bà không thể tận mắt chứng kiến cảnh con gái mình đang mấp mé giữa làn ranh của sự sống và cái chết lúc chiếc xe liên tục đâm sầm vào tất cả mọi thứ chung quanh nó trên mặt đất đóng băng trơn trượt, và cuối cùng tông vào một thân cây trụi lá. Bà không thể ngửi thấy mùi bụi cây bị nghiền nát bên dưới chiếc xe móp méo, hay mùi xăng dầu xộc ra từ thùng xăng bị vỡ. Bà không thể nghe thấy tiếng kim loại gãy gập, tiếng kính vỡ loảng xoảng. Bà không thể cảm nhận sức va chạm của chiếc xe khi nó lộn nhào, hoặc nếm thấy vị máu trong miệng con gái mình.

Không cần phải nghe, nhìn, nếm, ngửi, chạm sờ trực tiếp mới biết con gái mình gặp nạn, mẹ tôi đã sử dụng *nhận thức đa giác quan* – một hình thức truyền dẫn thông tin trực tiếp mà năm giác quan không thể cung cấp được. *Nhận thức đa giác quan* xóa bỏ khoảng cách về địa lý và thời gian giữa thông tin và người tiếp nhận thông tin. Mẹ tôi đã không cần phải đợi cảnh sát thông báo rằng em tôi đang ở trong tình trạng nguy kịch. Bà biết đích xác sự việc như thế chính bà trải qua vụ tai nạn đó. Vậy là bà đã vận dụng cách nhận thức không theo lối thông thường để biết điều đó.

*

Người thương gia nọ bị trễ giờ bay. Ông nôn nóng chờ nhận vé rồi vội vã lái xe vào ga-ra khổng lồ của sân bay để gửi. Tầng thứ nhất kín chỗ. Tầng thứ hai cũng thế. Ông lại tiếp tục lái xe theo vòng xoay tròn ốc, hết khúc cua này đến khúc cua khác, ruột gan mỗi lúc như càng thêm lửa đốt. Tầng thứ ba cũng kín đặc; tầng thứ tư cũng không khá hơn. Khi lái đến khúc cua dẫn lên tầng cuối cùng, lúc này ông cảm thấy tuyệt vọng và bất thành linh dừng xe lại. Vừa ngay lúc đó, một chiếc ô-tô mui kín chạy vút với một vận tốc rất nhanh, rẽ ngược hướng vào khúc cua để chạy xuống các tầng dưới. Cả hai người tài xế đã không nhìn thấy nhau trước đó.

Làm sao vị doanh nhân này biết có chiếc xe khác đang lao tới? Ông không thể nhìn thấy, nghe thấy, hoặc ngửi thấy nó. Khả năng vị giác và xúc giác của ông càng không thể giúp ông. Đây cũng là một ví dụ về *nhận thức đa giác quan*.

Vị giác, xúc giác, khứu giác, thính giác và thị giác là những giác quan giữ chức năng hoạt động khác nhau, nhưng tất cả đều là bộ phận của một hệ thống dò tìm, khám phá thế giới bên ngoài. Nếu chỉ phụ thuộc vào năm giác quan này để định hướng cho mình trong hành trình cuộc sống thì bạn đã giới hạn tầm hiểu biết của mình trong khuôn khổ hệ thống này.

*

Ban đầu khi tờ quảng cáo chương trình được gửi đến nhà theo đường bưu điện, người phụ nữ nọ không mấy quan tâm. Nó giới thiệu về một hội nghị diễn ra cách nơi cô sống rất xa, phí tham dự quá đắt mà lại không đảm bảo chút nào đến các đề tài cô ưa thích.

Ngày hôm sau, cô cảm thấy bị thôi thúc muốn đọc lại tờ quảng cáo, và ngày tiếp theo cô cũng vẫn muốn đọc lại nó. Cô không sao đẩy nó ra khỏi tâm trí mình, cũng không thể cưỡng lại cảm giác tò mò muốn tham dự hội nghị ấy.

Rồi không hiểu tại sao cô lại đăng ký tham dự và đặt vé máy bay.

Ngày đầu tiên, cô gặp một người đàn ông đang phải chống chọi với căn bệnh ung thư. Cô thiết tha quan tâm đến quy trình điều trị của ông ấy. Với sự trợ giúp của cô, căn bệnh ung thư quái ác của ông được chữa khỏi và họ trở thành đồng tác giả viết một quyển sách về quá trình trị liệu ung thư.

Vậy, nguồn động lực thôi thúc cô xuất phát từ đâu? Cô ấy có hai hệ thống cung cấp thông tin cho mình: hệ thống thứ nhất là *năm giác quan* của cô – không cung cấp đầy đủ thông tin về những gì có thể diễn ra ở hội nghị; nhưng hệ thống thứ hai thì có, đó chính là *nhận thức đa giác quan*.

*

Bạn tôi, Jeffrey, muốn nghiên cứu về “các tính cách bất thường” từ quan điểm tích cực: *Điều gì khiến cho một số người có khuynh hướng thành công và hạnh phúc hơn những người khác*. Nhưng cuộc nghiên cứu lâm vào tình trạng bế tắc bởi vì luận án tốt nghiệp môn tội phạm học của anh chỉ nghiên cứu “các tính cách bất thường” từ quan điểm tiêu cực: *Điều gì khiến cho một số người có khuynh hướng bạo lực hơn những người khác*.

Một đêm nọ, anh mơ thấy mình đến thăm nhà của hai người bạn mà anh khá thân. Chủ nhà đi vắng nên anh tự đẩy cửa bước vào. Trong nhà, ở trên bàn phòng khách, anh nhìn thấy một cuốn tạp chí nhan đề “Eye” (tạm dịch: “Con mắt”). Quyển tạp chí cung cấp cho anh chính xác những gì anh cần biết.

Sáng hôm sau, anh vội đến nhà hai người bạn của mình để kể về giấc mơ kỳ lạ kia. Thế nhưng họ không có ở nhà.

Anh biết chỗ họ cất chìa khóa, cho nên anh tự mở cửa vào nhà mặc dù chưa bao giờ anh vào nhà bạn theo cách như thế. Quả nhiên, ở trên bàn phòng khách anh nhìn thấy một tờ tạp chí, có điều nó tên là “Focus” (tạm dịch: “Tiêu điểm”), bao gồm lịch phát sóng của một đài truyền hình công cộng quốc gia. Xem lướt qua tờ tạp chí, anh bất chợt nảy ra sáng kiến là có thể nghiên cứu “các tính cách bất thường” theo hướng tích cực bằng cách phỏng vấn trực tiếp các đối tượng trên truyền hình. Anh đã bắt tay vào thực hiện ngay và đặt tên cho chương trình của mình là *Thinking Allowed* (tạm dịch: *Hãy để ý tưởng được cất tiếng*).

Giấc mơ của Jeffrey đã mách bảo cho anh cách tìm ra những thông tin anh cần. Động lực thúc người phụ nữ nọ phải đi dự hội nghị cũng tương tự như vậy. Linh cảm của vị doanh nhân đã cảnh báo cho ông tránh được một vụ tai nạn đáng tiếc. Đây chính là các ví dụ minh họa về nhận thức đa giác quan. Lắng nghe theo “tiếng nói” ấy, Jeffrey có chương trình truyền hình của mình, người phụ nữ trở thành đồng tác giả của một quyển sách, và vị doanh nhân kia không phải nhập viện vì tai nạn.

Hãy lưu ý rằng có được *nhận thức đa giác quan* và sử dụng nó để trợ giúp bạn là hai điều hoàn toàn khác nhau. Hiểu rõ sự khác biệt này là rất quan trọng, bởi tất cả chúng ta đang trở thành *con người (nhận thức) đa giác quan*. Hiểu điều đó, bạn sẽ tìm ra những cách thức phù hợp để sử dụng khả năng kỳ diệu này. Thật ra, đây không phải là điều gì mới mẻ. Cái mới là ngày nay mọi người đang dần quan tâm đến năng lực đặc biệt này.

Còn trước đây, chúng ta gọi nó bằng một cái tên khác: *trực giác*.

Có bao giờ bạn đang nghĩ về một người bạn thì chuông điện thoại reo và ở đầu dây bên kia vang lên giọng nói của người bạn hữu duyên ấy?

- Ôi, mình đang nghĩ đến cậu đây! Thật trùng hợp làm sao! – Bạn thốt lên.

“*Trùng hợp*” có nghĩa là hai sự kiện đồng thời xảy ra cùng một lúc, giống như bạn đang nghĩ tới bạn mình thì cậu ấy gọi cho bạn. Đây không bao giờ là sự việc ngẫu nhiên.

Cậu bạn đó và bạn đã liên hệ với nhau theo cách thức mà năm giác quan không thể thực hiện được, nhưng trực giác thì có thể.

*

Đã bao giờ bạn có cảm giác là mình không nên làm gì đó, nhưng rồi bạn vẫn cứ làm?

- Mình đã biết trước là mình không nên tin hẳn ta! – Bạn nói vậy.

Đúng. *Bạn đã biết trước*. Trực giác của bạn đã mách cho bạn biết, nhưng bạn muốn tin người kia nhiều đến nỗi bạn phớt lờ “tiếng nói” của trực giác.

Nhận thức đa giác quan và *trực giác* là một, nhưng cái tên *nhận thức đa giác quan* thì chính xác hơn. Đa số mọi người nghĩ trực giác là một dạng linh cảm thi thoảng xuất hiện, như vị doanh nhân nọ có linh cảm “phải dừng xe lại”, hoặc như cảm giác thôi thúc của người phụ nữ về buổi hội nghị. Thực sự nó còn cho chúng ta biết nhiều hơn thế nữa. *Trực giác* là một hệ thống rất phức tạp, cho phép bạn biết nhiều hơn khả năng thực có của năm giác quan. Khi *trực giác* của ta trở nên tinh nhạy hơn, ta sẽ có được nhiều trải nghiệm khác nhau.

*

Hồi còn nhỏ tôi rất thích được đến thăm bà ngoại yêu quý của tôi. Tôi hay gọi bà là ngoại Libby. Chiếc trường kỷ nhà bà khi cần có thể kéo ra thành hai chiếc giường đơn giống hệt nhau. Mỗi tối, bà thường nằm trên giường này còn tôi nằm trên giường kia và cả hai bà cháu ríu rít chuyện trò cho đến tận khuya.

Trong tòa chung cư nơi ngoại Libby sống có một nhà hàng. Sau khi ăn tối xong chúng tôi sẽ tay trong tay dắt nhau đi qua tiền sảnh. Cứ hễ gặp người quen nào là bà lại hào hứng giới thiệu:

- Đây là cháu trai của tôi, ông (bà) còn nhớ nó chứ? – Mỗi lần bà nói như thế là tôi ngượng kinh khủng, nhưng nếu tôi phản đối (mà tôi luôn luôn phản đối), bà lại giật tay tôi xuống mà bảo – Suuuyt!

Bà mất khi tôi đang học đại học. Đám tang của bà có rất đông người đến viếng. Khi vị giáo sĩ Do Thái đọc diếu văn ca tụng bà, tôi đứng nhìn ông từ góc tường phía bên trái ông. Có một chiếc ti-vi nhỏ treo bên dưới trần nhà. Nó giúp chúng tôi nhìn thấy toàn cảnh phía trước bàn thờ lễ. Xem đám tang ngoại Libby qua màn hình ti-vi tạo cho tôi cảm giác kỳ cục đến độ muốn bật cười. Bất chợt tôi cảm thấy ngoại Libby giật bàn tay tôi xuống.

- Suuuyt! – Bà... nghiêm khắc nhắc nhở.

Bà không muốn tôi gây náo động đám tang của bà. Tôi nín bật và hai bà cháu tôi đứng im lặng sát bên nhau cho đến hết buổi lễ. Tôi không bao giờ than khóc cho sự ra đi của ngoại Libby vì với tôi, ngoại Libby vẫn còn sống mãi.

Suốt 30 năm qua tôi không hề kể câu chuyện này cho bất cứ ai trong gia đình biết, vì tôi đoán chắc họ sẽ không tin mình. Ngày nay, tất cả chúng ta không lạ lẫm gì với ý niệm “đa giác quan” cho nên không cần thiết phải chờ thêm 30 năm nữa mới chia sẻ những trải nghiệm như thế. Đó cũng là một dạng *nhận thức đa giác quan*.

Với năm giác quan, chúng ta không thể biết bất cứ điều gì không thuộc phạm trù vật chất trong khi hầu hết mọi thứ trong cuộc sống đều hiện hữu dưới dạng thức phi vật chất. Chính vì vậy mà có được *năng lực (nhận thức) đa giác quan* tức là ta có thể thay đổi cuộc sống một cách toàn vẹn. Hiện nay cuộc sống con người đang thay đổi theo chiều hướng này. Chúng ta ngày càng quan tâm nhiều hơn đến *trực giác*. Như vị doanh nhân nọ không cần phải dừng xe lại trước khúc cua cuối cùng, song nhờ *trực giác* mà ông đã tự cứu mình khỏi rất nhiều phiền toái. Người phụ nữ kia không nhất thiết phải tham dự hội nghị, song nếu không đi thì làm sao cô gặp được người cộng sự của mình; cũng như chắc chắn căn bệnh ung thư của ông bạn mới quen đã diễn tiến xấu hơn.

Có nhiều cách để trải nghiệm về khả năng *trực giác*. Mỗi người sẽ trải nghiệm theo mỗi cách khác nhau. Bạn có biết ai có cân nặng, màu tóc, chiều dài cánh tay giống hệt với bạn không? Ngay cả trong trường hợp bạn có một người anh em song sinh chẳng nữa, thì liệu người ấy có bị “sổ mũi” trong khi bạn đang “hắt hơi” và thích cùng loại thức ăn, có cùng gu âm nhạc như bạn? Điều đó rất hãn hữu bởi vì mỗi người là một cá thể độc đáo, riêng biệt.

Tương tự như vậy, *trực giác* tồn tại ở nhiều dạng thức khác nhau. Một số người có linh cảm. Những người khác có ý tưởng chợt lóe lên trong đầu. Có người nghe được âm thanh, trong khi người khác nhìn thấy hình ảnh. Nhiều người lại có những cảm nhận xúc giác tinh nhạy, chẳng hạn như cảm giác khô hanh và lạnh lạnh. Một số người nghe thấy tiếng nói, hoặc có thể chuyện trò trực tiếp, như trường hợp của tôi với ngoại Libby. Tất nhiên cũng có người có hết thảy những khả năng này. Không một biểu hiện nào được xem là chính xác nhất hay duy nhất để mô tả về năng lực trực giác.

Bạn có thể tìm ra cách khơi gợi tiếng nói *trực giác* riêng cho mình bằng cách lưu tâm đến những gì xảy ra bên trong bạn. Đây chính là sự khác biệt lớn giữa *nhận thức năm giác quan* và *nhận thức đa giác quan*: Năm giác quan yêu cầu bạn chú ý đến những gì xảy ra ở ngoại cảnh; còn *trực giác* thì yêu cầu bạn chú ý đến các vấn đề nội tại của bản thân.

Vận dụng trực giác

Làn nước trong vắt sắc xanh như ngọc lam – trong đến nỗi có thể nhìn thấu đáy cát dưới chân – dịu dàng phủ lên bãi tắm trải dài hút tầm mắt. Không có bóng dáng của tay lướt ván nào ở đây. Cũng không thấy ngọn sóng hung hãn nào. Linda, người bạn đời tâm linh¹ của tôi, đang nằm thả trôi bồng bềnh, mặt ngửa lên trời, chỉ còn mỗi chóp mũi nổi lên trên mặt nước.

Tôi biết cô ấy đang làm gì. Với đôi tai chìm bên dưới làn nước phẳng lặng, cô ấy đang chăm chú lắng nghe. Đây là lý do tại sao hàng ngày chúng tôi đều đến bãi biển này, và cũng chính là nguyên do tại sao suốt mùa đông, chúng tôi hay đến đảo Maui², bởi chúng tôi muốn ngâm mình trong làn nước – với khả năng chữa lành diệu kỳ – và lắng nghe âm thanh của đại dương.

Tôi tham gia cùng cô ấy và cũng tập lắng tai nghe. Âm thanh đầu tiên tôi nghe thấy là hơi thở của chính mình, nhưng khi tôi nín thở, tôi có thể nghe được những âm thanh mơ hồ khác. Ban đầu là tiếng lách cách nhẹ, nghe như tiếng hệ thống định vị từ một con tàu nào đó. Rồi đến tiếng chíp chíp. Nếu không chú tâm lắng nghe, chắc hẳn tôi đã không nghe thấy gì hết.

Khi hít thở lại, tôi chẳng còn nghe được bất cứ âm thanh gì nữa, nhưng khi tôi lại nín thở thì những âm thanh kia vẫn còn đó.

Dù đã đến Hawaii biết bao nhiêu lần rồi nhưng lần này tôi mới quyết định dành thời gian lắng nghe những âm thanh dưới đáy biển.

Tôi đứng lên. Có một đàn cá heo đang bơi ngang qua.

- Kìa, chúng kìa! – Tôi hét lên gọi Linda.

Đàn cá vừa bơi vừa nhảy cồm lên khỏi mặt nước, giống như đám trẻ thơ đang nô đùa dưới ánh nắng mặt trời. Tôi sững ngây người ra nhìn ngắm chúng và cảm thấy dường như chúng đang rất hạnh phúc.

Chiêm ngưỡng đàn cá heo ở một tầm nhìn gần như vậy khiến tôi cực kỳ phấn khích, nhưng tôi và Linda đến đây để lắng nghe một cái gì đó khác nữa. Tôi lại núp đầu xuống nước và nín thở. Một âm thanh trầm trầm, khe khẽ tựa như khúc nhạc du dương từ mặt trăng, hay tiếng gầm gừ trong lòng đại dương, hòa điệu cùng tiếng sóng rì rào vỡ òa trên bãi tắm. Tiếp đến là những chuỗi âm thanh khác, những giai điệu cao và trong xen lẫn những tiếng trầm ấm như một bản nhạc giao hưởng từ không gian. Bầy cá voi lưng gù đang hát!

Tôi không biết chúng đang ở cách mình bao xa bởi vì âm thanh vốn được truyền rất tốt trong môi trường nước, nhưng điều đó nào có thành vấn đề. Tôi có thể nghe thấy “tiếng hát” của chúng rõ mồn một. Những sinh vật to lớn này cùng nhau vùng vẫy trong lòng đại dương như thể vừa được trở lại quê hương. Không ai biết chính xác những bài hát của chúng mang ý nghĩa gì. Một số người cho rằng tiếng kêu ấy là thứ ngôn ngữ mà loài cá voi dùng để liên lạc với nhau qua hàng ngàn cây số. Một số khác lại nghĩ đó là âm nhạc. Có người cho rằng đó vừa là tiếng gọi bầy, vừa là tiếng hát. Riêng tôi, đây chính là những lời nhắc nhở về sự kỳ vĩ của Sự Sống. Quá thật đặc biệt, song kiến thức của tôi thì quá hạn chế để có thể thấu hiểu hết!

Chúng tôi vẫn thả mình trôi tự do trên mặt nước và lắng nghe âm thanh của biển cả cho tới khi đắm chìm vào giai điệu bí ẩn và hùng tráng của bầy cá voi. Sau đó chúng tôi ra về, lòng vẫn rạo rục mong ngóng trở lại nơi đây vào ngày mai.

Lắng nghe *trực giác* của bạn cũng giống như lắng nghe âm thanh của cá voi. *Trực giác* luôn ở đó nếu bạn chịu dành thời gian để lắng nghe nó, hoặc nếu bạn không bị chi phối bởi nhiều tiếng ồn khác. Tôi không thể tác động được gì lên đại dương. Mặt biển bình lặng trong hầu hết những ngày chúng tôi đến lắng nghe tiếng cá voi, nhưng biển cả đâu phải lúc nào cũng như vậy. Có lần chúng tôi đến bãi biển Maui sau một cơn bão và sóng đánh cao quá đầu tôi. Với những con sóng hung hãn như thế, tôi thậm chí không thể xuống nước được. Mấy ngày sau, ngay cả khi sóng đã dịu đi rất nhiều, chúng vẫn âm vang đến mức tôi không thể nghe thấy tiếng cá voi.

Tương tự như vậy mỗi khi bạn giận dữ, buồn rầu, ganh tị hoặc thù hận, cảm xúc tiêu cực này giống như những con sóng khổng lồ trong cơn bão khiến bạn không thể nghe được tiếng nói của *trực giác*. Cố gắng lắng nghe *trực giác* vào những lúc ấy cũng giống như cố nghe điện thoại khi mọi người trong phòng đang nhảy múa cuồng nhiệt theo tiếng nhạc chát chúa, hoặc đang hò hét hết cỡ cổ vũ cho trận bóng đá trên truyền hình. Người bạn ở đầu dây bên kia cứ mê mải nói, nhưng bạn vẫn không thể biết người ấy đang nói gì.

Ngay cả khi bạn không nghe được gì thì *trực giác* vẫn luôn cung cấp cho bạn những thông tin bổ ích. Thi thoảng bạn có thể nắm bắt lời mách bảo của *trực giác* trong trạng thái bị kích động, như trường hợp của vị doanh nhân nọ, nhưng nếu chú tâm lắng nghe, bạn sẽ nghe thấy nó thường xuyên hơn.

Chúng ta rèn luyện khả năng lắng nghe trực giác bằng cách nào?

Trước tiên, đừng đi ngủ trong tâm trạng nóng giận. Điều này đòi hỏi nhiều nỗ lực của bản thân, song kết quả đạt được sẽ xứng đáng với công sức bạn bỏ ra. *Trực giác* của bạn nhạy bén nhất khi tâm trạng bạn thoải mái, nhẹ nhàng. Còn giận dữ thường làm cho tinh thần trở nên rất nặng nề. Nếu vác theo gánh nặng đó vào giấc ngủ thì đến lúc bạn thức giấc, nó vẫn còn nguyên ở đó. Khi bạn ngừng giận dữ, bạn sẽ thấy tâm trạng mình nhẹ bẫng. Điều này cũng đúng với mọi cảm xúc đau đớn khác như ân hận, mặc cảm tội lỗi, xấu hổ, ghen ghét, v.v. Vì vậy, bạn hãy vứt bỏ hết tất cả cảm xúc tiêu cực trước khi đi ngủ.

Thứ hai, hãy làm thanh sạch thực đơn hàng ngày của bạn. Những loại thức uống có cồn (như rượu bia), thức uống chứa ca-fê-in (như cà phê, trà, nước tăng lực...), đường, thuốc lá thường gây ra những “cơn bão hung hãn” hủy hoại cơ thể bạn. Càng ít sử dụng những thứ ấy thì “thời tiết” bên trong bạn càng đẹp. Bên cạnh đó, bạn cũng cần hạn chế sử dụng thịt gia súc và gia cầm bởi vì trong thịt chứa đầy các hoóc-môn, kháng thể và chất hóa học (từ thức ăn, thuốc trong quá trình chăn nuôi). Không chất nào trong đó là có lợi cho cơ thể bạn. “Ăn gì bổ nấy”, hãy ăn thức ăn thanh sạch, bạn sẽ cảm thấy cơ thể mình khỏe mạnh và tinh thần nhẹ nhàng hơn. Không riêng gì những người ăn chay mà tất cả mọi người đều đang bắt đầu có khả năng *nhận thức đa giác quan*, vậy tại sao bạn lại không tạo điều kiện thuận lợi để bản thân đạt được năng lực đặc biệt này nhỉ?

Thứ ba, hãy tin rằng trực giác của bạn luôn hoạt động. Điều này rất quan trọng. Bạn không thể ngăn *trực giác* hoạt động, nhưng bạn có thể ngăn bản thân mình nghe thấy nó. Khi bạn nêu ra câu hỏi, chắc chắn bạn sẽ luôn nhận được lời hồi đáp. Câu trả lời có thể không đến vào lúc bạn nghĩ là nó phải đến, hoặc nên đến theo cách bạn mong đợi. Nó có thể bất chợt đến trong giấc mơ của bạn; nó cũng có thể đến vào ngày hôm sau, vào tuần tới trong lúc nói chuyện vu vơ với một người bạn; hoặc có lẽ bạn phải đi về vùng quê thanh bình nào đó để “đổi gió” cho tinh thần thoải mái thì mới có thể

nghe rõ *trực giác* của mình, nhưng một điều chắc chắn là câu trả lời lúc nào cũng đến.

Cuối cùng, hãy lắng nghe những gì trực giác mách bảo bạn. Nhiều người nghe thấy những câu trả lời họ không thích, do vậy họ giả vờ như không biết gì cả.

Vậy thì nếu *trực giác* đưa ra những câu trả lời không hợp ý bạn, những câu trả lời này bắt nguồn từ đâu?

Phi trường Stockholm nhỏ hơn tôi nghĩ. Chỉ sau vài phút, tôi đã hoàn tất thủ tục hải quan và lúc này tôi đang nhìn sâu vào đôi mắt biết cười của Ian, vị chủ nhà chịu trách nhiệm tiếp đón tôi trong chuyến công tác này.

- Chào mừng anh tới Thụy Điển! – Ông ấy hồ hởi nói. – Chúng tôi đang chờ anh ở ngoài xe.

Khi tôi đã yên vị ở băng ghế sau chuẩn bị cho một quãng đường dài, ông lại sôi nổi nói tiếp:

- Tất cả các ngành công nghiệp mũi nhọn đều tập trung về đây, nào là Saab, Volvo, SAS, công ty điện thoại, rồi các ngân hàng. Đây sẽ là hội nghị lớn nhất mà tôi có vinh hạnh tổ chức. Tôi rất vui vì anh đã đến tham dự. Chúng tôi đang mong đợi được nghe bài diễn thuyết của anh.

Tôi thì không háo hức với việc này. Tôi mệt mỏi đến mức khó có thể mở mắt nổi. Chuyến bay dài đã khiến tôi kiệt sức, nhưng không mệt như lúc tôi ở trên sa mạc vào tháng trước. Tôi cố gắng để không ngủ thiếp đi. Đồng hồ sinh học của tôi đang bị xáo trộn. Tôi chẳng biết mình sẽ phải nói gì, hoặc thậm chí còn không biết mình có thể nói nổi hay không nữa. Bốn tiếng đồng hồ sau, chúng tôi về đến miền trung Thụy Điển và đăng ký vào một khách sạn nhỏ lịch sự được bao bọc bởi rừng cây xung quanh.

Ian nói với vẻ bí mật:

- Tôi có một bất ngờ thú vị cho anh đây. Tôi muốn anh gặp gỡ người khơi nguồn cảm hứng giúp anh có sự chuẩn bị tốt cho hội nghị này.

Chưa kịp nói gì, ông đã đưa tôi và những khách mời diễn thuyết bạn của tôi đến một căn phòng nhỏ. Ở đó, nơi cuối phòng có một người đàn ông Thụy Điển tầm trung niên đang ngồi trên ghế. Sau khi chào hỏi chúng tôi thông qua một người phiên dịch, ông này nhắm mắt lại, dường như sắp ngủ đến nơi, rồi bất thành linh lại mở mắt ra. Lúc này, diện mạo cũng như mọi thứ thuộc về ông đều thay đổi. Qua người phiên dịch, ông nói:

- Chào mừng các anh đến Thụy Điển. Tôi là Ambres.

Ambres? Không phải là tên của người đàn ông vừa mới nhắm mắt trước đó! – Tôi nghĩ vậy.

Tôi đã quá quen với những màn “nhập đồng” thường chiếu trên ti-vi nên sự việc lần này chẳng để lại chút ấn tượng nào với tôi. Tôi không tin vào “thực thể phi vật chất” và cũng chẳng muốn nghe chuyện đó mặc dù hai mươi năm trước tôi đã cùng với ngoại Libby dự đám tang của... bà!

Ngày hôm sau, trong bữa điểm tâm, Ian đi đến bên tôi mỉm cười và nói:

- Anh có thể nói chuyện với Ambres vào bất cứ lúc nào.

Tôi chấp nhận lời mời của Ian bởi vì, mặc dù rất dị ứng với những “thực thể phi vật chất”, tôi vẫn không muốn bỏ lỡ cơ hội tiếp cận trực tiếp với một người trong số “họ”. Khi tôi gặp lại Ambres, chỉ có tôi và người phiên dịch có mặt trong phòng.

- Anh đã học giải mã những giấc mơ của mình như thế nào? – Ambres hỏi tôi.

Tôi cảm thấy ngạc nhiên và choáng váng. Làm sao Ambres có thể biết những gì đã xảy ra với tôi ở sa mạc? Tuy nhiên, đó chính xác là việc tôi đã làm.

Ambres biết tất cả mọi chuyện – biết nỗi đau nào đã thúc đẩy tôi tìm đến sa mạc và biết tôi đã trải qua những gì ở đấy. Ông biết rõ tôi đã thấy gì và nó ảnh hưởng đến tôi ra sao. Tôi xin ông một cái hẹn khác, và một lần hẹn khác nữa. Mỗi lần gặp, chúng tôi đều nói về những trải nghiệm của tôi hồi ở sa mạc – những điều mà tôi không sao lý giải được, ngay cả nó xảy ra với chính mình.

- Một đốm lửa đã được nhóm lên bên trong anh, – Ambres nói với tôi, – nhưng nó chỉ là một ngọn lửa nhỏ trong một không gian rộng lớn, cỡ như ở trong thánh đường. Anh cần phải nuôi dưỡng ngọn lửa đó, bằng không nó sẽ tắt ngúm.

- Làm thế nào để nuôi dưỡng nó? – Tôi hỏi.

- Anh hãy chia sẻ với mọi người. – Ông đáp.

- Nhưng Ambres à, đó là điều tôi không thể làm được! Nếu tôi chia sẻ trước mọi người thì có lẽ tôi sẽ đánh mất những gì tôi đã học hỏi được. – Tôi kêu lên.

- Đúng. – Ông nói khẽ. – Nhưng nếu anh không nuôi dưỡng ngọn lửa đó thì nó sẽ tắt ngúm. Anh phải chia sẻ với mọi người. Tình yêu mà anh mang đến cho họ cũng chính là tình yêu mà họ sẽ hồi đáp cho anh. Đó là cách anh nuôi dưỡng ngọn lửa ấy.

Rồi ông nhìn sâu vào mắt tôi và hỏi:

- Anh có thể làm được điều đó không?

- Được. Tôi sẽ cố. – Tôi đáp sau một lúc suy nghĩ.

- Hãy cầm lấy tay tôi. – Ông nói và chìa hai tay ra cho tôi. – Tôi sẽ làm chứng cho anh.

(Sau đó tôi được biết cuộc hội nghị này là nhằm vào chuyên đề *ra quyết định*).

Tôi vẫn không tin vào “thực thể phi vật chất”, nhưng người duy nhất hiểu những gì đã và đang xảy đến với tôi chính là dạng thực thể sống như thế. Tôi tiếp tục nghi vấn tất cả mọi thứ về Ambres và tìm kiếm xem có mảnh lối thủ thuật gì ẩn giấu đằng sau không.

Trong lần gặp tiếp theo, tôi cắc cớ hỏi ông:

- Tại sao ông không thể nói chuyện trực tiếp với tôi? Tại sao ông cần một người phiên dịch?

- Tôi có thể nói chuyện trực tiếp với anh chứ, nhưng liệu anh có thể nghe tôi nói không? – Ông vắn hỏi lại.

Tôi rất trân trọng thái độ hoài nghi của mình bởi vì nó giúp tôi không còn chút nghi ngờ rằng dù Ambres là ai chẳng nữa, ông vẫn là một người thông thái và là một người bạn. Ambres là *Người Bạn*

phi vật chất đầu tiên mà tôi gặp, nhưng ông không phải là người cuối cùng. Bạn có ngừng gặp gỡ bạn bè sau khi bạn quen biết một người bạn rất đặc biệt không? Dĩ nhiên là không. Tôi cũng vậy. Có bạn bè là niềm vui lớn nhất trong “Ngôi Trường Trái Đất” này. Khả năng *nhận thức đa giác quan* cho phép bạn có nhiều bạn bè hơn. Giống như bạn chuyển từ một thị trấn nhỏ tới sinh sống và học tập ở một thành phố đông đúc vậy. Ở thành phố luôn có nhiều người hơn, và dĩ nhiên bạn sẽ có thêm cơ hội gặp gỡ, kết bạn hơn.

Không phải tất cả mọi người đều gặp *những Người Bạn phi vật chất* theo cách mà tôi đã gặp Ambres. Ở Thụy Điển, một số người có khả năng “lắng nghe” tốt hơn tôi. Họ không cần phải giao tiếp thông qua người nhập đồng, lại càng ít cần đến phiên dịch viên nữa. Mỗi người sẽ trải nghiệm về *những Người Bạn phi vật chất* theo cách thức của riêng họ. Có người nghe thấy tiếng nói; có người cảm nhận được sự hiện diện; có người lại nhìn thấy hình ảnh.

Chúng ta thường nghĩ rằng việc nghe thấy tiếng nói, cảm nhận được sự hiện diện, hoặc nhìn thấy hình ảnh mà những người khác không thể nghe, không thể cảm hoặc không thể thấy chỉ xảy ra ở những người bất bình thường. Với *nhận thức năm giác quan* thì suy nghĩ ấy là điều tự nhiên. Nhưng ngày nay, càng lúc càng có nhiều người trở nên *nhận thức đa giác quan*, họ sẽ có những năng lực đặc biệt như vậy.

Tuy nhiên, vẫn có những người có thể nghe, cảm và nhìn thấy những thứ mà người khác không thể nghe, cảm hoặc nhìn, và thật tình là họ không được bình thường chút nào! Sự khác biệt là ở chỗ những người này không chịu trách nhiệm cho chính bản thân họ. Họ nghĩ họ phải nhất mực làm theo những gì tiếng nói vô hình mách bảo họ một cách thiếu suy xét. Đây quả là một sự khác biệt lớn!

Lực lượng *Chỉ giáo và Huấn thị phi vật chất* không nói cho bạn biết bạn phải làm gì. “*Họ*” chỉ giúp bạn nhìn ra và cân nhắc kỹ các lựa chọn của bạn. “*Họ*” giúp bạn hiểu những gì bạn đang cảm thấy, và tại sao bạn lại cảm thấy như vậy. “*Họ*” giúp bạn trở nên biết yêu thương hơn. “*Họ*” hướng dẫn bạn cách tận hưởng cuộc đời này một cách trọn vẹn nhất. Bạn vẫn làm chủ chính cuộc đời mình, vẫn quyết định điều gì là tốt nhất cho bạn và điều gì không. Bạn có thể bàn luận với bạn bè về một quyết định nào đó, nhưng chính bạn mới là người ra quyết định cuối cùng. Đó là cách làm việc của những *Lực lượng Chỉ giáo và Huấn thị phi vật chất*. “*Họ*” là *những Người Bạn cùng chia sẻ* với bạn, song bạn mới là người có thẩm quyền quyết định phải làm gì.

Tất cả mọi người đều có những *Lực lượng Chỉ giáo và Huấn thị phi vật chất* riêng. Cuộc đời bạn càng ảnh hưởng đến nhiều người thì bạn càng có nhiều *Lực lượng Chỉ giáo và Huấn thị phi vật chất*. Chẳng hạn, một người sống ở một ngôi làng xa xôi hẻo lánh thì không đòi hỏi nhiều trợ giúp như người có tầm ảnh hưởng đến hàng triệu người, như Mẹ Teresa hay Mahatma Gandhi.

Có được *những Người Bạn phi vật chất* là một trong những yếu tố giúp bạn khỏe mạnh, không đau ốm. Khi bạn trở nên *nhận thức đa giác quan*, bạn sẽ gặp *những Người Bạn phi vật chất* theo cách riêng của mình. Hãy bắt đầu thử nghiệm thế này: Khi bạn sắp sửa nói hay làm điều gì đó mà bạn cảm thấy không chắc chắn, hãy tự hỏi bản thân: “*Động cơ của tôi là gì?*”. Bạn sẽ luôn có được câu trả lời. Có thể bạn không thích câu trả lời bạn nhận được, hoặc không nhận được nó vào lúc bạn mong chờ, nhưng câu trả lời luôn luôn đến. Sau đó chính bạn mới là người quyết định phải nói gì hoặc làm gì.

Đây là cách thức hoạt động của *sự chỉ dẫn phi vật chất*. Bạn đặt câu hỏi, sau đó lắng nghe lời hồi đáp và cuối cùng bạn đưa ra quyết định.

Khi đã kiểm tra động cơ thúc đẩy bản thân mình hành động, bạn sẽ tự động thu hút *sự chỉ dẫn*

phi vật chất. Đơn giản như thế đó! Hãy thử nghiệm đi và xem điều gì sẽ xảy ra!

Đây là một trải nghiệm rất tuyệt vời!

Thực tại phi vật chất

Chiếc xe buýt nhỏ dừng lại trước tòa nhà. Những cánh cửa bật mở và đám học sinh ủa ra cùng với giáo viên và trợ giảng của chúng. Giống như những bông hoa khoe sắc, bọn trẻ tô sáng cả vỉa hè, cười đùa và trò chuyện tíu tít.

- Nhanh lên nào, các em. Giáo sư đang đợi đó. – Giáo viên của bọn trẻ nhắc nhở.

Đoàn học trò kéo nhau lên cầu thang, đi qua cánh cửa và bước vào một căn phòng, ở đó một người đàn ông khả kính đang ngồi sau chiếc bàn.

- Chào các cháu. – Giáo sư nói rõ to.

Thế là cuộc trò chuyện chờ đợi bấy lâu với vị khoa học gia thực thụ bắt đầu.

- Thưa ông, công việc của ông là làm gì ạ? – Cậu bé mặc chiếc áo sơ mi xanh da trời hỏi.

- Ông nghiên cứu về bức xạ. – Giáo sư trả lời.

- Bức xạ là gì hở ông? – Cậu bé hỏi tiếp.

- Đó là ánh sáng. – Giáo sư nói.

- Giống như ánh sáng từ đèn pin phải không ạ? – Một cô bé mặc chiếc váy màu vàng thắc mắc.

- Đúng vậy, nhưng còn hơn thế nữa. – Giáo sư giảng giải thêm. – Loại ánh sáng mà các cháu trông thấy được chỉ là một phần của một *thể liên tục*¹ thôi.

Không đứa trẻ nào biết phải nói gì nữa.

- Các cháu có biết *thể liên tục* là gì không? – Giáo sư hỏi.

- Không ạ! – Cả đám học sinh đồng loạt lắc đầu.

Giáo sư chậm rãi gỡ cặp kính ra và giải thích:

- Nó là một cái gì đó không có điểm khởi đầu cũng không có điểm kết thúc.

- Thế thì nó bắt đầu từ đâu vậy ông? – Một cô bé nhỏ nhắn tóc hoe vàng thắc mắc.

- Đó chính là điểm mấu chốt. Nó không có điểm khởi đầu cũng không có điểm kết thúc. – Vị giáo sư nhắc lại.

Bọn trẻ không còn biết hỏi gì thêm.

Giáo sư cố gắng giải thích một lần nữa:

- Một *thể liên tục* là một quang phổ. Có cháu nào biết quang phổ là gì không?

- Nó là màu đỏ, màu cam, màu vàng và màu xanh da trời. – Cậu bé đeo mắt kính trả lời.

- Cả màu xanh lá cây và màu tím nữa. – Cậu bé ngồi bên cạnh bổ sung.

- Nó là cầu vồng. – Một cô bé reo lên.

- Chính xác, cầu vồng là một quang phổ. Nhưng cầu vồng chỉ là một phần của một quang phổ lớn hơn. – Giáo sư nói.

Một lần nữa, không em nào nói gì thêm.

Giáo sư cố gắng giảng giải:

- Màu tím là dải màu nằm ở vị trí cuối cùng của cầu vồng đúng không nào? Màu tím có rất nhiều năng lượng. Điều đó có nghĩa là nó có “tần số cao”. Các cháu hãy nhớ kỹ những từ ông nói nhé.

Giáo sư nói tiếp:

- Còn màu đỏ là dải màu trên cùng của cầu vồng đúng không? Màu đỏ không chứa nhiều năng lượng. Nó có “tần số thấp”.

Tất cả bọn trẻ vẫn chăm chú lắng nghe.

- Nhưng có loại ánh sáng mà tần số của nó thậm chí còn thấp hơn màu đỏ. Nó được gọi là tia hồng ngoại. – Giáo sư nói.

- À, cái đó dùng để giữ cho thịt gà nóng! – Một bé gái nhỏ nhún rí lên.

Giáo sư biết cô bé này đang nghĩ đến cửa hàng bán thức ăn ở nơi cô bé ở.

- Chính xác, – ông nói, – nhưng cũng có loại ánh sáng có tần số thậm chí còn thấp hơn thế nữa. Luôn luôn có ánh sáng mang tần số thấp hơn. Nó cũng là một phần của toàn bộ quang phổ.

- Vậy là có cả những phần khác phải không ạ? – Một cậu bé nhanh nhẩu hỏi.

- Luôn luôn có những phần khác. – Vị giáo sư khả kính trả lời.

Đoạn, ông giơ một bức tranh hình cầu vồng lên và tiếp tục giải thích:

- Đây là phần quang phổ ánh sáng mà các cháu có thể nhìn thấy, nhưng toàn bộ quang phổ ánh sáng thì lớn hơn nhiều. Nó lớn đến mức nào nhỉ? – Ông hỏi chung chung.

Không đứa trẻ nào lên tiếng.

- Nó lớn đến nỗi ta không thể tưởng tượng được! – Tự ông trả lời.

- Nó đi qua màu đỏ theo hướng này. – Ông chỉ ngón tay về phía bên phải rồi sau đó chỉ tay về phía ngược lại để giải thích thêm. – Bao giờ nó cũng đi qua màu tím hướng bên kia. Lúc nào cũng vậy cả! Hình dạng của toàn bộ quang phổ ánh sáng trông giống như thế nếu các cháu có thể nhìn thấy. Nhưng thực tế là các cháu không thể nhìn thấy chúng.

Đến lúc này, vị giáo sư đứng dậy và rải những bước linh hoạt quanh phòng. Ông không còn ngồi yên đằng sau chiếc bàn nữa.

- Khi các cháu bật ti-vi lên, hình ảnh từ đâu ra?

- Thưa, từ sóng truyền hình phải không ạ? – Một bé gái đeo mắt kính hỏi.

- Đúng thế! – Giáo sư hỏi tiếp. – Vậy, những sóng đó từ đâu ra?

- Ở trong phòng này? – Vẫn cô bé đó trả lời, thoáng chút lưỡng lự.

- Chính xác! – Giáo sư đáp lời với vẻ hài lòng.

Đó là cách chúng ta tiếp cận với *những Lực lượng Chỉ giáo và Huấn thị phi vật chất*. Họ cũng hiện diện ở ngay trong phòng này. Dù mắt bạn không thể nhìn thấy những tín hiệu truyền hình, nhưng không có nghĩa là chúng không tồn tại xung quanh bạn.

Thứ ánh sáng mà mắt thường nhìn thấy được chỉ là một phần của toàn bộ quang phổ ánh sáng, và quang phổ đó không có điểm khởi đầu cũng như không có điểm kết thúc. Vũ Trụ cũng giống như thế – không có điểm khởi đầu cũng không có điểm kết thúc. Tất cả mọi thứ mà năm giác quan của bạn có thể dò tìm được đều có khởi đầu và có kết thúc, nhưng Vũ Trụ thì không.

Ngày nay, chúng ta có thể khám phá nhiều hơn một chút về những bí ẩn của Vũ Trụ. Đây là *nhận thức đa giác quan*, tương tự như bạn có thể phát hiện ra tia cực tím và tia hồng ngoại. Tầm nhìn của con người bắt đầu vượt khỏi các giới hạn của năm giác quan và đi sâu vào *thực tại phi vật chất*. Vì thế chúng ta đang dần nhận biết được về *những Lực lượng Chỉ giáo và Huấn thị phi vật chất*.

Bạn không thể thấy những tín hiệu truyền hình nếu không có chiếc ti-vi, mặc dù chúng đang tồn tại trong phòng bạn. *Những Lực lượng Chỉ giáo và Huấn thị phi vật chất* luôn ở bên bạn. Trở nên (*nhận thức*) *đa giác quan* cũng tựa như bạn có được một cái ti-vi. Nó giúp bạn nhận biết những *Người Thầy vĩ đại*, cũng như cho phép bạn nắm bắt nhiều điều khác nữa.

Khi một đoàn tàu nhỏ neo ra khơi, trong đó sẽ có một con tàu ấn định lộ trình cho tất cả những con tàu khác. Nó là trái tim của cả đoàn tàu cho dù đoàn tàu đó có bao nhiêu chiếc chằng nữa. Ấn định lộ trình cho đoàn tàu không có nghĩa là quyết định những gì sẽ xảy ra trên từng con tàu. Cách phản ứng trước nguy hiểm của mỗi con tàu sẽ khác nhau. Người ta tìm ra các vấn đề rắc rối và họ đưa ra quyết định giải quyết chúng rất ráo hoặc không xử lý gì hết. Các thành viên trên mỗi tàu có thể ủng hộ nhau, có thể không. Trên một số con tàu, nhìn chung các thuyền viên khá hài lòng về chuyến hành trình của họ. Còn với những con tàu khác, cuộc hải hành luôn gặp nhiều trắc trở, khó khăn.

Hãy tưởng tượng con tàu mẹ là chiếc tàu vượt đại dương lớn nhất mà bạn có thể hình dung. Nó giống như một thành phố nổi trên biển. Trong khi các chiếc tàu còn lại trong đoàn tàu là những chiếc tàu nhỏ, mỗi chiếc chỉ vừa đủ chỗ cho một người. Chiếc tàu mẹ là *linh hồn* của bạn, và bạn là một trong những chiếc tàu con kia.

Bạn không có những thông tin mà tàu mẹ của bạn có. Tàu mẹ đang rong ruổi trên đại dương mênh mông, còn bạn chỉ tạm thời là một phần trong đoàn tàu ấy. Con tàu mẹ, linh hồn của bạn, đã dong buồm ra khơi trước khi bạn xuất hiện – trước khi bạn được sinh ra trên cõi đời này – và nó vẫn sẽ tiếp tục cuộc hải trình khi cuộc đời hiện tại của bạn chấm dứt. Tuy nhiên, tàu mẹ sẽ biết rõ những gì sắp xảy đến với bạn. Nó biết được mọi gian khó mà bạn phải đối mặt cũng như cách bạn nỗ lực đối phó. Nó biết khi nào sóng yên biển lặng và khi nào thì trùng dương dậy sóng. Theo cách nào đó, bạn là hình ảnh thu nhỏ của tàu mẹ, nhưng bạn có thể “kế thừa” tất cả những khả năng của tàu mẹ nếu bạn liên tục giữ liên lạc.

Khi bạn liên lạc với “tàu mẹ - linh hồn”, bạn sẽ có tầm nhìn rộng mở hơn nhiều, nó dẫn dắt bạn vượt qua những cơn cuồng phong bão tố cuộc đời. Trong lúc đang lênh đênh trên biển, nếu bất chợt những cơn bão tố ập đến chỗ bạn, hãy hiểu rằng tất cả mọi chuyện đều có nguyên do. Bạn không thể thấy được những nguyên do ấy, nhưng chiếc tàu mẹ có tầm nhìn bao quát nên thấy rất rõ. Bạn phải đưa ra từng quyết định, và trải nghiệm những hệ quả của mỗi quyết định. Linh hồn bạn sẽ không lấn lướt quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của bạn. Tuy nhiên, tại sao phải cất công ngụp lặn, vẫy vùng chống chọi với cơn sóng dữ giữa biển khơi trong khi “chiếc tàu mẹ - linh hồn” lúc nào cũng bên cạnh trợ giúp? Nó sẽ không kéo bạn lên khỏi mặt nước, nhưng nó có thể giúp bạn thấy những điều mà cá nhân bạn không nhìn thấy.

“Tàu mẹ - linh hồn” chính là lý do mà bạn gắn bó với “biển khơi cuộc đời”. Bạn không bị bắt buộc phải trở thành người thủy thủ trải nghiệm những dâu bể, thử thách của cuộc đời. Chính bạn tự nguyện lựa chọn trải nghiệm ấy. Thông qua những quyết định của bạn, “tàu mẹ” sẽ bị thay đổi, hoặc có thể là không. “Tàu mẹ - linh hồn” có đích đến riêng. Nó luôn luôn căng buồm hướng về sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống. Một khi mục đích vươn tới của bạn giống với “tàu mẹ”, đó chính là lúc bạn phối hợp với “tàu mẹ” hiệu quả nhất. Nếu bạn dong buồm lái theo hướng ngược lại, bạn sẽ hoàn toàn lạc mất “tàu mẹ”, không còn nhận được sự trợ giúp nào của nó. “Tàu mẹ” được sinh ra cho các cuộc hải trình dài ngày nhưng bạn thì không. Mục đích của bạn là học cách cùng “tàu mẹ” dong buồm sao cho thành công nhất.

Mỗi người chúng ta là “chiếc thuyền nhỏ” cùng “tàu mẹ” ra khơi, lướt sóng trên một “đại dương” không có điểm khởi đầu và không có điểm kết thúc. Những “chiếc thuyền nhỏ” chỉ tồn tại tạm thời, nhưng “tàu mẹ” thì không. Khi hành trình cuộc đời của bạn kết thúc, bạn sẽ thôi là “chiếc thuyền nhỏ” và trở thành “tàu mẹ”. Bạn là “tàu mẹ” trước khi bạn trở thành “chiếc thuyền nhỏ”; đó là một vòng tuần hoàn. Là “chiếc thuyền nhỏ”, công việc của bạn là học cách đi cùng hướng với “tàu mẹ” –

hướng đến sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống. Có lẽ bạn không phải là “chiếc thuyền nhỏ” đầu tiên được tàu mẹ hạ thủy để rèn luyện bản lĩnh trước sóng gió cuộc đời, và có thể bạn cũng không phải là “con tàu” cuối cùng. Nói tóm lại, bạn là một phần của một chuyến hải hành vĩ đại, mặc dù bản thân bạn chỉ nhìn thấy được một phần nhỏ của cuộc hải hành ấy. Khi bạn lại trở thành “tàu mẹ”, bạn sẽ hiểu nhiều điều hơn về cuộc hải hành này.

Còn trong hiện tại, “tàu mẹ” luôn cố gắng tìm cách liên lạc với bạn. Nó không liên lạc bằng vệ tinh hay bằng máy tính mà nó sử dụng trực giác. *Trực giác* cũng là hệ thống mà bạn sử dụng để liên lạc với *những Người Bạn và Người Thầy phi vật chất*. Trực giác của bạn giống như chiếc radio có thể thu tín hiệu từ nhiều trạm phát khác nhau. Có trạm là những *Người Thầy phi vật chất*; có trạm là “những tàu mẹ - linh hồn” khác; lại có trạm là linh hồn của chính bạn.

Khả năng liên lạc với linh hồn của bạn sẽ cho bạn cái nhìn thoáng qua về hình mẫu một con người mãn nguyện, thông thái, đầy lòng trắc ẩn và minh mẫn mà bạn có thể trở thành. Bạn sẽ trở thành con người kiệt xuất như vậy nếu bạn luôn sử dụng sự thông tuệ sẵn có và lòng trắc ẩn trong trái tim bạn. Đó chính là bạn, *bản ngã bậc cao (higher self)*, một con người với cuộc đời đầy ắp tình yêu thương và niềm vui, không còn bị kìm kẹp trong bản tính tức giận, sợ hãi, ghen tị, nghi ngờ, buồn phiền, thù hận, xấu hổ, hoặc cuồng nộ.

Khi lần đầu tiên học chơi bóng rổ, tất nhiên bạn không chơi giỏi như sau này. Càng luyện tập thì bạn càng tiến bộ hơn, có nhiều cú ném bóng vào rổ hơn. Đến khi đã rất giỏi thì bạn sẽ có thể ghi điểm trong hầu hết mọi cú ném. Hoặc có lẽ bạn không cừ đến mức ném cú nào ghi điểm cú ấy, nhưng bạn có thể tưởng tượng ra viễn cảnh tốt đẹp như vậy. Trí tưởng tượng sẽ mở con đường, định hướng bạn trở thành một cầu thủ xuất sắc ghi điểm trong mọi cú ném bóng.

Bản ngã bậc cao của bạn giống như thế. Nó kéo bạn về phía nó. Nó là tất cả những gì bạn có thể trở thành, là nơi mà cuộc đời bạn muốn bạn hướng tới. Khi bạn liên lạc với linh hồn mình, *bản ngã bậc cao* – tiềm năng trọn vẹn – của bạn đang vẫy gọi bạn. Bạn cảm nhận được những triển vọng bạn có thể trở thành, và chính tầm nhìn tương lai này sẽ giúp bạn đạt được mục tiêu cao đẹp.

Một số người thật sự trở thành *bản ngã bậc cao* của họ. Họ sống bằng cả tiềm năng trọn vẹn trong từng khoảnh khắc. Họ hài lòng với cuộc sống. Họ tôn kính Sự Sống. Họ suy nghĩ, nói và hành động một cách có ý thức. Họ quan tâm đến Sự Sống. Họ liên tục liên lạc với “linh hồn - tàu mẹ”. Bạn không thể xác định được đâu là họ (“bản ngã - tàu con”) và “tàu mẹ - linh hồn” của họ.

Đôi khi đây còn được gọi là *sự khai sáng, sự tỉnh thức* hoặc là *sự củng cố nguồn sức mạnh đích thực*. Nghĩa là mong muốn những gì mà “tàu mẹ” muốn, làm những gì “tàu mẹ” làm, nói những gì “tàu mẹ” nói, và dong buồm đến những nơi “tàu mẹ” đi đến. Đây là ý nghĩa tồn tại của chúng ta trong cuộc đời này: trở thành bản ngã bậc cao, và luôn luôn liên lạc với “tàu mẹ”.

Để làm điều đó, ta cần phải được rèn luyện trong một ngôi trường đặc biệt – Ngôi Trường Trái Đất.

Ngôi trường trái đất

Đấng Tạo Hóa triệu tập muôn loài mà Ngài đã sáng tạo và thông báo:

- Ta muốn giấu loài người một kho báu cho tới khi nào loài người thực sự sẵn sàng đón nhận nó. Đó chính là kiến thức giúp cho loài người tạo ra thực tại của riêng họ.

- Xin hãy đưa nó cho thần ạ! – Cá hồi đề nghị. – Thần sẽ mang giấu nó dưới tận đáy đại dương.

- Không được. Một ngày nào đó, con người sẽ xuống được đáy đại dương và tìm thấy nó mất thôi. – Đấng Tạo Hóa gạt đi.

- Vậy hãy đưa nó cho thần. – Gấu xung phong. – Thần sẽ giấu nó sâu trong núi.

- Cũng không được. Rồi con người sẽ đào sâu vào lòng núi và tìm thấy nó. – Ngài không đồng ý.

- Thế thì hãy đưa nó cho thần. – Đại bàng nói – Thần sẽ đưa nó lên mặt trăng và con người sẽ không bao giờ tìm ra được.

- Không đâu. Sẽ có ngày con người đi lên mặt trăng và họ cũng sẽ tìm được nó trên đấy. – Ngài bảo.

Sau đó cụ Chuột Chũi đứng lên. Muôn loài bống nín bật. Muôn loài đều biết rằng mặc dù không nhìn thấy được nhưng cụ Chuột Chũi sống ở trong lồng ngực của Mẹ Đất và nhìn mọi vật bằng “ánh mắt tâm linh”.

- Hãy cất nó vào bên trong con người. – Cụ nói.

- Đồng ý! – Đấng Tạo Hóa tán thành.

*

Giờ đây, loài người chúng ta đã phát hiện ra bí mật chôn sâu trong nội tâm mình bằng cách sử dụng *nhận thức đa giác quan*. Làm sao bạn có thể tìm thấy “kho báu” này với chỉ năm giác quan? Điều đó là không thể. Năm giác quan vốn giúp bạn khám phá, tìm hiểu những sự vật, hiện tượng bên ngoài. Chẳng hạn như khi cơ thể bạn bị bệnh do ăn phải loại thức ăn nào đó, hoặc do cái dằm đâm vào ngón tay – những yếu tố thuộc ngoại cảnh – thì cách giải quyết ở đây là đổi sang loại thức ăn khác thích hợp hơn và rút cái dằm ra.

Đây là cách thức chúng ta đã học được để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong cuộc sống. Năm giác quan cung cấp thông tin về những việc diễn ra bên ngoài. Bạn nghĩ về thông tin ấy và có thể sau đó bạn sẽ hành động khác đi. Nếu không hành động khác đi, bạn vẫn tiếp tục tạo ra kết quả giống như trước – chẳng hạn như làm đau ngón tay bạn. Khi bạn nhận ra mối liên hệ giữa cái dằm, ngón tay bạn và cơn đau, bạn sẽ thay đổi cách làm việc của mình.

Vì giờ đây chúng ta đang trở nên (*nhận thức*) *đa giác quan* cho nên chúng ta có thông tin về

những điều diễn ra trong nội tâm, cũng như những gì xảy ra bên ngoài bản thân. Sự hiểu biết thấu suốt và linh cảm là một phần không thể thiếu trong bức tranh tổng thể về con người. Nếu chỉ chú trọng vào những vấn đề ngoại tại, bạn sẽ không thấy được toàn bộ bức tranh.

Bạn đã bao giờ xem một bộ phim hay đến nỗi bạn quên mất mình đang ở trong rạp chiếu bóng? Bạn bật khóc, la hét hoặc phá lên cười. Bạn không thể nén được cảm giác hồi hộp, hoặc nỗi đau buồn. Như vậy là bạn đã “đánh mất” mình, hoàn toàn bị cuốn đi theo tình tiết của bộ phim.

Còn giả như bạn là một sinh viên khoa điện ảnh thì trong khi xem phim, chắc hẳn bạn vẫn đủ tỉnh táo để tìm hiểu những chi tiết kiểu như: Câu chuyện được mở thắt như thế nào, phân cảnh nào nối tiếp phân cảnh nào, những góc quay nào được sử dụng,...

Ngôi Trường Trái Đất là một bộ phim 3-D (3 chiều) nhiều màu sắc, màn ảnh rộng, mang tính tương tác cao. Bạn rất dễ dàng bị cuốn theo bởi vì nó gần gũi, sôi động và luôn luôn thay đổi. Còn nếu bạn nghiên cứu “bộ phim” này theo cách nhìn của sinh viên điện ảnh, bạn sẽ thấy rằng không tình tiết nào trong phim là ngẫu nhiên cả. Đó là cuộc đời bạn. Càng sử dụng *trực giác*, bạn càng thấy rõ cách “bộ phim” được dàn dựng và thông điệp mà nó muốn gửi đến bạn.

*

Có một anh thanh niên mỗi sáng chạy bộ ngang qua một ngôi nhà nhỏ. Sáng nào cũng có một con chó mực nhỏ xíu rượt đuổi theo anh, sủa ầm ĩ. Nó không cắn anh, nhưng nó gây ồn ào kinh khủng.

Một sáng nọ, khi thấy con chó ấy chồm tới anh sủa vang, anh nghĩ: *Mày tiêu hao quá trời năng lượng như vậy chẳng qua là cố ra vẻ mày to lớn hơn bộ dạng nhỏ thó của mày thôi. Tại sao không thoải mái thư giãn và tận hưởng niềm vui đi?*

Chạy thêm vài bước nữa, chợt một ý nghĩ khác lóe lên trong đầu anh: *Thế chính mình đây có tiêu tốn nhiều năng lượng để cố chứng minh mình là cái gì đó vốn không phải là mình không?*

Ý nghĩ đó đã thay đổi cuộc đời anh. Đến giờ anh vẫn biết ơn con chó nhỏ ấy. Bây giờ anh lại ngóng chờ nó đuổi theo mình và sủa vang trời.

Những loại ý nghĩ như thế này là *nhận thức đa giác quan*. Khi anh thanh niên bực mình mỗi sáng vì con chó hay sủa, chính là lúc anh bị cuốn đi theo “bộ phim”. Nhưng khi anh nhận ra điều gì đó về bản thân – vốn đã thay đổi cuộc đời anh –, anh bắt đầu xem “phim” theo một cách khác. Anh trở thành người học trò trong Ngôi Trường Trái Đất vĩ đại.

Nhận thức đa giác quan cho phép bạn nghiên cứu “cuốn phim cuộc đời” bạn trong khi vẫn đang đóng vai chính trong đó. Nó cũng mở ra cho bạn thấy thêm nhiều điều khác nữa: Bạn là đạo diễn cho “cuốn phim” của bạn; bạn quyết định sẽ nói gì tiếp theo; bạn quyết định sẽ phản ứng như thế nào trong từng phân cảnh; bạn làm cho “bộ phim” trở nên căng thẳng, nặng nề, nhàm chán hoặc là hài hước, tràn đầy hứng khởi; bạn có thể đóng vai một “chàng khờ vô dụng” hay một “anh hùng thông minh”;... Nhận ra được điều đó, cuộc sống của bạn sẽ trở nên vô cùng thú vị cho dù có biến cố nào xảy ra chẳng nữa.

*

Trong Thế chiến thứ II, quân phát-xít đã tống một người đàn ông tên là Viktor Frankl¹ vào trại tập trung. Chúng dành cho ông những gì tồi tệ nhất mà trí tưởng tượng con người có thể nghĩ ra. Chúng giết hết những người thân mà ông yêu thương. Chúng tra tấn ông và lấy đi tất cả những gì ông có. Ông phải làm việc ngoài trời giá rét và ngủ trên tấm ván ở trong khu trại lạnh buốt. Có rất nhiều người nằm chung trên một tấm ván đến nỗi không ai có thể cựa quậy được! Họ chỉ được ăn vừa đủ để chết đói từ từ.

Bạn muốn vai trò của bạn trong “cuốn phim” đó như thế nào? Nếu là đạo diễn, bạn sẽ cho Viktor Frankl kết thúc cảnh đó ra sao?

Còn đây là cách ông “diễn” phần vai của mình. Một sáng nọ, tổ làm việc của ông đang loạng choạng đi trên con đường lổm chổm đá giữa trời còn nhá nhem tối. Trong khi bọn lính quát tháo và lấy báng súng đánh đập họ cộng với những cơn gió lạnh rét tê người, ông chợt nhận ra được một điều đã thay đổi hoàn toàn cuộc đời ông. “Mục tiêu tối thượng” của ông chính là *tình yêu thương*.

Viktor Frankl đã không tự biến mình thành “nạn nhân” của nghịch cảnh. Ông không ghét bọn cai ngục hành hạ và coi khinh mình. Ông không thắc mắc: “Tại sao những điều ấy lại xảy đến với tôi?” hoặc “Thế này là không công bằng!”. Khi bạn nói những điều như thế, bạn không có sức mạnh. Viktor Frankl đã bước vào sự vĩ đại, thanh cao trong tâm hồn ông. Thay vì hóa thân thành nhân vật có tính cách căm ghét, nguyên rủa, nuôi lòng thù hận hay thất bại trong bể bàng, ông đã biến mình thành một anh hùng cố gắng yêu thương trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Đây là một trong những “cuốn phim” hay nhất mà tôi từng được biết. Tôi hy vọng tôi có thể làm “cuốn phim” của mình cũng hay như thế. Còn bạn nghĩ xem bạn có thể làm “cuốn phim cuộc đời” bạn hay như vậy không?

“Cuốn phim” của bạn bắt đầu khi bạn sinh ra và sẽ kết thúc khi bạn qua đời. Trong quãng thời gian đó, bạn vừa thủ vai chính lại vừa chỉ đạo diễn xuất. “Cuốn phim” của bạn không tồn tại tách rời với “cuốn phim” của tất cả những người mà bạn quen biết và những người mà bạn sẽ có cơ hội gặp gỡ. Mỗi người trong số họ cũng đang đóng vai chính và đạo diễn cho “cuốn phim” của chính họ. Bạn sắp đặt bối cảnh cho họ và họ cũng dàn dựng bối cảnh cho bạn. Đó chính là cách thức hoạt động của Ngôi Trường Trái Đất.

Khi bạn xem mình là đạo diễn “cuốn phim” đời mình, bạn sẽ thấy bạn lựa chọn tất cả mọi thứ trong “cuốn phim” đó. Nhưng còn những điều đau khổ, khủng khiếp mà không ai muốn chọn, như bị hành hạ trong trại tập trung chết chóc kia, thì sao? Và những người mới sinh ra đã bị tật nguyền, hoặc bị ngược đãi từ lúc nhỏ thì sao?

Họ bước vào “cuốn phim cuộc đời” bạn và mọi người như thế nào?

- Những đám mây là quà tặng của Cha Bầu Trời dành cho Mẹ Trái Đất. – Ông lão khề khà.

Đoạn, ông giơ hai cánh tay lên khỏi mái đầu bạc trắng của mình hướng về phía bầu trời và tiếp tục nói: -

Khi những đám mây đã no căng, chúng sẽ mở ra và mưa rơi xuống. Khi mẹ của anh mang thai đủ chín tháng mười ngày, bà cũng mở lòng ra và anh rơi xuống Trái Đất. Đây là câu chuyện về một giọt mưa, và câu chuyện về anh cũng như thế. – Ông nhìn thẳng vào tôi. – Giọt mưa này đáp xuống đồng cỏ. Sau đó nó hòa vào những giọt mưa khác và chúng trở thành một dòng chảy. Dòng chảy kia trở thành một dòng suối và con suối đó sẽ trở thành một dòng sông. Rồi dòng sông sẽ chảy ra đại dương. Mặt trời mỉm cười với đại dương và một lượng nước biển thành hơi nước. Nó bay lên về phía Cha Bầu Trời, ở đó nó ngưng tụ thành một đám mây. Khi mây no đầy, nó mở ra và một giọt mưa khác lại rơi xuống Mẹ Trái Đất. Nó không còn là giọt mưa lần trước nữa, nhưng nó cũng có nguồn cội từ đại dương. Sau đó nó cũng bắt đầu cuộc hành trình quay trở về với đại dương.

- Ta đã nghe câu chuyện này từ hồi ta còn nhỏ xíu. – Ông cụ mỉm cười và đưa cho tôi một cái tách trong đó có một ít nước.

- Nước thật là linh thiêng. – Ông nói trong khi tôi đang uống nước.

Giống như mây, hạt mưa, dòng sông và đại dương, tất cả chúng ta đều được tạo ra từ cùng một “thứ” thiêng liêng, đó là Sự Sống. Có người gọi nó là Ý thức, là tình Yêu thương, hoặc là Tâm hồn/Linh hồn. Những Lực lượng Chỉ giáo và Huấn thị phi vật chất cũng được tạo ra từ “thứ” thiêng liêng như vậy. Bạn và linh hồn của bạn cũng được tạo ra từ “thứ” ấy. Câu chuyện về bạn và linh hồn bạn giống như câu chuyện về đại dương và những giọt mưa.

*

Trước khi ti-vi được phát minh, người ta cùng nhau nghe đài. Trên đài hay phát những câu chuyện phiêu lưu mạo hiểm dài đến nỗi phải mất nhiều tháng mới kể hết. Câu chuyện được kể thành từng phân đoạn ngắn. Chẳng hạn, nhân vật chính bị rơi xuống vách đá. Trong khi đang rơi xuống, anh níu được một cái rễ cây mọc chìa ra từ khe đá. Lấy hết sức bình sinh, anh hích người lên một gờ đá hẹp. Sau đó anh nhìn lên và thấy một con gấu xám khổng lồ đang đi về phía mình! Đó là nơi phân đoạn kết thúc, và là nơi bắt đầu cho phân đoạn sau.

Trong từng phân đoạn đều có những tình tiết mới xảy ra, nhưng chỉ có một vài trong số chúng được giải quyết. Câu chuyện hầu như lúc nào cũng đi theo mô tuýp là nhân vật chính suýt chết, nhưng cuối cùng anh ta vẫn bình yên vô sự. Còn con gấu thì sao? *“Hồi sau sẽ rõ...”* là cụm từ quen thuộc ở mỗi đoạn kết.

Cuộc đời của bạn cũng giống như thế. Nó là phân đoạn mới nhất trong một câu chuyện lớn hơn. Kiếp đời này của bạn không phải là sự khởi đầu của một câu chuyện mới. Nó là câu chuyện được tiếp diễn theo sau câu chuyện vốn đã bắt đầu từ trước khi bạn bước vào cuộc sống hiện tại này. Câu chuyện cuộc đời bạn nối tiếp tại nơi mà đoạn trước còn đang bị bỏ lửng. Đoạn trước đã kết thúc bằng một cái chết. Đây là cách thức các phân đoạn bắt đầu và kết thúc trong Ngôi Trường Trái Đất.

Trong Ngôi Trường Trái Đất, nhân vật chính nói chuyện, hành động và ăn mặc khác nhau theo từng phân đoạn. Có phân đoạn nhân vật ấy đóng vai một bà mẹ người Mexico lam lũ với tám đứa con nheo nhóc. Trong phân đoạn khác, nhân vật lại hóa thân thành một anh nông dân Trung Hoa. Trong một phân đoạn khác nữa, nhân vật chính sắm vai một nữ tu người Đức. Dù là vai gì cũng không quan trọng vì mỗi phân đoạn vẫn là một phần của một câu chuyện lớn hơn – câu chuyện về *hành trình tiến hóa của linh hồn*.

Trong Ngôi Trường Trái Đất, diễn viên nào phản bội ai đó trong phân đoạn này sẽ bị phản bội lại trong phân đoạn khác. Bạn luôn luôn trải nghiệm những gì bạn đã tạo ra.

Nếu bạn không trải nghiệm nó trước khi phân đoạn hiện thời kết thúc thì bạn sẽ phải nếm trải nó trong một phân đoạn khác, tức là trong một cuộc đời khác. Triết lý phương Đông gọi đây là sự *tái sinh (reincarnation)*, tuân theo *Luật Nhân - Quả*¹.

Đó chính là cách mà những đau khổ, bất hạnh tột cùng – điều bạn không bao giờ muốn chọn lựa – thâm nhập vào “cuốn phim cuộc đời” bạn. Chúng được chuyển tới từ phân đoạn bạn đã dàn dựng trước kia, vốn là một phần trong câu chuyện về linh hồn bạn. Song, năm giác quan của bạn không thể “thấy” câu chuyện ấy. Chúng chỉ có thể dõi theo phân đoạn hiện bạn đang tham gia mà thôi.

Nếu bạn có thể nắm bắt tất cả những cuốn phim đời mà mình từng tham gia, bạn sẽ có cái nhìn hoàn toàn khác về cuộc đời bạn đang sống.

Tuy nhiên, khả năng diệu kỳ đó chỉ đạt được khi chúng ta trở nên *nhận thức đa giác quan*.

Dạng thức suy lý bậc cao thứ I

- Em chưa học xong môn bắt buộc chuẩn bị cho năm thứ hai. – Vị trưởng khoa tỏ thái độ cau có bên bàn làm việc của mình.

Nỗi sợ hãi bóp chặt bụng Jenifer. -

Sao lại thế ạ? – Cô hỏi. – Em đã hoàn thành tất cả các môn mà em được hướng dẫn phải học rồi mà.

- Có lẽ vậy. – Vị trưởng khoa nói tiếp. – Nhưng em chưa học môn cần phải học cho năm học tới.

- Em có thể học nó song song với những môn học năm thứ hai của em được không ạ? – Cô hỏi, lúc này càng thêm lo lắng.

- Được chứ! – Ông đáp. – Tuy nhiên môn này phải đến hè sang năm mới được dạy trở lại. Thầy rất tiếc, nhưng em sẽ phải nghỉ học cho tới khi nào hoàn tất nó. Em có thể trở lại học tiếp sau khi em đã lấy được tín chỉ môn học ấy.

- Thế thì sẽ phải chờ hơn một năm cơ! – Cô thảng thốt.

- Tôi hiểu, nhưng nguyên tắc là nguyên tắc! – Vị trưởng khoa kết luận.

Jenifer ráng kìm lại để không bật khóc khi cô rời khỏi văn phòng thầy trưởng khoa. Toàn bộ công sức, tiền bạc và nỗ lực tập trung của cô đều đổ vào việc học để trở thành y tá. Chồng cũ của cô không tin cô có thể làm được chuyện đó mà không có sự giúp đỡ của anh ta, nhưng cô đã được nhận vào trường đào tạo y tá. Cô nghi ngại không biết mình có hoàn tất được chương trình học không trong khi bận bịu với cô con gái bé bỏng ở nhà, vậy mà cô cũng đã học xong năm thứ nhất. Cô đã tự mình bắt đầu cuộc đời mới, nhưng bây giờ cô có thể làm được gì?

Cô bèn đi đến văn phòng tư vấn đào tạo.

- Tại sao anh đã không cho tôi biết về môn học đó? – Cô hỏi.

- Do tôi sơ suất, xin lỗi cô. – Anh ta đáp và cảm thấy áy náy trong lòng.

Jenifer đành phải tạm nghỉ học một thời gian.

Một tháng sau, người cha già của cô bị một chiếc xe phóng nhanh đụng phải và bị gãy vài chiếc xương sườn. Vụ việc này thay đổi cuộc đời Jenifer mãi mãi. Khi cô đến bệnh viện thăm cha, có lúc ông nhận ra cô nhưng có những lúc ông lại không biết cô là ai. Đôi lúc ông nhìn thấy có nhiều người đứng bên giường bệnh của ông, mà thực sự là chẳng có ai ở đó. Những lúc khác ông không hề để ý thấy ai trong khi có người đang ở đấy.

Khi bệnh viện không tiếp nhận ông nữa, Jenifer đưa ông vào một nhà điều dưỡng. Nhưng rồi cha con cô xài hết tiền bảo hiểm cho nên Jenifer đành phải bán căn nhà của cha, cũng chính là nơi

nuơng nhờ của cô và cô con gái.

Hãy thử hình dung xem nếu rơi vào tình cảnh này, bạn có thể xoay sở hết những việc này cùng một lúc không? Chăm sóc người cha bị tai nạn, tìm kiếm một viện dưỡng lão, rao bán nhà, nhận làm việc ở cả hai nơi và chăm sóc con gái? Mà việc nào cũng nặng nhọc cả. Jenifer đã làm được tất cả và thậm chí còn xoay sở mua được một căn nhà nhỏ để ở.

Cho đến cuối năm đó, Jenifer đã học được cách tự lo cho mình và con gái, được sống với con trong căn nhà mới của chính mình. Cô quay trở lại trường học, đăng ký học khóa học mà cô còn nợ và tiếp tục theo đuổi chương trình đào tạo y tá. Đến lúc cha cô qua đời thì cô đã tốt nghiệp và trở thành y tá.

Điều tưởng chừng là bất công đối với Jenifer vào lúc đó - bị buộc phải tạm nghỉ học - bây giờ hóa ra lại là một phúc lành. Sai lầm của nhân viên tư vấn đào tạo đã cho cô thời gian cô cần để chăm sóc cha và chuyển hướng cuộc đời mình. Nếu khi nói chuyện với vị trưởng khoa mà cô biết được điều này thì chắc hẳn cô đã không quá lo buồn như thế.

*

Có bao giờ bạn cảm thấy điều gì đó kinh khủng xảy đến với bạn nhưng sau khi nhìn lại, bạn nhận ra đó lại là một điều tốt lành? Điều này thường xảy ra với tất cả mọi người. Khi bạn hiểu mọi chuyện xảy đến với bạn đều là vì lợi ích của bạn - luôn luôn thế! - thì bạn sẽ nhìn cuộc đời mình theo cách mà “tàu mẹ - linh hồn” bạn nhìn nó.

Ngay cả khi tình huống có đau đớn đến đâu, như sự ra đi của một người bạn hay bạn bị ngược đãi, bạn vẫn có thể nhận ra - thậm chí trong khi nó đang diễn ra - rằng đó chính là điềm tốt dành cho bạn. Luyện tập suy nghĩ theo cách này, bạn sẽ cứu mình thoát khỏi cơn bão cảm xúc tiêu cực (như giận dữ, sợ hãi,...).

Đây là một dạng thức suy lý mới. Phần lớn mọi người đều mang lối tư duy cũ: *nếu điều gì gây đau đớn cho họ hoặc khiến họ không làm được những gì họ muốn thì điều đó là không tốt*. Rồi họ lo lắng, giận dữ, hoảng sợ, ghen tị và buồn bã. Cách lập luận, lý giải cũ này luôn luôn sinh ra những cảm xúc tiêu cực. Nó khiến bạn cảm thấy mình là “nạn nhân” của ai đó hoặc của cả Vũ Trụ. Dạng thức lập luận mới giúp bạn cảm thấy biết ơn, trân trọng Sự Sống, như cách mà Jenifer cảm thấy khi nhìn lại cuộc đời mình.

Còn bạn muốn cảm nhận theo cách nào hơn?

Khi chúng ta mang *nhận thức đa giác quan*, phương thức suy lý bậc cao hơn sẽ trở nên tự nhiên. Năm giác quan cho Jenifer biết cha cô bị thương, nhưng chúng không thể hé lộ thêm rằng cô sẽ có một viễn cảnh toàn hảo như thế nào. *Nhận thức đa giác quan* cho phép bạn thấy mọi sự kiện xảy ra trong từng khoảnh khắc đều toàn hảo, dù về bề ngoài nó có ra sao đi chăng nữa.

Dù không thể nhìn thấy rõ mồn một kết cục tốt đẹp, song bạn vẫn biết nó có tồn tại.

Đây là cách vận dụng lối suy lý bậc cao.

- Điều quan trọng nhất nên làm là hãy luôn luôn cầu phúc cho tất cả mọi người.

Quanh cổ người đàn ông ấy đeo một vòng hoa tươi. Đôi xăng-đan dưới chân ông rất bình thường và đã mòn đế.

- Hãy nghĩ về những điều bạn có thể chúc phúc mỗi khi bạn gặp người nào đó. Họ có thể là một bà mẹ, hay một y tá với nụ cười thân thiện, phong thái dịu dàng, có trí tuệ thông minh, hoặc là một người nào đó có khả năng làm cho người khác cảm thấy đặc ý về bản thân.

Mái tóc của ông đã điểm hoa râm, nhưng khí lực của ông thu phục tất cả mọi người trong phòng.

- Ở mỗi người luôn luôn có một điều gì đó tích cực cho bạn nhận ra mà cầu phúc. – Ông tiếp tục.
– Khi bạn tìm kiếm, bạn sẽ phát hiện thấy nó.

Ông cười thật phóng khoáng với khán thính giả, rồi nói tiếp:

- Trong trường hợp bạn không thể tìm được cái hay, cái đẹp ở họ mà cầu phúc, tôi sẽ mách nước cho bạn một lời cầu phúc “khẩn” để phòng hờ.

Tôi chưa bao giờ được nghe một thầy mo Hawaii¹ nào thuyết giảng nên không thể hình dung ông sẽ nói gì tiếp theo.

- Hãy tự nhủ với chính mình rằng hơi thở của người ấy đang nuôi dưỡng cây cỏ. – Ông nghiêm trang nói.

Cả phòng vỡ òa tiếng cười.

Ở bên ngoài, một cơn gió nhẹ lay động những chiếc lá cọ, tiếng rì rào của đại dương dưới kia vọng đến tai tôi. Hawaii đẹp quyến rũ và có khả năng chữa lành tâm hồn con người.

Đến bây giờ tôi vẫn còn đang suy ngẫm về câu nói đó của vị thầy mo. Thế giới này sẽ ra sao nếu mọi người đều luôn luôn cầu phúc cho nhau?

Bạn không thể vừa phán xét vừa cầu phúc cho ai đó cùng một lúc. Vì thế khi bạn nghĩ rằng ai đó đang cư xử bất công hoặc thô lỗ với bạn, hoặc đang chủ tâm làm bạn tổn thương, bạn sẽ không thể cầu phúc cho người ấy. Nếu thực lòng bạn muốn cầu phúc cho tất cả mọi người bạn gặp, bạn cũng cần phải cầu phúc cho những con người “đáng ghét” kia!

Sau đây là một lời cầu phúc “khẩn cấp” khác mà bạn có thể sử dụng. Hãy tự nói với mình: *“Người này đang mang đến một bài học rất quan trọng cho mình. Nếu không phải là người này thì có lẽ mình không thể học được bài học ấy”*.

Cũng giống như lời cầu phúc “khẩn cấp” của thầy mo, lời cầu phúc này luôn luôn đúng cho mọi trường hợp.

Bài diễn thuyết đầu tiên của tôi ở nước Anh diễn ra tại một nhà thờ cổ ở khu thương mại London. Bên ngoài ngôi thánh đường là quang cảnh những người đi mua sắm đồm đả, những người đang hối hả về nhà, và cả những người vô gia cư chen chúc nhau trên vỉa hè. Bên trong giáo đường, tất cả mọi thứ đều đẹp và an lành. Những bức bích họa, những bức thánh tích hàng trăm năm tuổi trang trí trên trần nhà và trên tất cả các cửa sổ được lắp kính màu.

Sau khi tôi diễn thuyết xong, một số người vây quanh tôi để nêu thắc mắc và chào hỏi. Chúng tôi vừa bắt đầu chuyện trò thì bỗng nhiên gương mặt họ lộ vẻ hốt hoảng. Tích tắc sau tôi cảm thấy có vật gì đánh vào gáy mình. Tôi quay phắt lại và thấy, thật quá sức kinh ngạc, một người đàn ông nhỏ thó tóc tai rũ rượi. Anh ta đang trừng mắt nhìn tôi hoang dại. Cú đập vào gáy tôi tuy không mạnh lắm, nhưng tôi cảm thấy là anh ta đã cố ý.

Không một lời, anh ta xắn tới tôi. Theo phản xạ, tôi giơ tay ra trước mặt, và anh ta chỉ dừng lại cách tôi vài phân.

- Tại sao anh giận dữ đến thế? – Tôi hỏi.

Anh ta lầm bầm gì đó, nhưng tất cả những gì tôi nghe được chỉ là từ “ác quỷ”. Bất ngờ anh quay lưng về phía tôi, tiến tới bàn thờ và quỳ gối xuống. Tôi có thể thấy là anh ta đang cầu nguyện.

Sau đó anh đứng lên và lại xắn về phía tôi. Tôi không muốn đánh nhau với anh ta, nhưng cũng không muốn anh ta lại tấn công mình lần nữa. Bất giác tôi nảy ra ý nhìn xuống dưới. Khi nhìn xuống, tôi không thể thấy mắt anh ta nữa, nhưng tôi có thể thấy đôi chân anh trong tầm nhìn của mình. Anh ta bước thêm vài bước về hướng tôi và rồi, không nói một lời, quay lại và bước ra khỏi nhà thờ.

Ít phút sau một viên cảnh sát đi tới.

- Tôi biết gã này rất rõ. – Viên cảnh sát nói với tôi, với vẻ lấy làm tiếc. – Gã ta là một tay chuyên gây rối. Nếu ông làm đơn kiện, tôi sẽ bắt gã ngay.

Mặc dù vẫn còn tức bực nhưng tôi lắc đầu nguầy nguậy, tôi không muốn người đàn ông đó bị bắt. Tôi biết rằng anh ta đã làm điều mà anh nghĩ là đúng, dù cho tôi không thích chuyện anh ta đã làm. Tôi thấy xúc động trước cảnh anh ấy quỳ gối cầu nguyện. Tôi chợt nhớ mình đã đọc ở đâu đó rằng Gandhi đã nói với cảnh sát điều tương tự sau khi ông bị đánh. Tôi không bị đánh dã man như Gandhi, nhưng tôi cảm thấy mình đang cảm nhận những gì Gandhi đã làm.

Khi trở về căn hộ của mình, tôi vẫn còn chưa hết run sợ. Tôi cuống cuồng đóng ập cửa vào rồi khóa hết cả ba ổ khóa. Nếu có thêm nhiều ổ khóa hơn, chắc hẳn tôi sẽ dùng hết để khóa cửa rồi. Tôi cố đi ngủ nhưng không sao ngủ được. Đầu óc tôi cứ nghĩ mãi về chuyện vừa xảy ra. Thế rồi điều không mong đợi xảy đến. Tôi chợt nhận ra có gì đó đã thay đổi cuộc đời mình.

Mình đã không đánh trả! Tôi, một cựu sĩ quan mũ nồi xanh, một cựu quân nhân, một tay lái mô-tô kỳ cựu, một người leo núi, đã không đánh trả lại! Tôi, người đã cố gắng gần trọn đời để tỏ ra “nam tính”, người vốn sợ bị sỉ nhục, người luôn luôn đánh trả, nhưng thực sự đã không đánh trả!

Vào khoảnh khắc đó, một nỗi sợ hãi vô cùng to lớn trong tôi đã biến mất. Tôi thậm chí đã không biết là trong tôi có nỗi sợ hãi này, nhưng mà tôi có đấy. Đó là nỗi sợ rằng mình không thể sống như

những gì mình đã viết trong cuốn *The Seat of the Soul*, quyển sách tôi viết về việc tạo ra sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống. Tôi từng e sợ bị xem là người không đủ mạnh mẽ, hoặc không đủ giỏi giang khi lâm vào tình thế khó khăn. Tôi càng sợ viễn cảnh bị người khác phát hiện ra điều này.

Tôi đã không đánh trả! Tôi đã không dùng nắm đấm! Tôi thậm chí đã không tự vệ - ít nhất là tôi đã không tự vệ theo cách mà trước đây tôi hay dùng. Tôi đã có thể tạo ra sự hòa hợp. Tôi đã có thể sùng kính Sự Sống! Tôi đã có thể chia sẻ và hợp tác ngay cả trong những thời điểm khó khăn. Tôi đã làm được tất cả những điều đó. Đây là sự việc có ý nghĩa rất lớn đối với tôi. Phải đến khoảnh khắc đó, tôi mới nhận ra nỗi sợ hãi của mình lớn như thế nào. Rồi bất chợt nỗi sợ tan biến mất. Tôi bật cười và khóc lên vì vui sướng. Tôi đã không còn hoài nghi về mình nữa. Điều gì đó trong tôi đã thay đổi. Tôi thiếp đi và ngủ một giấc ngon lành.

Ngày hôm sau, tôi chia sẻ với người dẫn chương trình của mình ở London về sự việc đã xảy ra. Tôi nghĩ chắc là thế nào ông cũng nổi giận với gã đồng hương của ông đã xử tệ với tôi. Nhưng thay vào đó, ông trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Hẳn là ông đã tặng gã ta một món quà lớn. Ông biết rõ gã gây sự trước. Vì gã gầy gò và yếu ốm nên gã đã lợi dụng điều đó. Chắc hẳn ông là người đầu tiên đã để cho gã rời đi êm thấm mà vẫn giữ được phẩm giá.

Bất thần tôi lại bật khóc. Ý tưởng mình đã tặng người đàn ông đó một món quà to lớn bằng món quà anh ta đã tặng tôi, khiến tôi cảm thấy dễ chịu. Tôi không xem anh ta như một gã say rượu hay một kẻ ưa gây rối nữa mà tôi đã xem anh như một người bạn. Tôi vẫn xem anh ta là bạn, và cảm thấy rất biết ơn anh. Tôi có thể giải tỏa được điều đã khiến tôi trăn trở bấy lâu nay. Tôi cần tự trải nghiệm những gì tôi sẽ làm khi tôi bị đe dọa, và anh ta đã cho tôi cơ hội làm điều đó. Bị tấn công từ phía sau quả là một trải nghiệm không dễ chịu, nhưng giờ đây tôi cảm thấy biết ơn nó. Tôi sẽ luôn luôn biết ơn người đàn ông đã tấn công mình và cầu phúc cho anh ta. Anh ta đã cho tôi bài học mà tôi rất cần tiếp thu, và anh đã làm điều đó theo cách nhẹ nhàng nhất tôi có thể tưởng tượng ra.

Song, câu chuyện này vẫn chưa dừng lại ở đây.

Glastonbury, một thị trấn nhỏ ở phía nam London, là lý do thật sự thôi thúc tôi đến nước Anh. Bạn đã từng nghe kể về Vua Arthur và các Hiệp sĩ Bàn tròn chưa? Vua Arthur và Hoàng hậu Guinevere được chôn cất trong một tu viện cổ ở Glastonbury. Tôi bị cuốn hút mãnh liệt là phải đến nơi này bằng được, nhưng tôi không biết lý do tại sao. Vì vậy tôi đã đến đây để tìm cho ra lý do ấy.

Hôm tôi đến là một ngày nắng đẹp, và tôi không phải mất nhiều thời gian mới tìm ra ngôi mộ cổ. Nó được đánh dấu bằng những viên đá nhỏ xếp thành hình chữ nhật trên cỏ. Tôi đang ngồi trên đồng cỏ nát của một bức tường nhà thờ, ngắm nhìn ngôi mộ thì một tốp du khách đến gần. Một người trong số họ đạp lên những viên đá trong khi chụp ảnh lưu niệm.

Tôi rất khó chịu với anh ta. Sao anh ta lại vô ý vậy chứ? Vua Arthur là người anh hùng của lòng tôi và của rất nhiều người khác. Thậm chí nếu không phải thế thì mồ mả của ông cũng không nên bị dẫm đạp như thế! Tôi bị thôi thúc phải chạy bay qua đám cỏ, tung người lên không, chộp và đẩy tay phó nháy kia ra khỏi ngôi mộ.

Giữa lúc đang hình dung ra cảnh bạo lực ấy, tôi bất chợt nhận thấy mình đang làm chính xác cái điều mà người đàn ông hôm trước trong nhà thờ đã đánh tôi! Người đàn ông đó đã nghĩ tôi là “ác quỷ”. Anh ta cầu nguyện trong khi tấn công tôi. Chắc chắn anh ta cũng cảm thấy mình đúng vô cùng

như khi tôi nghĩ đến chuyện tấn công thằng cha đang chụp ảnh. Điều khác biệt duy nhất là thực tế tôi đã không ra tay.

Trải nghiệm nho nhỏ này giúp tôi đồng cảm hơn với người đã tấn công mình. Tôi cảm thấy gần gũi với anh ta như một người anh em. Tôi đã xem anh ta như một người bạn khi tôi rời khỏi London, nhưng bây giờ tôi cảm thấy anh ta còn là một người họ hàng nữa. Tôi biết ơn về tất cả mọi chuyện đã xảy đến với mình, và đặc biệt biết ơn người anh em mới của mình.

Đây chính là những gì thầy mo kia muốn ngụ ý khi ông nói đến việc hãy luôn luôn cầu phúc cho tất cả mọi người. Đó cũng là sự vận dụng dạng thức suy lý bậc cao. Khi bạn xem tất cả mọi người bạn gặp, và tất cả mọi chuyện xảy đến với bạn đều mang đến cho bạn những bài học bạn cần tiếp thu, bạn sẽ trân trọng, biết ơn “*họ*” rất nhiều.

Từ đó, bạn sẽ bắt đầu nhìn cuộc đời mình theo một cách khác đi.

Dạng thức suy lý và phán xét bậc cao

Kiểm soát viên không lưu (KSVKL) đưa ra huấn lệnh¹:

- ACA312², đây là Cơ quan Kiểm soát Tiếp cận San Francisco. Vòng qua phải hướng bay 270. Hạ độ cao xuống 5000 bộ³.

- Vòng qua phải hướng bay 270 độ. Hạ độ cao xuống 5000 bộ. ACA312. – Jeff lặp lại huấn lệnh với KSVKL.

Bầu không khí trong buồng lái vô cùng căng thẳng. Đó là một chuyến bay bất ổn từ Vancouver, tất cả là do tình trạng của thiết bị điều khiển bay gặp vấn đề. Họ bị trễ mười lăm phút và thời tiết xấu đang ở rất gần bên dưới họ.

- ACA312 liên lạc Đài Kiểm soát Không lưu San Francisco qua tần số một-một-tám-phẩy-sáu-zero (118,60 MHz). Chào.

- Đài Kiểm soát Không lưu San Francisco, một-một- tám-phẩy-sáu-zero. Chào.

Jeff và phụ lái, cô Carolyn, liếc nhìn nhau. Cô vui mừng vì người có mặt trong khoang lái cùng cô là ông. Mười tám năm kinh nghiệm bay đã cho ông một vẻ điềm tĩnh như người cha mà ông luôn duy trì những khi bay qua vùng trời nắng ấm lẫn khi phải bay qua bão tố. Điều này làm yên lòng các phụ lái như cô rất nhiều. Mặc dầu vậy, lần này, Carolyn cảm nhận có sự lo lắng trong ông.

Chúng ta sẽ vượt qua, cô thầm nhủ. Không có vấn đề gì.

Xuyên qua làn sương giá, một hàng dài ánh đèn nê-on hiện ra bên dưới họ. Rồi đến đường băng, hiển hiện qua những lần chấm màu trắng. Chiếc máy bay khổng lồ tiếp đất nhẹ nhàng như con thiên nga đáp xuống hồ nước phẳng lặng. Khi Carolyn đưa những động cơ khổng lồ về số lùi và Jeff đạp cần thẳng, cả hai người cùng thở phào nhẹ nhõm.

Đây là một chuyến bay gay go, nhưng trong khoang hành khách không có những tiếng thở phào nhẹ nhõm, hay là tiếng nấc lên vì sung sướng “*Cừ lắm!*”, cũng không có những cảm xúc cảm kích sâu sắc. Không có khoang hành khách. Jeff và Carolyn, mồ hôi nhễ nhại, ngồi trong một cái hộp lớn màu đen trong nhà để máy bay, cùng với đội ngũ kỹ thuật viên vây xung quanh nó.

Bạn có từng bao giờ nghe nói về chương trình “Bay giả lập” chưa? Phi công tập bay trong những mô hình này trước khi lái máy bay thật. Jeff và Carolyn đang học lái một loại máy bay lớn hơn bất kỳ loại máy bay nào họ đã từng lái trước kia.

Toàn bộ thiết bị trong mô hình máy bay giả lập giống chính xác như các thiết bị của máy bay thật. Cần điều khiển cũng mang lại cảm giác hết như cảm giác ở trong một chiếc máy bay thật. Thậm chí quang cảnh bên ngoài cửa sổ trông cũng y hệt như khi họ nhìn từ trong máy bay thật nhìn ra.

Khi phi công kéo cần điều khiển trong mô hình bay, thiết bị cũng chỉ ra một tọa độ. Khi họ nhìn ra cửa sổ, họ thấy máy bay đang cất cánh. Khi họ bay vào vùng đang có bão tố, họ bị rung lắc hết như

ở trong máy bay thật, và khi họ thực hiện một cú tiếp đất khó khăn, họ cũng nảy tung lên như trong máy bay thật. Một khi phi công ở trong mô hình bay, họ không thể phân biệt được họ có đang ở trong máy bay thật hay không. Họ cũng toát mồ hôi trong thời tiết xấu và cảm thấy hồi hộp khi hạ cánh xuống phi trường lạ vào ban đêm.

Rạp chiếu bóng cũng là một mô hình giả lập. Trong khi cuốn phim đang chiếu, bạn quên rằng mình đang ngồi trong rạp, và quên luôn những người mà bạn thấy là những hình ảnh chuyển động trên màn ảnh. Dù vậy, bạn vẫn có thể nhìn ra chung quanh - nếu bạn còn nhớ để nhìn - và thấy bạn thật sự đang ở trong một khán phòng rộng, tối đen.

Chẳng bao lâu nữa, bạn sẽ không cần phải đến rạp để xem phim. Bạn chỉ cần đội lên đầu một chiếc mũ có gắn tai nghe và có màn hình bên trong mũ. Khi đó tất cả mọi thứ bạn nhìn và nghe thấy, cho dù bạn ngó đi đâu, đều sẽ là cuốn phim đó. Ngay cả khi bạn ngoái nhìn ra đằng sau, bạn vẫn đang thấy bộ phim ấy. Đây được gọi là “thực tại ảo”.

Thực tại ảo không luôn luôn bắt đầu và kết thúc theo cách như trong phim ảnh. Phim thì diễn tiến đúng theo kịch bản, còn thực tại ảo biến chuyển tình tiết không theo khuôn thức nhất định nào trong mỗi khoảnh khắc. Khi bạn ra một quyết định, thực tại ảo sẽ hồi đáp. Bạn ra một quyết định khác, thực tại ảo sẽ hồi đáp theo một cách khác. Sau mỗi quyết định của bạn sẽ có điều gì đó bất ngờ xảy ra.

Bạn có thể hình dung ra một thực tại ảo mà trong đó cả năm giác quan của bạn đều được sử dụng không? Không chỉ dừng lại ở khả năng trò chuyện, trao đổi với các nhân vật, bạn còn có thể tiếp chạm, bắt tay, ôm ấp... họ, thậm chí có thể ngửi thấy mùi thơm và được thưởng thức các món ăn, để rồi sau đó cảm thấy no căng bụng!

Theo bạn thì còn bao lâu nữa bạn có thể xem được loại phim này?

Ngay bây giờ bạn đang tham gia vào “bộ phim” kiểu như thế. Mỗi lần bạn ra một quyết định, tất nhiên một điều gì đó sẽ xảy ra. Với quyết định khác, một điều khác lại xảy đến. Đôi khi nó diễn ra ngay lập tức, có lúc phải mất một thời gian. Chuyện gì xảy ra đều tùy thuộc vào quyết định của bạn. Cho dù bạn ngó nhìn đi đâu thì tất cả những gì năm giác quan có thể nhận biết vẫn nằm trong khuôn khổ “cuốn phim đời” đó. Bạn không thể nhìn thấy bên ngoài rạp chiếu bóng, nhưng bạn có thể quyết định nội dung “cuốn phim” này thông qua những lựa chọn hành động của bạn. Đây là điều hết sức quan trọng! Hiểu được như vậy, bạn có thể xây dựng “cuốn phim đời” mình theo cách như bạn mong muốn.

Để thay đổi “cuốn phim”, bạn phải đưa ra những quyết định hoàn toàn khác. Người nhút nhát luôn ở trong tâm trạng hoảng sợ, người giận dữ lúc nào cũng hiện lên vẻ “đằng đằng sát khí” v.v. bởi vì họ chưa thoát khỏi kiểu quyết định theo lối mòn. Dĩ nhiên, những quyết định mà họ đưa ra thường là khác đi do hoàn cảnh đã thay đổi, nhưng chúng vẫn đi theo mô tuýp cũ. Chẳng hạn như khi bạn “nhập vai” sợ hãi trong “cuốn phim” của bạn, dù bạn sợ hãi theo kiểu gì cũng đều không quan trọng, điều quan trọng là bạn đang sợ hãi. Nếu bạn lựa chọn thái độ, cách nghĩ và hành động can đảm hơn thì “cuốn phim” sẽ ít những mối đe dọa rình rập đi.

Bạn có thể thấy được những lựa chọn bạn đưa ra bằng cách xem xét “cuốn phim” của bạn. Nếu cuộc đời bạn đầy rẫy những con người giận dữ trong đó, tức là bạn có khuynh hướng nóng giận. Còn nếu xung quanh bạn là những người đáng yêu, dễ mến thì hẳn là bạn luôn sống yêu thương, chan hòa. Điều này đúng đối với tất cả mọi người. Mỗi người đều có “cuốn phim” của riêng mình và tự quyết định sẽ đưa những gì vào trong đó.

“Cuốn phim” của bạn là một mô hình “Bay giả lập”. Khi bạn sống tốt bụng và yêu thương, bạn đang kéo cần điều khiển lùi lại để bay lên bầu trời trong xanh; rồi những người tốt bụng và yêu thương sẽ bước vào đời bạn. Còn khi bạn nuôi lòng giận dữ, ghen tị hay sợ hãi, bạn đang đẩy cần điều khiển tới trước; mô hình thông báo rằng bạn sắp bổ nhào xuống đám mây đen, rồi những người giận dữ, ghen tị và sợ hãi sẽ rú nhau bước vào đời bạn.

Mô hình bay sẽ không phán xét bạn cho dù bạn quyết định bay lên hay đáp xuống. Nó luôn chỉ ra cho bạn thấy chính xác bạn đang làm gì.

Bạn là người đang học cách lèo lái “chiếc máy bay cuộc đời” mình.

Khi còn ở trong quân ngũ, tôi đã từng quá sợ hãi đến nỗi không nhận ra mình hoảng sợ như thế nào. Tôi biết mình sợ nhảy ra khỏi máy bay, sợ đánh nhau bằng đạn thật... Cho nên tôi thấy mình là người rất can đảm bởi vì sợ như vậy nhưng tôi vẫn làm.

Nếu lúc đó có ai nói với tôi rằng: “*Anh sợ tất cả mọi thứ*”, thì hẳn là tôi sẽ nổi xung thiên. Tôi thấy mình cũng dũng cảm chứ đâu có nhút nhát! Song tôi đã không biết mình thường hay phát hoảng ra sao khi gặp gỡ người lạ, ngại thử vì e sợ bị thất bại, sợ bị từ chối, hoặc lo rằng mình không có khả năng đáp ứng những gì người khác mong đợi ở mình.

Thế là tôi tranh cãi, chỉ trích tất cả mọi người và mọi thứ. Tôi đã tài tình che giấu cảm xúc của mình. Tôi làm vậy bởi vì tôi sợ. Tôi không thể nào ngừng sợ hãi cho tới khi tôi phát hiện ra mình sợ hãi biết chừng nào. Tôi tưởng tôi biết rõ cảm nhận của mình nhưng thực chất tôi chẳng biết gì cả.

Câu chuyện sau đây sẽ minh họa thêm cho việc nỗi sợ đã che mờ hiểu biết sáng suốt của chúng ta như thế nào.

Người phụ nữ nọ có ý định nhận một cậu bé ở khu vực bà ở làm con nuôi. Cậu bé ấy 8 tuổi và đang sống với bố mẹ đều nghiện rượu nặng. Một thời gian sau, bà nhận ra mình không gánh vác nổi trách nhiệm nuôi dưỡng cậu bé.

Đến năm 15 tuổi, cậu bắt đầu sa vào vòng vây ma túy.

Cậu trở nên hung hăng và hậm hực với tất cả mọi người, kể cả người mẹ định nuôi cậu. Trong suốt bảy năm qua, bà không hề hé răng thổ lộ bất cứ điều gì về việc bà cảm thấy thế nào mãi cho đến khi quá đau buồn đến mức bà phải viết cho cậu ta một lá thư. Bà cho cậu biết mình đã giận dữ như thế nào, đã đau đớn ra sao. Trong khi viết lá thư, bà vui sướng nhớ lại những năm tháng lúc còn nhỏ, cậu là một cậu bé nhạy cảm và lễ độ ra sao. Chính khoảnh khắc đó, bà chợt nhận ra chắc hẳn cậu bé đã đau đớn lắm khi biết bà sẽ không nhận cậu làm con nuôi. Bà cũng viết cả điều đó vào bức tâm thư.

Vài ngày sau, cậu bé gọi điện cho bà. Cậu lại trở về là cậu bé nhạy cảm và lễ phép như ngày nào. Cậu còn bật khóc nữa. Ẩn sâu bên dưới cơn giận dữ của cậu là một nỗi đau khủng khiếp – nỗi đau khi biết người mẹ nuôi sẽ không đón nhận mình. Bản thân cậu cũng không nhận ra mình đã bị tổn thương trong suốt gần ấy năm bởi vì nỗi tức giận ngăn không cho cậu cảm nhận được nỗi đau của mình.

Quay trở lại trường hợp của tôi, tôi không thể nào ngừng cố gắng chứng minh cho người khác thấy mình dũng cảm ra sao, bởi vì điều đó sẽ giúp ngăn không cho nỗi sợ sâu kín trỗi dậy. Cả cậu bé nọ lẫn tôi đều tưởng bản thân biết mình đang cảm thấy gì, nhưng thật ra chúng tôi chẳng biết gì hết. Tôi biết mình rất sợ làm những chuyện mạo hiểm, nhưng không biết là nỗi sợ ấy xuất phát từ mối e ngại bị người khác sàm soi đánh giá. Còn cậu bé kia thì biết mình hung hăng, nóng tính, nhưng không nhận ra bản thân đã bị tổn thương nhiều đến mức nào.

Nhận biết được cảm xúc của mình không chỉ đơn thuần là nhận ra bạn đang sợ hãi điều gì đó hoặc cảm thấy giận dữ với người khác. Còn hơn thế nữa, đó là khả năng thấu hiểu những cảm nhận của bạn. Chừng nào bạn chưa làm được như vậy, chừng đó vẫn sẽ còn những khiếm khuyết, những vết thương nội tâm thỉnh thoảng tấy lên nhức nhối.

Chẳng hạn, nếu bạn không biết nguyên nhân sâu xa sinh ra nỗi giận dữ trong lòng thì đôi khi cơn tam bành sẽ nổi lên vượt ngoài tầm kiểm soát của bạn. Tương tự như vậy đối với nỗi sợ hãi.

Những phần thuộc về nội tâm mà bạn chưa hiểu rõ là những phần gây ra biết bao nhiêu phiền toái cho bạn. Đã bao giờ bạn quyết định sẽ giảng hòa sau một trận cãi vã, nhưng khi gặp mặt người đó thì bạn lại bắt đầu tranh cãi kịch liệt? Bạn nghĩ mình sẽ làm lành với họ, nhưng cái phần giận dữ bên trong bạn không muốn thế. Nó có ý kiến khác. Nó phá bình bạn chỉ vì bạn đã không tìm hiểu rõ về nó.

Ngoài ra, bạn có bao giờ thắc mắc là tại sao mình lại dễ dàng quý mến hoặc ghét ai đó ngay từ lần gặp gỡ đầu tiên không? Tất cả những phần bên trong bạn đều có những điều thích và không thích của riêng chúng. Nếu bạn không hiểu biết về những phần ấy thì đừng bất ngờ khi bạn thấy mình ưa thích hoặc khó chịu với những biểu hiện ra bên ngoài của chúng.

Hầu hết mọi người đều có những phần khiếm khuyết, tổn thương sâu xa, như: nỗi ám ảnh, thói nghiện ngập... Chúng mạnh đến nỗi nếu bạn không biết về chúng, chúng sẽ làm bất cứ điều gì chúng thích cho dù bạn có muốn hay không. Bạn sẽ cảm thấy dường như mình không còn lựa chọn nào khác. Người nghiện rượu không thể cưỡng lại trước sự cám dỗ của “thần lưu linh”, hay người nghiện ma túy khó lòng quên được “nàng tiên nâu”, họ hoàn toàn nằm trong sự kiểm soát của những phần khiếm khuyết nội tâm mà không hề hay biết. Cách duy nhất để hiểu rõ những phần bên trong bạn là thông qua những cảm nhận của bản thân.

Quay lại trường hợp của cậu bé không được nhận làm con nuôi, nếu cậu biết lòng mình đang bị tổn thương nặng nề, hẳn là cậu đã không chọn cách tỏ ra cáu bẳn, tức giận. Nhưng cậu đã không biết về phần nội tâm đang đau đớn đó cho nên khi nó đâm ra gắt gỏng thì cậu không thể không đổ mặt tía tai.

Chừng nào bạn chưa biết đến những phần sợ hãi trong lòng mình, chừng đó chúng vẫn ra quyết định thay cho bạn. Tuy chúng vẫn không ngừng bộc lộ những cảm nhận riêng và làm những điều chúng muốn, nhưng chúng không khiến bạn ngạc nhiên nữa một khi bạn bắt đầu tìm hiểu về chúng. Bạn sẽ không còn những cơn giận vô cớ, hoặc thường xuyên cáu kỉnh. Bạn tự quyền quyết định mình có muốn hành xử một cách giận dữ như cái phần nóng giận trong bạn hay không, hoặc phản ứng đầy sợ hãi như cái phần sợ hãi bên trong bạn hay không. Bạn hoàn toàn có quyền lựa chọn.

*

Phật giáo thấy rằng thế giới chúng ta đang sống là thế giới còn đầy rẫy những dục vọng mê cuồng, ham muốn vật chất. Theo Kinh Phúng Tụng trong Trường Bộ Kinh, có “tám ngọn gió”¹ ngăn trở con người trên bước đường giác ngộ và giải thoát. “Tám ngọn gió” ấy là *được - mất, tán dương - phỉ báng, tín nhiệm - quả trách và đau khổ - hạnh phúc*. Nếu bạn không nhận ra chúng, chúng sẽ làm lung lay nội tâm bạn giống như trận cuồng phong cuốn phăng những chiếc lá khô. Chẳng hạn khi có ai tán dương bạn, nếu bạn cảm thấy trong lòng lâng lâng vui sướng, tức là bạn đang bị cuốn đi theo “cơn gió - ngợi ca”.

Vào đời nhà Tống ở Trung Quốc, có vị thi sĩ tên là Tô Đông Pha đã từng nghiên cứu Phật Pháp

thâm sâu, nhưng công phu thiền định còn yếu kém. Một hôm, nhân cảm hứng, ông cảm tác một bài thơ:

Khế thủ thiên trung thiên

Hào quang chiếu đại thiên

Bát phong xuy bất động

Đoan tọa tử kim liên.

Dịch nghĩa:

Đánh lễ Bạc Giác ngộ

Hào quang chiếu vũ trụ

Tám gió lay chẳng động

Ngồi vững tòa sen vàng.

Lúc đó, tự nghĩ rằng mình đã khai ngộ nên muốn có sự ấn chứng của thiền sư Phật Ấn, ông sai người gửi bài thơ đến vị thiền sư để kể về việc ông đã không bị “tám ngọn gió” kia thổi đi như thế nào. Lúc bấy giờ, thiền sư Phật Ấn đang ở chùa Kim Sơn, gần sông Dương Tử, cách đó ba trăm dặm.

Phật Ấn xem qua bài thơ xưng tán cảnh giới giải thoát của Bạc Giác ngộ, thấy chữ nghĩa và ý tứ rất hay nhưng biết quá rõ tác giả nhờ văn hay chữ tốt, dùng tâm thức bén nhạy để làm thơ chứ không phải là bậc thượng sĩ thâm nhập nghĩa lý sâu xa của Phật Pháp, đạt đến mức thượng thừa “*Tám gió lay chẳng động*” nên thay vì khen ngợi, ngài liền cầm bút phê vào bốn chữ “*Đánh rắm! Đánh rắm!*” (hạ phong) ở cuối bài rồi gửi lại cho Tô Đông Pha.

Tô Đông Pha xem xong, lửa tức giận bốc cao ngàn ngút nên quyết định đến gặp vị thiền sư để hỏi cho ra lẽ. Vào thời đó, chặng đường ba trăm dặm ngược sông Dương Tử là cả một cuộc hành trình gian nan.

Ngay khi vừa đến nơi, Tô Đông Pha đi thẳng vào am của vị thiền sư và khấu đầu hỏi:

- Tại sao thầy lại phê như thế này? Lẽ nào bài thơ không cho thấy rằng tôi đã không bị “tám ngọn gió” thổi đi sao?

- Ông nói “Tám gió lay chẳng động”, mà chỉ hai cái “đánh rắm” thôi đã thổi bay ông đến tận đây rồi!

Vậy, bạn có nhận ra những “ngọn gió” nào đang lay động bạn không?

Còn bản thân tôi thì không thể ngừng cố gắng chứng minh mình đúng cảm đến thế nào cho tới khi tôi khám phá ra mình đã sợ hãi ra sao. Rất nhiều “ngọn gió” đã vây quanh tôi. Giống như cậu bé đáng thương, “suýt” được nhận làm con nuôi kia không ngừng giận dữ cho tới khi cậu phát hiện mình

đang đau đớn đến thế nào. Rất nhiều “ngọn gió” cũng đang vây quanh cậu. Điều này xảy ra khi bạn không nhận biết được mình đang cảm thấy gì. Nhưng một khi bạn đã biết, mọi sự sẽ thay đổi.

*

Sau khi cơn bão vừa đi qua, cô bạn sống ở Hawaii của tôi quyết định phải lướt sóng ngay. Một trong những ngọn sóng hung hãn, cao lớn chụp được cô và đìu cô xuống biển một lúc thật lâu.

- Thật kinh khủng! – Cô kể lại. – Tôi không thể nín thở lâu hơn được nữa và tôi cũng không xác định được hướng nào là hướng đi lên.

Bất chợt cô ấy tự nhủ: *“Mình hiện đang sợ mất vía. Bây giờ làm sao đây?”*. Thế rồi cô thả lỏng người ra và con sóng đưa cô trở lại bãi biển.

Cô đã nhận ra “ngọn gió - sợ hãi” trong lòng mình, và nó ngưng cuốn cô đi.

Nhận thức được như vậy, bạn sẽ có khả năng thực hiện nhiều điều có ý nghĩa quan trọng trong cuộc sống.

Lựa chọn có trách nhiệm

Một võ sĩ samurai đến gặp thiền sư Hakuin và hỏi:

- Nay, theo ông thì có Thiên Đàng và Địa Ngục không?

- Hãy nhìn anh mà xem! – Vị thiền sư bảo. – Anh đã không cạo râu nhiều ngày rồi. Quần áo thì bẩn thỉu! Thế mà anh tự gọi mình là một samurai ư?

Tay võ sĩ tức khí chụp lấy cán thanh kiếm của hắn một cách hung hãn như muốn đe dọa.

- Mà – thiền sư tiếp tục nói – ta thấy anh có một thanh kiếm. Chắc chắn là nó gỉ sét rồi!

Tới đây thì tay võ sĩ bắt đầu rút thanh kiếm ra.

- Đấy! Cánh cửa Địa Ngục mở ra rồi đấy! – Thiền sư nói.

Võ sĩ gầm gừ, rồi đẩy thanh kiếm trở lại bao kiếm.

- Giờ thì cánh cửa Thiên Đàng lại mở ra!

*

Lựa chọn là việc làm thể hiện uy lực của bạn trong cuộc đời. Có những lựa chọn giúp giải thoát cho bạn và có những lựa chọn ức chế, kìm hãm bạn. Có lựa chọn gây ra bệnh tật và có lựa chọn củng cố thêm sức khỏe. Chính những lựa chọn định hình nên cuộc đời của bạn.

William James, nhà tâm lý học vĩ đại người Mỹ, đã đau đầu với câu hỏi: “*Tôi có ý chí tự do không?*”. *Ý chí tự do* có nghĩa là khả năng đưa ra chọn lựa. Vậy, có bao giờ bạn nghĩ đến điều này? Và bạn có thật sự lựa chọn những gì bạn sẽ làm tiếp theo, hay là luôn có ai đó lựa chọn thay cho bạn?

William James quả quyết là ông có sự lựa chọn nên ông tuyên bố: “*Tôi có ý chí tự do! Hành động tự do ý chí đầu tiên của tôi là tin tưởng vào ý chí tự do*”.

Đây là cách William James phục hồi sức khỏe và lấy lại sức mạnh của ông. Sách ông viết ra khơi nguồn cảm hứng cho hàng ngàn người, trong đó có tôi. Đó chính là sức mạnh của sự chọn lựa.

Mỗi chọn lựa đều tạo ra một tương lai khả dĩ. Chẳng hạn, với quyết định đi học, bạn sẽ có cơ hội gặp gỡ những người trước đó bạn chưa hề quen biết. Bạn sẽ ảnh hưởng tới họ, và họ sẽ tác động tới bạn. Bạn sẽ học hỏi những cách thức mới để xử lý thông tin. Tương lai đó sẽ khác với cái tương lai mà hiện tại bạn quyết định không đi học.

Ngay cả một chọn lựa tưởng chừng như không quan trọng, như có đi ra tiệm tạp hóa hay không, cũng tạo ra một tương lai nào đó và ngăn cản bạn đến với những tương lai khác. Nếu bạn quyết định đi ra tiệm tạp hóa, rất có thể bạn sẽ gặp được người nào đó có ý nghĩ cực kỳ quan trọng đối với bạn. Còn nếu bạn quyết định không đi mua hàng mà ở nhà xem ti-vi, không chừng bạn sẽ tìm được nguồn

cảm hứng làm thay đổi hoàn toàn cuộc đời bạn.

Bạn lựa chọn tương lai cho mình trong từng khoảnh khắc, trong từng quyết định, dù bạn có nhận biết được việc làm ấy hay không. Nếu không nhận biết được điều đó, bạn sẽ tạo ra tương lai của mình một cách vô thức. Trường hợp này xảy ra khi bạn không biết về tất cả những phần bên trong bạn. Chúng ngẫu nhiên đưa ra lựa chọn theo ý muốn của chúng. Nhưng khi bạn nhận biết được tất cả những phần bên trong bản thân, chính bạn sẽ lựa chọn. Vậy, bạn sẽ sống trong tương lai nào – tương lai do bạn ý thức lựa chọn hay tương lai mà bạn chắc hẳn đã không hề nghĩ tới và không muốn nó xảy đến?

*

Một người đàn ông nói với bạn thân của mình rằng:

- Luôn luôn có một con chó lông ngắn và một con chó lông dài đánh nhau bên trong tôi, nhưng tôi không lo lắng. Tôi biết rõ thể nào rồi con chó lông ngắn cũng sẽ thắng.

- Làm sao anh biết được? – Cô bạn thắc mắc.

- Bởi vì nó chính là con chó mà tôi nuôi. – Ông ta trả lời.

Bên trong nội tâm bạn cũng có những “con chó - tính cách” đang đối chọi nhau. “Nỗi giận dữ” tranh chấp với “tính kiên nhẫn”. “Thói tham lam” không chịu lui bước trước “lòng hào phóng”. Nếu bạn chọn “giận dữ”, nghĩa là bạn đang vỗ béo “con chó - giận dữ”. Còn khi bạn chọn “tính kiên nhẫn” thì “con chó - kiên nhẫn” sẽ lớn mạnh hơn.

Nuôi lòng giận dữ giống như tham gia vào một câu lạc bộ. Ở đó, bạn luôn tìm thấy những người “đẳng đẳng sát khí” bởi vì đây chính là tôn chỉ của câu lạc bộ này. Nó là nơi cho những người giận dữ đến với nhau. Bất cứ điều gì bạn nói ra trong lúc nổi đóa đều nhận được sự tán đồng của tất cả mọi người. Bất cứ điều gì họ nói ra với tâm trạng tức tối cũng sẽ được bạn hưởng ứng.

Sự ghen tị lại là một câu lạc bộ khác. Bạn luôn luôn gặp những kẻ ghen tị ở đó. Sự sàu muộn cũng là một câu lạc bộ đầy rẫy những thành viên mang vẻ mặt u buồn, cõi lòng nặng trĩu. Tương tự, vui sướng và lòng biết ơn cũng giống như những câu lạc bộ, nơi mà bạn sẽ luôn tìm thấy những con người vui vẻ và đáng yêu.

Câu lạc bộ quần vợt không thu hút được những tay chơi gôn. Câu lạc bộ gôn không lôi kéo được những tay trượt tuyết. Tương tự như vậy, những câu lạc bộ giận dữ, ghen tị, buồn phiền không hấp dẫn những người vui vẻ, đầy lòng biết ơn; và ngược lại.

Những câu lạc bộ này không phân tán ở những nơi khác nhau. Những người hạnh phúc và những người ganh tị làm việc với nhau trong cùng tòa nhà. Nhưng bất luận ở đâu, người giận dữ sẽ luôn cuốn hút người giận dữ; người hạnh phúc luôn hấp dẫn những người hạnh phúc khác. Đó là cách thức các câu lạc bộ hình thành. Nếu bạn muốn biết bạn đang ở trong câu lạc bộ nào, hãy quan sát những người chung quanh. Họ vui vẻ, yêu đời, rộng lượng hay là dễ nóng giận, nhút nhát, đầy lòng đố kỵ?

Nếu bạn ưa thích những gì bạn nhìn thấy xung quanh, và tiếp tục điều bạn đang thực hiện, nó sẽ giữ chân bạn ở lại câu lạc bộ đó. Còn giả như bạn không thích những điều đang diễn ra quanh mình,

hãy hành động khác đi. Đó là cách giúp bạn gia nhập vào những câu lạc bộ khác.

Khi bạn nhận thấy rằng chẳng có câu lạc bộ nào tốt hơn, bạn đang vận dụng *dạng thức suy lý bậc cao*.

Nhưng khi bạn chủ động quyết định mình nên tham gia vào câu lạc bộ nào đó, đây là *lựa chọn có trách nhiệm*.

Máy bay đang ở trên đường băng. Kiểm soát viên không lưu đưa ra hiệu lệnh cho phi công: “Được phép cất cánh” và phi công đẩy cái cần về phía trước đến mức hết ga. Động cơ gầm lên, máy bay chuyển động. Đã bao giờ bạn thắc mắc cái gì làm cho máy bay bay lên được?

Bạn buộc phải dừng lại ở ngã tư khi đèn đỏ. Chờ đến khi đèn tín hiệu giao thông chuyển sang màu xanh, bạn rờ ga và chiếc xe của bạn lao đi. Vậy chiếc xe đã hoạt động theo nguyên tắc nào?

Khi phi công đẩy tay ga về phía trước, một phần tiếng gầm mà bạn nghe thấy là âm thanh của những cánh quạt khổng lồ đang quay. Chúng đẩy không khí về phía sau để máy bay chuyển động về phía trước. Isaac Newton không biết gì về máy bay phản lực nhưng cách đây hơn ba trăm năm, ông đã khám phá ra rằng khi một vật đẩy một vật khác, vật bị đẩy sẽ đẩy ngược trở lại. Càng bị đẩy mạnh thì vật bị tác động càng đẩy lại mạnh tương đương. Theo nguyên lý đó, động cơ phản lực đẩy không khí làm cho máy bay cất cánh.

Bánh xe tác động một lực đẩy vào mặt đất. Mặt đất tác động một lực đẩy tương tự theo chiều ngược lại. Bánh xe càng tác động mạnh, mặt đất càng phản hồi mạnh và chiếc xe chạy càng nhanh. Khi bạn bước đi, đôi bàn chân bạn tác động một lực lên mặt đất, mặt đất đẩy ngược lại và bạn di chuyển về phía trước.

Do vậy, mọi lực đều có phản lực tương đương và ngược chiều. Newton gọi đây là *định luật thứ ba về chuyển động (Định luật III Newton)*¹. Đẩy không khí (như trường hợp cánh quạt máy bay), hoặc đẩy mặt đất (như trường hợp bánh xe chuyển động) là *lực*. Còn tác động đẩy vật thể (máy bay, xe...) chuyển động về phía trước là *phản lực*.

*

Ý định của bạn giống như động cơ xe. Chúng đưa bạn đi từ nơi này đến nơi khác. Bạn nghĩ rằng máy bay chở bạn bay từ nơi này sang nơi kia, nhưng thật ra chính những ý định của bạn đã đưa bạn đi. Máy bay cất cánh hàng ngày, nhưng nếu bạn không quyết định bay thật sự thì bạn không thể đi đâu hết.

Ý định không phải là ước muốn. Ước muốn không làm cho bất cứ điều gì xảy ra, nhưng ý định thì có thể. Ý định có thể tác động lên cách thức mọi thứ xảy ra trong cuộc đời bạn. Theo nguyên tắc “*mọi lực tác động đều có phản lực tương đương và ngược chiều*”, những điều xảy đến với bạn đều là sự phản hồi lại chính xác ý định trước đó của bạn. Bạn có thể biết rõ ý định của mình là gì bằng cách nhìn vào những sự việc đang diễn ra xung quanh. Những người trong cuộc đời bạn có tử tế và đáng yêu không? Nếu có, chắc chắn bạn đang có những ý định tốt đẹp và đầy yêu thương. Những người quanh bạn có giận dữ và ghen tị không? Nếu có, chắc hẳn bạn đang nuôi lòng giận dữ và ghen tị.

Ý định tạo ra mọi trải nghiệm. Chẳng hạn nếu bạn chơi bóng chày, những ý định của bạn (chứ không phải trò chơi này) quyết định bạn sẽ trải nghiệm những gì. Nếu bạn có ý định “phải chiến thắng”, bạn sẽ lo lắng, sợ hãi trước mỗi trận đấu hoặc sẽ đau khổ nếu bị thua. Không dừng ở đó, bạn chuyển sang lo lắng về đồng đội của mình, về cách họ thi đấu. Còn giả như bạn có ý định “chơi hết sức mình”, trải nghiệm của bạn sẽ hoàn toàn khác. Bạn mong ngóng trận đấu diễn ra. Bạn sẽ chơi thật thoải mái. Bạn biết ơn đội đối phương vì đã cho bạn cơ hội để thể hiện hết khả năng.

Hàng tỉ sinh vật tí hon được gọi là vi khuẩn sống ký sinh trên cơ thể bạn. Hãy tưởng tượng chúng tự tổ chức thành nhiều nhóm và xây dựng những “thành phố” trên đó. Chúng không biết rằng bạn đang sống. Chúng lấy những thứ chúng cần mà không hỏi bạn hay nghĩ về bạn. Chẳng bao lâu sau, cơ thể bạn bị phủ đầy những con vi khuẩn như vậy, tất cả bọn chúng đều thoải mái lấy bất cứ thứ gì chúng muốn, bất cứ khi nào chúng muốn.

Cuối cùng bạn nhiễm bệnh. Lũ vi khuẩn nhận thấy căn bệnh này là do không khí của chúng bị bẩn, nước của chúng bị ô nhiễm và rừng của chúng bắt đầu chết.

Bạn cảm thấy thế nào khi có hàng tỉ vi khuẩn đáng sợ trú ngụ trên thân thể bạn, mỗi con lấy đi cái chúng cần? Ý nghĩ đó làm bạn cảm thấy dễ chịu hay nó khiến bạn ngứa ngáy toàn thân?

Bây giờ, giả sử bọn vi khuẩn sống trên người bạn biết là bạn đang sống. Chúng còn biết ơn bạn vì tất cả mọi thứ chúng cần đều bắt nguồn từ bạn. Chúng yêu bạn và chúng luôn nghĩ về những điều tốt đẹp chúng làm cho bạn.

Vậy, bạn muốn loại vi khuẩn nào cộng sinh với bạn?

Loại vi khuẩn thứ nhất chỉ nghĩ về chính nó. Thậm chí khi nó cố gắng quan tâm đến bạn, nó làm vậy cũng chỉ vì bản thân nó mà thôi. Còn loại vi khuẩn thứ hai mới yêu thương bạn thật sự. Nó quan tâm chăm sóc bạn vì nó biết ơn bạn và hạnh phúc khi có cơ thể bạn là ngôi nhà trú ngụ cho nó.

Những ai xem Trái Đất là “nguồn nuôi dưỡng sự sống” sẽ giống như loại vi khuẩn thứ nhất. Họ chỉ muốn có bầu không khí trong lành, thanh sạch để hít thở. Trong khi những người xem Trái Đất này là Bà Mẹ tuyệt vời, sống động thì giống như loại vi khuẩn thứ hai. Họ muốn Trái Đất “mạnh khỏe” vì họ yêu Bà.

Vậy, bạn thuộc nhóm người nào?

Hành động của bạn giống như những cái chai. Ý định của bạn là những gì bạn đổ vào trong chai. Bạn có thể đổ vào trong đó nước trà, nước cam, sữa chua hoặc thuốc tẩy. Bạn sẽ nếm thấy vị gì khi bạn uống từ những cái chai đó tùy thuộc vào việc bạn đã đổ cái gì vào.

Nếu bạn đổ sự ích kỷ vào những “cái chai - hành động”, bạn sẽ nếm trải “vị” ích kỷ, hẹp hòi. Những người ích kỷ sẽ bủa vây bạn ở bất cứ nơi đâu. Còn nếu hành động của bạn đầy lòng quan tâm, trắc ẩn, bạn sẽ nếm trải “hương vị” ân cần, tử tế. Và rồi khắp nơi bạn hiện diện, mọi người sẽ quan tâm chăm sóc cho bạn.

Nếu bạn đong đầy những “cái chai - hành động” bằng những ý định trong sáng, thuần khiết của linh hồn, kết quả được “rót” ra sẽ giống y như thế.

Linh hồn có bốn ý định. Đó là...

Sự hòa hợp

- Người anh em ạ, tôi có một vấn đề cần trao đổi với anh. – Tôi lấy hết can đảm nói.

Cả nhóm người rơi vào im lặng. Không ai ngờ chuyện này lại xảy ra vào đêm cuối cùng trong chương trình tu dưỡng tinh thần của chúng tôi.

- Tôi không biết vấn đề này có cần phải chia sẻ với anh không, hay là chỉ mình tôi tự giải quyết thôi. – Tôi tiếp tục. – Nhưng tôi cảm thấy nó đang tạo ra khoảng cách tình cảm giữa hai chúng ta.

Tiếng những bàn chân bòn chồn dịch chuyển và một bầu không khí thấp thỏm phủ kín căn lều.

- Anh quan trọng với tôi đến nỗi vấn đề này không thể xảy ra được, cho nên tôi phải trao đổi với anh về nó.

Khi tôi bắt đầu nói, một người đàn ông, một ủy viên ban quản trị đã về hưu, ngồi ngọ nguậy, lắc lư người trên ghế; một người khác xỏ giày vào vẻ như muốn đi ra, sau đó lại tháo giày ra và đặt chúng trở lại chỗ cũ; còn người cộng sự mà tôi đang nói với anh ta thì im lặng nhìn tôi với vẻ trầm mặc.

- Tôi đã được báo rằng... – Tôi chậm rãi bắt đầu, vừa nhớ lại những ý định của mình. Trước khi tôi kịp nói thêm vài câu nữa cho hết ý thì một phụ nữ đứng dậy và bỏ ra ngoài. Vài giây sau, một người khác đi ra theo cô ấy. Lúc tôi nói xong, anh bạn thân nhất của tôi vụt đứng lên.

- Gary! – Anh giận dữ quát to. – Cậu đã đi quá xa rồi đấy!

Anh ấy còn nói thêm nhiều điều nữa, nhưng trước khi anh nói hết thì cô bạn thân nhất của Linda đứng bật dậy, tiếp lời anh.

- Tôi đồng ý! – Cô nhìn thẳng vào tôi và chỉ vào người cộng sự của tôi. – Anh ấy là lý do duy nhất khiến tôi tham gia chương trình tu dưỡng này.

- Ồ! – Một phụ nữ khác thốt lên. – Đây là sự kiện đầu tiên tôi tham dự ở nơi mà tất cả mọi người đều thành thực như thế này!

Thế là lập tức mọi người bắt đầu bình luận. Một số đồng tình với những gì tôi đã nói với người cộng sự. Số khác thì không. Một số giận dữ. Một số người nữa tỏ vẻ hoảng sợ. Tất cả mọi người đều có ý kiến. Xem chừng “bão tố” sắp ập đến nơi!

Kinh nghiệm đầu tiên của tôi về việc kiến tạo sự hòa hợp bắt đầu từ đây.

Có bao giờ bạn cảm thấy mình có điều gì đó muốn nói nhưng lại sợ nói ra? Đó là sự việc đã xảy ra với tôi. Suốt cả tuần, người ta đã đến gặp tôi để giải bày những điều họ muốn nói về những người khác tại chương trình tu dưỡng này.

- Nếu thấy điều đó là quan trọng, – tôi bảo họ, – anh chị hãy cởi mở chia sẻ với toàn thể “gia đình” chúng ta. Còn nếu nó không quan trọng thì đừng nhắc đến nữa.

Thú thật, bản thân tôi cũng đang có chuyện quan trọng. Số là tôi gặp vấn đề rắc rối với người cộng sự của mình.

Đây là chương trình tu dưỡng tinh thần đầu tiên do tôi và Linda Francis, người bạn đời tâm linh của tôi, đồng tổ chức. Tôi muốn nó diễn ra thành công tốt đẹp. Tôi muốn mọi người có ấn tượng tốt về tôi và ra về với những ký ức ấm lòng. Làm sao tôi có thể đối mặt với cộng sự của mình trước tất cả mọi người vào đêm cuối cùng chúng tôi ở bên nhau? Tuy nhiên, làm sao tôi có thể cố tình ngó lơ những hướng dẫn mà tôi đã truyền đạt cho cả “gia đình” tham gia tu dưỡng tinh thần trong suốt tuần qua? Chúng còn hơn cả những lời hướng dẫn nữa. Nó là yếu tố cốt lõi để tạo nên một gia đình thực sự, đó là *hãy nói ra những gì cần nói, ngay cả khi bạn cảm thấy rất sợ phải nói ra*.

Với mong muốn giúp mọi người khám phá sức mạnh đích thực của bản thân – nghĩa là đưa phần bản ngã (cái tôi) của con người hòa hợp với phần linh hồn – Linda và tôi đã quyết định đốc suất tổ chức chương trình này. Ngay buổi sáng đầu tiên, tôi nhận ra mình không nên cố giải thích về sức mạnh đích thực. Tất cả chúng tôi phải sống cùng với nó. Mọi kế hoạch của tôi về việc tôi sẽ nói gì và sẽ nói khi nào đều biến mất. Chỉ còn lại những cảm xúc sẽ mách bảo tôi biết phải làm gì tiếp theo. Không có gì khác dẫn dắt, vì vậy tôi phải liên tục đi theo những cảm xúc của mình. Và giờ là lúc xem chúng đang dẫn tôi đi tới đâu. Nói một cách nhẹ nhàng nhất là tôi đang sợ.

Tôi thường được dặn rằng: *“Nếu không có gì hay ho, tốt đẹp để nói về ai đó, thì đừng nói gì hết”*. Điều tôi buộc phải nói ra không dễ lọt tai chút nào, nhưng tôi còn không biết nó có liên quan đến người cộng sự của mình không. Nó đang khiến cho tôi chán ngán. Càng chán ngán, tôi càng cảm thấy xa cách anh ta hơn. Làm thế nào để biết được toàn bộ sự thật nếu tôi không hỏi thẳng anh ấy? Nhưng nếu cứ giữ kín những gút mắc này thì tôi đã không đối xử với mọi người như một “gia đình” thực thụ.

Tôi không thể chịu nổi ý nghĩ đánh mất thời gian quý báu của đêm cuối cùng ngồi chia sẻ vòng tròn với nhau để nói ra những điều đang đè nặng trái tim tôi. Nếu không nói, tôi cứ âm ức trong lòng. Còn khi nói ra, có thể tôi sẽ làm hỏng cả buổi tu dưỡng, và tất cả mọi người sẽ về nhà với cảm xúc tiêu cực. Bạn có bao giờ cảm thấy như thế về gia đình bạn, hoặc về bạn bè của bạn? Bạn nên để mặc sự việc, cho dù mọi người nhận thấy có gì đó không ổn, hay là bạn nên nói về nó?

Và tôi đã quyết định nói ra.

Đầu tiên, tôi xác định lý do tại sao tôi muốn đề cập chuyện này với người cộng sự. Có phải là do tôi giận dữ? Có phải là do tôi muốn cho mọi người biết rằng anh ấy đã làm gì đó sai (nếu quả thật anh ấy đã sai)? Không phải. Lý do đó là tôi đã đánh mất cảm giác thân tình, gần gũi với anh ấy.

Thứ hai, tôi quyết định sẽ cảm nhận tất cả mọi cảm xúc nội tại vào mỗi lần tôi nói. Tôi đã từng dành rất nhiều thời gian để suy nghĩ, nhưng lại rất ít thời gian để lắng nghe cảm xúc của mình. Khi tôi nói về những gì tôi nghĩ, đôi khi đầu óc tôi đi lan man. Tôi không muốn điều đó xảy ra. Tôi biết rằng nếu tôi tập trung vào những gì mình đang cảm nhận, thì tôi sẽ luôn luôn tập trung vào hiện tại. Đó chính xác là ý muốn của tôi.

Tôi cũng tự hứa với mình là sẽ để cho mọi chuyện xảy ra một cách tự nhiên. Dĩ nhiên tôi muốn nối lại tình thân với bạn mình, nhưng nếu anh ấy giận dữ, tôi sẽ không cả nể. Tôi muốn chương trình tu dưỡng kết thúc vui vẻ, nhưng nếu mọi người nổi giận, tôi cũng quyết định trong đầu là sẽ chấp nhận điều đó. Tôi quyết định rằng phần việc của tôi là phải có một ý định rõ ràng, nói chân thành từ trái tim và không bị trói buộc vào kết quả. Phần còn lại sẽ tùy thuộc vào anh bạn tôi và “gia đình” quyết định.

Khi bão tố bùng lên, nó dữ dội hơn sức tưởng tượng của tôi. Tất cả mọi người đều nêu ý kiến. Một số đồng tình, số khác phản đối. Ai cũng góp vào đôi lời. Tôi ngạc nhiên sao mình cảm thấy bình thản đến thế. Tôi đã làm điều cần làm, và bây giờ kết quả ra sao là tùy thuộc quyền quyết định của “gia đình”.

- Một người trong chúng ta đang đau đớn ở bên ngoài kia kìa. – Một người đàn ông nói át tiếng mọi người, ông chỉ tay vào tôi và người cộng sự. – Cả hai anh đều phải chịu trách nhiệm đi tìm cô ấy và đưa cô ấy trở lại đây.

Thông thường, tôi không bị ảnh hưởng bởi quyết định của người khác, nhưng bây giờ “gia đình” yêu cầu chúng tôi đi tìm người phụ nữ đã bỏ ra ngoài lúc này cùng một người bạn. Vì vậy tôi và người cộng sự rời căn lều, cùng bước đi dưới đêm hè ẩm áp.

Vừa đi, chúng tôi vừa nói chuyện. Mãi đến giờ chúng tôi mới có cơ hội trò chuyện cùng nhau. Anh hỏi, còn tôi thì giải thích. Cuối cùng tôi hỏi anh:

- Những điều đó có liên quan gì đến anh không?

- Không. – Anh nói sau một hồi suy nghĩ.

- Đó là những gì tôi cần biết. – Tôi bảo anh, với cảm giác thỏa mãn như vừa khám phá ra một bí mật. – Nó chỉ liên quan đến tôi.

Rồi chúng tôi dành cho nhau cái ôm hờ hững. Trên đường trở về lều, cuộc trò chuyện của chúng tôi tiếp tục quay lại vấn đề của tôi. Giữa lúc chúng tôi đang nói, anh hỏi tôi:

- Cậu có cảm thấy chút ghen tị nào không?

- Không! – Tôi đáp, nhưng vừa nói xong thì tôi biết nói thế là không đúng. Tôi thấy xấu hổ phải thừa nhận, nhưng đúng là tôi đã cảm thấy ghen tị với anh bạn mình. Tôi dừng lại giữa đường và nói với anh điều đó.

Thật ngạc nhiên, anh ta bật khóc. Sau đó anh nói trong tiếng nấc:

- Hồi còn nhỏ, tôi luôn biết khi nào có chuyện rắc rối giữa tôi và cha tôi. Nếu tôi hỏi, ông luôn đáp rằng: “*Chẳng có rắc rối gì đâu*”, nhưng tôi biết chắc là có. Tôi muốn làm một cậu bé ngoan! – Anh nói trong làn nước mắt. – Tôi đã không biết điều gì đang cần được chữa lành trong tôi.

Sự nhạy cảm, tinh tế ở người đàn ông mạnh mẽ, thông minh này khiến tôi xúc động sâu sắc. Tôi nghĩ về người phụ nữ đã bỏ ra khỏi lều, người mà hai chúng tôi đang đi tìm đây. Tôi nghĩ về việc đáng lẽ mình phải khéo léo hơn. Điều đó khiến tôi buồn, tôi cũng bật khóc.

Những giọt nước mắt của tôi thể hiện một sự thấu hiểu sâu sắc, và anh bạn kia bắt đầu khóc nhiều hơn nữa. Anh giúp tôi nhìn ra một khía cạnh khác về chính mình. Rồi tôi lại khóc. Chúng tôi như tan ra. Càng ngày sự thấu hiểu càng tràn ngập trong tôi, tôi khóc cho tới khi không đứng vững nổi. Cả anh cộng sự cũng thế.

Cuối cùng tôi nhận thấy trong lều vẫn còn ánh đèn.

- Không biết là mọi người có còn ở đó không? – Tôi thì thăm.

- Chúng ta hãy vào xem thử. – Anh đáp và chúng tôi bước về phía căn lều, tay nắm chặt tay.

Thật ngạc nhiên, tất cả mọi người vẫn còn đó, ngồi thành vòng tròn. Bầu không khí thật bình lặng và thư giãn. Mọi người nói chuyện với nhau như những người bạn thân quen.

- Hai bạn có muốn hòa nhập với chúng tôi không? – Một người trong số họ hỏi chúng tôi.

- Có chứ! – Tôi đáp mà lòng khuây khỏa vô cùng.

Họ cười rộ lên và tự dịch chỗ cho chúng tôi ngồi. Họ muốn chúng tôi ôm lấy nhau. Thật quá dễ dàng bởi vì chúng tôi vừa mới thực hiện xong việc đó. Trời đã khuya. Mọi người đều thấm mệt nhưng hạnh phúc. Chúng tôi nắm tay nhau đứng dậy, sau đó tất cả đi ngủ.

Sáng hôm sau, giây phút cuối cùng chúng tôi ở bên nhau là giây phút đẹp nhất trong ký ức của tôi. Chúng tôi cười khanh khách, khóc vì bịn rịn, ôm chào nhau, hát hò và trò chuyện. Chúng tôi quan tâm đến nhau và chẳng ngại ngần bộc lộ ra điều đó. Chúng tôi tế nhị và cũng thẳng thắn. Tất cả mọi người đều như vậy, kể cả người phụ nữ trẻ hôm qua bỏ đi, cùng bạn của cô ấy. Đêm hôm qua họ đã ngồi lặng lẽ bên nhau bên bờ suối và giờ đây họ lại quay về với chúng tôi.

Điều gì đã khiến nhóm người giận dữ, quát tháo nhau này trở thành những người bạn tâm giao? Cái gì đã tạo nên tình thân nhiệm màu này?

Đây là câu chuyện mà họ kể lại cho tôi nghe:

Khi tôi và người cộng sự rời khỏi lều, “bão tố” ngày càng mạnh lên. Nhiều nhóm hình thành để ủng hộ và phản đối tôi; cũng như phản đối và ủng hộ người cộng sự. Một nhóm khác không ủng hộ ai cả. Tất cả mọi người nổi giận và khẳng khái giữ ý kiến của mình.

Cuối cùng, Linda đề nghị tất cả ngồi lại thành vòng tròn và định tâm suy niệm trong tĩnh lặng, hoặc áp dụng bất cứ phương pháp tĩnh tâm nào họ biết. Sau một hồi, anh bạn người London, người đã nặng lời chỉ trích tôi, đứng lên nói:

- Tôi đang học được điều gì đó từ vụ việc này. Tôi đề nghị chúng ta nên lần lượt chia sẻ cho nhau biết điều mình học hỏi được.

Và họ đã làm đúng như vậy. Họ chia sẻ nỗi tức giận và nỗi sợ hãi của họ. Họ chia sẻ về sự ngạc nhiên và niềm hứng khởi. Họ chia sẻ về quá khứ và những khát vọng. Họ thổ lộ cả những điều sâu kín mà trước đó họ chưa dám nói ra. Sau khi tâm sự xong, họ trở thành một gia đình. Không phải là gia đình “sắm vai” mà là gia đình thật sự. Họ quan tâm sâu sắc đến nhau. Họ nói thẳng cho nhau mà không sợ hãi. Họ cười thoải mái và khóc ngon lành. Tôi cảm thấy an toàn bên họ, họ cảm thấy an toàn bên tôi và chúng tôi cảm thấy an toàn bên nhau.

Đó là lần đầu tiên tôi trải nghiệm được sự hòa hợp thật sự. Nó thay thế mọi quan điểm, hiểu biết trước đây của tôi về hòa hợp. Tôi biết mình muốn sống quãng đời còn lại của mình theo cách này. Tôi yêu gia đình này và cả gia đình cũng yêu tôi. Phần khó khăn nhất của chương trình tu dưỡng là màn chia tay. Giờ đây, nhiều năm đã trôi qua, chúng tôi cũng còn làm việc chung và vẫn giữ liên lạc với nhau.

Bây giờ tôi và Linda thử nghiệm các tiến trình mạnh mẽ như trên mọi lúc mọi nơi. Nó luôn tạo ra những trải nghiệm tuyệt vời. Có người gọi nó là *cộng đồng*. Người khác gọi nó là *gia đình*. Song tất cả đều đồng ý rằng cốt lõi vẫn là tinh thần hòa hợp – rất tự nhiên, thỏa nguyện, ân cần và chu đáo đến nỗi thật khó mà tưởng tượng cuộc đời sẽ ra sao nếu không có nó một khi bạn đã nếm trải qua.

Tôi rất biết ơn kinh nghiệm này bởi vì nó dạy tôi rằng đôi khi phải rất dũng cảm mới tạo nên sự hòa hợp. Thật không dễ cho tôi đối mặt với người cộng sự vào đêm cuối cùng của chương trình. Cũng không dễ dàng cho mọi người ở đó chia sẻ những gì họ cần chia sẻ, và lắng nghe trong khi người khác nói. Ban đầu tất cả đều không thấy thoải mái, nhưng càng thẳng thắn với nhau thì sau đó mối giao kết giữa chúng tôi càng thêm bền chặt.

Bên cạnh đó, tôi cũng nhận ra: Làm theo những gì người khác mong chờ sẽ *không bao giờ* tạo nên sự hòa hợp; Làm những điều cốt để thỏa lòng họ càng đẩy bạn ra xa khỏi họ hơn. Làm sao bạn có thể gần gũi với ai đó khi bạn cảm thấy không còn là chính mình khi ở bên họ? Để đạt đến sự hòa hợp, đôi bên cần biết cách chia sẻ về nhau.

Nếu mọi người cùng nghĩ và cùng muốn những điều giống như nhau thì thật quá dễ. Nhưng trong trường hợp mỗi người một ý thì sao? Bạn vẫn muốn hòa hợp với họ chứ?

Linh hồn của bạn sẽ làm điều đó.

Chúng tôi nói chuyện điện thoại với nhau được vài phút thì người ở đầu dây bên kia nói:

- Ông không biết tôi là ai thì phải?

- Đúng là tôi không biết. – Tôi thừa nhận, mặc dù tên người ấy nghe rất quen.

- Tôi từ đài truyền hình gọi tới. Tôi là chủ chương trình talk show¹ truyền hình Oprah² đây. – Cô nói.

Tôi không xem truyền hình. Tôi sống biệt lập trên núi, gần gũi với thiên nhiên. Tôi rất sợ cô ấy sẽ mời tôi tới dự chương trình truyền hình của cô, nhưng cô không mời. Cô ấy chỉ muốn cảm ơn tôi về quyển *The Seat of the Soul* và muốn làm quen với tôi. Tôi thật sự xúc động khi biết cuốn sách của mình lại có ý nghĩa với cô nhiều đến vậy.

Tôi thích chia sẻ những điều tôi đã viết trong *The Seat of the Soul*, nhưng ý tưởng chia sẻ về nó trên truyền hình vượt quá sức tưởng tượng của tôi.

Chúng tôi giữ liên lạc với nhau trong nhiều năm. thỉnh thoảng nói chuyện với nhau qua điện thoại. Phải đến bảy năm sau lần đầu tiên chúng tôi nói chuyện với nhau, Oprah lại gọi điện cho tôi.

- Tôi đang tái cấu trúc chương trình của mình vào mùa thu. Ông sẽ giúp tôi làm sáng tỏ một số vấn đề được chứ? – Cô nói.

Tôi bắt đầu cảm thấy hào hứng.

- Đáng ra tôi có thể nghỉ hưu và đếm giày trong tủ của mình, – cô nói tiếp, – nhưng tôi muốn tặng cái gì đó cho thế giới. Tôi muốn xây dựng một chương trình truyền hình giúp người ta thay đổi cuộc đời họ.

Bất giác, như có một dòng điện chạy qua cơ thể tôi. Lời nói của cô chạm đến tận tim tôi.

- Tôi sẽ dàn dựng một phân cảnh ngắn, mang tên *Remembering the Spirit* (tạm dịch: *Hướng về nội tâm*) vào cuối mỗi chương trình. Ông nghĩ sao về ý tưởng này?

Tôi nghĩ đó là một ý hay. Khi chúng tôi gác máy, tôi bắt đầu viết ra những ý nghĩ của mình. Tôi gửi cho Oprah và chừng vài tuần sau, một nhà sản xuất gọi điện cho tôi.

- Tuần sau chúng tôi phải một nhóm quay phim đến chỗ ông được không? Chúng tôi đang tiến hành thu hình cho loạt cảnh *Remembering the Spirit*. Hôm qua chúng tôi đã thu hình một học giả đang cho gà của ông ấy ăn. Hôm kia chúng tôi cũng đã thu hình một phụ nữ đang thiền.

Tôi gọi điện cho Oprah để thoái thác:

- Cảnh tôi đi dạo trên núi sẽ chẳng gây xúc động cho ai đâu. – Tôi bảo cô.

- Không! – Cô hét lên. – Hãy nói về *The Seat of the Soul*. Đó mới là điều ông cần nói đến! Hãy nói về những điều trong quyển sách của ông.

Một lần nữa tôi cảm thấy như được “truyền điện”.

- Vậy thì được! – Tôi thốt lên.

Tuần kế tiếp tôi chờ đoàn quay phim tới, nhưng thay vào đó là một cú điện thoại khác.

- Ông vui lòng bay đến Chicago vào ngày mai để ngày mốt thu hình cuộc phỏng vấn với Oprah được không? – Nhà sản xuất hỏi tôi.

Lần này tôi cảm thấy khác hẳn so với lần đầu tiên nói chuyện với Oprah. Lời mời của cô ấy hoàn toàn xác đáng. Tôi không cảm thấy sợ nữa. Tôi thấy mình như một người lướt ván cảm nhận có một cơn sóng như ý đang tới. Những gì tôi cần làm là hãy thật vững vàng. Tôi biết cú “lướt sóng” này sẽ rất tuyệt vời.

Linda cũng có cảm nhận giống như tôi và chúng tôi cùng bay tới Chicago để gặp Oprah.

Chuyến đi thật vui. Oprah lập tức trở thành thành viên của gia đình chúng tôi. Cô ấy tưởng tôi phải trông giống như người miền sơn cước với cái bụng phệ và bộ râu quai nón màu muối tiêu chừ.

- Trông ông ấy rất bình thường. – Cô thốt lên. – Tôi có thể yên tâm đưa ông ấy lên truyền hình.

Chúng tôi cùng nhau cầu nguyện cho chương trình của mình càng truyền tải được nhiều sức mạnh càng tốt. Sau đó chúng tôi ngồi xuống trước máy ghi hình để trò chuyện. Oprah đã lên kế hoạch thu hình một chương trình khác ngay sau cuộc phỏng vấn của chúng tôi, nhưng cô quyết định hoãn nó lại. Chúng tôi đã nói chuyện với nhau suốt hai tiếng rưỡi đồng hồ! Sau khi quay xong, cô phần khởi nói:

- Tôi có thể làm thành nhiều phân cảnh *Remembering the Spirit* từ cuốn băng này!

Rồi cô lại nảy ra sáng kiến khác.

- Tôi sẽ làm một chương trình đặc biệt mừng Giáng Sinh từ cuộc phỏng vấn này để dành tặng cho khán thính giả của tôi như một món quà mừng lễ!

Cô ấy đã làm đúng như vậy. Chương trình phát sóng vào đúng buổi chiều Giáng Sinh.

Mọi chuyện diễn ra thật suôn sẻ. Tôi được biết thêm một người bạn mới. Chúng tôi chuyện trò về những điều yêu thích nhất. Chúng tôi hẹn sẽ gặp lại nhau, sau đó tôi và Linda ra về.

Thật tuyệt vời! Oprah đã làm thành tám phân cảnh *Remembering the Spirit* từ cuộc phỏng vấn của chúng tôi. *The Seat of the Soul* lọt vào danh mục những sách bán chạy nhất của tờ *New York Times*. Cho đến lúc chương trình Giáng Sinh đặc biệt phát sóng, cuốn sách đã vượt lên đứng đầu danh sách đó.

Sự hợp tác cũng giống như vậy. Hợp tác không chỉ là cùng làm việc để đạt đến một mục tiêu

thông thường (như kiếm tiền, cưới mang một gia đình...), đó là sự liên kết theo đuổi sức mạnh ngoại hiện. Họ hợp tác với nhau vì mục tiêu nào đó. Nhưng đến khi đạt được rồi, họ sẽ cùng đi hướng đến mục tiêu khác hoặc là đường ai nấy đi.

Xét từ quan điểm linh hồn, hợp tác là trò chơi. Người ta hợp tác bởi vì họ muốn ở bên nhau. Con người là yếu tố quan trọng hàng đầu, kế đến mới là những mục tiêu thông thường. Những người *muốn ở cùng bên nhau* luôn nghĩ ra nhiều điều để cùng thực hiện, giống như trẻ con thường bày trò để chơi với nhau.

Còn bạn thì sao? Bạn muốn chơi với ai?

Sự chia sẻ

Tôi học trung học tại một thị trấn nhỏ ở Kansas. Điều tôi nhớ nhất về nơi ấy chính là người thầy dạy môn hùng biện của tôi - thầy Dan. Thầy còn kiêm dạy môn tiếng Anh và đôi lúc cả môn kịch nữa. Tôi rất mừng là thầy không phải là giáo viên chính thức dạy môn tiếng Anh bởi vì tiếng Anh của thầy thật kinh khủng. Cứ mỗi lần thầy phạm lỗi ngữ pháp kiểu như “*He don’t...*” (nên là “*He doesn’t...*”) là tôi lại rúm cả người lại. Nhưng chỉ một thời gian ngắn sau tôi không còn quan tâm đến việc thầy nói thế nào nữa, chỉ biết rằng thầy đã thay đổi cuộc đời tôi. Đến giờ tôi vẫn yêu quý thầy.

Ngôi trường bé tẹo của chúng tôi thường tham gia thi hùng biện với những trường lớn ở Kansas City và những trường cỡ vừa khắp tiểu bang. Chúng tôi thường đoạt giải vô địch tiểu bang và tất cả các giải khác. Đọc theo các bức tường trong lớp học của chúng tôi kê đầy những cái kệ trưng huy chương và cúp vô địch. Kể cả các bức tường ngoài hành lang, kéo tới tận lớp kế bên cũng vậy.

Chúng tôi hay đi thi bằng chiếc xe thùng quân sự được sơn màu xanh da trời, vốn là đồ thừa trong kho quân dụng. Chúng tôi gọi đùa nó là “Trái Bom Xanh”, và thường thách nhau đoán xem lần tới nó sẽ bị chết máy ở đoạn đường nào. Tôi còn quá nhỏ để biết ngồi trong “Trái Bom Xanh” thì bất tiện ở điểm nào, nhưng nhiều năm sau tôi nhận ra là thầy Dan cũng chẳng thấy nó bất tiện gì cả. Thầy lái xe chở chúng tôi đi khắp nơi, tham gia vòng chung kết này tới vòng chung kết khác vào mỗi cuối tuần. Tôi luôn mong ngóng đến giờ học môn hùng biện của thầy. Vào buổi tối, chúng tôi hay tụ tập ở nhà thầy để tập luyện dưới tầng hầm.

Tôi không phải là người duy nhất nhờ thầy Dan mà cuộc đời thay đổi. Tôi cũng như tất cả bọn học trò khác đều thấm nhuần sự nhiệt tình, tinh thần lạc quan và óc khôi hài của thầy. Chúng tôi là học sinh, thầy là giáo viên, nhưng giữa chúng tôi dường như có một mối liên kết giống như tình bằng hữu. Giờ đây thì tôi tin chắc là như thế thật. Thầy dành hết thời gian buổi tối, những ngày nghỉ cuối tuần của thầy, của gia đình thầy cho chúng tôi; thầy hy sinh cả thú chơi gôn của thầy để chăm lo cho chúng tôi. Thầy truyền lửa sang chúng tôi tuy thầy không thật sự am hiểu về thuật hùng biện một cách bài bản, vậy mà chúng tôi thắng hết cuộc thi này đến cuộc thi khác – những lớp đàn anh trước đó và cả những lớp đàn em sau này cũng đều đạt được thành tích tốt không kém.

Khi tôi nộp hồ sơ xét tuyển vào trường đại học Harvard, thầy Dan viết cho tôi một lá thư giới thiệu dài và đầy thiết tha. Chắc người đọc lá thư ấy phải kiểm tra lỗi chính tả của thầy! Nhưng tôi tin rằng chính nhờ lá thư của thầy mà tôi được ngôi trường danh tiếng ấy chấp nhận. Thầy Dan đã qua đời từ lâu. Tôi giờ đây cũng đã già hơn thầy lúc thầy lái xe đưa chúng tôi đi thi hùng biện, nhưng thầy mãi là một phần trong tôi.

Đó là vì thầy Dan đã biết cách chia sẻ.

Chia sẻ không phải đơn giản là cho bạn bè mượn xe, cho bạn bè vay tiền, hay giúp người hàng xóm nghèo khổ. Chia sẻ có nghĩa là cho đi cái gì đó rất quan trọng thuộc về bạn.

*

Sau chừng một năm chạy để rèn luyện sức khỏe, Linda bỗng nhận ra mình muốn chạy marathon. Cô và Terry, người bạn hay chạy chung, quyết định tập luyện với nhau và sẽ cùng đăng ký dự giải vào mùa thu. Họ lên lịch tập sít sao: mỗi ngày chạy mười cây số và hàng tuần sẽ có một ngày chạy mười lăm cây số. Ngày thi marathon tới, cả hai đều cảm thấy rất sung sức và sẵn sàng cho cuộc

tranh tài. Họ xuất phát khá tốt và cứ chạy như thế, đến cây số thứ ba mươi thì chân của Terry bắt đầu đau nhức. Nhịp chạy của anh đuối dần và rồi anh chỉ còn có thể đi bộ mà thôi. Khi anh bị tụt lại đằng sau, Linda cũng giảm tốc độ để đi bộ cùng với anh. -

Chạy tiếp đi. Tôi sẽ không về đích được đâu. – Anh hối thúc cô.

- Ồ, sao anh không ráng chạy thêm một quãng ngắn nữa? – Cô đề nghị.

Anh làm theo, nhưng chỉ lát sau anh lại phải đi bộ.

- Cô chạy đi. Tôi sẽ không thể cố nổi đâu.

- Thì chúng ta cứ chạy thêm một chút nữa vậy. – Cô lại đề nghị và anh lại làm theo.

Cả hai người đều cán đích theo cách ấy – đi bộ, nhưng Terry chốc chốc lại chạy dần lên một quãng. Sau đó, tôi hỏi Linda:

- Thế em không muốn chạy về đích cuộc đua sao?

- Muốn chứ! – Cô đáp. – Nhưng em biết Terry sẽ cảm thấy tệ thế nào nếu anh ấy phải bỏ cuộc giữa chừng.

Đó là chia sẻ.

Khi bạn cho đi một điều gì đó quan trọng, bạn cũng sẽ nhận được một món quà.

*

Có lần tôi được mời tới dự lớp *lomi lomi*. Lomi lomi là hình thức rèn luyện thân thể và rèn luyện lối sống của người Hawaii cổ. Trong lớp có một học viên đeo trên cổ một cái móc chạm trổ rất đẹp. Không chỉ là đồ trang sức, nó còn là vật biểu trưng cho sức mạnh và phong thái lịch lãm. Tôi cảm thấy bình tâm, thanh thản khi nhìn vào nó. Khi lớp học kết thúc, anh học viên nọ tiến đến gần tôi. Nét mặt anh thoáng vẻ buồn buồn, anh tháo cái móc ra khỏi cổ mình và đeo nó vào cổ tôi.

- Cái này dành tặng anh. – Anh nói, dáng người cao to nhìn xuống tôi. – Ở Hawaii, chúng tôi sử dụng những cái móc kiểu như thế này để nắm bắt những gì chúng tôi cần.

Tôi sửng sốt. Tôi quyết định dùng cái móc anh tặng để nắm bắt tính kiên nhẫn và sự thông tuệ cho mình. Tôi đeo nó hàng ngày. Mỗi sáng tôi đeo lên cổ và mỗi tối tôi đặt nó trên đầu giường.

Nhiều năm sau, nhóm chúng tôi đang đứng trên đỉnh Shasta, một ngọn núi thiêng ở California. Chúng tôi đứng thành vòng tròn và cầu nguyện, gửi lời tạ ơn về chương trình tu dưỡng chúng tôi vừa thực hiện cùng nhau. Benjamin, một người bạn trong nhóm xung phong hát bài hát anh đã nghe thấy trong giấc mơ. Khi anh quỳ xuống đất chuẩn bị hát thì một cảm giác lạ chợt ập đến tôi. Tôi muốn tặng Benjamin cái móc của tôi!

Tôi nhớ lại vẻ buồn buồn của chàng trai Hawaii đã tặng tôi cái móc này. Cũng giống như anh ấy đã làm, tôi tháo chiếc móc ra khỏi cổ mình và đeo nó vào cổ Benjamin.

Việc tặng Benjamin chiếc móc cho tôi thấy mình đã thay đổi biết nhường nào. Trước đó, tôi không thể cho đi bất cứ thứ gì thật quý giá đối với tôi. Giờ đây tôi không thể cưỡng lại được ý muốn tặng nó cho Benjamin. Món quà mà tôi nhận được sau khi trao đi chiếc móc quý đó là tôi thấy mình thay đổi nhiều đến thế nào và tôi đã trở thành một người tinh tế, nhạy bén ra sao. Giả sử Benjamin không thích cái móc – thậm chí sẽ vứt nó đi – thì món quà tôi nhận được khi quyết định tặng cái móc cho anh ấy vẫn mãi mãi ở bên tôi.

Nhiều năm sau, tôi gặp lại Benjamin. Cái móc vẫn còn đeo trên cổ anh. Nó rất có ý nghĩa đối với anh. Đó là lý do tại sao tôi hoài nghi rằng không sớm thì muộn anh sẽ đem tặng nó cho người khác.

Nếu bạn chỉ cho đi những gì dễ cho, bạn không thể trưởng thành. Như thế khác nào bạn đem cho cà chua khi trong vườn nhà bạn trĩu trĩu cà chua. Chia sẻ những điều quan trọng giống như biếu không cà chua khi bạn chỉ còn vài ba trái và bạn lại thích mê cà chua. Bạn phải quan tâm đến mọi người lắm mới làm được việc đó.

Đây chính là kiểu chia sẻ mà linh hồn bạn muốn thực hiện.

Chiếc xe hơi phía trước tôi vẫn đứng ì ở tấm biển báo dừng. Đèn xi-nhan quẹo trái của nó vẫn nhấp nha nhấp nháy. Một chiếc xe rồi thêm một chiếc xe khác nữa vượt qua ngã tư, khoảng cách giữa các xe cũng vừa phải – chúng tỏ không hề có kẹt xe ở đằng trước.

- Tay kia đang đợi cái quái gì thế? – Tôi nóng nảy hỏi.

Cuối cùng chiếc xe hơi đó cũng chịu di chuyển. Tôi nối đuôi nó đi qua ngã tư, rồi một lúc sau tôi lại thấy mình ở ngay đằng sau nó lần nữa. Tay tài xế này không tỏ vẻ gì là vội vã cả. Dù không hề có xe nào phía trước anh ta, nhưng anh ta vẫn chạy chậm rì.

Tôi thì sắp trễ một cuộc hẹn đến nơi.

- Tay này chắc thần kinh quá! – Tôi cáu kỉnh.

Quãng đường đó khá rộng nên tôi có thể dễ dàng chạy vượt qua nó. Lúc đang vượt ngang qua, tôi quay sang để xem tay tài xế kia là ai. Hóa ra là Herb – bạn tôi!

Tôi mừng rỡ khi nhận ra anh chàng. Mới khoảnh khắc trước tôi nổi điên với cậu ta, còn bây giờ tôi lại vui mừng được gặp cậu. Tôi vẫy tay chào và cậu ấy vẫy tay đáp lại.

Tất cả mọi thứ thay đổi bởi vì tôi đã thấy được điều mà trước đó tôi không nhìn thấy – tay lái xe kia chính là bạn tôi.

Lòng sùng kính cũng giống như vậy. Đó là thấy cái điều mà trước đó bạn chưa nhìn thấy. Bạn nhận ra bạn bè ở mọi nơi.

*

Người đàn ông gầy còm đóng cửa chiếc xe tải cũ kỹ của ông ta lại. Trên xe chất đầy củi chở đến cho tôi. Ông chậm chậm bước về phía tôi và chìa tay ra chào.

- Xin chào. – Ông nói. – Củi đem đến cho ông năm nay sẽ đắt hơn năm ngoái!

Tôi không mong chờ tin đó tí nào. Tôi cũng chẳng thích nghe điều này, nhưng không thể làm gì được. Mùa đông đang cận kề, mà tôi đã phải đợi quá lâu mới mua được củi sưởi.

- Ông chất nó xuống đằng kia kia. – Tôi chỉ tay về phía kho củi trống không.

- Để thằng cháu trai của tôi làm việc đó. – Ông nói, gạt đầu ra hiệu cho cậu bé ngồi trong xe. – Tôi sẽ quay lại lo liệu nốt.

Tôi cảm thấy điên tiết.

Cậu bé bắt đầu dỡ củi xuống. Tôi để ý thấy cậu ta cẩn thận xếp từng thanh củi lại.

- Cháu có thích làm việc cho bác của cháu không? – Tôi bắt chuyện trong khi nhìn cậu ta làm.

- Có ạ! – Cậu bé đáp, vẫn không ngừng tay.

- Tại sao? – Tôi hỏi. - Việc này sẽ giúp cháu có tiền may quần áo đi học. – Cậu bé nói, chỉ vào đồng củi chưa xếp mà cậu vừa dỡ từ trên xe tải xuống rồi cậu mỉm cười với tôi. – Nhà cháu không có tiền.

Tôi chợt mềm lòng. Bất giác, tôi thích ở bên cậu bé và tôi cũng thích ông bác của cậu ta luôn. Tôi không giận nữa. Tôi vui vì đã góp phần mua quần áo cho cậu bé này đi học. Tôi chợt nghiệm ra đường như đã có một sự sắp đặt rất hoàn hảo giữa chúng tôi. Tôi có củi sưởi, còn cậu bé có quần áo đi học.

Tôi đã thấy điều mà trước kia tôi không thấy. Trước đó tôi chỉ thấy người bán củi. Về sau tôi thấy ông bác và đứa cháu trai làm việc để kiếm tiền mua quần áo đi học.

*

Sự sùng kính cũng giống như vậy. Sùng kính là nhìn thấu rõ bên dưới bề mặt. Trước khi tôi nhận ra Herb – bạn mình – tôi chỉ thấy một tay lái xe dở hơi. Sau đó, tôi vẫn nhìn thấy tay lái xe chậm như rùa, nhưng người đó là bạn tôi. Trước khi nói chuyện với cậu bé, tôi chỉ nhìn thấy một người đốn củi và đứa cháu của ông ta. Sau đó tôi vẫn thấy người bán củi và đứa cháu nhưng hai người ấy giờ là bạn tôi.

Linh hồn luôn nhìn mọi người với ánh nhìn bạn bè thân thuộc. Đó là bởi vì linh hồn nhìn thấy bên dưới bề mặt, ánh nhìn của linh hồn không bị cản trở bởi những điều bề ngoài. Khi bạn thấy một người bạn mặc chiếc váy đẹp, bạn có nghĩ cô ta đẹp là nhờ chiếc váy đó? Nhưng nếu cô ấy mặc chiếc váy mà bạn không thích, liệu cô có còn là người bạn xinh đẹp của bạn không? Với thái độ sùng kính Sự Sống, bạn thấy tất cả mọi người đều là bằng hữu, bất kể anh ta đang lái xe chậm rì (giống như Herb) hay đang làm điều bạn không thích (như tăng giá bán củi cho bạn).

Sùng kính Sự Sống, bạn thấy vạn vật xung quanh đều có tính thiêng liêng. Sự thiêng liêng giống như người bạn đang khoác lên mình chiếc váy. Bạn thấy chiếc váy, và bạn cũng thấy người bạn của mình. Nhưng người bạn đó mới là quan trọng, không phải là chiếc váy.

Sự thiêng liêng giống như đại dương. Những gì bạn thấy bằng năm giác quan giống như làn sóng trên bề mặt. Có rất nhiều thứ ẩn bên dưới mà bạn không bao giờ có thể thấy hết được. Có cái lớn, có cái bé nhỏ. Chúng mang nhiều hình dạng khác nhau và có cách thức di chuyển, thay đổi khác nhau. Mỗi thứ đều là độc nhất vô nhị.

Sùng kính là yêu thương vô điều kiện, giống như yêu thương đại dương, bất kể con sóng có như thế nào – vẫy vùng mãnh liệt hay là nhẹ nhàng vỗ bờ.

Sức mạnh đích thực

Một ngày nọ, một người bạn là nhà vật lý gọi cho tôi và thông báo:

- Thứ sáu tuần này phòng thí nghiệm Lawrence Berkeley có một hội nghị về vật lý lượng tử. Cậu có muốn tham dự không?

Tôi đi vì tò mò là chính. Tôi không mong sẽ hiểu những gì mình nghe, thế mà tôi lại hiểu được. Đó là cuộc thảo luận có ảnh hưởng sâu rộng nhất mà tôi có thể tưởng tượng ra, về những câu hỏi đại loại như “*Ý thức có tạo ra thực tại không?*”.

Tôi rời hội nghị với tâm trạng hừng khởi mặc dù tôi không giải thích được điều gì đã khiến mình phấn khích. Các bạn tôi đều nhận thấy vẻ hừng khởi ở tôi và họ nghĩ nguyên nhân hẳn là có liên quan đến vật lý lượng tử.

Tôi tham dự hội nghị tiếp theo, rồi hội nghị khác nữa. Sau đó tôi bắt đầu tham dự hàng tuần. Tôi đặt ra nhiều câu hỏi. Tôi cũng bắt đầu đọc về vật lý lượng tử. Tôi dần dần hiểu từng chút một và càng hiểu, tôi càng say mê nó.

Tôi quyết định viết một cuốn sách. Tôi muốn để lại một món quà cho những người sẽ quan tâm đến vật lý lượng tử trong tương lai. Tôi nhờ các nhà vật lý mà tôi gặp ở các hội nghị hỗ trợ tôi trong quá trình viết sách và họ vui vẻ nhận lời. Thế là cuộc hành trình của tôi đã bắt đầu.

Trước đây tôi chưa bao giờ viết sách hay nghiên cứu khoa học. Điều đó không hề chi đối với tôi. Tôi nhiệt tình tìm hiểu về vật lý và viết về vật lý. Tôi háo hức nói về vật lý và suy nghĩ về vật lý. Tôi tự đặt câu hỏi và cố gắng trả lời.

Tôi đã tìm ra hoạt động thú vị nhất cuộc đời mình. Khi tôi viết, tôi quên mất chuyện phải trả tiền thuê nhà, mặc dù không biết sẽ lấy đâu ra tiền. Tôi quên cả giận dữ, vốn là tính cách của tôi. Tôi cũng quên luôn sự thù hận và ghen tị.

Hãy hình dung ra một hòn đảo đẹp nhất trên thế giới. Mỗi khi có cơ hội, bạn chèo thuyền tới hòn đảo đó. Một lúc nào đó, mọi người bảo bạn: “*Đừng quá phí sức như thế. Cậu không cần phải mỗi ngày chèo thuyền ra đảo đâu. Ngày mai nó vẫn còn ở đó mà.*”. Bạn tôi cũng nói với tôi điều tương tự. Hòn đảo ấy chính là quyển sách tôi đang viết, và tôi không bao giờ muốn rời nó.

Đây là trải nghiệm đầu tiên của tôi về *sức mạnh đích thực*.

Sức mạnh đích thực mang lại cảm giác thỏa mãn, thoải mái và hạnh phúc. Sức mạnh đích thực nghĩa là bạn đang làm những gì bạn được mong chờ làm. Bạn sống có ý nghĩa và mục đích. Bạn sống không nghi ngờ. Bạn không sợ hãi. Bạn có lý do để sống. Bạn làm vì niềm vui. Bạn không hoang mang, lo lắng trước những sai lầm hay thất bại. Bạn không so sánh mình với người khác.

Bạn có thể trải nghiệm sức mạnh đích thực thông qua việc chăm sóc con cái, nấu ăn, xây nhà hoặc là viết sách giống như tôi. Sức mạnh đích thực không xuất phát từ việc bạn đang làm gì. Nó bắt nguồn từ việc bạn làm như thế nào. Bạn có thể trải nghiệm sức mạnh đích thực tại công sở, trong trường học hoặc ở bất kỳ nơi nào.

Sức mạnh đích thực rất khác với sức mạnh ngoại hiện. Sức mạnh ngoại hiện là khả năng kiểm soát và khống chế. Để phô trương sức mạnh ngoại hiện, con người cố gây ấn tượng với người khác, cố làm điều đúng đắn hoặc cố thành công. Họ luôn cố tỏ ra giỏi giang hơn, thông minh hơn, mạnh mẽ hơn hoặc đẹp đẽ hơn.

*

Thị trưởng Kyoto đến thăm một ngôi chùa nọ. Ông bảo với vị sư mà ông gặp ở cổng:

- Hãy đưa danh thiếp này cho sư trụ trì. Tôi có hẹn với ngài lúc 3 giờ.

Khi vị sư trụ trì đọc tấm danh thiếp, ngài bảo:

- Tôi không biết người này. Hãy bảo ông ta về đi!

Vị sư quay trở ra và trả lại tấm danh thiếp cho ngài thị trưởng. Ngài thị trưởng nhìn nó rồi lấy bút ra gạch bỏ dòng chữ “Thị trưởng Kyoto”.

- Cảm phiền thầy đưa cái này cho sư trụ trì một lần nữa.

Lần này, sư trụ trì nói:

- Mời ông ấy vào. Tôi có hẹn với ông ta lúc 3 giờ.

Ngài thị trưởng đã nghĩ rằng chức danh của ông sẽ gây ấn tượng với vị sư trụ trì, nhưng nhà sư ấy không hề ấn tượng về nó chút nào. Bạn có hay dùng những danh xưng kiểu như “đẹp”, “có học thức”, “mạnh mẽ”, hay “giàu có” để gây ấn tượng với người khác không? Làm vậy là sử dụng sức mạnh ngoại hiện. Nó khác hẳn sức mạnh đích thực. Bạn quên cả sợ hãi khi bạn trải nghiệm sức mạnh đích thực. Bạn luôn luôn sợ hãi khi bạn sử dụng sức mạnh ngoại hiện.

Sức mạnh ngoại hiện đến rồi đi, giống như giá trị danh mục đầu tư chứng khoán của bạn, hoặc giống như số cây trong vườn nhà bạn. Theo đuổi nó chỉ làm hao phí thời gian. Thật khó mà đẹp hơn, giàu có hơn, đáng yêu hơn, thông minh hơn, tốt bụng hơn, hay có năng lực hơn người khác. Không sớm thì muộn sẽ có ai đó đẹp hơn, giàu có hơn, đáng yêu hơn, thông minh hơn, tốt bụng hơn, hay có năng lực hơn bạn. Khi đó họ sẽ có sức mạnh ngoại hiện.

Tạo ra sức mạnh đích thực cũng là một công việc toàn thời gian. Nó không phụ thuộc vào ngoại cảnh, mà hoàn toàn dựa vào những gì xảy ra trong nội tâm bạn.

- Có nhiều loại bánh mì. – Tony nói, lua khua ngón tay trở, ngoáy một vòng rồi chỉ lên không. – Hôm nay chúng ta học cách nướng bánh cơ bản nhất nhưng dĩ nhiên là bánh cũng sẽ rất ngon.

Anh đứng sau bàn dạy nấu ăn trong phim trường. Các máy quay phim chuyển động gần và xa để nắm bắt mọi cử chỉ của anh.

- Chỉ có duy nhất một cách nướng bánh mì thôi. – Anh tiếp tục và mỉm cười thật tươi. – Trước tiên, bạn phải muốn nướng bánh cái đã. Kế đến, bạn phải có bột, nước, muối và men.

Vậy là lại bắt đầu một chương trình dạy nấu ăn thú vị khác nữa của Tony. Cả những đầu bếp tập sự và lãnh nghề đều ghi chú, hoặc đứng trước ti-vi trong nhà bếp của họ, làm theo Tony từng bước một.

- Đầu tiên, hãy trộn đều men, bột và nước lại như thế này. – Anh làm mẫu, đong từng loại nguyên liệu, rồi khuấy tất cả lên bằng một cái thìa gỗ.

- Sau đó đặt khối bột đã trộn lên mặt bàn, như thế này, và bắt đầu rắc thêm bột vào. Hãy nhào bột như cách bạn hay nhào, dùng hai bàn tay, cánh tay và cả những ngón tay, như thế này. – Thân người anh chuyển động nhịp nhàng với động tác nhào khối bột một cách thuần thục. Lúc này khối bột đã trở nên dẻo hơn.

- Đừng quên cho thêm một chút muối, và có thể một chút đường nữa nhé. – Anh nói tiếp – Nhiều hay ít là tùy vào khẩu vị của mỗi người. Hãy để tâm hồn bạn dẫn dắt bạn. Bạn đang nướng chiếc bánh mì của chính bạn cơ mà.

Xây dựng sức mạnh đích thực cũng giống như nướng bánh mì vậy. Trước hết, bạn phải thực sự muốn làm điều đó. Rồi bạn cần thực hiện theo công thức chế biến. Bạn sẽ có nhiều cơ hội thực nghiệm và được chỉ dẫn bởi niềm thôi thúc từ bên trong. Giống như bánh mì, sức mạnh đích thực là ổ bánh mì đang được nướng bằng ngọn lửa nhiệt huyết. Không giống như bánh mì, không ai khác có thể nướng nó giùm cho bạn.

Công thức “chế biến” sức mạnh đích thực cũng đơn giản như công thức nướng bánh mì – bao gồm các nguyên liệu như: sự hòa hợp, tinh thần hợp tác, sự chia sẻ và lòng sùng kính Sự Sống. Pha trộn chúng với nhau theo cách nào là tùy thuộc vào bạn, nhưng nếu không có đủ tất cả các thành phần, không thể có sức mạnh đích thực – tương tự như bánh mì mà không có đủ thành phần nguyên liệu cần thiết thì sẽ không có ổ bánh mì thành phẩm.

Đây là cách “nhào nặn” sức mạnh đích thực. Đầu tiên, làm sạch tất cả mọi thứ trên bề mặt, chỉ để lại những gì cần thiết để nướng “ổ bánh - sức mạnh đích thực”. Nghĩa là trong mọi khoảnh khắc, bạn phải gạt những ý định khác qua một bên, trừ những ý định tạo nên sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống trong cuộc đời bạn.

Hãy tiếp tục làm như thế.

Chẳng bao lâu sau, bạn bắt đầu tạo ra một ít hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và lòng sùng kính Sự

Sống. “Chiếc bánh - sức mạnh đích thực” đang được “nướng”. Sức mạnh đích thực lớn dần trong từng khoảnh khắc theo từng lựa chọn có trách nhiệm của bạn.

Không cần thiết phải thêm vào sự giận dữ, ghen tị, sùu bi hay sợ hãi. “Thành phần” chính vẫn là ý chí và lòng khao khát muốn tạo ra sức mạnh đích thực.

Hiểu thì dễ nhưng thực hiện mới khó.

Bóng chày rất dễ hiểu. Trở thành cầu thủ chơi bóng chày giỏi thì khó hơn nhiều. Đầu tiên, bạn cần có sức khỏe tốt và phải duy trì trạng thái đó. Sau đó bạn phải học những kỹ năng như: ném bóng, bắt bóng và đập bóng. Tiếp nữa bạn cần luyện tập, luyện tập và luyện tập. Để luyện tập, bạn cần có một đội để chơi chung và một đội khác để đấu với đội của bạn.

Bất kỳ ai cũng có thể hiểu bóng chày chỉ trong vòng một buổi, nhưng không ai trở thành cầu thủ bóng chày giỏi chỉ trong một đêm. Mọi người đều cần có thời gian học hỏi, luyện tập, ứng dụng, cũng như sự tập trung và lòng quyết tâm.

Tạo ra sức mạnh đích thực cũng hết vậy. Chỉ cần có ý định muốn tạo ra sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống. Cứ giữ ý định như thế. Rồi tìm hiểu những yếu tố đó có nghĩa là gì, làm thế nào để thực hiện chúng và sau đó trau dồi luyện tập. Khâu luyện tập vốn tốn rất nhiều thời gian. Bạn cũng cần có người khác để cùng thực hành với bạn. Trong trường hợp này, bạn không cần tuyển mộ họ. Họ luôn có sẵn xung quanh bạn. Họ chính là những người khơi dậy cảm xúc giận dữ, ghen tị, buồn phiền, hoặc sợ hãi trong lòng bạn.

Để cải thiện kỹ năng chơi bóng chày của mình, bạn phải hiểu rõ chính bạn. Chẳng hạn, bạn cần ý thức được cơ thể bạn di chuyển như thế nào khi bạn đánh bóng. Những cầu thủ hàng đầu biết chính xác họ đang làm gì. Họ không nhắm mắt lại mà đánh bóng. Họ ý thức được từng bắp thịt của họ.

Vậy, bạn có nhận biết được những ý định của mình? Khi giận dữ, ý định của bạn là gì? Khi ghen tị, ý định của bạn là gì? Cứ cố gắng thay đổi những ý định của bạn trong khi bạn không biết chúng là gì thì khác nào cố đi đến New York trong khi không biết nên xuất phát từ đâu. Đi New York từ San Francisco là một chuyện. Đi New York từ Paris lại là một chuyện khác.

Khi bạn nhận biết được tất cả những ý định của mình, bạn giống như cầu thủ vĩ đại ý thức được từng cơ bắp khi anh ta di chuyển thân thể về hướng quả bóng. Anh ta có thể thay đổi những gì cần thay đổi. Anh ta biết cách đi tới vị trí mà mình muốn đến, bởi vì anh ta biết chính xác mình đang ở đâu.

Khi bạn có ý định tạo ra sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống, những ý định của bạn (phần bản ngã hóa thân trong kiếp đời hiện tại) và những ý định của linh hồn bạn (“tàu mẹ”) là bắt đầu đồng điệu với nhau. Tiếp tục duy trì như thế, sức mạnh đích thực của bạn sẽ lớn dần.

Tạo ra sức mạnh đích thực là cả một quá trình. Mỗi lần bạn chọn sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống, bạn đang thách thức phần bên trong bạn, nó luôn muốn những thứ khác như giận dữ, ghen tị, buồn phiền và sợ hãi. Càng thách thức chúng, chúng càng ít có uy lực đối với bạn, và bạn càng mạnh mẽ hơn trước chúng. Cuối cùng uy lực của chúng sẽ biến mất.

Sức mạnh đích thực được tạo ra bằng từng ý định một, bằng từng lựa chọn một. Bạn không thể cầu nguyện, ao ước mà có được. Nếu muốn nướng bánh mì, bạn cần biết cách làm bánh mì. Nếu bạn

muốn tạo ra sức mạnh đích thực, bạn cũng cần biết cách tạo ra sức mạnh đích thực. Sau đó bạn phải bắt tay vào thực hiện.

Lòng vị tha

- Giết nó đi! – Người anh trai nói, gương mặt đanh lại như đá.

- Giết nó đi! – Người mẹ nói, qua làn nước mắt ràn rụa.

- Giết nó đi! – Giọng người chị ghen ngào run lên.

Xung quanh đồng lửa họp hội đồng xét xử, từng thành viên của gia đình nạn nhân lên tiếng. Sinh mạng của gã đàn ông trẻ đang ngồi nhấp nhòem bên ngoài sắp được định đoạt. Giết người là một tội tày đình. Mà giết bạn còn là tội tày đình gấp bội. Tuy nhiên y ngồi đó, máu người bạn thân tín của y vẫn còn vấy nơi bàn tay y, chờ đợi số phận mình được phán quyết.

- Chúng ta hãy cân nhắc thấu đáo sự việc này. – Ông nội của nạn nhân khẽ cất giọng. Nỗi đau hằn khắc vào từng nếp nhăn trên gương mặt khắc khổ của cụ. Tiếng nói của cụ đại diện cho tiếng nói của nhiều thế hệ. – Giết hẳn có làm cho con... cháu chúng ta sống lại được không?

- Không! Không! Không! – Cái từ đó lơ dờ chuyền đi khắp vòng tròn người đang đau đớn cực độ, lúc thì ào ào, lúc thì lấm bầm, lúc thì được phát ra đầy hận thù.

- Giết hẳn liệu có nuôi sống được chúng ta không? – Cụ già nói với ánh mắt đìu tĩnh.

Một lần nữa cái từ “Không!”, “Không!” rồi “Không!” nối nhau truyền khắp vòng tròn.

- Ông anh của tôi nói rất đúng. – Ông chú lên tiếng.

Tất cả những gương mặt hướng về cụ. Một dòng nước mắt đang lăn xuống gò má cụ. – Chúng ta phải xem xét việc này thật cẩn trọng.

Và toàn thể gia đình họ cùng nhau suy xét cẩn thận vấn đề. Họ thảo luận trắng đêm. Sau đó họ gọi tên sát nhân vào để phán quyết số phận của y.

- Có thấy căn lều kia không? – Họ nói, tay chỉ vào căn lều nơi đặt thi hài chàng thanh niên vừa bị giết. Y gật đầu. – Giờ đây nó là của người đấy.

- Có thấy những con ngựa kia không? – Họ nói, chỉ vào những con ngựa của nạn nhân. Y lại gật đầu.

- Giờ chúng là của người. Giờ đây người là con trai chúng ta. Người sẽ thay thế vị trí của người mà người đã giết.

Y từ từ ngẩng đầu lên nhìn những gương mặt xung quanh. Cuộc đời mới của y bắt đầu. Và cuộc đời mới của họ cũng bắt đầu.

Gấu Nâu¹ nhìn tôi, đang ngồi đối diện tôi, và nói:

- Đó là câu chuyện đã xảy ra vào cuối thế kỷ 19. Lẽ ra họ có thể giết chết tên sát nhân kia. Luật lệ bộ lạc cho họ cái quyền đó.

Tôi ngồi ngậy ra khi những lời kể của Gấu Nâu thấm vào mình. Lẽ nào gia đình của chàng trai bị giết lại nhận chính kẻ đã giết con mình làm con nuôi?

- Gã thanh niên đó về sau trở thành một người con tận tâm tận hiến và rất mực hiếu thảo. – Gấu Nâu kể tiếp. – Cho đến lúc anh ta chết, anh ta đã được toàn bộ lạc biết đến như là hình mẫu của một người con trai hiếu nghĩa.

Đây là lòng vị tha. Người tràn đầy sức mạnh đích thực sẽ vị tha một cách tự nhiên. Họ vị tha bởi vì họ không muốn mang gánh nặng của sự thù oán – tựa như xách những chiếc va-li kền càng đi qua một phi trường đông đúc. Gia đình có đứa con trai bị sát hại rất có thể đã bắt kẻ sát nhân phải “mạng đền mạng”. Nhưng thay vào đó, họ nhận anh ta làm con. Điều đó đã thay đổi cuộc đời anh ta và thay đổi cuộc đời của chính họ. Họ không biết quyết định của họ sẽ ảnh hưởng đến gã trai kia như thế nào, nhưng họ cảm thấy những tác động của việc đó lên chính bản thân họ.

Họ không cần phải căm ghét anh ta. Họ không cần phải sống với cái chết của anh ta, cũng như cái chết của con trai trong tim họ. Bạn có bao giờ nghĩ là ai đó cư xử tệ bạc với mình rồi sau đó bạn cứ quay quắt suy nghĩ mãi về điều đó? Nó khiến bạn cảm thấy thế nào? Giận dữ, buồn phiền hay sợ hãi? Đó chính là điều mà gia đình kia đã gạt bỏ hẳn khỏi cuộc sống của họ. Chừng nào chưa vị tha, bạn chưa thể sử dụng hết toàn bộ năng lực sáng tạo của bạn. Phần bên trong bạn đang suy nghĩ về những gì bạn chưa tha thứ. Bạn có muốn sống cuộc đời mình theo cách như thế? Vậy có đáng không? Có bất kỳ cái gì đáng thế không?

Lòng vị tha và sự hòa hợp đi cùng với nhau. Khi bạn tha thứ cho ai đó, không có gì ngăn cách bạn và người ấy. Ngay cả khi người được bạn tha thứ không thích bạn, thì bạn cũng đã đặt những cái va-li nặng trĩu của mình xuống để có thể thành thoi di chuyển.

Khi bạn hòa hợp là bạn đang vui đùa. Bạn yêu thích mọi người. Không vị tha sẽ chặn đứng niềm vui này. Lòng vị tha mở cánh cửa đến niềm vui và hạnh phúc.

Hòa hợp ở đây không phải chỉ là hòa hợp với những người khác, bạn cần hòa hợp với cả chính mình. Những phần bên trong bạn có đang khiến bạn tức giận hay sợ hãi không? Liệu bạn có thể vị tha cho những phần đó? Bạn có sợ đánh rơi quả bóng, sợ làm vuột mất một hợp đồng, hay sợ thi rớt không? Hãy tưởng tượng mỗi lần bạn nổi giận với chính mình cũng giống như bạn chất thêm một viên gạch vào chiếc ba lô trên lưng bạn. Bạn có vui vẻ thoải mái trong khi đeo trên lưng một chiếc ba lô đựng đầy gạch?

Bạn có hòa hợp với Vũ Trụ? Bạn nghĩ Vũ Trụ đang có gì đó sai quấy với bạn? Làm sao bạn hạnh phúc cho được trong khi ôm giữ lòng phẫn uất với Vũ Trụ? Cảm nhận của bạn về Vũ Trụ cho thấy bạn đang cảm nhận thế nào về chính bản thân. Bạn sợ hãi cả với nổi tức giận của mình ư? Nếu vậy thì bạn sẽ sợ hãi một Vũ Trụ giận dữ. Nhưng thật ra Vũ Trụ không giận dữ, chỉ có bạn là sợ nó giận dữ.

Căm ghét chính mình và căm ghét Vũ Trụ là như nhau. Yêu chính mình và yêu Vũ Trụ cũng không có sự khác biệt. Không vị tha cho Vũ Trụ tức là đeo mang một gánh nặng. Tại sao bạn không trút bỏ, tổng khứ gánh nặng đó đi? Nếu vị tha cho Vũ Trụ dường như quá sức với bạn, hãy bắt đầu bằng việc tha thứ cho ai đó. Mỗi lần làm vậy, bạn đang đặt một chiếc “va-li gánh nặng” xuống.

Đó là cách bạn tạo ra sự hòa hợp, cũng là cách thể hiện lòng vị tha.

Nàng đặt cầm lên cây đàn violin, lần lượt nhìn từng người nhạc công khác trong dàn nhạc. Rồi với cái gập đầu nhẹ của nàng, âm nhạc bắt đầu trỗi lên. Tiếng bập bùng từ cây đàn guitar quyện vào tiếng vút cao của cây kèn saxophone. Tay trống chạm nhẹ bộ chũm chọe bằng một cái chổi thép. Tất cả cùng làm nền nâng đỡ cho tiếng violin réo rắt của nàng. Họ cùng phiêu diêu vào cõi nhạc thênh thang – khi du dương êm đềm, lúc trào dâng mạnh mẽ đến nỗi tôi tưởng chừng như tất cả họ đang được điều khiển dưới bàn tay của một nhạc trưởng.

Chỉ có bốn nhạc công đứng trên sân khấu, mỗi người cộng hưởng, đóng góp những gì mình có vào tác phẩm vốn không thể cất lên nếu không có tất cả họ. Từng người chơi những giai điệu khác nhau nhưng khi họ hòa điệu cùng nhau, tiếng nhạc trở nên tròn đầy hơn, lớn hơn, hay hơn và đa dạng hơn.

Thế rồi, tay guitar, tay trống và tay kèn saxophone bắt đầu chơi dụi đi. Thoáng sau, điệu nhạc ru hồn từ cây đàn violin của bạn tôi cất lên. Bay bổng và réo rắt, trầm lắng và trào dâng, trần trở và cuộn cuộn, bổng và trầm rồi lại bổng, tiếng đàn vang khắp căn phòng. Dịu dàng, rồi gay gắt, rồi lại êm ả, một giai điệu mới uốn trườn ra khỏi giai điệu cũ rồi lại quay trở về, và lại lướt trôi xa. Tay guitar, tay trống và tay kèn saxophone hòa tấu tại mỗi ngã rẽ trong cuộc hành trình của cô nàng violin, khi thì hậu thuẩn, khi thì thách thức, có lúc lại cuốn quyện vào nhau.

Tôi chưa từng bao giờ nghe điệu nhạc jazz kiểu như thế này. Bạn tôi kết thúc màn trình diễn đặc sắc của mình bằng một cử chỉ khả ái thu hút sự chú ý. Tôi không thể ngăn mình vỗ tay tán thưởng trong tiếng hô vang của cả khán phòng. Trước khi những tràng pháo tay nhạt đi, chàng nhạc công guitar nhẹ nhàng lắc lư mình trên ghế ngồi, như thể anh đang cầu nguyện. Những nốt nhạc chậm chậm rải ra như chẳng biết từ đâu. Sự tương phản giữa tiếng guitar và tiếng violin dường như không hiện hữu. Bằng tài hoa của mình, theo nhịp điệu của riêng mình, anh hút hồn chúng tôi, làm chúng tôi say đắm và hứng khởi. Anh khiến chúng tôi cảm thấy ngây ngất và được vỗ về. Đồng hành, đi bên cạnh, luôn xuống bên dưới và đi xuyên qua tiếng đàn của anh là tiếng kèn saxophone, tiếng trống và tiếng violin – lấp vào những kẽ hở và dành không gian cho tiếng guitar mê đắm của anh tung hoành.

Một lần nữa, cả khán phòng bùng nổ tiếng vỗ tay. Đến lượt mình, tay kèn saxophone, rồi đến tay trống lần lượt cất lên giai điệu solo. Mỗi nhạc công cống hiến hết mình, dẫn dắt rồi lại hòa tấu, bừng sáng trong vầng hào quang âm nhạc với sự hỗ trợ của những bạn diễn. Từng tràng pháo tay rộ lên không dứt khi âm nhạc càng lúc càng sâu lắng và càng lúc càng thăng hoa. Thế rồi, chậm rãi, họ bắt đầu tách khỏi những tầng lớp giai điệu phức tạp mà mỗi người đã góp công tạo nên. Tiếng nhạc của họ trở nên nhẹ đi, đơn giản đi và ngọt ngào hơn cho tới khi, bằng một giai điệu hòa quyện không thể quyện hòa hơn, họ cùng nhau kết thúc màn trình diễn.

Tiếng vỗ tay như kéo dài bất tận. Các nhạc công gập đầu đón nhận sự tán thưởng của khán thính giả, và tôi nhận thấy họ gập đầu tán thưởng nhau. Bất giác tôi cảm nhận họ như vừa mới hoàn tất một hành trình đặc biệt. Những trải nghiệm chung từ cuộc hành trình ấy hình thành một “bảng giao kèo” vô hình mới, làm họ thêm khắng khít với nhau hơn.

Lẽ nào mỗi cuộc hành trình – mỗi buổi trình diễn – họ cùng thực hiện đều khác nhau? Mỗi màn hòa tấu đều đưa họ đến những độ sâu chưa được thăm dò và gắn chặt họ hơn nữa? Tôi đem những thắc mắc đó ra hỏi bạn tôi, và cô ấy trả lời:

- Đúng vậy. Có khi chúng tôi thử nghiệm những chủ đề mà chúng tôi vừa khám phá ra. Có khi chúng tôi sáng tác một cái gì đó mới. Không buổi hòa nhạc nào giống buổi nào, có những buổi lại khác hoàn toàn.

- Các bạn làm điều đó như thế nào? – Tôi hỏi.

Cô suy nghĩ một thoáng rồi đáp:

- Chúng tôi lắng nghe thật tập trung đến mức những giai điệu nào tôi tấu lên đều đúng cả. Không phải đúng theo nghĩa đúng - *sai*, mà là đúng theo nghĩa *đúng là cái mình cần*. Chúng tôi cùng nhau tìm thấy hay có thể nói là cùng khám phá, sáng tạo ra những giai điệu và nhịp điệu. Tôi không thể diễn tả chính xác cho anh hiểu về điều đó nhưng tôi biết khi nào tôi ở trong không gian hòa quyện ấy. Tất cả chúng tôi đều cảm nhận được.

Tôi im lặng lắng nghe.

- Để tìm ra được giai điệu và nhịp điệu đòi hỏi hai điều ở tôi. – Cô bạn tôi nói thêm, như thể mới nghĩ tới điều này lần đầu tiên.

- Đó là hai điều nào? – Tôi hỏi.

- Hoàn toàn tự chịu trách nhiệm và hoàn toàn nhường bộ. – Cô nói một cách bình thản, gật đầu khẳng định câu trả lời của mình.

Đó là sự hợp tác. Đó cũng là sự khiêm nhường. Hợp tác và khiêm nhường luôn đi đôi với nhau. Khiêm nhường là hiểu rằng con đường đi qua Ngôi Trường Trái Đất của tất cả mọi người đều khó khăn, và đều quan trọng như con đường của bạn. Khiêm nhường không phải là hạ mình, giả vờ ra vẻ bạn ngoan ngoãn hoặc thấp kém. Mà đó là cùng nhau chơi bản nhạc vốn không thể được diễn tấu bởi một cá nhân, cũng như không thể trọn vẹn, hay hơn đẹp hơn nếu không có phần giai điệu mà chỉ mình bạn chơi được.

Nếu bạn cảm thấy mình kém cỏi hơn người khác, bạn sẽ bị đe dọa và rất sợ phạm lỗi lầm. Nếu bạn cho rằng mình quan trọng hơn mọi người, bạn không thể chia sẻ cái mình có bởi vì bạn không tôn trọng họ. Liệu bạn có thể trao đi những gì tốt nhất của bạn tới người mà bạn nghĩ là họ sẽ không đánh giá cao? Đã là bạn bè của nhau, hãy làm cho việc trao và nhận trở thành một thói quen tốt.

Tất cả mọi người đều có thể cho đi những gì mình có bằng nhiều cách thức, chẳng hạn như nâng đỡ, ủng hộ,... Đến lượt mình, người tấu chính sẽ tiến về phía trước trong khi những người còn lại làm nền hỗ trợ. Bản nhạc mà chúng ta cùng tấu lên thật là đặc biệt. Bạn say mê tấu bản nhạc đó và cũng thích nghe bản nhạc đó.

Người khiêm nhường luôn cảm nhận theo cách như thế. Họ xem mọi người, kể cả bản thân, đều là bằng hữu. Nhờ vậy họ có thể hợp tác với nhau một cách tự nhiên.

Nếu bạn không thể hợp tác tự nhiên được, hãy có ý định hợp tác và liên tục nuôi dưỡng ý định ấy.

Cuối cùng, bạn sẽ trở nên khiêm nhường lúc nào không hay.

Sự sáng suốt

Tôi chưa bao giờ ở trên đỉnh núi trong thời tiết như thế này. Bầu trời không một gợn mây, không khí ẩm áp và từng cơn gió nhẹ khẽ âu yếm chúng tôi. Hơn ba ngàn năm trăm mét phía dưới kia, xe hơi chạy dọc trên đường cao tốc trông như bầy kiến. Cái hồ đóng băng trong miệng núi lửa của đỉnh núi kể bên đang tan từ từ, để lộ mặt nước trong xanh màu ngọc bích.

Khắp mọi nơi tôi nhìn tới tuyết vẫn chưa tan. Những dòng sông băng, những tảng đá phơi mình dưới nắng mặt trời, hoặc là màu trời xanh trong trải hút tầm mắt. Talbot nhìn tôi mỉm cười. Đây là chuyến leo núi lần thứ ba của chúng tôi. Anh cũng chưa bao giờ chứng kiến quang cảnh như thế này trên đỉnh núi.

- Ở trên đây với bạn thú vị làm sao. – Anh thốt lên.

- Ở trên đây thú vị thật, anh bạn thân mến. – Tôi cảm kích đáp lời.

Chúng tôi đã cùng nhau leo núi suốt chín tiếng đồng hồ. Giờ đây không còn độ cao nào để chinh phục nữa. Chúng tôi đang ở trên đỉnh núi, nghỉ ngơi thư giãn một lúc trước khi leo trở xuống. Tôi ngồi trên đỉnh cao nhất của ngọn núi hùng vĩ này. Mặt trời sưởi ấm tôi, khiến cho mí mắt tôi trĩu nặng. Tôi cứ để mặc chúng sụp xuống cho tới khi tôi chìm vào bóng tối.

Niềm vui ở trên đỉnh núi vào ngày đẹp trời như thế này đem đến cho tôi một cảm xúc mãnh liệt. Tôi thầm cảm ơn cơ thể khỏe mạnh của mình, và nghĩ đến những người không bao giờ thấy được cảnh tượng hùng vĩ, đặc biệt đến nhường này. Thật là hạnh phúc! Tôi từ từ vươn vai vung tay lên, vươn lên quá đầu, những ngón tay vươn về phía bầu trời. Chẳng cần một chút cố gắng nào cũng giữ được chúng ở trên đó.

Tôi bất chợt nhìn chính mình, nhìn đỉnh núi và nhìn vạn vật với cách nhìn hoàn toàn khác. Trước đó, tôi xem đỉnh núi cao là một nơi đặc biệt. Bây giờ nó vẫn thế, nhưng cảm nhận qua đôi mắt nhắm nghiền thì tôi thấy: Mọi nơi đều là “đỉnh cao”. Cửa hàng tạp hóa là “đỉnh cao”. Ngôi nhà của tôi là “đỉnh cao”. Ngôi trường của tôi là “đỉnh cao”. Không có nơi nào không là “đỉnh cao”.

Đây là sự sáng suốt.

*

- Vui lòng bán cho tôi loại hoa đẹp nhất mà cửa hàng của cô có. – Người đàn ông nói với cô hàng hoa.

- Tất cả hoa ở đây đều đẹp nhất cả. – Cô đáp.

Nghe những lời này, người đàn ông bỗng đứng được khai sáng.

Ông ấy vừa có một trải nghiệm giống như tôi đã trải qua. Nó có thể xảy đến với bất kỳ ai, một cách nhanh chóng hoặc từ từ. Nó có thể xảy đến khi bạn còn trẻ, hay khi bạn về già. Khi bạn thấy, dù chỉ trong khoảnh khắc, rằng điều bạn nghĩ là đặc biệt thật ra không đặc biệt hơn những thứ khác, đó là sự sáng suốt. Sáng suốt là thấy tất cả đều đặc biệt, bất kể đó là gì hoặc đó là ai.

Một thầy trưởng tế của bộ tộc Navajo nói:

- Cái Đẹp ở phía trên tôi, Cái Đẹp ở bên dưới tôi, Cái Đẹp ở trước mặt tôi, Cái Đẹp ở đằng sau tôi. Xung quanh tôi đều hiện hữu Cái Đẹp.

Cách nhìn này rất khác với cách nhìn của nhiều người. Đa số thường nghĩ những trải nghiệm này đẹp hơn những trải nghiệm kia, và họ thấy một số người đặc biệt hơn những người khác.

Vậy, cách nghĩ nào là thực tế?

Hãy tưởng tượng bạn đang thảnh thơi đi dọc theo bãi biển vào một ngày đầy sương mù. Sương giăng kín cản trở tầm nhìn xa của bạn. Bạn nghe thấy tiếng sóng vỗ vào những vách đá, tiếng nhận biển kêu nức nở như trách móc thời tiết đã cướp mất một ngày kiếm ăn của chúng và tiếng gió thổi vù vù qua tai. Hơi lạnh xuyên qua quần áo bạn khiến bạn run lên cầm cập. khắp nơi ẩm ướt và xám xịt. Có những tiếng động phát ra từ nơi mà bạn không nhìn thấy. Thế là bạn hoảng sợ.

Bây giờ, cũng là bãi biển ấy, bạn hãy tưởng tượng mặt trời đang chiếu sáng... nắng vàng lấp lánh trên mặt nước... đàn nhận biển sải cánh chao lượn dưới bầu trời quang đãng... những vách đá thẳng đứng phủ đầy hoa dại... còn đôi chân bạn chìm trong cát ấm...

Vậy, cách nhìn nào là thực tế?

Sáng suốt nghĩa là có tầm nhìn rõ ràng, như đang bước đi trong khung cảnh tươi sáng.

Hầu hết chúng ta đều có một lúc nào đó bất chợt thức giấc trong đêm khuya, sợ khiếp vía hoặc kêu thét lên. “*Tạ ơn Trời!*”, chúng ta buột miệng khi trấn tĩnh lại và sự nhận ra không gian thực tại mình đang hiện hữu. Sáng suốt tức là nhận ra bạn đang ở đâu, là sự biến chuyển từ trải nghiệm “hoảng sợ trong đêm tối” thành trải nghiệm “vững mạnh trong ánh sáng chan hòa”.

Sự sáng suốt và chia sẻ là một cặp “song sinh”, luôn đồng hành cùng nhau. Khi bạn chia sẻ, bạn gửi trao điều đặc biệt cho người nào đó rất đặc biệt với bạn. Với tầm nhìn sáng suốt, vạn vật đều trở nên đặc biệt trong mắt bạn. Mỗi lần chia sẻ, bạn học cách nhìn nhận một cách sáng suốt. Vì vậy, càng chia sẻ bạn càng trở nên sáng suốt.

Khi bạn dành thời gian ở bên ai đó, đấy là một món quà. Khi bạn chia sẻ những gì bạn đang cảm thấy, kể cả nỗi sợ hãi, đó cũng là một món quà. Quan tâm chăm sóc người khác lại là một món quà quý giá. Trao đi như thế nào, bạn sẽ được nhận lại như thế ấy.

Hoa cỏ, cây cối, chim muông, núi non và cuộc sống cũng là những món quà. Ai đã trao tặng chúng cho bạn? Đó là những quà tặng từ Vũ Trụ. Thêm một món quà nữa mà bạn nhận từ Vũ Trụ đó là sự trải nghiệm. Món quà này đến với bạn trong từng khoảnh khắc kể từ lúc bạn chào đời cho tới khi bạn nhắm mắt xuôi tay.

Bạn và Vũ Trụ cùng nhau tạo nên món quà này. Bạn quyết định nó là món gì, và Vũ Trụ sẽ trao nó cho bạn. Đây gọi là “Luật Vàng”¹ hay luật Nhân - Quả, được phát biểu như sau: *Bạn làm gì cho người khác, họ sẽ làm điều đó cho bạn.* Nếu bạn không thích những gì người khác đối xử với bạn, bạn có thể thay đổi viễn cảnh đó bằng cách đối xử với họ khác đi. Mỗi khoảnh khắc bạn chọn một món quà mới, đến thời điểm thích hợp, Vũ Trụ sẽ trao nó cho bạn.

Mỗi ngày bạn tiếp nhận những món quà mà bạn đã đặt mua, đồng thời chọn mua thêm nhiều món quà nữa bằng cách đưa ra ý định, sau đó thực hiện những ý định ấy. Vũ Trụ tiếp nhận những “đơn hàng” của bạn và sẽ đem giao chúng cho bạn. Tất cả mọi người đều nhận được những gì họ đã đặt. Nếu bạn đặt hàng “nỗi sợ hãi”, bạn sẽ có nỗi sợ hãi. Nếu bạn đặt hàng “tình yêu thương”, bạn sẽ có tình yêu thương.

Bạn “đặt hàng” tức là bạn đang chia sẻ với Vũ Trụ. Khi “đơn hàng” của bạn được đáp ứng, Vũ Trụ đang chia sẻ với bạn. Phàn nàn về những món quà mình nhận được giống như bước đi trong sương mù. Nhận ra ai đã đặt những món quà bạn đang có nghĩa là bước đi dưới ánh sáng mặt trời.

Bước đi dưới ánh mặt trời chính là sự sáng suốt.

Cây tùng gỗ đỏ khổng lồ đang run rẩy, nó đã già và rệu rã lắm rồi. Vói tiếng kêu “Rắc!” như xé toạc không gian, một sự kiện không thể tưởng tượng nổi bắt đầu diễn ra. Đoạn ở gần gốc, một bên của thân cây khổng lồ bỗng nhiên sụp xuống. Ở phía bên ngược lại, cách chừng hơn sáu mét, một vết nứt đột ngột xuất hiện trên mảng vỏ cây lớn. Vết nứt đó xẻ dọc xuống, ban đầu hơi chậm nhưng về sau nhanh dần khi nó nứt rộng ra.

Khối núi gỗ hàng ngàn năm tuổi đó bắt đầu chuyển động. Cái cây cao hơn ba chục mét đứng sừng sững, trôi lên giữa khu rừng, lâu nay vẫn vững chãi, chỉ nghiêng lắc theo gió thổi vậy mà lần này khi lắc đến hết đà, nó vẫn tiếp tục oằn xuống, không bật lắc qua hướng ngược lại được. Tiếng gẫy rảng rắc to dần cho đến khi nó vang to hơn cả tiếng tàu hỏa hú. Hàng tấn gỗ, bao thế kỷ để hình thành, bắt đầu cuộc hành trình cuối cùng của nó.

Cái thân cây khổng lồ ngã xuống làm gãy những cành cây to lớn hơn cả thân cây sồi của mấy cây tùng gỗ đỏ bên cạnh. Xuống và xuống, nó rơi bằng một lực khủng khiếp. Bây giờ không gì có thể ngăn được nó. Nó đổ ầm xuống nền đất rừng, bật nảy lên một cái theo quán tính rồi nằm im bất động.

Tiếng ầm ầm im bật. Chỉ trong vòng vài phút, hàng ngàn năm vươn ra đón ánh mặt trời đã kết thúc, nay nó đang nằm yên trong vòng ôm cuối cùng của Đất Mẹ. Từ từ, những âm thanh của khu rừng lại trở về như cũ. Tiếng côn trùng rả rích, tiếng lá cây xào xạc trong gió. Bọn thú nhỏ rón rén lộ mặt ra, đám thú lớn cũng bắt đầu đi lại.

Đây là một phần câu chuyện về tình yêu thương. Lá cây, thân cây, cành cây và rễ cây cùng yêu thương nhau.

Tình yêu của chúng tiếp diễn không ngừng. Lá non đâm chồi thay thế cho lá vàng. Cây tùng gỗ đỏ kia duy trì màu xanh hàng bao thế kỷ nhưng không chiếc lá nào của nó xanh suốt chừng ấy năm. Vỏ cây yêu rễ cây. Rễ cây yêu cành cây. Thân cây ôm giữ chúng lại với nhau, và lá cây xòa bóng phủ hết cả cái cây.

Trong “chuyện tình” của cây tùng gỗ đỏ còn có nhiều nhân vật khác nữa. Cái cây đó yêu mặt đất và yêu cả bầu trời. Ngay từ khoảnh khắc nó đâm chồi nhú lên khỏi mặt đất đến giây phút đổ ầm xuống, nó luôn cùng lúc cắm sâu vào lòng đất và vươn thẳng lên trời cao. Nó yêu lũ chim chóc xây tổ trên cành của mình. Nó yêu bầy thú trú ẩn dưới gốc. Nó yêu cả lũ côn trùng nường nấu trong từng lớp vỏ cây. Tất cả là một gia đình.

Câu chuyện này nghe quen quen? Đúng vậy! Bạn chứng kiến nó ở khắp mọi nơi.

Những tế bào trong cơ thể bạn yêu thương nhau. Dòng máu yêu trái tim và buồng phổi. Cột sống yêu bộ não. Cơ thể bạn là một “câu chuyện tình” liên diễn ngày qua ngày. Mỗi bộ phận cơ thể đều cho đi những gì các bộ phận khác cần và nhận lại những gì nó cần. Bản thân con người bạn chính là một câu chuyện tình yêu sống động.

Mỗi câu chuyện tình yêu thuộc về một câu chuyện tình yêu lớn hơn. Vũ Trụ có hằng hà sa số thiên hà. Mỗi thiên hà có muôn nghìn vì sao. Mỗi ngôi sao có biết bao phân tử, nguyên tử và hạt cơ bản cùng nhảy múa bên trong nó, kết hợp với nhau và tách rời nhau theo vô số cách thức rồi lại kết hợp trở lại.

Câu chuyện tình yêu lớn nhất không có điểm khởi đầu như cuộc đời chúng ta, như cuộc đời của cây tùng gỗ đỏ. Nó cũng không có điểm kết thúc. Chúng ta là những tiểu tiết của câu chuyện đó. Chúng ta cảm thấy choáng ngợp và thích thú mỗi khi nắm bắt được câu chuyện. Những nhà khoa học gọi câu chuyện tình yêu lớn này là “mối liên kết hỗ tương”. Không gì tồn tại mà không có những thứ khác. Khi ta nghĩ có gì đó tồn tại mà không cần tới ta, đó là bởi vì ta chỉ nhìn thấy một phần nhỏ của vài câu chuyện tình yêu. Thậm chí đôi khi ta còn không nhìn thấy câu chuyện tình yêu của chính mình.

Những câu chuyện tình yêu vẫn luôn xảy ra cho dù ta có thấy chúng hay không. Câu chuyện tình yêu của cây tùng gỗ đỏ kia không kết thúc khi nó đổ xuống. Một chương mới sẽ bắt đầu. Cây khô héo đi, trả lại tất cả cho đất. Côn trùng đục thân và lá của nó, chim chóc ăn côn trùng. Ong làm tổ trên thân cây, gấu ăn mật từ tổ ong. Ngay cả khi cái cây biến mất, câu chuyện vẫn không kết thúc. Khi khu rừng biến mất, câu chuyện cũng không kết thúc. Thậm chí khi đất không còn, câu chuyện tình vẫn tiếp tục.

Tình yêu thương và sự sùng kính thường song hành với nhau. Khi bạn trông thấy câu chuyện tình lớn, bạn nhận ra mình có trong câu chuyện của tất cả mọi người; vạn vật và mọi người đều ở trong câu chuyện của bạn. Thậm chí những người bạn chưa hề gặp gỡ cũng là một phần câu chuyện của bạn, đồng thời bạn là một phần câu chuyện của họ. Nỗi đau đớn, niềm hạnh phúc của họ là một phần trong câu chuyện của bạn; nỗi đau đớn, niềm hạnh phúc của bạn cũng là một phần trong câu chuyện của họ. Câu chuyện tình yêu lớn này bao gồm tất cả mọi thứ.

Khi câu chuyện của bạn trở thành câu chuyện của tất cả mọi người và câu chuyện của tất cả mọi người trở thành câu chuyện của bạn, đó chính là tình yêu.

Niềm tin

- Hãy hỏi xin Đấng Tạo Hóa những gì con muốn, – cha mẹ cô bé nói với cô, – và Ngài sẽ luôn trả lời con.

Cha mẹ đã nói như thế với bé từ khi bé còn nhỏ xíu. Bây giờ cô bé đó gần 7 tuổi.

Một buổi sáng nọ, bé hớn hờ khoe với cha mẹ:

- Con đã xin Đấng Tạo Hóa một điều rồi.

- Con xin gì thế, con yêu? – Cha mẹ hỏi bé.

- Con đã xin Ngài đổ tuyết vào ngày sinh nhật của con. – Cô bé trả lời, cười khúc khích.

Cả hai vợ chồng nhìn nhau với vẻ lo lắng. Sinh nhật cô bé là vào tháng bảy, mà họ đang sống giữa sa mạc. Vào thời điểm đó, trời nắng như thiêu như đốt ở sa mạc.

Hai tuần sau, cô bé lại nói về sinh nhật của mình.

- Con muốn một bữa tiệc có tất cả bạn bè của con. – Cô bé thông báo.

Bây giờ thì cha mẹ cô bé lo lắng thật sự, nhưng họ vẫn tổ chức bữa tiệc cho con gái. Các bạn của cô bé kéo đến, vui đùa thỏa thích, rồi ra về. Trời không có tuyết, nhưng xem ra cô bé không hề buồn bã.

- Con có thất vọng vì Đấng Tạo Hóa đã không trả lời con không? – Cha mẹ dịu dàng hỏi cô bé.

- Ngài đã trả lời con rồi. Ngài bảo là “*Không!*”. – Cô bé đáp.

Có người gọi Đấng Tạo Hóa là Vũ Trụ. Họ nghĩ họ biết Vũ Trụ hoạt động như thế nào, giống như trường hợp cha mẹ cô bé kia. Họ luôn thất vọng và cố gắng hiểu xem tại sao điều này hay điều nọ xảy ra. Họ vui sướng với một số câu trả lời mà Vũ Trụ trao cho họ, và thất vọng vì những câu trả lời khác – thường là trái ý họ.

- Sao Vũ Trụ lại gây ra điều này cho tôi? – Họ thắc mắc.

- Thế này là bất công! – Họ than van.

Sự khác biệt giữa những người này và cô bé là niềm tin. Bé gái hạnh phúc với câu trả lời từ Vũ Trụ. Còn họ thì không. Họ cho rằng họ biết rõ Vũ Trụ. Khi Vũ Trụ không giống như họ nghĩ, họ đâm ra thất vọng và buồn bã.

Có bao giờ bạn lo lắng cho điều gì đó đến nỗi không thể nghĩ về điều gì khác nữa? Nếu xe của bạn bị chết máy ngay lúc phải đi thi, bạn phát hoảng lên. Bạn muốn vượt qua kỳ thi nhưng Vũ Trụ thì muốn bạn làm những việc khác.

Kỳ thi của bạn là quan trọng, nhưng học hỏi về nỗi sợ hãi và nỗi giận dữ cũng quan trọng không kém. Đối với Vũ Trụ, điều đó quan trọng hơn kỳ thi kia. Bạn có thể học hỏi được nhiều điều trong cùng một lúc. Khi xe của bạn chết máy, bạn học được thế nào là nỗi sợ hãi; rồi sự nhớ ra là đã để quên tài liệu ở nhà, bạn học được về nỗi tức giận; đến lúc làm bài thi, bạn biết mình đã lĩnh hội được bao nhiêu kiến thức từ trên lớp.

*

Theo truyền thuyết của đạo Hindu, Indra là vị thần trông coi Thượng Giới. Một ngày kia Ngài quyết định đi thăm Trái Đất, và sau đó không quay về nữa. Thế là các thiên sứ được phái đi tìm Ngài.

Cuối cùng, một thiên sứ cũng tìm thấy Ngài. Nhưng giờ đây Indra đã hóa thân trong hình hài con lợn.

- Thần Indra! – Vị thiên sứ hét lên. – Ngài phải quay về thôi. Thượng Giới đang bị phân chia.

- Quay về ư? – Thần Indra trả lời, rất đỗi ngạc nhiên. – Ta không thể quay về! Ta còn có bà vợ nái và năm đứa ỉn con.

Indra đã quên mất mình là ai. Nhưng vị thiên sứ kia muốn nhắc cho Ngài nhớ.

Khi bạn xem Vũ Trụ như là người bạn luôn giúp bạn nhớ lại những điều quan trọng nhất, đó chính là niềm tin.

Huấn luyện viên biết nhiều hơn những cầu thủ trong đội bóng của ông. Hãy xem Vũ Trụ như là huấn luyện viên của bạn. Để chơi tốt, bạn cần phải lắng nghe. Nếu bạn không tin tưởng huấn luyện viên, bạn sẽ không chịu làm theo lời khuyên của ông. Chẳng chóng thì chầy sau nhiều phen thất bại, bạn sẽ bắt đầu chịu lắng nghe. Thế thì tại sao bạn không tiết kiệm thời gian của mình?

Niềm tin vào Vũ Trụ sẽ tiết kiệm thời gian cho bạn.

Vũ Trụ luôn hướng sự chú tâm của bạn đến những điều quan trọng nhất. Vũ Trụ muốn bạn chú tâm đến những điều đang diễn ra trong cuộc đời bạn. Khi bạn làm thế, bạn đang lắng nghe theo huấn luyện viên. Bạn không ngừng làm phần việc của mình. Bạn không ngừng luyện tập, hoặc cố gắng thi đấu hết sức. Lắng nghe giúp cho việc thi đấu thành công hơn.

Cuộc đời bạn giống như một trận đấu, một cuộc chơi. Vũ Trụ muốn bạn học hỏi từ những điều mang lại hạnh phúc cho bạn. Vũ Trụ cũng muốn bạn học từ những điều đau khổ. Phần việc của bạn là nhận biết được điều đó, vận dụng năng lực trực giác và nuôi lấy ý định. Sau đó hãy giống như cô bé sống trong sa mạc kia và chờ xem chuyện gì diễn ra tiếp theo. Có thể bạn nghĩ rằng bạn biết điều gì là tốt nhất cho bản thân, nhưng Vũ Trụ biết những điều bạn không hề biết. Thần Indra cứ khăng khăng cho mình là heo. Còn bạn thì khăng khăng những gì?

Vũ Trụ không huấn luyện cho bạn trở nên sợ hãi, giận dữ hay buồn phiền. Vũ Trụ muốn nhắc nhở bạn về bản chất tốt đẹp, thánh thiện vốn có của bạn.

Nhận biết được điều đó chính là niềm tin.

- Họ về rồi! Họ đã về rồi kìa! – Harry Ó Hát (Harry Song Hawk) reo lên âm ỉ.

Từ đằng xa, tiếng vó ngựa vọng tới dội lên bầu trời chiều lờ mờ tối. Từ tất cả các căn lều hình nón bằng da thú, những gương mặt đăm chiêu, căng thẳng của phụ nữ và trẻ nhỏ hiện ra trong tiết trời rét buốt.

- Con có trông thấy họ không? – Kate Dao Sắc (Kate Bloody Knife) hỏi con gái.

- Đằng kia kìa! Tất cả họ đang về! – Người phụ nữ trẻ hơn đáp, nheo mắt lại và đếm thật nhanh.
– Ba mươi bốn người đàn ông.

- Ôi, đội ơn Thánh Linh. – Bà lão thì thào, tiếng thở phào nhẹ nhõm truyền đi khắp thân hình gầy guộc của bà sau mười đêm thất thỏm.

Đoàn người ngựa tiến dần đến chỗ đám phụ nữ và trẻ em đang đứng chờ kiên nhẫn.

Bất thành linh, George Lá Chấn Di Động (George Walking Shield) vung cây thương gắn lông chim đại bàng lên trời. Tiếng gầm chiến thắng của ông như sấm rền vang khắp vùng tuyết quạnh vắng và rót đầy tiếng cười đùa hân hoan cho ngôi làng. Cánh phụ nữ òa khóc vì vui sướng, lũ trẻ nhảy cẫng lên phấn khởi.

Bên cạnh Lá Chấn Di Động, ba mươi ba người đàn ông, trẻ có già có, đang mỉm cười kiêu hãnh và tự hào. Họ cũng tạ ơn Thánh Linh bằng cách cho ngựa sục móng xuống mặt đất giá băng.

- Hãy mang củi ra nhóm lửa. – Ruth Dao Sắc (Ruth Bloody Knife) sai con trai của mình. Thằng bé liền phóng về phía hàng cây ở đằng sau, vừa đi vừa nhảy cẫng lên khoái chí. Sau đó, bà trao cho con gái một chiếc gàu nhỏ và mỉm cười sai tiếp:

- Xách nước cho đầy cái này.

Cô nàng nhảy chân sáo về phía dòng suối. Giống như mẹ mình, Ruth, cô thở phào khi chồng cô cùng với các chú, bác và các anh em trai trở về sau chuyến đi săn vào một buổi sáng đông giá cách đây nửa tuần trăng.

- Cuối cùng hôm nay chúng ta sẽ được ăn. – Chị thở phào nhẹ nhõm. – Hôm nay chúng ta sẽ có cái ăn.

Bạn có muốn giống như George Lá Chấn Di Động và những người anh em, chú bác của ông? Cho

đến gần đây, hầu hết mọi đàn ông và mọi cậu bé đều trả lời là “Có”. Đó là bởi vì Lá Chấn Di Động và những người cưỡi ngựa bên cạnh ông đang hoàn thành một cách xuất sắc vai trò mà mọi đàn ông sinh ra đều phải thực hiện – cho đến gần đây. Đó là cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm cho những người ông yêu quý và bảo vệ họ. Khi cần, ông có thể hy sinh cả mạng sống của mình.

Từ đó đến nay, hàng tỉ đàn ông đã thực hiện vai trò này. Họ đã nỗ lực rất nhiều, một số người làm tốt hơn so với những người khác. Vai trò này bấy lâu nay luôn là mục tiêu của mỗi cậu con trai và là trách nhiệm của mỗi người cha.

Dưới đây là một phiên bản hiện đại của cùng câu chuyện đó:

- Khi nào thì cha về? – Bé Marie hỏi, đặt con búp bê vào nôi đến lần thứ năm. – Con nhớ cha lắm.

- Mẹ cũng nhớ cha, con yêu. – Nancy nói, dịu dàng vuốt mái tóc nâu mềm óng như tơ của con gái.

Trên lầu, tiếng các nhân vật hoạt hình từ ti-vi vọng xuống hành lang tầng trệt, thỉnh thoảng xen lẫn tiếng Tommy cười ré lên thích chí. Trong bếp, nồi xúp đang sôi lục bục, tỏa mùi thơm khắp nhà.

Thình lình, cánh cửa trước bật mở và một người đàn ông xuất hiện với tờ báo kẹp dưới cánh tay trái, hai cánh tay móc toong teng hai cái giỏ đựng nhu yếu phẩm. Hơi lạnh phả cuồn cuộn bên cạnh anh.

- Cha! A, cha đã về! – Tommy hét toáng lên, chạy bay xuống cầu thang trong khi Marie đã ôm cứng cẳng chân phải của cha. Chiếc giỏ bên trái bỗng nhiên bục ra.

- Chào con, Bí Ngô của cha. – Anh mỉm cười, cố giữ thăng bằng hai cái giỏ.

Nancy chạy ra tiếp ứng.

- Chào anh yêu. – Chị nói, đôi mắt chị long lanh, nhón người đặt một nụ hôn lên má chông.

- Về nhà mới dễ chịu làm sao. – Anh sung sướng cười, trao cho chị cái giỏ bị rách. – Về nhà dễ chịu quá đi mất.

Bạn có thấy hai câu chuyện trên giống nhau không?

Cả hai câu chuyện đều vẽ lên một khung cảnh thiêng liêng:

Người bảo vệ, người trụ cột gia đình đã trở về. Cả nhà đều tốt đẹp. Cả nhà đều an toàn. Ông ấy đã về. Anh ấy đã về.

Vai trò “trụ cột” này đã xuất hiện từ thời xa xưa. Nó có tuổi đời xưa như loài người vậy. Nó là tâm lõi của những gì tạo nên ý nghĩa tồn tại cho nam giới. Nếu không có người trụ cột, người bảo vệ này, hẳn loài người đã không tồn tại. Anh ta là người cha, người chú, người cậu, người ông. Vợ, con

cái, cháu trai, cháu gái, chút, chút của anh cần bất cứ cái gì, anh đều chu cấp. Khi nguy hiểm cận kề, anh luôn xông ra che chắn cho người thân. Không gì quan trọng hơn đối với anh. Họ là lý do để anh sinh ra. Họ là lý do để anh sống. Chùng nào còn hơi thở trong thân thể anh, chùng đó họ có thể cậy nhờ vào anh. Anh tồn tại là vì họ.

Đây là vai trò đặc biệt cao đẹp bởi vì nó không tồn tại cho riêng mình nó. Song đây chỉ là một nửa của bức tranh lớn hơn. Nửa kia cũng không kém phần tráng lệ.

Mẫu người phụ nữ xưa

Shiszuko ngắm nhìn đôi mắt tuyệt đẹp hình quả hạnh của Miyako và vuốt ve mái tóc đen nhánh của bé. Hình hài bé tí trong tay chị ngộ nguậy, quơ cánh tay nhỏ xíu ra trước và co đôi bàn chân bé xíu nhưng cứng cáp đạp từng cú giật cục. Miyako nhắm nghiền mắt lại rồi mở mắt ra to hơn để khám phá thế giới mới của mình. Đôi mắt ấy quay về hướng Shiszuko và nhìn chăm chăm vào mắt chị.

Shiszuko sững sờ. Ánh mắt đứa con mới sinh như xuyên xoáy khắp người chị. Chị ước sao mình có thể nhìn thấy những gì nó thấy. Một cuộc đời mới vừa được sinh ra, nó khác với những đứa con khác của chị, kiểu như chị khác với các anh chị em của mình, khác với chồng chị, khác với tất cả mọi người. Đứa trẻ mới vài giờ tuổi sao mà mong manh đến thế, sao mà đặc biệt đến thế? Chị nhìn thấy trong đôi mắt đen láy vẫn đang nhìn chăm chăm vào mắt mình kia là nguồn sức mạnh vừa mới mở ra, như mầm cây tách mình khỏi lớp vỏ để vươn lên, rồi sau này trở thành một cái cây cao lớn.

Bỗng nét mặt Miyako thay đổi. Shiszuko cảm nhận được điều đó ngay tức thì. Rất nhẹ nhàng, chị nâng hình hài nhỏ xíu ấy lên. Miệng nó chạm vào bầu vú trái của chị và Miyako bắt đầu bú. Những nhu cầu của bé bộc lộ ra và được đáp ứng, sinh linh tí hon đó lộ vẻ hài lòng, mãn nguyện và nhip nhàng nút dòng sữa mẹ. Không chỉ cô bé Miyako được ấp ủ, mà nỗi thỏa nguyện vô bờ mỗi lần chị chăm con lại dâng trào trong chị. Chị âu yếm nhìn đứa trẻ đang bú và cảm thấy tình yêu quen thuộc phủ ngập lấy mình. Lại một hình hài tí xíu nữa, lại một linh hồn quý giá, một người bạn thân thuộc mà chị sẽ yêu thương suốt cuộc đời, xuất hiện.

Cuộc hành trình của chị lại bắt đầu từ đầu. Chị sẽ luôn đoán biết được những nhu cầu của Miyako. Chị sẽ luôn cảm nhận được cơn đau, niềm vui, niềm hạnh phúc của bé. Chị sẽ cùng thám hiểm thế giới với bé và sẽ ngạc nhiên trước những khác biệt giữa các con. Bây giờ gia đình chị có năm người – chị, chồng chị, Miyako và hai anh của Miyako.

Mai này chị sẽ có thêm vài đứa con nữa. Chị cảm nhận được điều đó từ trong tim. Lòng kiên nhẫn lớn lên trong chị khi gia đình đông đúc hơn. Nhắm mắt lại và bắt đầu buông trôi, trông chị như một con sư tử mẹ sai mình dưới ánh nắng mặt trời ấm áp. Cơ thể chị được thả lỏng thư giãn lần đầu tiên kể từ sau khi sinh. Đang miên man nghĩ về đứa con gái bé bỏng, về hai đứa con trai của mình và về cha của chúng thì chị ngủ thiếp đi. Cơ thể chị biết là nó cần nghỉ ngơi. Có nhiều việc cần phải làm đang đợi chị. Rất nhiều việc.

Shiszuko sẽ liên tục nuôi dưỡng Miyako suốt đường đời của con, cung cấp cho con những gì con cần khi con là một thiếu nữ, khi con trở thành người phụ nữ, và thậm chí đến khi con mình đã làm mẹ. Cuộc đời Shiszuko sẽ sâu sắc và phong phú hơn, sẽ mạnh mẽ và sáng suốt hơn khi chị trải qua kiếp đời của mình trong cõi trần gian này – nuôi con, nhìn chúng khôn lớn, yêu thương chúng sâu đậm hơn bao giờ hết. Chị sẽ trở thành giếng nguồn sức mạnh cho các con, một hồ phun nước không bao giờ vơi cạn, một ngôi sao sáng luôn soi đường dẫn lối. Đó là mục đích và bốn phận của chị. Chị được sinh ra để làm những việc đó. Không gì có thể ngăn cản chị.

Vai trò này cũng rất cổ xưa. Hàng tỉ phụ nữ đã sống với vai trò đó. Hàng tỉ phụ nữ nữa sẽ sống với vai trò đó. Họ là những người bà, người mẹ, người dì, người cô, người chị của gia đình nhân loại. Họ hiện hữu để chăm sóc chúng ta. Chừng nào còn hơi thở trong thân thể họ, chừng đó họ vẫn còn đảm đương trách nhiệm thiêng liêng, cao quý ấy. Cũng giống như người đàn ông xưa, những người phụ nữ này là một phần không thể thiếu trong bức tranh nhân loại. Cả hai đều là suối nguồn nuôi dưỡng cuộc sống loài người.

Người đàn ông xưa và người phụ nữ xưa tồn tại bên nhau như mặt trăng với mặt trời, như cát với biển, như núi với bầu trời. Họ cùng song hành trên đường đời, cùng hoàn thành một mục tiêu mà họ không thể thực hiện một mình – đó là duy trì nòi giống loài người. Họ cần nhau và sự sống của loài người cần có họ.

Người đàn ông xưa và người phụ nữ xưa được sinh ra để phục vụ cho mục tiêu này. Cuộc đời họ phục vụ cho mục tiêu này. Sự kết hợp đặc biệt giữa họ cũng nhằm phục vụ cho mục tiêu này.

Barbara chậm rãi bước đến bên Nathan như thể cô đang trôi bồng bềnh. Về hồi hộp trên gương mặt anh báo cho cô biết chắc chắn mình phải ở một vị thế rất đặc biệt. Cô cảm nhận được điều đó. Rất nhiều người đang đứng phía trước cô: Nathan yêu dấu của cô, bạn bè cô, bạn bè anh và vị cha xứ. Cô đứng vào vị trí của mình phía trước họ. Dường như cô luôn biết rằng mình sẽ đứng ở đây, với những con người này, và làm điều mình đang làm đây.

Vị cha xứ đang nói gì đó, nhưng cô không nghe thấy cho tới khi cha quay về phía cô.

- Barbara, – ánh mắt cô không rời Nathan khi cha nói, – con có bằng lòng lấy Nathan làm chồng, sẽ yêu anh ấy, chăm sóc anh ấy, kính trọng anh ấy, và ở bên anh ấy khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe, khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, sẵn sàng bỏ qua tất cả những người khác để chung thủy với anh ấy đến suốt đời con không?

Chắc hẳn cô đã trả lời rất rành rọt, bởi vì vị cha xứ lại quay qua Nathan và hỏi anh câu tương tự. Trái tim cô đang nói hộ cô điều cần phải nói. Nó thấm đẫm vào cô, lan tỏa khắp căn phòng rộng lớn và làm cả phòng sáng bừng lên.

- Cuộc hôn nhân giữa Barbara và Nathan nối kết hai gia đình và lập ra một gia đình mới. – Vị cha xứ lúc này đang nói với tất cả mọi người trong nhà thờ. – Anh chị em có làm tất cả trong khả năng mình để chỉ dẫn và chăm lo cho hai người này trong cuộc hôn nhân của họ không?

- Thưa, có! – Hình như cả căn phòng cùng trả lời.

Barbara nhìn thấy môi vị cha xứ mấp máy nhưng cô vẫn không thể nghe được lời nói của cha. Cô đang lắng nghe trái tim mình. Từ tận đáy lòng cô bật ra những lời nói và cô nói với tất cả mọi người:

- Tôi, Barbara, nhận anh Nathan làm chồng, và hứa giữ lòng chung thủy với anh khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe, để yêu thương và vâng lời anh suốt đời tôi, cho tới khi cái chết chia lìa chúng tôi. Tôi long trọng xin thề.

Lời cô vang tới những góc ngách xa nhất, lấp đầy không gian, tuyên bố lòng tận tụy của cô kể từ khoảnh khắc này cho đến khoảnh khắc cô lìa đời.

Gương mặt Nathan trang nghiêm. Anh cũng thề những lời tương tự – từng lời của anh đi vào chốn linh thiêng này tựa như pha lê được mài giũa, sắc và trong. Cô chưa từng thấy anh mạnh mẽ, vững chãi đến thế. Cô biết những lời anh nói là thật. Và tất cả mọi người cũng biết thế.

Nathan đeo nhẫn của anh vào tay Barbara. Cô cẩn thận, chăm chú đeo vào tay anh chiếc nhẫn mà cô đã mang đến nơi đặc biệt này, vào giờ phút đặc biệt này, cho người đàn ông đặc biệt này.

- Những người đã được Chúa Trời kết hợp thì không ai được phép phân ly. – Cha xứ làm phép. – Nay ta tuyên bố hai người đã là vợ chồng.

Cả căn phòng bật lên những lời chúc tụng.

Một “bản hợp đồng” xưa như loài người vừa được ký kết bằng trái tim. Một gia đình mới vừa được hình thành, theo cùng một hình mẫu như vô vàn gia đình đã được hình thành trước đó. Một người chồng và một người vợ kết hợp với nhau để làm những công việc mà chồng và vợ luôn luôn làm – hỗ trợ nhau để sinh tồn và sinh con đẻ cái. Barbara yêu Nathan, Nathan cũng yêu Barbara. Họ nguyện thề cùng chia sẻ mái nhà và chung tay xây tổ ấm. Như loài chim, họ sẽ nuôi nấng con cái theo cách riêng của họ, rồi con cái họ sẽ rời cái “tổ” này mà bay đi sống cuộc đời của riêng chúng. Đây là công việc chẳng dễ dàng gì.

Cả hai người sẽ làm việc siêng năng. Nathan sẽ kiếm tiền để mua thực phẩm, quần áo, sẽ dạy dỗ, chỉ dạy cho con cái biết những điều mới lạ về thế giới nhiều đến mức có thể.

Barbara sẽ không ngừng chăm sóc chồng, con. Cô sẽ dọn dẹp tổ ấm, chuẩn bị thực phẩm, nấu nướng thức ăn. Cô sẽ gặp gỡ giáo viên của các con, sẽ xoa dịu những nỗi đau. Cả hai người sẽ phải gương mẫu trong những vai trò mà con cái họ sẽ đóng sau này. Đó là những vai trò, bổn phận của người đàn ông xưa và người phụ nữ xưa.

Người đàn ông xưa, người phụ nữ xưa và hôn nhân là ba yếu tố đã luôn đi liền với nhau. *Người đàn ông xưa và người phụ nữ xưa* cần nhau để làm những gì họ được sinh ra để làm. *Người đàn ông xưa* cần cấp dưỡng và bảo vệ gia đình; *người phụ nữ xưa* mang nặng đẻ đau và nuôi nấng, dạy dỗ con cái. Hôn nhân là phương thức để họ thực hiện những điều này.

Người đàn ông xưa và người phụ nữ xưa phải cưới nhau, rồi sinh con theo cùng phương thức như chim phải bay về nơi có thời tiết ấm áp để tránh đông, như bò rừng phải di trú về nơi đồng cỏ xanh ngát. Sứ mệnh ấy là một phần trong con người họ. Đó là ý nghĩa của việc tồn tại. Điều đó bảo đảm sự sinh tồn của loài người.

Ở mọi nền văn hóa, mỗi cuộc hôn nhân đều có những giao kèo gắn kết *người đàn ông xưa và người phụ nữ xưa*. Giao kèo đó được thiết đặt riêng cho họ, được thực hiện bởi họ, và định hướng hành động cho họ. Hôn nhân là lời tuyên bố về sự hình thành một gia đình mới, cấm bất kỳ ai xâm phạm và bảo đảm tất cả mọi sự ủng hộ.

Khi thành chồng vợ, Barbara và Nathan một lòng một dạ cam kết đồng cam cộng khổ với nhau. Họ ủng hộ, hậu thuẫn, nâng đỡ nhau khi bệnh tật cũng như khi mạnh khỏe, khi dư dả cũng như khi túng thiếu. Họ cam kết ở bên nhau ngay cả trong những lúc gian khó. Với họ, chỉ duy nhất một thứ có thể làm thay đổi điều đó – là khi một trong hai người qua đời.

Đây là sự cam kết mạnh mẽ nhất, bền vững nhất mà *người đàn ông xưa và người phụ nữ xưa* có thể thực hiện. Tuy nhiên, họ là những *con người (nhận thức) năm giác quan*. Họ không thể nhìn vượt xa khỏi giới hạn của cái chết. Thế giới họ sống bị giới hạn trong những gì họ có thể nếm thấy, sờ thấy, nghe thấy, ngửi thấy và nhìn thấy. Khi họ không còn hiện hữu trong hình hài cơ thể, họ không thể làm những hành động này. Chính vì vậy mà sự cam kết tới lúc chết là sự cam kết có ý nghĩa nhất họ có thể thực hiện.

Sự sắp đặt này giúp cho loài người tiến hóa suốt hơn mười ngàn năm qua. *Người phụ nữ xưa* sinh con và nuôi con. *Người đàn ông xưa* bảo vệ và cấp dưỡng cho gia đình. Hôn nhân mang họ lại với nhau để làm những việc này.

Vậy, điều gì sẽ xảy ra khi *nhận thức đa giác quan* xuất hiện?

Mẫu người phụ nữ hiện đại

- Thưa quý bà, thưa quý ông, đây là tân tổng thống của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ!

Thật không cường điệu chút nào! Cả hai đảng lớn đã cùng đi đến một sự đồng thuận vô tiền khoáng hậu ủng hộ một ứng viên. Những người bi quan lo sợ đến sự sụp đổ của hệ thống đa đảng. Những người lạc quan vẽ lên những bức tranh xán lạn về một kỷ nguyên mới cho nền chính trị Mỹ. Giờ đây tất cả mọi người đang phấn khích theo dõi.

Tòa đại sảnh tràn ngập băng rôn, biểu ngữ cùng với tiếng nhạc và tiếng reo hò nhiệt liệt. Bà bước đi trong tâm điểm chú ý của toàn thể mọi người, đến vị trí của mình đằng sau bục phát biểu, nở nụ cười rạng rỡ và giơ tay phải lên vẫy chào công chúng. Tiếng reo hò vang lên như sấm dậy, ào ào không ngớt. Phong thái lịch lãm, mạnh mẽ của bà toát lên vẻ đường hoàng, điềm tĩnh. Bà gật đầu bày tỏ sự đón nhận và lòng cảm kích đến những người đang hiện diện trước mặt bà cũng như hàng triệu người đang theo dõi bà qua ti-vi trên khắp đất nước và khắp thế giới.

Không ai trong lịch sử nền dân chủ từng nhắc đến toàn bộ cử tri như “những người thân yêu”. Bà Diana đã làm được điều này một cách tự nhiên và xem ra không ai tỏ ý nghi ngờ hay lạ lẫm như thoạt đầu người ta lo ngại. Bà đã làm điều đó trong từng nấc thang sự nghiệp bà đi qua – từ thống đốc bang, thượng nghị sĩ rồi đến ứng viên tổng thống. Chính nụ cười rạng rỡ luôn ngự trên môi bà chứng tỏ bà không ngừng nhìn nhận cử tri là những người thân của mình, bởi vì hiện thời bà là Tổng thống vừa đắc nhiệm của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.

Cuối cùng, tiếng vỗ tay bắt đầu ngớt đi. Như thể làm theo cùng một hiệu lệnh, toàn bộ cử tri hướng sự chú ý về người phụ nữ vững chãi trên sân khấu trước mặt họ. Trên khắp đất nước, khắp thế giới, hàng triệu người cũng làm tương tự.

Bà Diana kiên nhẫn chờ, lắng nghe linh cảm nội tại của mình định thời gian. Bộ váy đen tôn thêm làn da đen của bà. Mái tóc đen tuyền giờ đã được chải theo kiểu khác, bắt ánh đèn sáng lên bóng loáng. Và rồi bà Diana – người đã đem sự bình yên đến cho những đường phố của thành phố một thời đầy bạo lực nơi bà sống, người đã đoàn kết các hạ nghị sĩ theo cách mà trước đó chưa ai từng mơ thấy – cất lời:

“Thưa toàn thể anh chị em thân mến của tôi, một lần nữa chúng ta lại đang đứng trước một bước ngoặt...”

Đó là phần mở đầu của bài diễn văn mà sau này giới sử gia đồng lòng ca ngợi, được giới sinh viên và các chính trị gia chuyền tay nhau đọc suốt bao nhiêu năm. Ấn tượng làm sao, bà diễn thuyết mà không hề cầm giấy.

“... Một cuộc đời mới đã mở ra với chúng ta. Một mùa xuân mới đã về. Chúng ta là một phần của nó, nhưng không phải là cái phần đứng riêng rẽ. Một kỷ nguyên mới trong lịch sử nước Mỹ đã đến. Nước Mỹ chúng ta là một cánh hoa trong một bông hoa lớn. Cuộc đấu tranh của chúng ta bây giờ đang hòa quyện vào cuộc đấu tranh của những nước khác. Những thành tựu của chúng ta đang hòa vào dòng chảy thành tựu của những nước khác.

Nước Mỹ chúng ta là những người tiên phong. Tổ tiên chúng ta xuất thân từ mọi nền văn hóa. Trong dòng máu chúng ta có dòng máu của tất cả mọi anh chị em. Cội rễ của lòng trân trọng trong

chúng ta liên tục sinh sôi, bởi vì chúng ta đến từ tất cả mọi nơi. Lịch sử đất nước ta rất ngắn. Lịch sử nguồn gốc của chúng ta là vô hạn và bao hàm lịch sử của mọi nền văn hóa.

Ngày nay chúng ta đang mặt đối mặt với một ranh giới mới – ranh giới của sự liên thuộc. Chúng ta vốn xuất sắc trong việc khám phá, thăm dò những ranh giới mới. Định mệnh của chúng ta là phải thăm dò ranh giới mới này. Nước Mỹ được chuẩn bị đặc biệt để đón nhận thách thức này. Tuy nhiên ranh giới của sự liên thuộc không thể được thăm dò một cách đơn độc. Đây không phải là ranh giới giữa núi non với thảo nguyên, mà là ranh giới giữa lòng trắc ẩn và sự đồng sáng tạo. Ngày nay, trong từng khoảnh khắc, ranh giới này đang đứng chắn trước mỗi người đàn ông và mỗi người phụ nữ thuộc mọi nền văn hóa.”

Bà Diana diễn thuyết thêm hai mươi phút nữa. Bà nói:

“Vai trò của người Mỹ là tạo hình mẫu cho sự liên thuộc và sống với nó bằng mọi cách thức.”

Có đoạn bà lại nói:

“Lịch sử và trái tim chúng ta giờ đây có một mối quan tâm chung. Mối quan tâm đó là Sự Sống.”

Khi bà dứt lời, một quầng im lặng dài buông xuống.

Rồi tiếng vỗ tay bùng nổ. Tiếng vỗ tay tạm lắng cho đến khi những lời của bà Diana thấm vào họ, rồi bắt chợt lại bùng lên như sấm. Trong nhiều tháng nhiều năm sau nữa, những lời của bà thậm chí sẽ càng thấm sâu và lan rộng hơn.

*

Bức tranh tưởng tượng ở trên dường như không có thực đối với bạn đúng không? Liệu một phụ nữ có thể vượt trội trong lĩnh vực mà xưa nay vốn chỉ do đàn ông thống lĩnh, như chính trị, và lồng vào đó tất cả những nhận thức, lòng trắc ẩn của người phụ nữ? Ngày nay, bạn thấy xu hướng này đang diễn ra phổ biến. Có những ngành nghề, lĩnh vực trước kia được xem là “độc quyền” của nam giới thì ngày nay được phụ nữ đảm nhiệm rất tốt, như: phi công, giám đốc điều hành (CEO), tổng thống, thợ hồ, tài xế lái xe tải...

Những phụ nữ này không giống như những phụ nữ trong quá khứ. Họ không tự giới hạn bản thân ở bất cứ phương diện nào.

Họ làm theo những gì trái tim họ mách bảo. Nếu họ lựa chọn trở thành kiến trúc sư, họ sẽ là kiến trúc sư. Nếu bị cuốn hút bởi thế giới thương mại, họ sẽ bước vào đấy. Nếu muốn trở thành chuyên gia trong lĩnh vực nào đó, họ sẽ đi học ở trường chuyên ngành.

Người phụ nữ hiện đại rất khác so với *người phụ nữ xưa*. Vai trò của *người phụ nữ xưa* là sinh con và nuôi con. Ngoài ra họ không có vai trò nào khác, cũng không bị hấp dẫn bởi bất cứ vai trò nào khác. Chỉ có việc sinh con và nuôi nấng con cái mới làm cho họ thỏa mãn. Họ làm công việc này rất xuất sắc. Họ không thể làm được việc gì khác, mà cũng không muốn làm bất kỳ việc gì khác.

Trong khi đó, *người phụ nữ hiện đại* vừa có thể làm được những gì mà *người phụ nữ xưa* làm – sinh con và nuôi con – nếu họ chọn cách đó, đồng thời có thể làm những việc khác nữa. Đó là sự khác nhau giữa *người phụ nữ xưa* và *người phụ nữ hiện đại*. Người phụ nữ xưa chỉ muốn sinh con và

nuôi con. Đó là cuộc đời mà họ bị cuốn hút vào, là điều làm cho họ cảm thấy hạnh phúc. Không gì khác có thể mời gọi được họ một cách mãnh liệt. Họ không nghĩ đến việc thành lập công ty hay trở thành giáo sư. Họ dành những việc đó cho chồng họ. Còn *người phụ nữ hiện đại* thì không bị giới hạn theo bất kỳ phương thức nào. Họ vừa có khả năng như bà Diana, một tổng thống được dân bầu, vừa đầy lòng trắc ẩn. Họ khao khát cháy bỏng trao đi những món quà mà họ sinh ra để trao, và họ làm tất cả những gì cần thiết để trao chúng. Trái tim họ hướng đi đâu, họ đi tới đó. Không ai xác định vai trò thay cho họ. Họ đang thực hiện cuộc hành trình hướng đến tâm linh. Sức mạnh đích thực là đích đến của họ.

Điều này rất mới đối với trải nghiệm của loài người. Ngày nay mọi nền văn hóa đều có những câu chuyện về những phụ nữ như vậy nhưng trước kia chưa bao giờ cùng một lúc có những hình mẫu phụ nữ xuất hiện ở tất cả mọi nơi, tất cả mọi nền văn hóa. Điều đó đang xảy ra vào lúc này. Người phụ nữ không bị, và thấy mình không bị, giới hạn theo bất kỳ phương thức nào.

Khi họ thể hiện mình, những thay đổi lớn sẽ diễn ra.

- Em không muốn sống mãi như thế này nữa! – Đôi mắt Carol đỏ au vì khóc. Cô đã tha thiết bày tỏ những gì cần nói, những điều xuất phát từ trái tim mà cô đã chôn chặt bấy lâu.

Cô nhìn thẳng vào anh:

- Anh không biết anh nói chuyện với em trịch thượng thế nào đâu. Anh không hiểu gì hết. Anh không tôn trọng em gì cả, và em không muốn như thế nữa.

John nhìn Carol chòng chọc. Trái tim anh lạnh giá như băng. Quai hàm nghiến chặt, mắt anh nheo híp lại.

- Anh đừng nhìn em như thế! – Cô nửa van lơn nửa cảnh báo. – Em yêu anh, nhưng em sẽ không nhận lấy tình yêu từ anh hay từ bất cứ ai nữa.

- Anh đã nói gì nào? – Anh phản pháo. – Rằng chúng ta không thể đi xem phim ư? Chuyện đó đáng để tranh cãi thế này sao?

- Vấn đề là cái cách anh nói, chứ không phải điều anh nói. – Cô ráng giải thích.

Cơn giận của John lên tới cực điểm.

- Không điều gì anh nói ra có thể làm vừa lòng em được nữa! Nào là em không thích cách anh nói chuyện với em. Nào là em không thích cách anh nhìn em.

- Em cũng không thích cái kiểu anh không tôn trọng em. – Đôi mắt cô bỗng trở nên băng giá giống như mắt của anh. Rồi cả hai trợn trừng nhìn nhau trong tức giận.

John suýt nữa thì lùi ra sau một bước. Cơn giận của cô một lần nữa khiến anh ngạc nhiên, giống như nó đã khiến anh ngạc nhiên hồi tuần trước và hồi hôm qua. Anh không quen với việc nhìn thấy cô giận dữ. Anh chưa từng biết rằng cô lại có thể nổi giận đến vậy. Anh thấy rõ cảm giác bị sỉ nhục đang chạy rần rập khắp người mình. Nếu lúc này cô có thể nói chuyện với anh kiểu như thế, thì cô sẽ có thể nói chuyện với anh như vậy trước mặt người khác. Xấu hổ trước ý nghĩ đó khiến mặt anh đỏ phừng phừng.

- Tôi trả tiền cho ngôi nhà này. – Giọng anh đầy phẫn nộ. – Tôi trả tiền mua thực phẩm cho cái nhà này. Tôi trả tiền mua quần áo cho cái nhà này. Tôi chi trả tất cả mọi thứ và tôi phải làm quần quật để kiếm tiền chi tiêu cho những thứ đó. Cô không nghĩ như thế xứng đáng được một lời cảm ơn sao?

Carol sững người, không phải vì sợ hãi mà vì vô vọng. Tình yêu của cô và cơn giận sôi sục của cô là quá lớn, song cô không thể giữ cả hai trạng thái cảm xúc này cùng một lúc được. Chính cô cũng ngạc nhiên, cơn giận của cô nhất định không chịu nhượng bộ, không chịu kìm nén.

- Tuần sau em sẽ đi học. – Cô đột ngột thay đổi đề tài.

- Không được! – John đáp. – Thế thì ai sẽ chăm sóc con cái? Ai sẽ dọn dẹp nhà cửa? Ai sẽ nấu nướng?

- Chúng ta sẽ cùng nhau làm, – cô ráng lần nữa, – hoặc chúng ta sẽ tìm người giúp việc.

- Và ai sẽ trả tiền? – Anh thét lên. – Cô nghĩ đi học là miễn phí sao? Cô tưởng rằng thế giới cần thêm một kiến trúc sư nữa chắc? Các con cần cô. Tôi cần cô. Cái gì đang diễn ra trong đầu cô vậy?

John không thể hiểu được những thay đổi trong Carol. Cô là một câu đố đối với anh, mà là một câu đố lắt léo. Tất cả mọi thứ anh đã lên kế hoạch, đã làm việc để có, đang trượt đi. Cô không còn tuân thủ theo “bản giao kèo - hôn nhân” mà mình đã “ký kết”. Cô sẽ không chịu an phận như vậy nữa. Anh bị tổn thương và giận dữ. Carol không còn là cô gái mà anh đã cưới, người từng hứa sẽ yêu thương anh, sẽ kính trọng anh và sẽ nghe lời anh – đúng thế, *nghe lời anh*. Họ là một đội, nhưng cô không thấy như thế, cho nên đội của họ đang tan rã.

Nỗi đau đớn và cơn giận của anh hòa trộn lại thành một trải nghiệm thống khổ cả về thể xác lẫn tinh thần. Anh không còn phân biệt được giữa họ, đâu là vợ đâu là chồng. Con cái sẽ ra sao? Trái tim anh tan nát vì ý nghĩ đó. Như nước chảy vượt qua kẽ ngón tay, cuộc sống mà anh từng ước nguyện đang đổ vỡ, kéo theo đó là tất cả những kế hoạch, hy vọng và ước mơ của anh. Anh không thể làm gì để ngăn lại sự tan rã đó. Cái cô Carol anh đã cưới đâu rồi? Người vợ, người đồng hành, người bạn đời của anh, người mẹ của các con anh đâu rồi?

Ý nghĩ “không thể quay lại” lớn vồn trong đầu Carol. Dù không muốn thế nhưng cô vẫn cảm nhận được điều đó trong trái tim mình. Cuộc sống chung với John đã trở thành ngục tù kìm kẹp cô qua những hoạt động thường nhật. Giờ đây cô không muốn thế nữa. Cô sẽ tìm cách khác để nuôi dạy các con. Cô nhất quyết làm điều đó bằng mọi giá, bằng mọi cách. Bên trong cô, một sự biến chuyển lớn đang diễn ra, giống như hai mảng vỏ trái đất đang tự sắp xếp lại. Trận “động đất” làm rung chuyển cuộc đời cô chỉ mới bắt đầu. Nó sẽ không ngưng lại đến chừng nào sự biến chuyển hoàn tất và mọi căng thẳng qua đi. Cuộc hôn nhân của cô là một vết nứt.

Khi nghĩ đến việc đi học, lòng cô như reo vui. Ý nghĩ ấy vừa thách thức cô, vừa cuốn hút lấy cô. Cuộc hành trình đầu tiên của cô đến sân trường đại học thật kinh khủng. Không có những gương mặt quen. Cô lớn tuổi hơn hầu hết sinh viên ở đó. Tuy nhiên, cô thuộc về nơi ấy và cô biết ơn điều đó. Cuộc đời mới đang mời gọi cô, cô nhanh chóng trả lời nó bằng một tiếng “ĐỒNG Ý” thật thoải mái, điều mà cô chưa từng cảm nhận được trước kia. Cô không nghĩ đến việc quay lại. Điều tốt nhất có thể làm là xoa dịu đi nỗi đau chia lìa giữa cô và John. Tầm nhìn của cô hướng ra nơi khác. Cô đang ở trên một con đường mới, mặc dù chỉ là những bước đi dò dẫm.

Từ sâu thẳm bên trong, cô biết có cái gì đó đặc biệt đang diễn ra. Cô nghĩ rằng đôi cánh của mình đang mở ra, nhưng cô không thấy rằng cô đang bay.

Người đàn ông xưa gặp người phụ nữ hiện đại – phiên bản II

- Em không muốn sống mãi như thế này nữa! - Đôi mắt Carol đỏ au vì khóc. Cô đã tha thiết bày tỏ những gì cần nói, những điều xuất phát từ trái tim mà cô đã chôn chặt bấy lâu.

Cô nhìn thẳng vào anh:

- Anh không biết anh nói chuyện với em trịch thượng thế nào đâu. Anh không hiểu gì hết. Anh không tôn trọng em gì cả, và em không muốn như thế nữa.

John nhìn Carol chòng chọc. Trái tim anh lạnh giá như băng. Quai hàm nghiến chặt, mắt anh nheo híp lại.

- Anh đừng nhìn em như thế! - Cô nửa van lơn nửa cảnh báo - Em yêu anh, nhưng em sẽ không nhận lấy tình yêu từ anh hay từ bất cứ ai nữa.

Một đổi im lặng khủng khiếp. John chặt vật đầu tranh để lắng nghe. Cơn giận đang vật lộn với sự bối rối trong anh. Tại sao, một lần nữa, sự việc này lại nổ ra? Anh đã làm gì nên nổi để khiến cho sự việc diễn tiến khủng khiếp nhường này?

- Anh đã nói gì nào? - Anh hỏi, trong tư thế tự vệ. - Rằng chúng ta không thể đi xem phim ư? Chuyện đó đáng để tranh cãi thế này sao?

- Vấn đề là cái cách anh nói, chứ không phải điều anh nói. - Cô ráng giải thích.

Cuộc đấu tranh trong anh càng dữ dội. Anh đã nói gì? Làm sao việc đó lại thành vấn đề? Anh vừa cảm thấy mình sai, đồng thời cũng cảm thấy bị tổn thương.

- Không điều gì anh nói ra có thể làm vừa lòng em được nữa! - Anh nói một cách nhát gừng. - Nào là em không thích cách anh nói chuyện với em. Nào là em không thích cách anh nhìn em.

- Em cũng không thích cái kiểu anh không tôn trọng em.

Sự im lặng trở lại. John nhìn đi chỗ khác. Có gì đó trong mắt Carol như đang thiêu đốt anh. Chưa bao giờ họ xung đột quyết liệt và dai dẳng như thế này. Dạo gần đây, tuần nào họ cũng xích mích, cãi cọ với nhau. Lòng kiên nhẫn của cô đã lên đến đỉnh điểm. John biết vậy.

Thình lình, mắt Carol quắc lên giận dữ.

- Anh không tôn trọng tôi! - Cô thét lên.

John suýt lùi ra sau một bước. Anh thấy rõ cảm giác bị sỉ nhục đang chạy rần rật khắp người mình. Nếu lúc này cô có thể nói chuyện với anh kiểu như thế, cô sẽ có thể nói chuyện với anh như vậy trước mặt người khác. Xấu hổ trước ý nghĩ đó khiến mặt anh đỏ phừng phừng. Anh cảm thấy mình

trơ ra như hóa đá. Anh đang định hét to hơn, định lấn át cô bằng cơn giận của mình thì bất ngờ một điều gì đó xảy ra. Khi anh thấy cô đang run lên vì giận dữ trước mắt anh, trái tim anh bỗng ngưng mềm lại. Cô đã không còn sợ hãi nữa. Anh thán phục điều đó ở cô. Mà anh rất thích cái cảm giác thán phục vợ.

Bất thần, trái tim anh như mở ra. Anh vừa được dội tràn bằng một sự hiểu biết mới. Chưa bao giờ anh thấy Carol giận dữ như thế này, bởi vì cả hai người chưa từng nặng lời lớn tiếng với nhau như lần này. Cơn giận của cô chảy ngầm bên dưới nỗi sợ hãi và sự xấu hổ của cô. Bây giờ nó đã trào dâng lên bề mặt cuộc đời cô và thấm vào cuộc đời anh. Trong khoảnh khắc ấy, John biết mình là người rất đặc biệt đối với Carol, và anh biết tại sao: vì anh là người đầu tiên đủ tin cậy để cô trút cơn giận của mình. Với suy nghĩ ấy, anh cảm thấy hân hoan trong lòng.

Anh quên mất cảm giác bị sỉ nhục. Anh lắng nghe bằng một mối quan tâm mới. Còn điều gì nữa sẽ nổi lên bề mặt? Đối với anh, dường như hai vợ chồng họ vừa mới cùng bước vào một “lãnh địa” đặc biệt, nơi mà tất cả mọi thứ đều rất thật. Mới phút trước anh bị tổn thương và giận Carol, vậy mà giờ đây anh lại ủng hộ cô bằng cả trái tim mình.

Một phần trong John muốn hét lên: *“Tôi trả tiền cho ngôi nhà này. Tôi trả tiền mua thực phẩm cho cái nhà này. Tôi trả tiền mua quần áo cho cái nhà này. Tôi chi trả tất cả mọi thứ và tôi phải làm quần quật để kiếm tiền chi tiêu cho những thứ đó. Cô không nghĩ như thế xứng đáng được một lời cảm ơn sao?”*

Nhưng anh đã không nói thế. Anh không nói gì cả. Anh muốn đón nhận cơn giận của cô để cô cảm thấy tình yêu của anh. Đây là một kinh nghiệm mới đối với John. Có lúc anh không nhận ra nó, nhưng cuộc đời anh đang thay đổi. Lần đầu tiên anh quên mất bản thân để lắng nghe, thật sự lắng nghe, một người đang nổi cơn tam bành.

Sự việc diễn tiến như thế đấy! Khi *người phụ nữ hiện đại* nổi bật lên trong một mối quan hệ hôn nhân, *người đàn ông xưa* hoặc là bỏ đi hoặc là bắt đầu thay đổi. Bạn đời của anh sẽ giúp anh nếu anh cho phép. Sau đó mối quan hệ của họ sẽ trở nên rất khác.

Khoảnh khắc ấy dường như kéo dài vô tận. Carol đứng sững, bàn tay nắm chặt lại, trừng trừng nhìn anh như điên dại. John vẫn giữ im lặng và đứng bất động trong căn phòng nhỏ.

- Tuần sau em sẽ đi học. – Cô nói, vẻ buồn bã.

John gật đầu, một sự đồng ý không lời. Dĩ nhiên cô sẽ đi học, anh đã nhận ra thế. Không gì có thể ngăn cản được cô. Trái tim cô đã tìm thấy hướng đi cho cuộc đời mình, cô sẽ đi theo nó. Anh cảm thấy hứng khởi một cách tò mò. Những quy tắc đang thay đổi, và cả anh cũng đang thay đổi. Anh biết mình đang bước vào một “lãnh địa” chưa được khai phá.

- Chúng ta sẽ cùng vạch ra một kế hoạch tỉ mỉ. – Anh nghe tiếng mình thầm nói. Bỗng nhiên nỗi sợ hãi trong anh trở dậy. Họ sẽ xoay sở như thế nào? Anh cần phải đi làm, phải có ai đó chăm con cái. Hơn nữa, anh sợ mất Carol và mất gia đình mình. Rồi cô ấy sẽ làm gì tiếp theo? Liệu cô có còn muốn sống chung với một người như anh?

- Dĩ nhiên vậy rồi. – Anh nghe Carol nói. Âm điệu êm ái trong giọng nói của cô khiến anh ngạc nhiên. Vẻ mặt cô cũng đã thay đổi. Cô đang nhìn anh với vẻ tò mò xen lẫn yêu thương.

Anh không biết họ sẽ làm gì tiếp theo, nhưng anh biết rằng họ sẽ cùng nhau làm điều đó.

Cả cô cũng biết thế.

Ga hành khách nhộn nhịp khác thường. Đâu đâu cũng toàn những người là người, vội vã hoặc đang chờ đợi để đi đến nơi nào đó. Những hàng người xếp dài. Những chiếc ghế chỉ được ngồi ghé qua. Tại một góc ga đông đúc, một người đàn ông trẻ đang nhẹ nhàng đưa một cái bọc mềm anh ẵm trên tay. Tôi có thể thấy anh thì thầm với nó. Chắc hẳn anh cảm thấy tôi đang nhìn, bởi vì đầu anh ngoái về hướng tôi bằng một cử động rất tự nhiên.

Chúng tôi mỉm cười với nhau theo kiểu khi người ta cùng chia sẻ điều gì đó đặc biệt. Tình thương anh dành cho đứa trẻ anh đang ẵm truyền sang cả tôi, khiến tôi cảm thấy mình là một phần của họ. Đột nhiên, phi trường ồn ào nhộn nhịp biến thành một nơi thân thiện, ấm áp. Tình yêu của người đàn ông trẻ dành cho đứa bé đã biến tôi từ một hành khách mệt mỏi thành một anh chàng trên cuộc hành trình vào cõi thân tình. Anh không lo lắng đến thời gian. Không gì làm xao nhãng anh. Đứa con anh đã đủ cho anh sung sướng với nó, anh nhìn không bỏ sót cử động nào của con.

Anh toát lên dáng vẻ của một người cha thức khuya dậy sớm, thường xuyên thay tã và nấu nướng. Tôi cảm nhận được sự an toàn ở anh. Một phụ nữ tới bên anh. Một tay chị cầm cái ví, tay kia cầm mấy tấm vé. Chị mỉm cười với anh rồi mỉm cười với con của họ.

Bạn đã từng trông thấy người đàn ông như thế bao giờ chưa? Những người đàn ông điềm đạm mà đầy năng lực, vừa sống có tình cảm lại vừa sâu sắc trong cách nghĩ, đôn hậu nhưng rất vững chãi. Họ không cố chiều lòng người khác nhưng rất độ lượng. Họ biết rõ cảm xúc của mình. Họ không bị bó hẹp trong vai trò của *người đàn ông xưa*. Họ làm theo tiếng gọi của trái tim họ.

Mẫu *người đàn ông hiện đại* như thế đang xuất hiện ở đủ mọi lứa tuổi, mọi chủng tộc, nền văn hóa và điều kiện kinh tế. Họ không phải là phiên bản mới của *người đàn ông xưa*. Họ là “sự sáng tạo” mới mẻ, là con người mới. Họ đang giúp định nghĩa lại thế nào là *nam tính*.

Người đàn ông xưa thực hiện vai trò cấp dưỡng và bảo vệ. Đó là tất cả những gì họ có thể làm và được thụ tạo để làm. Cấp dưỡng, bảo vệ là lý do để họ tồn tại. Trong khi đó, *người đàn ông hiện đại* có thể làm bất cứ điều gì. Ngoài việc bảo vệ và cấp dưỡng, anh còn được cấp dưỡng và được bảo vệ. Anh có thể là một ủy viên ban quản trị hoặc có thể nấu nướng, chăm sóc con cái. Anh không bị giới hạn trong những vai trò mà nền văn hóa của anh đã quy định cho người đàn ông từ bấy lâu nay. Anh có thể là quân nhân, nhà quản lý, thợ nề, thư ký, điều dưỡng v.v. Anh tự do khám phá bất kỳ con đường nào mà anh lựa chọn.

Người đàn ông hiện đại yêu Sự Sống. Anh kính yêu người già và thương yêu con trẻ. Anh yêu cây cỏ và chim muông. Anh yêu con người và Trái Đất. Anh quan tâm đến người ốm, vỗ về trẻ nhỏ, thăm viếng người cô quạnh. Anh cười khi hạnh phúc và khóc khi đau buồn. Những cảm xúc trong anh tự do tuôn chảy như dòng sông. Không nghề nghiệp nào có thể giới hạn anh. Không quy tắc, luật lệ nào có thể đẩy anh xa rời trái tim anh. Anh sống trọn vẹn với cảm xúc của mình.

Luôn luôn có những người đàn ông như thế, những người đem tình yêu vào hành động, biết quan tâm chăm sóc và thật tâm sống theo cách như thế; nhưng trước đây chưa bao giờ họ cùng lúc xuất hiện trong mọi nền văn hóa và ở mọi nơi như ngày nay.

Hành động của họ đang làm thay đổi tất cả mọi thứ.

Người phụ nữ xưa gặp người đàn ông hiện đại – phiên bản I

Cuối cùng thì ông ấy cũng đã quyết định. Gương mặt Marjorie méo xệch đi, bà ỉ ôi:

- Chỉ còn mười hai năm nữa thôi! Đáng lẽ ra chỉ mười hai năm nữa là ông nghỉ hưu rồi!

Fred cũng biết thế.

- Ông đã có tất cả, thế mà ông lại quảng đi hết! Đáng lẽ ra ông có thể đào bới mọi khu vườn trong thành phố này suốt quãng đời còn lại của ông mà không bao giờ phải lo lắng điều gì. Giờ ông định sẽ làm gì đây?

- Bắt đầu quảng cáo. – Ông nói. – Tôi đã sẵn sàng rồi.

- Ông đã sẵn sàng rồi sao! – Bà móc mĩa. – Vậy phần còn lại của thế giới thì sao? Ông nghĩ có bao nhiêu người sẽ thuê một cựu giáo sư tuổi trung niên tới trồng bụi cây trong vườn nhà họ?

- Thiết kế hoa viên chứ. – Fred đính chính.

- Bộ ông không chịu hiểu à!? – Bà nài nỉ, như bao lần trước. Nước mắt lại tuôn rơi.

- Marjorie. – Ông nói, nhẹ nhàng đến bên bà. – Sinh vật học chán lắm. Chỉ toàn nói lý thuyết suông thôi. Tôi muốn làm thực tế. Thế giới này thật sống động. Và cái phần mà tôi yêu thích nhất ở nó là phần sinh sôi từ lòng đất. Giờ đây, tôi có thể làm những gì mà tôi đã truyền thụ cho sinh viên trong suốt cuộc đời dạy học của mình. Tôi có thể trở thành một phần của thế giới đó, làm việc với nó, học từ nó, đồng thời mang đến cho mọi người những ngôi nhà đẹp.

- Sao mà rối rắm vậy. – Marjorie than vãn – Chồng tôi, đường đường là một giáo sư, lại đi đào bới vườn nhà người ta như một gã làm vườn!

- Tôi hơn người làm vườn chứ. Đừng quên là tôi đang viết sách.

- Sách về cái gì? – Bà nổi giận đùng đùng – Về cách trồng khoai tây trong thành phố à? Hay là về cách vọc đất suốt ngày ư?

- Marjorie. – Fred cố giải thích lần nữa, ông vòng tay định ôm bà nhưng bà khoanh chéo tay trước bụng và quay đi.

- Ông là một gã ngốc! – Bà rít lên. – Ông là gã đại ngốc mà thậm chí còn không biết điều đó!

Marjorie chờ người ra vì sợ hãi. Bà đang góp phần chấm dứt cuộc hành trình vốn đòi hỏi phải có hai người, và người bạn đời đã rời bỏ bà. Tất cả mọi thứ được xem là lẽ sống của bà đang lâm nguy. Ông là nguồn thu nhập chính trong gia đình, thanh toán các hóa đơn và mua thực phẩm. Bây giờ chuyện gì sẽ xảy tới? Ông không còn trẻ nữa. Ông từng có nhiều học trò và nhiều trách nhiệm. Ông

từng là giảng viên chính thức của trường đại học. Giờ chức danh đó đã là quá khứ.

Bà nghĩ đến câu lạc bộ giáo viên của trường mà bà không còn được tham dự, những buổi lễ tốt nghiệp mà bà không còn được mời. Bà nghĩ đến những sinh viên kính trọng chồng mình. Nỗi thất vọng tùm chật lấy bà. Toàn bộ cuộc đời bà đang vỡ ra thành từng mảnh.

Song, Fred không nhìn mọi việc theo cách ấy. Ông cảm thấy mình như vẫn còn trai trẻ. Bước chân ông nhẹ tênh, nụ cười của ông có sức lan truyền. Chỉ có Marjorie là làm hỏng niềm hạnh phúc của ông. Ông muốn bà đồng hành với mình. Ông khao khát điều đó, nhưng lòng khao khát của ông đang bắt đầu nhạt đi. Họ đã cùng chia sẻ với nhau rất nhiều điều và ông muốn chia sẻ với bà nhiều hơn nữa. Giờ bà là “kẻ thù” của tất cả những gì đang vẫy gọi ông. Ước mơ của ông là vừa có Marjorie, vừa có thế giới mới của mình. Ước mơ đó đã phải thay đổi để phù hợp với quyết định của Marjorie.

Từ rất lâu trước khi bà nộp hồ sơ ly dị, cuộc đời mới của Fred đã định hình. Bạn bè mới đang bước vào cuộc đời đó, và những thử thách mới đang lôi cuốn ông. Những thỏa nguyện mới xuất hiện, bùng nổ như hoa mùa xuân. Fred đang chuyển vào một “lãnh địa” mới và không gì, kể cả tình yêu dành cho Marjorie, có thể kéo ông trở về chốn cũ.

Một thế giới mới đang được sinh ra từ bên trong Fred.

- Anh đã bán doanh nghiệp rồi. – Michael mỉm cười – Bây giờ anh là người tự do.

Nhưng Ruth không cười.

- Charles đã điều hành nó thay anh. – Anh bảo. – Một sự chuyển giao cho nhân viên. Người ta vào, còn anh thì ra.

Suốt mười hai năm nay cô luôn ủng hộ Michael – trong khi anh đi học ngành môi giới bảo hiểm, hay trong lúc anh vất vả lập doanh nghiệp riêng, hoặc khi anh thuê hết nhân viên bảo hiểm này đến nhân viên bảo hiểm kia. Tính cho đến bây giờ, anh đã có một hãng bảo hiểm lớn nhất tiểu bang. Không hãng nào bán được nhiều bảo hiểm như hãng của anh. Không hãng nào danh tiếng, hoặc được tán dương như hãng của anh. Cái hãng đó đã từng là của Michael, còn giờ thì toàn bộ hãng thuộc về nhân viên của anh.

- Họ sẽ mở rộng doanh nghiệp lên quy mô gấp đôi trong năm năm nữa. – Anh tiếp tục, vẫn mỉm cười. – Khi đó anh sẽ nhận cổ phần của mình.

- Thế còn bây giờ thì sao? – Ruth bực bội nghĩ.

Bất kỳ ai có cái mũi đánh hơi lợi nhuận – Michael hỏi cô mới gặp vốn là một người như thế – lẽ ra đã có thể sống suốt đời với cái hãng bảo hiểm bẽ thế này. Cuối cùng, lời nói vượt thoát ra khỏi lồng ngực cô:

- Thế còn những kế hoạch của chúng ta thì sao? Chúng ta sẽ sống như thế nào?

- Chúng ta sẽ mua một căn hộ. – Michael bảo. – Anh sẽ bắt đầu viết sách.

Cô nhìn anh trừng trừng.

- Việc này đang diễn ra, em yêu. – Michael sung sướng nói, như thể cô đang mỉm cười đồng tình với anh. – Cuối cùng thì nó cũng đã xảy ra.

Michael đang bơi trong giấc mơ ngọt ngào của mình. Ruth lại đang rơi vào cơn ác mộng của cô. Cô đã hứa là sẽ yêu anh và vâng lời anh, nhưng anh không còn là người đàn ông mà cô đã cưới. Cô cảm thấy anh đã phát điên rồi. Bao nhiêu năm nay anh cứ dọa bán doanh nghiệp. Giờ thì anh đã bán thật. Nỗi lo sợ nhất của cô đã xảy đến.

- Tại sao? – Cô hỏi gay gắt, nhìn anh trừng trừng – Tại sao lại như vậy?

- Để chúng mình có thể sống cuộc đời mà chúng mình sinh ra để sống. – Anh đáp, một lần nữa cố giải thích cảm giác của anh. – Để chúng mình có thể theo đuổi đam mê. Có nhiều thứ đang chờ hai ta hơn là yến tiệc nghĩ hưu. Hãy tìm xem nó là gì. Hãy cùng nhau khám phá cuộc sống.

Ruth vẫn âu sầu, nhưng một cảm xúc mới bắt đầu len vào cơn giận của cô. Cô đã cố phớt lờ nó đi, nhưng những lời nói của Michael về mặt nào đó đang làm cô hứng khởi.

Có gì hứng khởi trong việc rời bỏ ngôi nhà của họ? Có gì hứng khởi về một căn hộ nhỏ, về việc không biết chắc Michael sẽ làm gì hàng ngày? Có gì hứng khởi về việc không biết chắc chính cô sẽ làm gì hàng ngày? Đây không phải những gì cô mong đợi ở cuộc hôn nhân. Tuy nhiên, cô cũng có cảm giác buồn cười là mình đang trở lại là một cô gái trẻ.

Dần dần, giống như quang cảnh biển cả hiện ra qua làn sương mù, cô nhận ra điều gì đó. Lần đầu tiên cô hỏi Michael “*Tại sao?*” và lắng nghe anh. Câu trả lời của anh khiến cô ngạc nhiên.

Sự việc diễn ra như thế đó. Khi *người đàn ông hiện đại* nổi bật lên trong mối quan hệ vợ chồng, thì hoặc là mối quan hệ đó sẽ đổ vỡ hoặc là *người phụ nữ xưa* phải thay đổi. Cô ấy phải ra đi, hoặc cô ấy bắt đầu thấy những trách nhiệm mới.

Michael và Ruth chuyện trò thâu đêm, như trước đây họ đã từng – đã nhiều năm rồi họ chưa lắng nghe nhau. Michael nói về niềm đam mê viết sách của mình và về tình yêu anh dành cho cô. Ruth nói về những khát vọng cá nhân, một số đã xưa cũ, một số rất mới mẻ và đáng ngạc nhiên. Cả hai cũng nói về những nỗi sợ hãi của họ.

Dần dà cuộc sống chung kiểu cũ của họ bắt đầu trở nên nhạt nhòa đi. Nhìn vẻ rạng rỡ của Michael vào mỗi buổi sáng, Ruth đang thấy anh theo cách mà cô chưa bao giờ thấy. Với cô, anh là người tiên phong, đồng thời là một người bạn tâm giao.

Cô tự hỏi *sự cộng tác* này sẽ tiến triển tới đâu.

Một phương thức kết hợp mới

- Anh đã gọi điện cho cô ấy để xem liệu có còn cơ hội hàn gắn, đúng không?

Linda ngồi bên bàn ăn tối cùng với tôi, chờ câu trả lời của tôi. Tôi chẳng biết phải nói gì. Điều cô nói chính xác là lý do tôi gọi cú điện thoại ấy. Người mà tôi không muốn cho biết về chuyện này chính là Linda.

Tôi đang bị giằng xé nội tâm. Một phần trong tôi muốn nối lại cuộc đính hôn đã đổ vỡ. Suốt năm năm tôi luôn nghĩ về vị hôn thê cũ của mình. Tôi đã phải vượt qua nỗi đau đớn mà sống. Tôi đã học để nhận biết về bản thân, nhưng trái tim tôi vẫn hướng đến những mơ ước mà cả hai chúng tôi đã từng cùng nhau chia sẻ. Tôi cần biết liệu chúng tôi có còn cơ may nào không, cho nên tôi đã gọi cho “người cũ”.

Vị hôn thê cũ trả lời tôi bằng một trận lôi đình, và đó là điều cuối cùng tôi nghe thấy khi chúng tôi cúp máy. Không có chỗ cho câu hỏi của tôi chen vào cuộc nói chuyện giữa chúng tôi. Hầu như tôi chỉ lắng nghe, còn cô ấy thì trút cơn giận. Những ước mơ một thời chúng tôi chia sẻ với nhau đã không thể thực hiện được, nhưng tôi vẫn luôn ao ước hoàn thành. Bây giờ Linda đang hỏi tôi chính câu này.

Ngọn nến hắt ánh sáng lung linh lên gương mặt Linda. Cô đang nhìn tôi, kiên nhẫn chờ câu trả lời của tôi. Tôi muốn nói hết sự thật cho cô nghe, muốn giải thích tất cả mọi thứ – năm năm đau khổ nhưng nay đã chín chắn hơn, sự mong chờ vị hôn thê cũ, và nỗi ngỡ ngàng ngừng phải thừa nhận điều đó vào lúc này. Tôi cũng không muốn làm đổ vỡ mối quan hệ với Linda. Tôi không biết chính xác mối quan hệ này như thế nào, chỉ biết rằng nó rất quan trọng đối với tôi. Tôi và Linda đã trở thành bạn bè, rồi là bạn tâm giao trong hơn nửa năm qua. Dần dần tôi nhận thấy chúng tôi còn thân thiết hơn cả bạn tâm giao nữa.

Tôi mong ngóng sự đồng hành của Linda. Chúng tôi nói về những điều quan trọng đối với tôi – những cuộc tranh đấu nội tại lẫn ngoại tại. Chúng tôi giúp nhau hiểu về những thách thức của cả hai. Bây giờ, sáu tháng kể từ khi chúng tôi biết nhau, tôi cảm thấy mình như ở trong một “mối quan hệ” mà tôi chưa bao giờ trải qua. Không hề có sự lãng mạn, bày vẽ. Không có sự gần gũi về thân xác. Đôi khi tôi làm cô bực tức, có lúc cô lại khiến tôi bực bội. Thi thoảng tôi cảm thấy không thoải mái khi trò chuyện với nhau, nhưng lúc khác sự có mặt của cô lại khiến tôi vui sướng.

Tôi thích cùng Linda khám phá “mối quan hệ” này. Linda biết về vị hôn thê cũ của tôi, biết tôi dành tình cảm sâu nặng cho cô ấy, nhưng cô không biết nhiều hơn. Tôi biết rằng ao ước tương phùng của tôi với người cũ đang đưa tôi đến một bước ngoặt. Tôi muốn khám phá “mối quan hệ” mới của mình với Linda, nhưng tôi vẫn không muốn đóng cánh cửa triển vọng về một cuộc sống với vị hôn thê cũ. Chính vì vậy nên tôi mới gọi điện cho người xưa.

Tôi có nhắc đến cuộc gọi ấy với Linda nhưng không nói nội dung của nó là gì. Linda ngay lập tức hiểu ra và ôn tồn hỏi. Giờ tôi ngồi im lặng bên cô, cực kỳ bối rối và lo âu. Nếu tôi không nói cho Linda biết sự thật thì đây sẽ là lần đầu tiên tôi nói dối cô. Ý nghĩ nói dối cô khiến tôi cảm thấy phát bệnh. Tuy nhiên, làm sao tôi có thể nói: *“Anh nhớ vị hôn thê cũ của mình. Anh đã gọi để xem có thể hàn gắn lại được không. Anh cần biết rõ điều đó trước khi mở lòng với em”*.

Cái giá phải trả cho sự đánh cược này là quá cao. Nếu nói dối Linda, tôi sẽ phá hỏng chính cái

điều mà tôi yêu quý nhất về mối quan hệ giữa tôi và cô. Nếu nói thật, có thể tôi sẽ mất cô như mất một người bạn, một người đồng hành, đó là chưa kể tôi sẽ mất những gì tươi sáng đang dành cho chúng tôi ở phía trước.

Và rồi tôi quyết định tỏ bày hết với Linda nỗi niềm của mình. Tôi nói cho Linda biết tôi đã yêu vị hôn thê cũ biết nhường nào và tôi đã nhớ cô ấy ra sao. Tôi kể về tất cả những gì đã học hỏi được từ những trải nghiệm khi còn ở bên nhau và từ những trải nghiệm sau này. Tôi không ngần ngại chia sẻ về nỗi hoang mang của tôi.

Tôi chưa bao giờ cảm thấy dễ bị tổn thương đến thế. Mãi đến khoảnh khắc đó tôi mới nhận ra Linda quan trọng như thế nào đối với tôi. Tôi chuẩn bị tinh thần cho việc cô đứng dậy, đặt khăn ăn xuống và bỏ đi. Tôi chuẩn bị phải đối mặt với cuộc sống không có những cuộc chuyện trò thú vị với Linda, và cảm giác trống vắng do sự vắng mặt của cô. Tôi nín thở chờ điều xấu nhất có thể xảy ra.

Linda vẫn nhìn tôi, tư lự. Cuối cùng cô nói:

- Em rất mừng là anh đã nói với em những điều này. Giờ thì em cũng có thể yêu cô ấy.

Tôi chưa bao giờ nhẹ nhõm như vậy sau khi nghe Linda nói. Tôi không chỉ thở phào vì cô vẫn còn ở lại trong cuộc đời tôi, mà còn vì tôi đã có thể nói ra điều quan trọng nhất với Linda nhưng không gây ra bi kịch nào. Tôi đã tuôn ra được những điều tưởng chừng không thể nói, và chúng tôi vẫn ngồi bên bàn đây, vẫn ở bên nhau. Tôi đã lắng nghe trái tim mình, đã kiểm tra lòng can đảm của mình và đã nói hết tất cả với Linda. Tôi đã bước vào “lãnh địa” mới. Ý tưởng có thể cùng khai phá “lãnh địa” này làm tôi cảm thấy thật sự hứng khởi. Từ trong trái tim, tôi biết chúng tôi sẽ cùng nhau làm điều đó.

Linda và tôi đã khám phá ra một phương cách diệu kỳ để cùng trưởng thành về nội tâm – là nói ra những điều đáng sợ nhất. Lòng cảm kích của tôi dành cho cô ngày càng sâu đậm hơn. Tôi cảm thấy an toàn khi ở bên cô. Vậy mà tôi tưởng cô sẽ thoái lui vì những ý nghĩ của tôi rồi chứ! Cô hiểu nỗi sợ hãi trong tôi. Trước khi chia sẻ chúng, tôi cảm thấy quá xấu hổ nhưng sau khi thổ lộ hết nỗi lòng, tôi cảm thấy được chữa lành. Không có gì đáng xấu hổ khi cảm thấy cô đơn, hoặc khi hoài niệm quá khứ! Nỗi nhớ vị hôn thê cũ trong tôi đã không phai nhòa sau ngần ấy năm, nhưng giờ nó không còn khiến tôi sợ nữa. Tôi không cần phải che giấu những điều quan trọng của mình với Linda, hay với bất cứ ai.

Sự chia sẻ của tôi, sự lắng nghe của Linda củng cố tình cảm thiết thân giữa chúng tôi hơn nữa. Tôi tin cậy cô. Cô tin cậy tôi. Giờ đây việc chia sẻ như thế này diễn ra thường xuyên trong cuộc sống của chúng tôi – tôi chia sẻ với cô những gì tôi không muốn cô biết nhất. Lần nào cũng đều khó khăn, song chúng tôi vẫn thực hiện bởi vì chúng tôi đã thấm thía một điều, đó là: *Không chia sẻ những điều quan trọng giống như ôm giữ chất nổ vậy. Nó sẽ nổ tung vào bất cứ lúc nào.*

Chúng tôi đã trở thành đôi bạn đời tâm linh của nhau với mục tiêu là cùng trưởng thành về tâm linh – trở nên toàn vẹn và an lành nội tại. Chúng tôi sử dụng “mối quan hệ” của chúng tôi để làm điều đó. Chúng tôi không phải là những người đầu tiên, cũng không phải là những người cuối cùng, khám phá ra phương thức kết hợp này. Hàng triệu người đang khám phá và sử dụng nó. Đây là cách duy nhất cho *người đàn ông hiện đại và người phụ nữ hiện đại* kết hợp với nhau.

Mối quan hệ mới này có những nguyên tắc, luật lệ riêng. Chia sẻ điều ta sợ chia sẻ nhất là một trong những nguyên tắc ấy.

Mối quan hệ đó còn được gọi bằng một cái tên khác, đó là...

- Hầu như không cặp vợ chồng nào mà tôi chủ trì thánh lễ tác hợp còn muốn áp dụng nghi thức hôn phối truyền thống nữa. Chỉ một số cặp muốn theo kiểu cũ thôi, nhưng không nhiều.

- Thế họ muốn gì ạ, thưa Cha? – Tôi hỏi, cảm thấy thoải mái với cuộc trò chuyện này.

Cha Louie ngả lưng ra sau. Cha thật đẹp lão ở tuổi ngoài bảy mươi.

- Họ muốn viết lời thề nguyện của riêng họ. – Cha nói.

- Họ thề những gì ạ?

- Họ tuyên bố với nhau những gì mà họ cam kết toàn tâm toàn ý cùng thực hiện, về việc họ đồng ý cùng nhau trưởng thành như thế nào. – Cha nói, đoạn bật cười khà khà – Tất cả họ đều gạch bỏ cụm từ “*vâng lời*” ra khỏi lời cam kết. Không ai trong số họ thích cái cụm từ đó cả.

Tôi biết Cha Louie đã hai mươi năm nay. Mái tóc bạc và trái tim nhân hậu của Cha rất đổi thân thuộc đối với tôi. Bây giờ Cha vẫn không khác gì hồi Cha còn đương nhiệm trong nhà thờ.

- Vậy Cha vẫn chủ trì lễ thành hôn của họ chứ?

- Đương nhiên. – Cha vui vẻ nói. – Chúng tôi bàn bạc về nghi thức, lên kế hoạch cho nó, sau đấy chúng tôi thực hiện nó. Mỗi lần đều mỗi khác, nhưng Chúa Thánh Thần thì luôn luôn hiện hữu.

Tại sao ngày nay có nhiều người muốn tự viết lời cam kết của họ trong nghi lễ cưới như vậy? Cách đây một thế kỷ, có lẽ không ai nghĩ đến điều đó. Không ai cưới nhau bên ngoài nhà thờ, hoặc bên ngoài bộ lạc.

Điều gì đã thay đổi?

Cách đây một thế kỷ, có rất ít đàn ông hiện đại và phụ nữ hiện đại. Ngày nay có rất nhiều, và mỗi ngày họ mỗi xuất hiện càng nhiều hơn.

Người đàn ông hiện đại và người phụ nữ hiện đại làm theo những gì trái tim họ mách bảo. Họ không bận tâm những người khác mong chờ cái gì. Khi họ giao kết với nhau, họ tự viết ra lời thề của riêng họ. Những lời thề đó quan trọng đối với họ không kém gì những lời thề của *người đàn ông xưa* và *người phụ nữ xưa* nhưng lời thề của *người đàn ông xưa* và *người phụ nữ xưa* nhằm giúp họ sống sót, họ kết hợp lại với nhau để tạo ra sức mạnh ngoại tại. Họ muốn sống an toàn hơn và dễ dàng hơn. Trong khi lời thề của *người đàn ông hiện đại* và *người phụ nữ hiện đại* giúp họ phát triển tâm linh, họ kết hợp để tạo ra sức mạnh đích thực. Họ muốn sống một cuộc đời có ý thức, có trách nhiệm và

thỏa nguyện.

Đây là những lý do làm cho *người đàn ông hiện đại* và *người phụ nữ hiện đại* muốn ở bên nhau. Những gì bạn muốn nhất là những gì bạn thường hay nghĩ tới và nói tới. Nếu lựa chọn ưu tiên của bạn là tiền bạc, bạn chỉ nghĩ và nói về tiền bạc. Nếu muốn đạt điểm cao hơn, bạn sẽ thường nghĩ và nói về những điểm số. Nếu bạn muốn nhận biết được những cảm xúc của mình thì bạn nghĩ và nói về cảm xúc.

Người đàn ông hiện đại và *người phụ nữ hiện đại* rất muốn chữa lành những ám ảnh, sự ham thích thái quá, sự cưỡng ép và những thói nghiện của họ nhất. Vì vậy đó là những điều họ thường hay nghĩ và nói tới, không phải là những điều người đàn ông xưa và người phụ nữ xưa đặc biệt quan tâm.

Khi một người nói về bóng chày và người kia nói về tennis, họ không có nhiều điểm chung. Điều tương tự cũng xảy ra khi *người đàn ông xưa* nói chuyện với *người phụ nữ hiện đại*, hoặc khi *người phụ nữ xưa* nói chuyện với *người đàn ông hiện đại*. *Người đàn ông xưa* quan tâm đến công việc, nhà cửa và sự an toàn. *Người phụ nữ hiện đại* nói về việc phát triển tâm linh. *Người phụ nữ xưa* trần trở chuyện con cái và gia đình. *Người đàn ông hiện đại* chú trọng đến sự phát triển tâm linh.

Người đàn ông hiện đại và *người phụ nữ hiện đại* muốn nhìn vào nỗi sợ hãi sâu xa nhất của họ. Họ muốn tìm ra điều gì làm họ tức giận hay sợ hãi. Họ muốn chữa lành tất cả những phần không lành mạnh trong nội tâm họ, chẳng hạn như những phần “thờ ơ lạnh nhạt”, “ghét bỏ”, “thù hận”,... Họ nhận dạng ra những cách thức họ đã sử dụng hòng kiểm soát người khác, hoặc những cách thức mà họ bị kiểm soát bởi người khác. Họ cũng truy tìm những phần bên trong họ vốn cảm thấy bị trù dập và phẫn uất.

Người đàn ông xưa và *người phụ nữ xưa* không làm những việc này. Họ không được sinh ra để làm như vậy. Vai trò của họ là cấp dưỡng và bảo vệ, là nuôi nấng và chăm sóc con cái. Họ nghĩ rằng cuộc hôn nhân sẽ không ổn khi họ giận dữ, ghen tuông hay sợ hãi. Họ không muốn làm chao đảo “con thuyền - hôn nhân” của mình.

Công việc của *người đàn ông hiện đại* và *người phụ nữ hiện đại* cũng giống như công việc của người nông dân, thợ xay lúa và thợ nướng bánh – mang lúa mì tới cối xay, xay nó thành bột, rồi đem nướng bột thành bánh. Trong trường hợp này, “lúa mì” chính là *những xu hướng, thói quen tiêu cực* (sợ hãi, giận dữ, ghen tị...); “cối xay” là *mối quan hệ hợp tác tâm linh của họ*; “bánh mì” là *sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và lòng sùng kính Sự Sống* mà họ cùng nhau tạo ra.

Người phụ nữ hiện đại và *người đàn ông hiện đại* là đôi bạn đời trên cuộc hành trình trưởng thành về nội tâm. Họ muốn thực hiện cuộc hành trình đó. Tình yêu và lòng tin cậy giữ họ ở bên nhau, còn trực giác thì dẫn lối cho họ. Họ cố vấn cho nhau. Họ là bạn của nhau. Họ cười thật nhiều. Họ sống bình đẳng.

Đó là *mối quan hệ hợp tác tâm linh* – mối quan hệ giữa những người bình đẳng – đến với nhau vì mục đích trưởng thành nội tâm.

Đời sống hôn nhân giữa người chồng hiện đại và người vợ hiện đại

Chú rể điển trai. Cô dâu rạng rỡ. Một ngày ấm áp tô điểm thêm cho bức tranh hoàn mỹ đó. Những đỉnh núi tuyết phủ nổi bật đằng xa. Rừng thông vây quanh khách khứa. Khi nghi lễ kết thúc, ban nhạc bắt đầu chơi, mọi người ăn uống và nhảy múa.

Thế rồi một điều rất đặc biệt xảy ra. Người chồng hiện đại nhìn vào mắt người vợ hiện đại của mình.

- Anh tin em, – anh nói, – bởi anh biết rằng em yêu những giá trị tinh thần hơn là em yêu anh.

*

Đôi bạn đời tâm linh biết rằng không gì quan trọng với họ hơn là việc phát triển tâm linh của chính họ. Nếu *đôi bạn đời tâm linh* buộc phải chọn giữa sự phát triển tâm linh và những gì bạn bè, gia đình hoặc cộng đồng mong chờ ở họ, họ sẽ chọn sự phát triển tâm linh.

Người chồng hiện đại này biết *vợ* mình sẽ luôn luôn đặt sự phát triển tâm linh của cô trên mọi thứ khác, kể cả anh. Chừng nào anh vẫn còn cam kết phát triển tâm linh cho bản thân, chừng đó họ còn tiến bộ cùng nhau. *Mối quan hệ hợp tác tâm linh* vận hành theo cách như vậy. Sự phát triển tâm linh ở người này tạo cơ hội cho sự phát triển tâm linh của người kia. Song việc biến cơ hội ấy thành hiện thực ra sao còn tùy thuộc vào quyết định của người kia.

Bạn có còn nhớ John và Carol không? John không nhận ra anh đã không tôn trọng Carol. Trong phiên bản I, anh nghĩ họ đang hiểu lầm nhau. Đúng là vậy, nhưng anh không sẵn sàng nhìn từ quan điểm của Carol để giải tỏa mọi khúc mắc. Thành thử cuộc hôn nhân của họ bị đổ vỡ.

Carol đang trưởng thành về tâm linh. Cô không thích sống mà không có sự tôn trọng dành cho cô trong cuộc sống hôn nhân. Cô không sẵn lòng khuất phục trước ý muốn của người khác, thậm chí là chồng cô. Còn John không sẵn lòng chấp nhận sự thay đổi ở *vợ* mình.

Trong phiên bản II, John đấu tranh với chính mình để thông hiểu Carol, và thế là cuộc sống hôn nhân của họ biến chuyển. Đây là sức mạnh đặc biệt của *mối quan hệ hợp tác tâm linh*: những gì người bạn đời thách thức bạn thực hiện khi người ấy đang trưởng thành về tâm linh chính xác là những gì bạn cần làm để bạn cũng thay đổi mạnh mẽ như vậy. Làm sao John có thể tạo ra sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống trong khi anh không tôn trọng *vợ* mình? Anh không thể. Carol đã chỉ cho anh thấy điều đó. Cô không cần nói về sức mạnh đích thực. Những gì cô cần làm là nỗ lực phát triển những giá trị nội tâm. Và đó là điều cô đã làm.

John cần thay đổi, nhưng không phải vì Carol. Anh cần thay đổi cho chính anh. Carol chỉ cho anh bước tiếp theo để anh đi. *Mối quan hệ hợp tác tâm linh* là phương tiện hỗ trợ cho sự trưởng thành tâm linh. Thực tế, đây là cách thức duy nhất để làm điều đó.

Chỉ khi nào bạn có đủ dũng cảm để dấn thân vào những mối quan hệ thực chất và sâu sắc như thế này, bạn mới có thể phát triển tâm linh. Cho dù bạn thiên định hay cầu nguyện bao lâu chẳng nữa, hoặc bạn có bao nhiêu ý định thì cũng không có nghĩa lý gì cả. Bạn cần hiện thực hóa những ý định tốt

đẹp, cần ứng dụng những điều bạn đã tỏ ngộ, thấu đạt được từ thiền định hay cầu nguyện. Điều đó đòi hỏi phải có người đối tác. Khi người kia cũng một lòng phát triển tâm linh thì bạn đang ở trong *mối quan hệ hợp tác tâm linh*.

Tất cả chúng ta đều bắt đầu muốn có *người bạn đời tâm linh* và tạo ra *mối quan hệ hợp tác tâm linh*. Trò chuyện đơn thuần thôi vẫn chưa đủ. Kiếm tiền, nuôi nấng con cái, mua nhà cửa cũng chưa đủ. Chỉ có sự trưởng thành tâm linh mới làm ta thỏa mãn. Đó là vì chúng ta đang trở thành *người đàn ông hiện đại và người phụ nữ hiện đại*.

Mỗi *mối quan hệ hợp tác tâm linh* đều khác nhau. Một số giống như kiểu mẫu hôn nhân, số khác giống như hình thức hợp tác kinh doanh, có mối quan hệ lại giống như một đội bóng. Chính đôi bên tự quyết định *mối quan hệ hợp tác tâm linh* của mình sẽ như thế nào. Họ cũng tự quyết định vai trò của mình trong mối quan hệ đó.

Mỗi *đối tác tâm linh* trước tiên cần nhận thấy mình là linh hồn, tiếp đến là bản ngã (sự hóa thân của linh hồn trong kiếp đời hiện tại). Mỗi người tận lòng vì sự phát triển tâm linh.

Khi cuộc hôn nhân, một doanh nghiệp hoặc một đội bóng phát triển theo xu hướng *quan hệ hợp tác tâm linh*, không có giới hạn cho sức sáng tạo, tình yêu thương và sự phát triển tâm linh. Tương lai của nó chỉ bị giới hạn bởi sự lựa chọn mà những đối tác thực hiện.

Cuộc hôn nhân, doanh nghiệp hoặc đội bóng nào mà không đi theo xu hướng *quan hệ hợp tác tâm linh* thì sẽ không có tương lai.

- Chúng tôi sắp sửa ly dị. – Scott nói với tôi. – Marilyn rất tức giận, nhưng cô ấy biết điều này sẽ phải xảy ra.

Tôi chuyển ống nghe qua tai bên kia.

- Chúng tôi đã quyết định như vậy tại buổi tham vấn tâm lý sáng nay.

Tôi biết rõ và quý mến vợ chồng họ, tôi không thể làm gì hơn ngoài lắng nghe. Scott im lặng một hồi lâu.

- Thật khắc nghiệt. – Anh nói.

Cả hai chúng tôi cùng im lặng.

- Thật khắc nghiệt. – Scott lặp lại.

Cơn giận của Marilyn đã âm ỉ từ lâu. Cô ủng hộ Scott khi anh từ bỏ công việc trong lĩnh vực ngân hàng để tập tành trồng trọt những nông phẩm hữu cơ. Cô hậu thuẫn anh khi anh đi dự các hội thảo nông học. Cô yêu chồng và yêu các con. Nhưng cô đang tức giận.

Họ cãi nhau về cơn giận của cô. Họ phải nhờ đến cả chuyên viên tư vấn. Nhà tham vấn tìm hiểu về thời thơ ấu của cô, gia đình cô và cuộc hôn nhân của hai vợ chồng họ. Họ cùng xem xét tất cả mọi khía cạnh. Khi Scott rời nhà lên đường đi dự hội thảo, anh cảm nhận được cơn giận của cô. Đến khi anh về nhà, cô vẫn còn đang giận dữ.

Nhiều năm trôi qua. Cũng đến lúc họ phải ly dị.

Scott thuộc mẫu *người đàn ông hiện đại* và Marilyn cũng thuộc mẫu *người phụ nữ hiện đại*. Họ không phải là mẫu *người xưa* đang cố hiểu về mẫu *người hiện đại*. Họ đã cùng nhau phát triển tâm linh và có ý định sẽ cùng phát triển tâm linh. Cuộc hôn nhân của họ là *mối quan hệ hợp tác tâm linh*, nhưng đầu vậy nó vẫn kết thúc. Tại sao điều này lại xảy ra?

Lý do là họ đã ngừng phát triển tâm linh cùng nhau. Marilyn không thay đổi gì nhiều, còn Scott thì đã mạnh mẽ hơn. Họ vẫn yêu nhau, nhưng điều đó không thể giữ họ ở lại bên nhau. Scott muốn ở bên Marilyn, đồng thời muốn sống thật với chính mình hơn nữa. Marilyn cũng muốn anh làm điều đó, nhưng đối với cô cơn giận của cô quan trọng hơn.

Họ không quyết định cắt đứt *mối quan hệ hợp tác tâm linh* do bởi sự đòi khắc nghiệt. Tất cả những *đôi bạn đời tâm linh* đều trải qua những thời kỳ sóng gió. Họ chia lìa là vì một trong hai người từ chối phát triển tâm linh trong khi người kia vẫn tiếp tục tiến lên. Trong trường hợp của Marilyn và Scott, “sóng gió” đã kéo dài hơn chục năm. Việc thay đổi *đối tác tâm linh* giống như việc thay đổi cảnh trí ngay giữa chừng vở kịch, trong khi vở kịch vẫn tiếp diễn.

Đang học lớp 10, nếu bạn chuyển trường do không thích những người bạn cùng lớp, bạn vẫn còn ở lớp 10 cho dù đã chuyển sang trường khác. Những *đối tác tâm linh* biết điều này. Họ mong

muốn khơi thông mọi chướng ngại ngăn cách mối thân tình giữa họ. Đó là những điều họ muốn học hỏi và thay đổi. Họ đã chọn nhau để làm điều này.

Sự chữa lành mới là điều cần tập trung chú ý đến, chứ không phải là những trở ngại. Họ phải một lòng một dạ làm điều đó cùng nhau.

Duy chỉ hai thứ có thể làm tiêu tan *mối quan hệ hợp tác tâm linh*. Marilyn và Scott đã khám phá ra một trong hai điều đó: *đôi bạn đời tâm linh* không thể tiếp tục phát triển tâm linh cùng nhau nếu một trong hai người bỏ cuộc. Khi điều này xảy ra, không gì có thể giữ họ lại bên nhau. Từ chối phát triển khác với việc đang ở trong thời điểm khó khăn. Từ chối là *ý định không muốn phát triển*. Đôi khi họ biết mình đang làm vậy, nhưng có khi không biết. Dù gì thì kết quả vẫn là như nhau – nghĩa là không có sự thay đổi nào cả. Họ không đón nhận sự thay đổi. Họ sa lầy và thích yên vị trong những thứ gây cho họ đau đớn, như là giận dữ chẳng hạn.

Bị sa lầy và cố gắng thoát ra là một chuyện. Sa lầy và thật sự không muốn thay đổi lại là chuyện khác. Trường hợp đầu là những gì mà đôi bạn đời nỗ lực cho sự trưởng thành tâm linh sẽ thực hiện. Trường hợp thứ hai chính là cái làm tan vỡ *mối quan hệ hợp tác tâm linh*.

Suốt mấy chục năm sống trong giận dữ, Marilyn yêu sự giận dữ của mình hơn yêu Scott. Cô muốn giữ lại nó hơn là muốn phát triển tâm linh. Tuy nhiên Scott vẫn đi tiếp. Không có gì liên quan đến chuyện ngoại tình thực tế hay ngoại tình tư tưởng ở đây. Ngoại tình ngăn cản *mối quan hệ hợp tác tâm linh*. Người ngoại tình lợi dụng lẫn nhau. Họ xem bạn đời là có thể thay thế được. Còn *bạn đời tâm linh* thì không như vậy. Mỗi người có nét độc đáo riêng, không thể thay đổi như thay đổi phụ tùng xe.

*

Tuy nhiên, điều gì xảy ra khi một bên quyết định không muốn tiếp tục phát triển cùng với người kia nữa? Cô ta/ Anh ta biết rằng những vấn đề mình gặp phải với đối tác này có thể sẽ tái hiện với đối tác khác. Dù cô/anh không ảo tưởng về điều đó, song vẫn quyết định không phát triển chung với người bạn đời này nữa, và *mối quan hệ hợp tác tâm linh* của họ tan vỡ.

Lý do thứ hai khiến cho *mối quan hệ hợp tác tâm linh* đổ vỡ thì đặc biệt hơn. Một trong hai bên đã thấm nhuần những bài học mà bản thân cần lĩnh hội. Vấn đề rắc rối không còn tồn tại nữa. Việc chữa lành đã hoàn tất. Không còn vết thương lòng nào, ngay cả một vết sẹo mờ cũng không. Nếu vấn đề là sự giận dữ, thì cơn giận đã ra đi. Nếu vấn đề là nỗi sợ hãi, thì sự toàn vẹn nội tại đã hóa giải hết. Không còn những tình huống, hoàn cảnh đòi hỏi phải duy trì *mối quan hệ hợp tác tâm linh* lâu thêm nữa. Thách thức đã thay đổi. Nhận thức đã thay đổi. Mục tiêu đã thay đổi. Tất cả mọi thứ đều thay đổi.

Khi điều đó xảy ra, những *đối tác tâm linh* nào đã hoàn thành, thấm nhuần bài học của mình rồi thì không cần đến kiểu tác động tương hỗ để phát triển tâm linh nữa, và theo đó mối quan hệ của họ cũng thay đổi. Nói cách khác, *đối tác tâm linh* chỉ ở lại với nhau khi họ còn cùng nhau phát triển. Khi họ ngừng phát triển cùng nhau, *mối quan hệ hợp tác tâm linh* chấm dứt.

Mối quan hệ hợp tác tâm linh là mối quan hệ bình đẳng vì mục đích phát triển tâm linh. Khi sự phát triển tâm linh ngừng lại, mối quan hệ này cũng kết thúc.

Khảo cổ học tâm linh

Sau khi chia tay vị hôn thê, tôi nhớ cô ấy kinh khủng. Ngày cũng như đêm, tôi đều nghĩ đến cô ấy. Tôi nghĩ về cô ấy khi tôi rời khỏi nông trại của mình và đi sang thị trấn lân cận. Tôi nghĩ về cô ấy ngay cả khi tôi có bạn bè mới và học cách chia sẻ cuộc sống với họ. Tôi không ngừng mong mỏi, đợi chờ và mơ được sống chung cùng cô.

Việc đó đã không xảy ra. Kế hoạch của chúng tôi là tạm ly thân. Sống ly thân không phải là điều mới lạ đối với chúng tôi, nhưng không gặp cô nhiều tháng liền thì khác. Và cũng không chắc chúng tôi có còn giữ được hôn ước hay không nữa. Chia xa được khoảng một năm thì cô ấy tuyên bố chấm dứt hôn ước. Tôi bắt đầu một cuộc hành trình mới mà tôi chưa bao giờ dự liệu là sẽ có.

- Tôi sẽ không lập gia đình nữa. – Tôi nói với bạn bè mình.

Họ ngẩn người ra nhìn tôi, lặng thinh. Mãi một hồi sau, tôi hỏi họ:

- Các bạn nghĩ gì về chuyện này?

Sau một lúc im lặng, cuối cùng một người trong số họ khẽ nói:

- Tớ thấy cậu không thật sự nghĩ như thế.

Vào lúc đó tôi không tin lời anh bạn, nhưng đó là sự thật. Vài tháng sau, tôi mới nhận thấy nó thật đến cỡ nào. Mỗi ngày mỗi tích tụ thêm nỗi đau, mỗi đêm nỗi đau đón càng khoét sâu. Có bao giờ bạn tự làm đau mình nhưng lại không cảm thấy cơn đau đó cho tới khi sự tê dại biến mất và cơn đau bắt đầu lộ diện? Đó là điều đã xảy ra với tôi. Tôi tự hỏi không biết mình có vượt qua nỗi nó hay không.

Ngày qua ngày, đêm từng đêm, mỗi lần nghĩ về chuyện của chúng tôi, tôi lại tự hỏi: *“Tôi đã làm gì nên nỗi?”*. Câu hỏi đó ám ảnh và day dứt tôi mãi. Trước đây, với những cô người yêu khác, tôi cũng cảm thấy nỗi đau đón tương tự. Tôi không bao giờ muốn cảm thấy nó lần nữa. Tôi muốn biết câu trả lời như thế cuộc đời tôi phụ thuộc vào nó, và tôi nghĩ đúng là vậy.

Sau nhiều tuần, ý nghĩ “tranh đua” chọt đến với tôi và tôi gọi điện cho vị hôn thê cũ.

- Quyết định của em có liên quan tới sự tranh đua phải không? – Tôi hỏi.

- Phải. – Cô đáp. Một tiếng “Phải” rành rọt.

Cuối cùng tôi đã tìm ra “manh mối”. Tôi có ý định sẽ lôi nó ra cho đến khi toàn bộ bí mật được phơi bày.

*

Tôi cố nghĩ về những lần tôi cảm thấy tranh đua với cô.

Thoạt tiên tôi không thể nhớ gì hết. Thế rồi những ký ức bắt đầu hiện ra, mới đầu nhỏ giọt, sau đó là tràn ngập. Tôi giật mình đánh thót. Tôi nhận ra mình đã ghen tị về bạn bè của cô. Tôi đã ghen tị về công việc của cô. Tôi đã ghen tị về sức hút của cô. Tôi đã ghen tị về thành công của cô. Tôi đã ghen tị về sự nổi tiếng của cô. Tôi đã ghen tị với hầu hết mọi thứ thuộc về cô. Điều này khiến tôi ngạc nhiên, nhưng càng ngạc nhiên hơn khi phát hiện ra một tầng cảm xúc khác bên dưới sự tranh đua của mình.

Đó là sự kiểm soát. Từng chút một, tôi dần nhớ lại những lần tôi cố kiểm soát hành động, lời nói hoặc cảm nhận của vị hôn thê. Tôi chỉ trích tờ báo cô thường đọc. Tôi cố khuyên cô đừng xem ti-vi. Tôi can thiệp vào gu thẩm mỹ của cô về xe hơi và quần áo. Tôi đã cố áp đặt ý kiến và quan điểm của mình lên cô. Phải mất mấy tuần liền để tôi nhớ lại những cách thức mà tôi đã cố kiểm soát cô. Càng nhớ ra, tôi nhận thấy những cố gắng kiểm soát của tôi càng rõ rệt.

Sau đó, tôi phát hiện bên dưới sự kiểm soát này còn một lớp nữa – nỗi sợ hãi. Lúc bấy giờ là mùa đông, tuyết phủ trắng xóa cây cối. Khi gió thổi, những bông tuyết tung bay làm mọi thứ trở nên trắng xóa. Tôi nằm trên giường lo sợ. Tôi chưa bao giờ lại sợ như thế. Tôi sợ mùa đông, sợ giá lạnh, sợ cô đơn, sợ tất cả. Nỗi sợ hãi ập đến như con sóng đại dương. “*Mình sợ sống*” – Tôi nghĩ đây chắc hẳn là đáy của cuộc “khai quật” nỗi đau đón cùng cực trong nội tâm mình. Nhưng không phải!

Bên dưới nỗi sợ hãi này, tôi khám phá được thêm một lớp khác nữa, đó là chưa nhận thấy rõ giá trị bản thân. Khám phá này khiến tôi ngạc nhiên khôn cùng. Tôi, một người từng đoạt giải thưởng *American Book Award* với cuốn *The Dancing Wu Li Masters*. Tôi, một người được tán dương và nổi tiếng. Người ta muốn nghe tôi nói, nhưng tôi không nghĩ rằng mình có gì đáng để họ lắng nghe. Tôi không thể tưởng tượng liệu người ta còn thích tôi một khi họ biết tôi thật sự là ai. Tôi cảm thấy chắc hẳn có gì đó sai lầm ở những người ngưỡng mộ tôi. Tôi không nhận thấy ở mình điều gì đó đáng để đề cao.

Khi tôi nhận ra mình đã không hề đánh giá đúng bản thân chút nào, đột nhiên tất cả những thứ tôi vừa khám phá ra cùng ập đến với tôi. Do thiếu quý trọng bản thân nên tôi đã không tin là mình có quyền để sống. Vì không tin là mình có quyền sống cho nên tôi sợ tất cả mọi thứ. Bởi do sợ tất cả mọi thứ nên tôi cần kiểm soát tất cả mọi thứ. Nhu cầu đó rất mãnh liệt bởi, về mặt cảm xúc, đây là một vấn đề sống còn. Vì vị hôn thê của tôi là một người mạnh mẽ, cho nên việc cố gắng kiểm soát cô hóa ra trở thành sự tranh đua.

Vậy là câu hỏi dằn vặt tôi bấy lâu nay – “*Tôi đã làm gì nên nỗi?*” – đã được trả lời. Tất cả các mảnh ghép đã gắn khớp với nhau một cách nhiệm màu khi những dòng phim liên quan đến sự đổ vỡ được tua lại trong tâm trí. Tôi tự đặt câu hỏi để nhận ra mình đã tạo nên cơn ác mộng này như thế nào. Và tôi đã thấy đáp án.

Tiến trình này kéo dài nhiều tháng. Lại mất thêm mười năm nữa để làm quen, thấm nhuần phương pháp tự xem xét nội tâm này. Giờ thì tôi đi thẳng vào gốc rễ của vấn đề. Tôi không loay hoay dẹp bỏ nỗi sợ hãi, sự kiểm soát hoặc sự tranh đua của mình, mà kiểm tra ngay lòng tôn trọng bản thân. Khi cảm xúc giận dữ trong tôi xuất hiện nhưng chưa tuôn ra thành lời, tôi tự khen mình: “*Giỏi đấy!*”. Nếu tôi tiến về trước hai bước và trượt lùi một bước rưỡi, tôi vẫn tự chúc mừng mình. Tôi cũng thấy tự hào về bản thân khi bày tỏ lòng ngưỡng mộ đối với người khác. Ban đầu tôi cảm thấy kỳ cục vì chưa từng làm những việc như vậy.

Nay tôi đã thay đổi. Tôi học được cách chia sẻ với bạn bè, cách trân trọng họ, cách để cho họ trân trọng tôi. Tôi trân quý tất cả những gì mình đã học. Tôi và vị hôn thê chỉ ở bên nhau ba tháng trong suốt hai năm đính hôn. Đến năm thứ hai chúng tôi sống ly thân, và cố nối lại với nhau. Vào lúc

ấy tôi không biết tại sao chúng tôi không thể hàn gắn được, nhưng giờ thì tôi đã biết.

Nhà cô ở bờ biển bên này, còn nhà tôi ở bờ bên kia. Khoảng cách địa lý phản ánh khoảng cách tình cảm bên trong hai người chúng tôi. Sự gần gũi không phải lúc nào cũng thoải mái. Tôi nghĩ chúng tôi thân tình, khăng khít vì chúng tôi yêu nhau sâu đậm, nhưng tôi đã không có dũng khí để thật sự thân tình với cô.

Tôi chưa bao giờ thổ lộ nỗi sợ hãi sâu kín nhất của mình với cô. Chưa bao giờ nói với cô rằng tôi cảm thấy ghen tị, cảm thấy sợ hãi như thế nào. Hôn ước của chúng tôi kết thúc vì chúng tôi chưa yêu nhau đủ nhiều. Chúng tôi đã yêu nhau rất nhiều, nhưng chỉ tình yêu thôi thì chưa đủ.

Cần phải có gì đó nữa để làm cho *mối quan hệ hợp tác tâm linh* vận hành.

- Tôi chưa bao giờ ngã nhiều lần như thế này. – Martha cười khúc khích. – Ở Kansas, chúng tôi không trượt tuyết.

Tất cả mọi người cười phá lên.

- Mỗi lần đứng lên là tôi nhớ đến những lúc bị vấp ngã rồi lại phải vực dậy. Thường thì tôi mau chóng lấy lại được tinh thần, như khi tôi bị gãy tay. Nhưng có lần tôi không thể gượng dậy nổi, chẳng hạn như sau khi tôi ly dị.

Giờ thì không ai cười nữa.

- Cứ như là tôi sắp tốt nghiệp chuyên ngành “nghiên cứu bản thân” vậy. – Cô tiếp tục. – Tôi đã thấy mình như thế nào trong một số tình huống, và tôi khác ra sao trong những tình huống khác. Tôi cũng thấy mình lặp lại cùng một kiểu phản ứng ở nhiều tình huống.

Martha đang thay đổi. Lẽ ra cô có thể kể kể cô đã đau đớn hoặc đã mệt mỏi như thế nào nhưng thay vào đó cô nói về những điều cô đã học được.

Điều gì làm nên sự khác biệt giữa “một bài học trượt tuyết bình thường” và “một ngày làm thay đổi cuộc đời”? Martha học cách nhận ra điều gì là quan trọng từ những trải nghiệm cuộc đời mình, và đó chính là sự tưởng thưởng lớn dành cho cô. Chính vì thế mà cô có rất nhiều khám phá bổ ích để kể với chúng tôi.

Hầu như người ta hay trông chờ người khác nói cho họ biết điều gì là quan trọng. Vì thế họ tìm đến các chuyên gia tham vấn tâm lý, các bậc hiền nhân. Họ khảo cứu từ sách báo. Họ lấy thông tin từ ti-vi và nghe đài.

Còn Martha đã trở thành “chuyên gia” của chính mình. Cô không cần hỏi ai khác xem “bài học trượt tuyết” dạy điều gì cho cô về vụ ly dị, và về những trải nghiệm đau buồn khác trong cuộc đời cô. Tự cô nhận thức ra và cô tin vào những hiểu biết thấu suốt đó.

*

Bạn có tin cậy vào những trải nghiệm của mình? Khi bạn đang tranh cãi, bạn có tin rằng cuộc “đấu khẩu” này đang nói cho bạn biết điều gì đó quan trọng về bạn? Khi bạn giận dữ, bạn có tin tưởng rằng cơn giận của bạn đang phô bày cho bạn điều gì đó bạn cần thấy?

Những *đôi bạn đời tâm linh* tin tưởng trải nghiệm sống của họ luôn mách bảo cho họ biết những điều quan trọng về bản thân. Đó là cách để họ phát triển tâm linh. Bạn không thể phát triển tâm linh nếu cứ mãi giận dữ, trách cứ, hờn dỗi, ghen tị, nôn nóng hay sợ hãi. Bạn cũng không thể phát triển tâm linh nếu đổ mọi trách nhiệm lên người khác cho những cảm xúc của bạn.

Người lựa chọn con đường phát triển tâm linh luôn tự nhìn vào bên trong bản thân – không phải là nhìn nhau với ánh mắt “nạn nhân” dành cho “thủ phạm” – khi họ giận dữ, sợ hãi hay buồn phiền. Họ dám nói về những điều họ sợ phải nhắc đến. Họ chia sẻ những gì họ cảm thấy nhưng họ

không buộc tội nhau. Họ tin cậy vào tiến trình chữa lành này.

Chúng ta có thể thực hiện tiến trình đó như thế này: *Hãy nhận ra tất cả những cảm xúc trong lòng bạn. Chúng có thể tiết lộ điều gì đó về bản chất con người bạn. Hãy chân thành chia sẻ điều bạn cảm nhận được.*

Đôi bạn đời tâm linh tin tưởng rằng họ ở bên nhau để cùng phát triển tâm linh. Họ tin mọi chuyện xảy ra trong mối quan hệ của họ đều giúp họ làm điều đó. Điều này làm thay đổi cách nhìn về những trải nghiệm sống bên nhau, giống như sự hiểu biết thấu suốt của Martha từ bài học trượt tuyết – cô học được điều gì đó về chính mình mỗi khi vấp ngã. Điều tương tự cũng diễn ra trong *mối quan hệ hợp tác tâm linh*. Bạn hiểu thêm về bản thân mỗi lần bạn có bất đồng, và học hỏi được nhiều hơn mỗi khi bạn nỗ lực vượt qua sự bất đồng đó.

Càng học được nhiều thì bạn càng ít giận dữ, ít sợ hãi hay ít thu mình trong vỏ ốc. Kết quả là, bạn không cần phải mất nhiều thời gian để vực dậy tinh thần mỗi khi vấp ngã, không tốn nhiều thời gian để giữ quân bình trạng thái khi cảm thấy cơn giận dữ, ghen tị, buồn phiền, hay sợ hãi mới nhen nhóm bộc phát.

Nhiều người nghĩ bất đồng ý kiến không phải là điều hay, giống như việc ngã sóng soài khi trượt tuyết, nhưng người theo khuynh hướng tâm linh không nhìn sự việc theo cách đó. Họ thấy sự bất đồng là cơ hội để bạn bè hiểu nhau hơn, từ đó vun đắp cho tình bạn thêm thân thiết, vững bền. Họ nhìn nhận tất cả những trải nghiệm của họ theo cách ấy.

PHẦN BỐN: SỐNG VỚI Ý THỨC LINH HỒN

Con cái chúng ta

Những sợi mì spaghetti tuột khỏi nĩa của Jamie. Quanh miệng bé lem luốc sốt cà chua. Mới hai tuổi rưỡi nên bé vẫn chưa thạo cách dùng nĩa. Bé bèn bỏ nĩa xuống và dùng tay bốc mì ăn.

Tôi rất hạnh phúc. Con gái tôi ngồi đối diện với Linda, còn tôi ngồi kế bên Jamie, đưa cháu ngoại đầu tiên của tôi. Ánh nến làm dịu gương mặt lấm lem sốt cà chua của bé.

Bỗng nhiên Jamie ngừng ăn và quay sang tôi, vẻ mặt rất nghiêm trọng.

- Hãy dịu dàng đi ông. – Bé nói, nhìn thẳng vào tôi.

Toàn bộ vẻ mặt của bé thay đổi. Tôi cũng bắt chước thay đổi sắc mặt giống bé, theo như cách những người ông hay làm.

- Dịu dàng với cái gì? – Tôi hỏi.

- Với chính ông đấy! – Bé thỏ thẻ.

Nói xong bé quay về lại với bữa tối của mình. Thoáng chốc, bé trở về lại là một cô bé đang nghịch món mì ống.

Chúng tôi ngồi trong im lặng. Tôi sững sờ, tất cả mọi người cũng vậy, ngoại trừ Jamie. Tự nhiên khắc với bản thân vốn là một gánh nặng cả đời tôi. Dịu dàng với chính mình là một việc khó đối với tôi, nhưng làm sao Jamie lại biết điều đó? Bé mới có hai tuổi rưỡi, và lại bé mới chỉ gặp tôi có một lần.

Bé nhận biết điều đó bằng trực giác của mình, mặc dù bé không biết cái từ “trực giác” đó có nghĩa là gì.

*

Bạn có tin vào những điều bạn thấy về người khác, hay về chính bạn không? *Biết cái gì đó sâu thẳm bên trong bạn (biết những gì bạn biết) khác với biết cái gì đó do người khác nói cho bạn biết.* Chẳng hạn, có thể bạn biết rằng bạn không thích hợp với nghề bác sĩ như cha bạn. Không cần ai giải thích điều đó cho bạn.

Sự thay đổi bên trong cũng giống như thế. Bản thân bạn thấy sự việc khác đi. Bạn bè bạn cũng biết bạn đã thay đổi. Bạn không còn có những điểm chung giống họ như trước kia nữa. Điều này xảy ra với bất cứ ai, với cả *những đôi bạn đời tâm linh*. Tuy nhiên, chuyện gì xảy ra khi *người bạn đời tâm linh* thay đổi và khi họ có con cái?

Người đàn ông xưa và người phụ nữ xưa nghĩ rằng không gì tệ cho đứa trẻ hơn việc bị tách là khỏi cha mẹ nó. Họ tự thấy chính họ có trách nhiệm về sự sống còn của con cái họ. Từ quan điểm này, họ không thể giúp con họ sống tốt khi họ chia ly.

Trong khi đó, đôi bạn đời tâm linh cũng có trách nhiệm với con cái, nhưng họ không trải nghiệm những khó khăn giống như *người đàn ông xưa và người phụ nữ xưa* khi họ chia tay nhau. Con cái của đôi bạn đời tâm linh cũng không phải chịu những khó khăn đó, bởi vì chúng thuộc về gia đình lớn hơn, yêu thương hơn. Những gia đình lớn này cũng là *mối quan hệ hợp tác tâm linh*.

Con cái của những *đối tác tâm linh* lớn lên trong sự chăm sóc bởi tất cả mọi người xung quanh. So với con cái của *người đàn ông xưa và người phụ nữ xưa*, chúng thấy nhiều người hơn – ngoài cô dì, chú bác, cậu, anh chị em, ông bà của chúng. Gia đình của chúng không chỉ là về mặt sinh học mà được mở rộng tới *những gia đình hợp tác tâm linh* khác.

Khi con cái của *những đối tác tâm linh* lớn lên, chúng cũng tự động quan tâm đến mọi người. Chúng xem mình như là cô dì, chú bác, anh chị em, ông bà của tất cả những đứa trẻ chúng gặp trong đời. Chúng xem tất cả mọi người là gia đình.

Nếu bạn hướng nhìn vào bản thân, có thể bạn sẽ thấy mình cũng đang mong hướng tới *mối quan hệ hợp tác tâm linh*. Hàng triệu người đang bắt đầu có mong ước này. *Người đàn ông hiện đại và người phụ nữ hiện đại* tạo ra *mối quan hệ hợp tác tâm linh* một cách tự nhiên. Đôi khi họ tạo dựng chúng dưới hình thức một cuộc hôn nhân – sống chung dưới một mái nhà và sinh con cùng nhau. Đôi khi họ tạo dựng mối quan hệ hợp tác theo hình thức một doanh nghiệp, trường học hoặc như một đội bóng. Cho dù hình thức hợp tác là như thế nào thì họ đều đến với nhau vì mục đích phát triển tâm linh. Họ nhận thức được mình cảm thấy gì. Họ học cách đưa ra những *lựa chọn có trách nhiệm*. Họ cố vươn tới sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống. Khi đó tự động họ tìm kiếm những *đối tác tâm linh* khác để đồng sáng tạo cùng họ.

Một thế giới mới đang được kiến tạo nên theo cách này. Khi con cái được sinh ra trong *mối quan hệ hợp tác tâm linh*, chúng sẽ lớn lên trong thế giới mới này. Chúng thấy tất cả mọi người (cha mẹ, cô dì, chú bác,...), bao gồm cả chúng, đều là linh hồn.

Sự hiện diện của Chris và Leslie làm cho căn phòng ấm hẳn lên. Rõ ràng họ yêu nhau. Tay trong tay, họ đi qua cánh cửa vào hội trường, như họ vẫn thường bước đi cùng với nhau như thế.

Cả phòng trở nên im lặng. Họ lịch thiệp ngồi vào chỗ của mình đằng sau chiếc bàn dài trên sân khấu. Bên phải Chris có thêm hai cặp nữa. Bên trái Leslie cũng có hai cặp. Trước mặt mỗi người là một chiếc micro và một ly nước được đặt trên chiếc bàn có trang trí hoa.

- Quý vị thân mến. – Người giới thiệu chương trình cất tiếng – Chào mừng quý vị đến với những sự kiện nổi bật trong chương trình của chúng tôi.

Một tuần hội thảo sắp kết thúc. Cả năm cặp này đã chia sẻ kinh nghiệm của họ về mối quan hệ ở mọi góc độ. Hôm nay là buổi cuối cùng họ cùng nhau đến đây.

- Chúng ta đã cùng khám phá khía cạnh khó nhất trong cuộc sống vợ chồng. – Người dẫn chương trình tiếp tục – Làm thế nào để sống bên nhau một cách có ý thức, yêu thương và hòa hợp. Làm sao để vừa là người bạn đời trong một mối quan hệ sâu sắc, đồng thời vẫn là chính mình?

Những hội thảo về *mối quan hệ hợp tác tâm linh* đã trở nên phổ biến trong nhiều năm qua, và đây là một trong những buổi hội thảo thành công nhất.

- Không có câu trả lời nào thỏa mãn tất cả mọi người. – Người dẫn chương trình kết luận. – Nhưng trong tuần qua chúng ta đã nêu lên một số điểm chung nổi bật, đó là: Tôn trọng nhau, lắng nghe nhau, nói ra những điều khó nói – không giấu giếm những gì quan trọng đối với bản thân – và chia sẻ một cách chân thành nhất có thể.

- Đây là cơ hội để quý vị đặt câu hỏi với bất kỳ ai trong số các khách mời của chúng ta.

- Tôi có ý kiến. – Một thanh niên ở bên trái hội trường giơ tay lên. Người trợ lý lập tức đưa cho anh chiếc micro.

- Tôi biết nói điều này nghe có vẻ buồn cười, – anh bắt đầu, – nhưng tôi vẫn không thể hiểu được cái gọi là *mối quan hệ hợp tác tâm linh* này. Bạn gái tôi bảo cô ấy nguyện một lòng cho mối quan hệ của chúng tôi, nhưng làm sao tôi có thể cam kết một lòng cho một mối quan hệ khi mà tôi thậm chí còn không hiểu cô ấy nói vậy có nghĩa là gì, hoặc quan hệ giữa chúng tôi sẽ diễn tiến tới đâu trong tháng tới?

- Anh có thể cam kết sống thủy chung một vợ một chồng. – Người phụ nữ bên trái Leslie lên tiếng. – Theo tôi, nếu thiếu điều đó, anh sẽ không thể có *mối quan hệ hợp tác tâm linh*.

- Anh có thể cam kết vẫn ở bên nhau cho dù điều gì xảy ra. Điều đó sẽ tiếp thêm sức mạnh cho các bạn. – Người phụ nữ bên phải Chris thêm vào.

Tất cả mọi người đều có câu trả lời của riêng họ. Cuối cùng Leslie bắt đầu nói:

- Khi mới quen Chris, tôi chưa từng nhận ra mình gặp khó khăn với sự tận hiến. Dù đã cố hết

sức nhưng tôi vẫn không thể duy trì lòng cam kết trong mối quan hệ của mình, mặc dù chúng tôi dành cho nhau rất nhiều yêu thương. – Giọng Leslie chắc khỏe, vang động cả căn phòng.

- Cuối cùng tôi mới nhận thấy chỉ duy nhất một thứ mà tôi có thể tận hiến bằng tất cả trái tim mình. Đó là *sự phát triển của bản thân – phát triển tâm linh*. Tôi cũng nhận ra Chris là người cộng sự hoàn hảo giúp tôi làm điều này. Và chúng tôi đã ở bên nhau kể từ đó.

Leslie tiếp lời:

- Thật không dễ dàng cho cả hai chúng tôi, nhất là thời gian đầu, nhưng tôi không bao giờ từ bỏ sự cam kết. Cũng tương tự như thế đối với Chris.

Chris gật đầu công nhận.

- Cách đây mười lăm năm, – Leslie tiếp tục, – chúng tôi lập ra một quỹ tài trợ, xuất bản sách và cố hết sức để nêu gương về phát triển tâm linh dựa trên mối quan hệ yêu thương, quan tâm lẫn nhau. Cũng có những lúc tôi tự hỏi mình có làm được điều đó hay không, nhưng cho đến nay, tôi đã trưởng thành hơn và cảm thấy gần gũi Chris hơn bao giờ hết.

- Cam kết cho sự trưởng thành của chính mình là sự cam kết tốt nhất tôi từng thực hiện. Nó có ý nghĩa rất lớn đối với tôi. Hàng ngày tôi vẫn gìn giữ nó trong tim mình.

Có thêm nhiều câu hỏi và câu trả lời nữa, nhưng những lời Leslie chia sẻ nổi bật hơn hết thảy. Mọi người vẫn bàn tán về những lời ấy ngay sau khi rời khán phòng.

*

Những cặp như Leslie và Chris có một phẩm chất đặc biệt. Họ lắng nghe nhau. Họ cùng nhau cười. Thậm chí sau mười lăm năm mà Leslie và Chris vẫn thấy hào hứng trước những gì người kia nói. Đây là cách hành xử của *những đối tác tâm linh*. Điều đó làm cho mối quan hệ của họ trở nên đặc biệt.

Bạn cảm thấy thế nào về Leslie và Chris? Bạn có thấy thoải mái, dễ chịu? Ý nghĩ về họ có làm cho bạn vui? Bạn có muốn mối quan hệ của mình giống như vậy không? Bạn có muốn tìm hiểu để biết rõ hơn về họ?

Mỗi một *đối tác tâm linh* đều khác nhau. Có người đấu tranh để thấy mình không giỏi hơn người kia. Có người thì đấu tranh để người kia không giỏi hơn mình. Có người lại đang học cách nói ra những gì mình cần. Có người đang cố học cách không lấn lướt bạn mình. Có người cần học cách lắng nghe. Có người cần học cách diễn đạt bằng lời.

Cho dù *những đối tác tâm linh* có khác nhau thế nào chăng nữa, tất cả đều đang học cách làm cho bản ngã của họ trùng khớp với linh hồn họ. Chính vì thế mà họ ở bên nhau. Họ muốn tạo ra sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống.

Bạn có nhìn thấy những điều này ở *những đôi bạn đời tâm linh*? Bạn có thấy những thách thức họ đối mặt khó khăn biết chừng nào? Bạn có tán phục những gì họ đang làm không? Bạn có đánh giá cao cách thức họ làm điều đó?

Nếu câu trả lời là “Không”, tức là mối quan tâm của bạn đang hướng về “thứ” mà tất cả chúng ta đều có – *Trang phục Trái Đất*.

Trang phục trái đất

Chiếc tạp dề của Gerald phủ đầy bột mì trắng xóa. Vài mảnh bột còn lấm cả vào áo thun của anh. Anh chùi tay vào quần jean, mỉm cười với tôi và nhận số tiền tôi đưa cho anh.

Trong chiếc tủ kính đặt giữa chúng tôi bày đủ các loại bánh donut (bánh rán vòng) và bánh éclair (bánh mì nhân kem) – một số được áo sô-cô-la, một số có tằm đường, một số được để trơn. Ngoài bánh ra, tiệm bánh nhỏ của Gerald còn bán cả kem nữa. Nó là điểm đến của bọn học trò vào mỗi buổi chiều sau khi tan trường, là nơi đọc báo và nhâm nhi cà phê mỗi sáng của những người lớn tuổi.

Tôi thường đến tiệm của anh để đặt bánh gửi đi xa. Sau nhiều năm, chúng tôi đã là chỗ quen thân với nhau. Và suốt ngần ấy năm, diện mạo của Gerald chẳng hề thay đổi. Vẫn là mớ tóc nâu dài, vẫn là quần jean, áo thun và đeo tạp dề.

Một ngày kia, tôi nghe thấy có tiếng gõ cửa văn phòng của mình. Đó là Gerald, nhưng diện mạo anh đã thay đổi hoàn toàn. Anh mặc bộ com-lê hợp mốt, tóc cắt ngắn, nhìn bảnh bao như một doanh nhân thành đạt. Khi tôi thán phục diện mạo mới của anh, anh chìa ra cho tôi tấm danh thiếp.

- Tôi tới báo cho anh biết về lĩnh vực kinh doanh mới của tôi. – Anh nói với vẻ thân mật và có chút kể cả.

- Bây giờ tôi là người môi giới đầu tư. Đây là văn phòng mới của tôi. – Anh chỉ vào dòng địa chỉ trên danh thiếp. – Nếu tôi có thể giúp anh đầu tư thì hãy cho tôi biết.

Anh có vẻ là một người đáng tin cậy mà nhiều người sẵn sàng tìm đến để cùng thảo luận đầu tư. Nếu không biết trước kia anh là người bán bánh, chắc hẳn tôi không mấy may nghi ngờ anh chưa từng làm nghề gì khác ngoài cái nghề giúp người ta giàu lên qua việc đầu tư tiền của họ.

Cả người bán bánh khiêm nhường trong bộ quần jean áo thun, đeo tạp dề và người môi giới đầu tư lịch lãm trong bộ com-lê đều là một người, Gerald. Anh đã bắt đầu một cuộc đời mới, cho nên quần áo anh mặc cũng theo đó mà thay đổi. Rồi anh sẽ có những trải nghiệm sống rất khác.

Tôi vui vì mình biết Gerald khi anh còn làm chủ cửa hàng bánh. Nếu tôi chỉ biết anh là người làm bánh, hay chỉ là người bán các khoản đầu tư, chắc hẳn tôi đã không thể đánh giá đúng mức những trải nghiệm của anh đã thay đổi như thế nào. Có lẽ tôi chỉ nghĩ anh là người bán bánh, hoặc là người môi giới đầu tư, chứ không bao giờ thấy anh có cả hai vai trò đó.

Gerald đã thay đổi trang phục khi anh muốn có những trải nghiệm khác. Linh hồn cũng làm như thế. Đôi khi linh hồn khoác vào “bộ y phục” nữ giới, đôi lúc khoác vào “bộ y phục” nam giới trong những kiếp đời khác. Có khi linh hồn mặc vào “lớp áo” da đen, da vàng hay da trắng. Việc thay “trang phục” không hề mới đối với linh hồn. Linh hồn có nhiều trải nghiệm cùng với nhiều loại “trang phục” khác nhau.

Khi bạn nhìn thấy mình hay người khác là người đàn ông da đen, người phụ nữ da trắng, v.v. bạn chỉ nhìn thấy “lớp áo” bề ngoài mà thôi. Đây là cách nhìn phổ biến của đa số mọi người. Họ nghĩ họ là đàn ông, là phụ nữ, là người cha, người mẹ hoặc là bất cứ “lớp áo” nào mà linh hồn đang mặc. Đây là *nhận thức năm giác quan*. Khi bạn bắt đầu nhận ra rằng bạn còn hơn là một cơ thể, bạn là

một thực thể biết suy nghĩ và cảm nhận, đó là lúc bạn đang trở thành *con người (nhận thức) đa giác quan*. Bạn thấy mình là linh hồn, còn tất cả những “thứ” như chủng tộc, giới tính, chiều cao, màu tóc, nền văn hóa v.v. đều là “trang phục” và những “phụ kiện đính kèm” mà linh hồn bạn đang khoác lên.

Bạn không phải là “trang phục”. Bạn là linh hồn. Những gì bạn nhận biết được qua năm giác quan không phải là bạn bè của bạn. Đó chỉ là “trang phục” mà họ – cũng là linh hồn – đang mặc. Có bao giờ bạn thích hay không thích ai đó chỉ vì “trang phục” của người ấy?

Nam hoặc nữ, tín đồ đạo Cơ Đốc, vận động viên, người nghèo hay người giàu, người Đức gốc Do Thái, người Brazil... tất cả đều là những loại “trang phục” thuộc về Trái Đất.

Khi kết bạn với ai đó, người ấy mặc “trang phục” gì đều không quan trọng. Bạn bè là bạn bè. Đây là cách nhìn của linh hồn.

Linh hồn thay “trang phục” rất nhiều lần trong nhiều kiếp đời. Có thể bạn đã từng là một người mẹ, một thị dân hoặc một nông dân; bạn từng mạnh khỏe hoặc ốm yếu; bạn từng chạy nhanh hoặc chậm chạp; bạn từng sống một cuộc đời bình lặng hoặc một cuộc đời sóng gió; bạn từng hành xử thô lỗ hoặc tinh tế, khéo léo; bạn từng là người da đen, da trắng, da vàng, hoặc da đỏ...

Linh hồn lựa chọn cẩn thận mỗi bộ “trang phục”. Hẳn là không hiệu quả cho Gerald khi anh mặc bộ đồ thương gia trong khi anh đang làm bánh, hoặc khi anh mặc bộ quần jean áo thun trong khi anh làm môi giới đầu tư. Linh hồn nhìn thấy tất cả mọi người đều là linh hồn đang hiện diện trong những bộ “trang phục Trái Đất” khác nhau.

Linh hồn luôn hạnh phúc khi được nhìn thấy nhau. Linh hồn cũng hạnh phúc khi thấy “trang phục” mà linh hồn khác đang mặc, nhưng điều đó không quan trọng. Cùng ở bên nhau, cùng học cách tạo ra sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống mới là quan trọng.

Trở thành *con người (nhận thức) đa giác quan*, bạn bắt đầu nhìn mọi người theo cách ấy, không chỉ những người quen biết, kể cả những ai trước kia được xem là kẻ thù. Cách nhìn này rất khác so với cách nhìn của hầu hết mọi người hiện nay – *con người (nhận thức) năm giác quan*.

Đây cũng là sự khởi đầu cho những điều vô cùng thú vị sau này.

Không ai biết đích xác sét đánh trúng đâu. Vào lúc đội cứu hỏa tới, bao quanh khu vực này là hàng trăm héc-ta rừng bị đốt thành tro than. Nếu không nhờ vào nỗ lực quả cảm của những người lính cứu hỏa thì có lẽ hàng ngàn héc-ta rừng đã bị thiêu rụi. Nơi từng là vạt rừng lớn giờ đã trở thành bãi đất hoang. Những thân cây quắt đen hiện ra sau đám cháy như thể nó đang ở trên một hành tinh không sự sống. Phải mất nhiều thế hệ nữa bóng cây mới phủ xanh trở lại. Giờ đây, mặt trời hắt cái nắng gay gắt qua làn khói mỏng. Mùi than khét nồng nặc trong không khí. Mặt đất vẫn còn nóng ran.

Giữa cảnh tan hoang này, những hạt giống nhỏ xíu nằm lẫn trong đất tro không được ai nhận thấy. Bên trong chúng, một khu rừng mới đang ẩn chờ sẽ sẵn sàng thay thế khu rừng cũ. Hàng ngàn cây to đã tự phát cháy. Hàng ngàn cây mới giờ sẵn sàng lớn lên. Trong sự vận động chậm rãi, chậm đến nỗi không ai có thể nhìn thấy, một bức tranh đang lộ ra. Tất cả những gì chúng ta thấy chỉ là vụ cháy rừng. Quá khủng khiếp! Những ngọn lửa phừng phực bốc lên không cả chục mét. Những cuộn khói đen đặc, cuồn cuộn lan ra cả ngàn héc-ta, che mờ cả bầu trời. Khói bốc lên như thể phải mấy ngày liền mới hết.

Bức tranh mà chúng ta không thể thấy đang lộ diện chậm hơn rất nhiều. Đám cháy chỉ là một phần của bức tranh, không phải là toàn bộ. Để thấy phần còn lại, chúng ta buộc phải sống thêm hàng trăm năm nữa. Biết đâu khu rừng này đã che lấp mọi dấu vết của đám cháy trước đó. Một màu xanh trải ngút ngàn được hình thành từ những thân cây đen sì.

Nếu không có đám cháy thì chắc hẳn những hạt giống cây sẽ không nảy mầm vươn lên. Nếu không có hạt giống, những cây mới sẽ không mọc. Không có cây mới, khu rừng sẽ biến mất.

Khu rừng đang hồi sinh có gì khác với khu rừng vừa cháy rụi? Chúng đều là một khu rừng!

*

Theo quan điểm của thiên nhiên, tất cả mọi thứ đều diễn ra vào đúng thời điểm của nó.

Nếu quan sát thật kỹ, bạn sẽ thấy mưa rơi xuống đất khô là điều mà cây cối cần để mọc lên. Cây và mưa là một phần của bức tranh tổng thể. Nếu chỉ nhìn thấy cây cối, hoặc chỉ để ý đến mưa thôi, bạn sẽ không thấy được tổng thể bức tranh. Tương tự như vậy đối với đám cháy, thậm chí cả việc con thú này ăn con thú kia cũng là một phần của bức tranh lớn.

Thiên nhiên luôn cung cấp cho con người những thứ cần thiết. Đó là *lòng tốt chủ động*. Vậy mà ta ít khi nghĩ đến lòng tốt, sự hào phóng của thiên nhiên. Đôi khi ta cũng không nhận ra lòng tốt của Vũ Trụ. Nếu có thể thấy toàn bộ bức tranh, ta sẽ kinh ngạc về lòng trắc ẩn bao la của Vũ Trụ.

Chúng ta không bao giờ có thể thấy toàn bộ bức tranh, nhưng có một điều chắc chắn là nó chứa đựng cả ta, cùng những người khác. Vì vậy bước đầu tiên để thấy phần lớn hơn của bức tranh là bắt đầu nhìn rõ chính mình và người khác. Đó là “hạt mầm” cho *lòng tốt chủ động* bắt đầu.

Những người vốn chịu nhiều khổ đau bất hạnh trong cuộc đời thường nhân từ. Họ đã thấm thía thế nào là đau khổ và không muốn bất cứ ai phải khổ sở, cam chịu giống họ. Họ không làm hại Sự Sống cho nên ta bảo rằng họ là người nhân từ. *Lòng tốt chủ động* còn lớn hơn thế. *Lòng tốt chủ động*

cần đến sức mạnh và óc sáng suốt. Đôi khi nó đòi hỏi ta phải nói ra vào những lúc rất khó thốt nên lời. Có lúc nó yêu cầu không được nói ra khi bạn rất muốn thổ lộ. Khi thì *lòng tốt chủ động* có nghĩa là dừng khí sẵn sàng hành động; cũng có lúc nó là thái độ điềm tĩnh, không bị dao động.

Lòng tốt chủ động là cách mà các linh hồn tương giao với nhau. Ánh nhìn của linh hồn vượt thoát khỏi bộ “trang phục Trái Đất”. Nếu bạn nghĩ rằng mình không xứng đáng được yêu thương, chính là bộ “trang phục Trái Đất” của bạn đang lên tiếng. Chỉ nhìn theo quan điểm đó thì bạn không bao giờ cảm thấy mình có giá trị. Trong khi trái tim bạn luôn bảo rằng bạn biết yêu thương và xứng đáng yêu thương, rằng bạn xinh đẹp, bạn có quyền sống trên cõi đời này.

Bạn có nghĩ bạn quan trọng hơn so với những người khác? Với quan điểm đó, bạn cũng không bao giờ được đánh giá đúng mức. Trái tim bạn sẽ nhắc nhở rằng tất cả mọi người đều quan trọng như nhau. Khi bạn chăm chăm vào bộ “trang phục Trái Đất”, bạn chỉ thấy một phần của bức tranh. Nhưng khi bạn thấy bản thân mình và mọi người đều là những linh hồn vĩ đại trong Ngôi Trường Trái Đất, bạn đang nhìn thấy phần lớn bức tranh.

Thế thì, bạn có thể hành động theo như cách mà linh hồn của bạn muốn hành động, và nói những gì linh hồn của bạn muốn nói. Khi đó, những gì bạn nói hoặc làm luôn luôn được đánh giá cao. Đó chính là *lòng tốt chủ động* và cũng là *sức mạnh đích thực*.

Vươn hướng về nhau

Hai vận động viên trượt băng lướt đi như hòa làm một. Họ – một người là nam, một người là nữ; một người mặc trang phục trắng, một người mặc trang phục đen. Đôi giày trượt của họ bắt ánh đèn chớp dõi theo họ trên sân băng sáng nhóa lên. Tiếng nhạc tràn ngập nhà thi đấu. Tôi không thể phân biệt âm nhạc đang đi họ đi, hay là họ đang tạo ra âm nhạc bằng mỗi chuyển động của mình. Âm nhạc, ánh sáng, sân băng, vận động viên và tất cả khán giả chúng tôi hòa vào nhau làm một.

Mỗi động tác đều phức tạp, đòi hỏi phải tính toán thời gian thật chính xác. Mỗi chuyển động trên sân băng đều khó khăn. Đôi vận động viên thực hiện mọi động tác với nhịp độ cực nhanh. Lúc thì người này tiến lên trước, người kia lùi lại sau; lúc thì cả hai cùng lùi lại; rồi có khi cả hai cùng vươn tới trước.

Một lần nữa, họ lại lướt về phía khu vực khán đài nơi tôi đang ngồi. Sau đó họ tách nhau ra. Chàng rẽ sang bên trái, nàng rẽ sang bên phải. Âm nhạc vút bay tới đoạn cao trào. Bất thần họ lao vào nhau nhanh như chớp. Cánh tay cô vươn ra hướng về phía anh và anh chụp nắm lấy tay cô. Tức khắc toàn thân cô được nhấc bổng lên khỏi mặt băng. Với đôi chân chụm lại thật điệu nghệ, giơ trông cô giống như một con hạc trắng đang bay trước mắt chúng tôi. Bàn tay cô được giữ chặt trong đôi tay rắn chắc của anh, cô bay vút lên qua khỏi đầu bạn diễn.

Đôi giày trượt của cô lại tiếp mặt băng, cũng duyên dáng như lúc chúng rời khỏi sàn. Vẫn hòa quyện vào âm nhạc một cách hoàn hảo, họ lại cùng sóng đôi lướt về phía trước, nơi đám đông đang reo hò. Chúng tôi choáng ngợp vì sự táo bạo và mạnh mẽ, tài nghệ và óc sáng tạo, dũng khí và kỹ năng của họ. Chúng tôi đã cùng “lướt đi” với họ trong tâm tưởng. Nếu họ ngã, có lẽ chúng tôi cũng ngã và cũng sẽ cảm thấy cái đau đớn của họ.

Họ kết hợp với nhau thật hoàn hảo. Sức mạnh của họ được chuyển thành một màn trình diễn tuyệt vời mà không ai có thể thực hiện một mình. Những lần họ tách nhau ra trên sân băng đều nhằm chuẩn bị cho sự tái hợp với cảm xúc thăng hoa được thể hiện qua từng động tác điều luyện. Họ là những nghệ sĩ trượt băng bậc thầy. Mỗi người đều có thể biểu diễn một mình. Nhưng họ chọn cách biểu diễn cùng nhau, và cùng sáng tạo những màn độc đáo mà không một vận động viên trượt băng đơn nào có thể thực hiện được.

Chúng kiến sự toàn hảo và chính xác của một cá nhân, như vận động viên nhảy cầu hay vận động viên thể dục dụng cụ là một chuyện; xem các cá nhân kết hợp tài nghệ của họ với nhau lại là chuyện khác. Khi ta xem bản thân mình là linh hồn, ta sẽ dễ dàng phối hợp với nhau. Chúng ta thích cảm giác làm việc cùng nhau. Chúng ta thích đóng góp khả năng của mình và muốn người khác thụ hưởng lợi ích từ chúng; đồng thời chúng ta cũng thích hưởng lợi ích từ khả năng của họ. Như đôi diễn viên trượt băng, chúng ta có thể phối hợp cùng nhau thực hiện những điều mà mỗi người không thể làm một mình.

Liệu nữ vận động viên kia có thể bay bổng như con hạc trắng nếu không được bạn diễn nâng đỡ cô ở bên dưới? Và làm sao anh có thể phô diễn sức mạnh và khả năng giữ thăng bằng của mình một cách đẹp mắt đến vậy nếu không có cô để mà nâng lên? Cô tin tưởng hoàn toàn vào anh. Sàn băng cứng như xi măng. Vậy mà cô lướt bay cao hơn mặt sàn hơn cả thước, thật nguy hiểm nếu như anh loạng choạng. Anh toàn tâm toàn ý với cô. Cùng nhau, họ làm cho các khán giả phải nể phục. Họ sẽ không thể làm được thế nếu tách rời nhau. Không chỉ tài năng, sức mạnh, sự khéo léo, mà còn vì tinh thần đồng đội và lòng tin cậy lẫn nhau của họ khiến mọi người bị cuốn hút theo.

Linh hồn cũng vươn hướng về nhau như thế. Nếu để ý, bạn sẽ thấy vạn vật trong thiên nhiên đều như thế cả. Hoa lá vươn về phía mặt trời, và mặt trời hướng trở lại hoa lá. Bờ vươn ra biển, và biển hướng trở vào bờ. Linh hồn không kết hợp cùng nhau để hoàn thành việc gì đó, như là kiếm tiền, gầy dựng gia đình hay lập nghiệp, họ đến với nhau là vì đó là bản chất của họ.

Linh hồn giúp nhau tỏa sáng. Họ trao cho nhau cơ hội mà mỗi linh hồn cần có để phát huy hết tiềm năng của mình.

Khi bạn ý thức mình là linh hồn, bạn sẽ thấy mọi người thú vị hơn. Bạn thích ở bên họ. Bạn thích tìm hiểu về họ và giúp họ hiểu biết hơn về bạn. Như vậy không có nghĩa là bạn luôn thổ lộ tất cả mọi điều về bạn, chỉ là bạn mở lòng với mọi người và trân trọng họ. Tuy nhiên, khả năng đó sẽ không xảy ra nếu bạn xem mình là “trang phục Trái Đất”, hoặc nếu chỉ hướng vào “trang phục Trái Đất” của những linh hồn xung quanh.

Biển và bờ luôn kết hợp với nhau theo những cách thức mới, không khoảnh khắc nào giống với khoảnh khắc nào. Đó cũng là cách tồn tại bên nhau của các linh hồn, không có hai khoảnh khắc kết hợp nào giống như nhau cả.

Casper cố leo tới đỉnh núi. Đất mềm vỡ vụn dưới chân anh, anh đang sắp kiệt sức. Mồ hôi rịn trên trán, rỏ thành dòng xuống mặt, chảy vào mắt anh cay xè. Cánh tay anh cũng nhóp nhúa mồ hôi, chiếc áo ướt đầm. Anh thở hổn hển khi lên tới đỉnh và lau trán bằng chiếc khăn cáu bẩn.

Anh đã bắt đầu leo núi từ lúc bình minh vừa ló dạng. Giờ thì mặt trời đã lên cao. Không hề có chút bóng râm nào quanh đây. Những nhánh cây khô cài vào nhau tạo thành hàng rào chắn xung quanh anh, cản hết tầm nhìn của anh. Chỉ có nai mới len qua nổi bụi cây rậm rạp này nhưng Casper đã cố gắng vượt qua. Giờ vẫn còn mấy chục mét nhằng nhịt những bụi rậm như vậy nữa đang đón chờ anh trên đường lên tới đỉnh.

Nếu không vướng những bụi cây khô thì anh đã lên đến nơi trong nháy mắt. Anh dừng lại lấy hơi, chợt có tiếng nước chảy được truyền đi theo con gió vẳng đến chỗ anh. Anh khum bàn tay lại, đặt sau vành tai để lắng nghe. Đúng rồi, là tiếng nước, không phải tiếng gió! Âm thanh đó từ chỗ đám cây vọng ra. Dưới đó có nước, có cả bóng mát. Hơn thế nữa, nó còn có cả thứ đã cuốn hút, mời gọi Casper bao năm nay. Bây giờ nó đang thúc giục anh leo xuống rãnh núi, hướng về phía mấy cái cây mọc men theo dòng suối dưới chân núi.

Đằng sau anh, ở dưới chân núi mà anh vừa leo lên, là một con la đang gặm cỏ. Bên hông nó chất đầy những giỏ đựng thức ăn, quần áo và dụng cụ của Casper. Anh định quay trở xuống để lấy đồ, nhưng rồi anh lại nhìn về phía rặng cây. Anh quyết định đi đến đó trước đã rồi hẵng lấy hành lý sau. Giờ đây, dù đi về hướng nào thì cũng đều tốn công cả. Anh đã tốn công sức nhiều năm để thăm dò nhiều thung lũng, những dòng suối không tên và biết bao cái hồ trong cuộc tìm kiếm của mình. Cuộc tìm kiếm không bao giờ dừng lại. Nó luôn cuốn hút anh.

Khi anh tiến tới hàng cây, tiếng nước nghe rõ hơn, rãnh núi cũng trở nên dốc hơn. Dòng suối trong mát chạy dọc theo vách đá bên dưới anh khoảng sáu thước. Anh trượt xuống bờ dốc rồi dừng lại bên cạnh con suối. Quỳ xuống, anh ngụp đầu trong dòng nước mát lạnh, dòng nước ngọt tóa đầm vai anh. Rồi anh nằm ngửa ra thư giãn lần đầu tiên trong buổi sáng hôm đó.

- Đúng là nơi này rồi! – Anh thầm nói. – Đúng là nơi này!

Trước đây đã biết bao lần anh lẩm bảm câu này, nhưng lần nào cũng không phải là nơi anh đang tìm. Bây giờ cảm giác cũ lại ùa về. Một lần nữa, anh biết mình sẽ đào nơi này.

Phải mất cả khoảng thời gian còn lại trong ngày để trở về chỗ con la lấy dụng cụ. Ngày hôm sau anh bắt tay vào đào. Anh đào liên tục trong ba tuần. Đến đầu tuần thứ tư, anh đã khoét xong một cái hố to ở bên bờ suối dốc. Nó vừa đủ rộng để anh đứng. Nó ăn sâu vào lòng đất lạnh đến nỗi Casper phải dùng đèn để soi mới thấy đường mà đào tiếp. Đất và đá đào lên được tém thành đồng ở hai bên gòai anh, chờ được bốc lên khỏi hố, mỗi lần trong một cái bao.

Cánh tay anh mỏi nhừ. Toàn thân anh ê ẩm.

- Nó phải ở đây. – Anh hét to. – Mình biết nó ở đây mà. Mình biết.

Cảm giác mệt mỏi sau nhiều năm đào bới bây giờ như đè nặng lên anh. Anh chống chọi yếu ớt

trước sự cùng kiệt sức lực nhưng vẫn ráng tập trung.

- Mình sẽ tìm thấy nó. – Anh lặp lại, lần này phải đến lần thứ một ngàn. – Mình sẽ không bỏ cuộc cho đến chừng nào tìm ra nó.

Khi cây cuốc chim của anh mở phủi tảng đá trước mặt, anh cảm thấy cái gì đó rất khác. Đá rơi nhẹ ra! Lại vung cuốc lên, lần này thì lưỡi cuốc xắn vào lớp “đá mềm”. Anh dịch cái đèn lại gần hơn để soi nhìn cái chất “đá” ấy là gì. Cục đá lóe lên ánh kim trong ánh đèn lò mờ, theo cách mà chỉ có vàng mới như vậy. Đến đây, cuộc tìm kiếm của Casper đã kết thúc.

Kể từ khoảnh khắc đó, Casper trở thành một người giàu có. Những nỗ lực vượt qua chính mình của anh sẽ không chấm dứt, nhưng chúng không còn giống như trước nữa. Giờ thì sự giàu sang sẵn sàng cung phụng cho anh. Anh có thẩm quyền. Anh có khả năng tạo ra những gì anh chọn. Cuộc đời anh đã thay đổi. Khoảnh khắc này không đến một sớm một chiều, phải có niềm tin và tinh thần làm việc cật lực, phải có sức mạnh và lòng dũng cảm, phải mất bao nhiêu năm nỗ lực mới đạt được.

*

Sự giàu có nội tại cũng giống như vậy. Nó không phơi bày sẵn trên bề mặt, mà chờ được khám phá, tìm kiếm. Nó không lóng lánh dưới ánh mặt trời để lôi kéo bạn đến. Casper đã tìm ra mỏ chính, mạch vàng chạy qua những tảng đá che chắn, bảo vệ. Sự giàu có nội tại cũng nằm sâu bên trong bản thân. Nếu chỉ nhìn bên ngoài, bạn sẽ không bao giờ tìm thấy nó. Khi bạn hướng vào nội tâm, bạn sẽ tìm ra. Casper đã miệt mài đào bới nhiều nơi trước khi có được thứ anh đang kiếm tìm. Đó là một công việc nặng nhọc nhưng anh vẫn kiên trì theo đuổi.

Còn bạn thì sao? Bạn đã “đào xới” nội tâm bao nhiêu lần trong cuộc đời bạn? Khi điều gì đó khó chịu xảy ra, bạn có nhìn vào bên trong để nhận ra những điều mình có thể học hỏi? Đứng trước một bi kịch, bạn có thấy trải nghiệm đau thương này có ý nghĩa gì không? Không học hỏi được gì đồng nghĩa với việc bạn chưa chủ động tìm hiểu, vậy thì làm sao bạn có thể khai phá trúng “mỏ vàng”!

Tất cả mọi thứ, kể cả những mất mát, đau đớn xảy ra đều có nguyên do của nó – sự trưởng thành về tâm linh. Với cách nhìn này, bạn đang chạm đến mỏ “của cải – chân lý sống, hiểu biết thấu suốt” vô cùng quý giá. Mọi thứ tồn tại trong cuộc đời đều là những món quà đặc biệt. Một khi bạn trở nên giàu có từ nội tâm, không ai có thể cướp lấy nó khỏi bạn. Nó mãi mãi thuộc về bạn.

Casper biết anh sẽ tìm thấy thứ anh đang kiếm tìm. Anh tiếp tục tìm bởi vì anh *tin* rằng nó có tồn tại.

Đó cũng là cách bạn tìm thấy sự giàu có nội tại của mình.

Niềm tin tuyệt đối

Tôi gặp người lại chống gió. Tuyết từ đỉnh núi bay xuống. Tôi cố nhìn lên đỉnh Misery Hill nhưng không thể thấy nó. Tôi ngoái nhìn trở lại. Thật kỳ lạ, khe núi Avalanche Gulch rõ mồn một trong mắt tôi. Tôi có thể thấy rõ khe nứt tuyết phủ chạy dài hơn một cây số rưỡi ở ngay bên dưới. Như thể có phép màu, chỉ mỗi tuyến đường tôi vừa đi qua là quang đặng hơn, trong khi xung quanh chìm trong một màu xám xịt, gió lốc thốc tuyết bay mịt mù.

Khoảng chừng một tiếng sau tôi sẽ lên tới đỉnh. Khi đó bầu trời sẽ chuyển sang đen kịt và tối sầm đến đáng sợ, kể cả ánh sáng mặt trời cũng mất dạng sau những đám mây. Khoảng giờ này, tuyết sẽ bị thổi tạt ngang và mỗi lúc mỗi dày hơn. Tôi biết chệch phía bên phải khe núi tôi đang leo là một bức tường băng, thác nước này là một phần của con sông, cao khoảng ba chục thước. Phía bên trái, cách chừng mười lăm thước là những dốc đá trượt xuống, dẫn vào Avalanche Gulch. Nhưng trong màn tuyết trắng xóa như vậy, tôi sẽ không thể thấy cả hai thứ đó.

Tôi bắt đầu đi xuống, lần này tôi sẽ không leo lên đỉnh vì tôi đã chinh phục ngọn núi cao khoảng bốn ngàn thước ấy nhiều lần rồi. Tôi yêu từng tấc đất của ngọn núi, tôi tận hưởng từng khoảnh khắc tuyệt vời ở đây. Tôi xem nó là nhà, là người hàng xóm oai vệ, vĩ đại và là người thầy của tôi. Nhưng giờ tôi đang cầu mong mình sẽ tìm được đường đi xuống.

Khi tôi xuống được khoảng ba trăm mét, ánh nắng mặt trời chỉ còn le lói, cố xuyên qua những đám mây. Đỉnh núi vẫn khuất dạng trong cơn gió tuyết phía trên kia. Có hai người leo núi đang mài miết đi lên, hướng tới nơi tôi vừa dừng lại ban nãy. Tôi cầu chúc cho họ được bình an vô sự. Tôi có thể nhìn thấy thành phố lấp lóa dưới ánh mặt trời cách đó chừng tám chục cây số. Tôi đã bắt đầu leo núi từ lúc 2 giờ sáng. Giờ đã là 9 giờ. Tôi nôn nóng quay về với Linda và ngôi nhà ấm cúng của chúng tôi.

Từng vạt nắng lấp lóa trên tuyết, làm tuyết đổi màu từ xám sang trắng rồi lại chuyển về xám lần nữa. Lúc tôi xuống tới rừng cây, mây đã lại phủ kín bầu trời. Mưa suốt dọc đường về nhà, đập rầm rầm vào kính chắn gió xe trong khi tôi lái xe luồn lách qua những khúc cua cuối cùng trên đường. Khi ngồi yên vị trước lò sưởi, sung sướng sưởi ấm và hong khô, tôi có cảm tưởng như mưa đang trút xuống khắp thế giới.

Mặc dù cơn lốc đang vẫn vũ mạnh mẽ nhưng bạn biết chắc chắn sau đó bầu trời sẽ quang tạnh, mặt trời lại soi rọi khắp muôn nơi.

Trong khi đang leo núi, cơn gió mạnh bao quanh tôi là tất cả những gì tôi có thể nhìn thấy. Tôi chỉ lo lắng cho việc đi xuống, chứ không lo lắng là sẽ không thấy mặt trời nữa.

Đó là một *niềm tin tuyệt đối*. Niềm tin tuyệt đối là khi bạn biết cái gì đó rõ đến nỗi bạn sẽ không bao giờ hoài nghi về nó. Chẳng hạn như không cần phải chứng minh cho bạn rằng bạn đang thở, bạn biết rõ điều đó.

Khi bạn xem mình là linh hồn, không cần ai đó thuyết phục rằng bạn là linh hồn. Linh hồn thậm chí còn thật hơn là hơi thở bởi vì một ngày nào đó bạn sẽ ngừng thở, nhưng bạn không bao giờ ngưng là linh hồn. Nó thậm chí còn thật hơn cả mặt trời bởi vì một ngày nào đó mặt trời sẽ biến mất, nhưng linh hồn của bạn thì không. Không gì bạn nhìn thấy, sờ thấy, ngửi thấy, nếm thấy, nghe thấy mà có thể tồn tại vĩnh viễn.

Linh hồn tồn tại vĩnh cửu. Linh hồn nhận biết được nhiều điều vượt ngoài khả năng của năm giác quan. Linh hồn thấy tất cả mọi thứ diễn ra trong cuộc đời bạn như là cách giúp bạn học hỏi những điều quan trọng về bản thân, để từ đó bạn chủ động lựa chọn thay đổi.

Đến một lúc nào đó, bạn hạnh phúc với tất cả mọi việc xảy ra, kể cả những điều khiến bạn không hài lòng. Chúng đều là món quà đặc biệt. Bạn không cần phải chứng minh điều đó với bất kỳ ai, và không ai phải chứng minh nó cho bạn. Bạn không nghi ngờ, và không gì khiến bạn nghi ngờ.

Đó mới là *niềm tin tuyệt đối*.

Ngày xưa ngày xưa, có một con vi khuẩn tên là Michael. Vi khuẩn ta có rất nhiều bạn bè, trong đó có những người bạn rất thân và tất cả chúng đều là vi khuẩn. Chúng sống trong vỏ của một cái cây khổng lồ, mặc dù không ai trong số chúng biết điều đó. Với chúng, toàn thể thế giới là thế giới của loài vi khuẩn và những thứ chúng thấy hàng ngày. Kích thước của vi khuẩn là cực nhỏ nếu so với mẫu vỏ cây nhỏ nhất. Chúng nhỏ đến nỗi chúng không thể hình dung vỏ cây trông ra sao, hướng hồ là cả cái cây.

Sự Sống đối với vi khuẩn là cả một điều huyền bí khôn cùng. Chẳng ai biết vi khuẩn bắt đầu như thế nào, cũng không ai biết vi khuẩn sẽ kết thúc khi nào và kết thúc ra sao. Hôm nay có một con vi khuẩn ở đây, nhưng ngay hôm sau nó đã không còn ở đấy nữa.

Nếu bạn lùi xa khỏi thế giới của loài vi khuẩn, bạn sẽ thấy một thế giới khác – thế giới của loài bọ. Một trong những con bọ đó có tên là Benny. Benny sống trên vỏ cây, và Michael sống trên người Benny. Benny không biết gì về Michael, Michael không biết gì về Benny, nhưng cả hai đều sống trên cùng một cái cây.

Cái cây đó tên là Terry. Dáng Terry thật khổng lồ nếu đem so với bạn và tôi, và còn khổng lồ không biết bao nhiêu mà kể nếu so với vi khuẩn hay con bọ. Terry có hàng ngàn lá, hàng trăm cành và rất nhiều rễ, trong đó có những cái rễ lớn bằng cả cái cây nhỏ. Rễ cũng là nơi sinh sống của những con vi khuẩn như Michael và những con bọ như Benny.

Terry là một phần của khu rừng. Khu rừng này không có tên, nhưng để thuận tiện chúng ta gọi đó là Frank. Frank có hàng triệu cây lớn nhỏ, cùng hàng hà sa số bụi rậm, cây thân thảo, hoa, cỏ. Frank cũng có rất nhiều loài chim chóc và loài thú sinh sống. Tất cả chúng đều có bọ chét và vi khuẩn, như Michael và Benny, sống trên mình. Khi ráp tất cả những dữ kiện này lại với nhau, bạn có thể thấy khu rừng thật to lớn so với bất cứ sinh vật nào sống bên trong nó, nhưng đấy mới chỉ là khởi đầu thôi.

Frank chỉ là một trong hàng ngàn khu rừng. Tất cả những khu rừng là một phần trong một bức tranh lớn hơn. Trong bức tranh lớn đó, ngoài rừng rậm còn có cả đại dương, sa mạc, núi non và thảo nguyên. Ở những nơi này đều có các loài bọ và vi sinh vật đặc thù sinh sống. Bức tranh ấy là Trái Đất. Người xưa gọi đó là Mẹ Đất. Họ xem toàn bộ con người và mọi sinh vật trên Trái Đất đều là con của “Bà”. Đây là bức tranh tuyệt đẹp khiến ai cũng say mê ngắm nhìn. Nhưng câu chuyện không chỉ dừng ở đó.

Mẹ Đất còn có rất nhiều bạn bè khác. Đó là những hành tinh xung quanh. Michael và Benny không mấy may biết về những điều này. Chúng thậm chí còn không biết về cái cây, nhưng chúng vẫn là một phần của bức tranh. Bức tranh không ngừng mở rộng ra. Tất cả những ngôi sao (như mặt trời), những hành tinh (như Mẹ Đất) đều là một phần của dải ngân hà. Mỗi dải ngân hà là một gia đình có hàng triệu ngôi sao và hành tinh.

Hãy gọi dải ngân hà của chúng ta là Nàng Gail. Có thể bạn nghĩ rằng Nàng Gail cực kỳ to lớn, nhưng từ quan điểm của “Nàng”, Gail chỉ là một trong vô vàn các “cô gái”. Xung quanh Nàng là hàng triệu thiên hà khác nữa. Giờ thì bức tranh đã lớn lắm rồi, ngay cả đối với tầm nhìn của chúng ta hướng hồ gì đối với tầm nhìn của Michael và Benny.

Chúng ta vừa nói về cách bức tranh trở nên ngày càng lớn hơn như thế nào. Nó cũng có thể ngày

càng nhỏ đi, nếu bạn muốn nhìn theo cách ngược lại. Michael không biết nó được hình thành từ nhiều phân tử, như là phân tử Mary. Mary được tạo thành từ những nguyên tử, như là Amy. Amy được sinh ra từ các hạt cơ bản, như Sarah và Sam. Bức tranh còn có thể nhỏ hơn nữa. Như vậy, bức tranh này rất lớn, đồng thời cũng rất nhỏ. Nhưng cho dù bạn nhìn nó như thế nào thì nó cũng vẫn là bức tranh đó.

Cuối cùng, điểm mấu chốt ở đây là: *mọi phần của bức tranh đều cần đến những phần khác*. Ngay cả ngọn núi hàng triệu năm tuổi cũng cần đến vi khuẩn, thứ vốn chỉ tồn tại trong thời gian cực ngắn. Thậm chí cả thiên hà với hàng triệu hành tinh cũng cần đến nguyên tử và phân tử. Không phần nào của bức tranh có thể tự xoay sở nếu không có những phần khác.

Bạn cũng là một phần trong bức tranh đó. Có thể bạn nghĩ tự thân bức tranh có khả năng xoay sở mà không cần có bạn vì nó đã tồn tại trước khi bạn sinh ra và nó sẽ còn tồn tại sau khi bạn chết đi. Đúng là vậy! Tuy nhiên nó vẫn không thể xoay sở nếu không có bạn và bất cứ thứ gì ở bên trong nó. Khi bạn xem mình là “trang phục Trái Đất”, dường như bức tranh có thể vẫn tồn tại nếu không có bạn. Còn khi bạn xem bản thân là linh hồn, bạn thấy mình luôn luôn là một phần không thể thiếu của bức tranh. Bạn luôn cần tất cả mọi thứ trong bức tranh, đồng thời tất cả mọi thứ trong bức tranh đều cần đến bạn.

Đó là *tình yêu thương*. Khi bạn xem bản thân mình, cũng như Michael, Benny, Frank, Mẹ Đất, Nàng Gail, cùng mọi thứ khác đều là một phần trong bức tranh, cuộc đời bạn sẽ được thắp sáng bằng tình yêu thương. Vạn vật thuộc về Sự Sống (cỏ cây, vi sinh vật, loài bọ, đại dương,...) đều có ý nghĩa quan trọng đối với bạn.

Đó là điều bạn thấy được khi bạn nhìn theo quan điểm của linh hồn. Bản ngã chỉ thấy những phần rời rạc, trong khi linh hồn có thể thấy toàn bộ bức tranh. Với ý thức linh hồn, bạn vượt thoát khỏi sự hạn hữu của bộ “y phục Trái Đất”. Qua “lăng kính” rộng mở ấy, dù nhìn vào đâu, bạn đều thấy được cả bức tranh.

Càng ngày càng có nhiều người có khả năng nhìn thấy cả bức tranh này. Đó là *nhận thức đa giác quan*. Càng ngày càng có nhiều người lựa chọn sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống cho dù việc chọn lựa như vậy là quyết định rất khó khăn. Song, đây mới chính là lựa chọn giúp mang lại *sức mạnh đích thực*.

Cuối cùng, tất cả chúng ta đều sẽ chọn tạo ra *sức mạnh đích thực*.

Quả thật, viễn cảnh này rất mới mẻ.

Đó là sự khởi nguồn cho điều gì đó chưa bao giờ xảy ra trước kia.

Con người phổ quát

Những cây ô-liu mọc đằng sau bức tường đá thấp bên lề con đường đất. Chúng không khác gì những cây ô-liu mọc trên cánh đồng cách đây hàng ngàn năm. Những mái nhà bằng gạch sống, những lu đựng nước bằng gốm, những chú lừa, tất cả vẫn như cũ. Chiến tranh tàn bạo đã đi qua bao thế hệ cũng không làm thay đổi những điều đó. Sự phát triển bùng nổ của phương tiện truyền thông đại chúng vẫn không thể thay đổi nét truyền thống ấy. Mảnh đất cổ xưa này là quê hương của người Do Thái và người Ả Rập, người Palestine và người Israel.

*

Lòng Leah quặn thắt từng cơn. Cô biết nói với họ như thế nào đây? Phải nói sao để họ không cảm thấy lòng tin cậy của họ bị phản bội? Với họ, cô là một người Mỹ. Họ xem cô như một người bạn ở xa, hiểu về những bất công mà người Palestine phải chịu đựng. Cô là thành viên của một nhóm thiện nguyện phi chính phủ. Nhóm của cô thường xuyên đi đến vùng Đất Thánh này để gặp gỡ các gia đình, để làm chứng nhân cho những tang thương của họ và để trao cho họ một trái tim rộng mở. Họ dần dần quý mến cô và cô cũng có cảm tình với họ. Giờ đây chỉ còn lại một điều cô chưa nói cho họ biết, rằng cô là người gốc Do Thái.

Họ thất kinh. Những lời nguyện rửa giận dữ vọt ra và nước mắt tuôn rơi. Phải hết cả buổi chiều và qua một đêm họ mới ngừng khóc. Cô là người Do Thái và họ yêu mến cô. Họ là người Palestine và cô yêu mến họ. Vậy thì sao? Một cuộc đời mới bắt đầu cho Leah, cũng như cho dân làng. Cô quay trở về New York với một viễn cảnh mà hai tuần trước đó cô chưa bao giờ tưởng tượng ra – có thể cô sẽ quay trở lại Palestine không chỉ với tư cách là một người Do Thái, mà cô sẽ đi cùng một đoàn người Do Thái! Họ đến những nơi cũ, gặp gỡ những con người thân quen, cùng thưởng thức những bữa ăn giống như ngày trước – với tư cách là người Do Thái.

Viễn cảnh táo bạo này khiến cô giật mình. Bao năm cô sống trong nỗi sợ hãi cho mạng sống của mình nếu lỡ cô bị phát hiện là người Do Thái. Giờ cô mang đạo Do Thái trong tim như một “trang phục” thiêng liêng, và chia sẻ nó với những gia đình cô yêu thương trên đất... Palestine.

Cô tập hợp một nhóm người Do Thái và chuẩn bị một chuyến trở lại. Họ cùng nhau cầu nguyện, cùng nhau quyết định những gì họ sẽ làm. Họ quyết định sẽ lắng nghe với trái tim rộng mở, lắng nghe không phán xét ở mọi nơi họ đến. Họ gọi phương pháp này là *lắng nghe với lòng trắc ẩn*.

Ban đầu họ rất sợ. Họ đến Hebron, nổi tiếng là mảnh đất bạo lực khốc liệt nhất giữa thanh niên Palestine và lính tráng Israel. Họ đi từ làng này đến làng khác, từ khu định cư này đến khu định cư khác, gặp tất cả những người đã yêu mến Leah. Sau hai tuần, nỗi sợ của họ biến mất. Chuyến đi của họ trở thành cuộc hành trình yêu thương. Nơi họ đến, một số gia đình là người Israel, một số gia đình là người Palestine.

Tại một khu định cư Do Thái trên Bờ Tây sông Jordan, mỗi sáng họ đi bộ qua làng của những người Palestine láng giềng. Vào buổi sáng đầu tiên, họ đi một mình. Sáng thứ hai, một số thanh niên từ khu định cư cùng đi với họ – không ai mang theo súng. Đây là hành động vô cùng gan dạ! Khi đến nơi, họ được chào đón bằng sự nghi ngờ nhưng tràn ngập niềm vui. Nước mắt rơi khi đến giờ chia tay. Vào ngày thứ ba, mười chín người, bao gồm cả những người lớn tuổi, đi cùng họ.

Tất cả mọi người trong làng ngừng làm việc. Trưởng làng muốn mở một con cừu để liên hoan

chào mừng, nhưng vì không có đủ thời gian để mở cửa cho nên họ cùng nhau đón mừng theo cách tốt nhất có thể. Họ vui mừng vì lần đầu tiên họ trông thấy nhau mà không có súng ống, gậy gộc hay gạch đá. Họ vui mừng nhìn vào mắt nhau. Họ vui mừng về những gì họ trông thấy.

- Họ luôn ao ước được kết nối với nhau, – Leah nói với tôi, – nhưng không ai biết phải làm điều đó như thế nào. Chúng tôi đã cung cấp cho họ phương tiện. Trước khi chúng tôi tới, không cách chi người Israel, kể cả người phóng khoáng nhất, gặp được những người Ả Rập láng giềng. Cũng không cách chi cho người Ả Rập, gặp được những người Israel hàng xóm.

Một tháng sau đó, khi nhóm của Leah rời Israel, người Palestine trong những ngôi làng ven Bờ Tây vẫn còn ngạc nhiên về việc người Do Thái đã từng đến thăm nhà họ, cũng như người Do Thái trong khu định cư vẫn chưa hết kinh ngạc với việc họ đã chia sẻ thực phẩm và trò chuyện ngay trong nhà của những người Palestine láng giềng.

Giờ đây tất cả họ đều có những ký ức mới.

- Mọi người đều biết Chúa đã hứa ban tặng cho chúng ta mảnh đất của người Israel. – Vị giáo sĩ Do Thái trẻ cùng đi chuyến ấy nói – Ngài không nói rằng Ngài cũng đã hứa với ai đó khác rồi. Giờ chúng ta cần phải học cách sống chung với nhau thôi.

*

Tất cả chúng ta đang học hỏi điều tương tự. Người Ả Rập đang tìm hiểu về người Do Thái. Người da trắng đang tìm hiểu về người da đen. Người châu Á đang tìm hiểu về người châu Âu. Đàn ông đang học hỏi về phụ nữ. Tất cả mọi người đang học hỏi, tìm hiểu về nhau. Được sống chung với nhau là điều rất đáng mừng. Ai cũng phải trải qua những nỗi đau thương cũng như niềm hạnh phúc. Cuộc sống càng gian khó thì càng cần nhiều tình yêu thương hơn.

Khi chúng ta nhìn nhau như là những linh hồn mặc “trang phục Trái Đất”, chúng ta sẽ dễ dàng yêu mến nhau hơn. Ý nghĩ về màu da, sắc tộc, quốc tịch, giàu hay nghèo, già hay trẻ, nam hay nữ cũng không còn quan trọng nữa. Không gì là quan trọng ngoại trừ việc chúng ta là những linh hồn cùng sống trong Ngôi Trường Trái Đất.

Nỗi đau của một người là nỗi đau đối với mọi người. Một người hạnh phúc sẽ mang lại niềm vui cho tất cả. Tất cả chúng ta cùng chung sống trên “Vùng đất Hứa”. Nó thuộc về mỗi người chúng ta, và chúng ta thuộc về nó. Đó là Vũ Trụ. Không có mảnh đất nào khác. Palestine là một phần của Vũ Trụ. Israel là một phần của Vũ Trụ. Đạo Hồi, đạo Thiên Chúa, đạo Hindu, các nhà khoa học, các vận động viên là một phần của Vũ Trụ. Cây cối, chim muông cũng là một phần của Vũ Trụ. Cả Trái Đất là một phần của Vũ Trụ.

Những thứ ta không thể thấy bằng năm giác quan cũng là một phần của Vũ Trụ. Chúng ta có những *Lực lượng Chỉ giáo và Huấn thị phi vật chất*. “Họ” cũng là một phần của Vũ Trụ. Tất cả đều thuộc về Vũ Trụ.

Leah lần đầu đến Palestine với tư cách là một công dân Mỹ. Cô khám phá ra rằng mình yêu thương những người ở đó. Rồi cô nhận thấy cô cần chia sẻ với họ điều mà cô nghĩ sẽ có thể khiến họ quay lưng lại với cô – cô là người Do Thái. Khi cô chân thành nói cho họ biết sự thật, cô phát hiện ra tình yêu thương họ dành cho cô sâu đậm đến nhường nào. Cô vẫn là người Mỹ gốc Do Thái, nhưng nay có thêm điều gì đó rất khác. Góc gác của cô không còn quan trọng với cô bằng những người cô yêu thương. Chúng cũng không quan trọng đối với những người yêu thương cô nữa.

Người Ả Rập từ Palestine và người Mỹ gốc Do Thái trở thành một gia đình chung, mở rộng bao gồm cả người Do Thái Israel. Gia đình đó vẫn đang mở rộng. Nó là phần yêu thương, gắn bó, thân thuộc – như trong một gia đình – đang lớn dần trong chúng ta. Càng ngày càng có nhiều người nhận ra mình mong muốn có cùng một thứ như nhau và chúng ta đang bắt đầu xây dựng nó. Đó là một gia đình bao gồm *tất cả mọi người và tất cả mọi vật*.

Chúng ta đang trở thành con người phổ quát, thấy mọi người và mọi vật đều là gia đình – một gia đình Vũ Trụ. Sống chung trong một gia đình không phải lúc nào cũng dễ dàng. Không ai có thể rời bỏ gia đình này. Là *con người phổ quát*, chúng ta càng không muốn rời khỏi nó. Chúng ta muốn sống bên nhau và cùng nhau tạo dựng nên sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống. Chúng ta muốn chia sẻ tình yêu thương, giống như nhóm thiện nguyện của Leah, những người Palestine và những người Do Thái đến thăm hỏi nhau.

Ý tưởng sống chung như một gia đình cho ta cảm giác hài lòng, dễ chịu. Khi ta học được cách hiện thực hóa ý tưởng ấy, ta sẽ đạt được bước tiến quan trọng mà ta chưa từng mơ tới – trở thành *linh hồn tao nhã*.

Ó Nhỏ (Little Hawk) ngồi một mình trên gò đất phủ đầy cỏ. Đó không phải là tên thật của cậu, nhưng tất cả mọi người đều gọi cậu như thế. Hàng ngày cậu đều đến gò đất này ngồi tư lự, lặng thinh nhìn lên bầu trời. Hầu như ngày nào cũng vậy, có một con diều hâu đuôi đỏ bay liệng ngay bên trên cậu. Thỉnh thoảng vào mùa đông còn có thêm những con diều hâu khác và cả đại bàng bay tới.

Hôm nay, cỏ trên gò đất ngả màu vàng, lá đang rụng, và những cơn gió tháng tám mỏng manh lướt ve cậu. Phía trên đầu Ó Nhỏ, ba con diều hâu đuôi đỏ đang chao liệng, cuỡi dòng không khí từ gò đất bốc lên. Chúng bay thấp hơn thường lệ, đến nỗi Ó Nhỏ có thể thấy từng cọng lông trên mình mấy chú chim đẹp thanh thoát đó. Luồng không khí thì vô hình đối với cậu, nhưng lũ chim vẫn khéo léo cuỡi luồng khí như nai dầm trên lá khô, hay như cá bơi tung tăng trong nước.

- Làm sao chúng có thể làm được như vậy nhỉ? – Ó Nhỏ tự hỏi.

Khi một trong những con diều hâu, vốn đã quen thuộc với cậu, bay liệng phía trên đầu cậu, Ó Nhỏ nhìn thấy chùm lông đuôi của nó chuyển động cực êm. Đầu tiên qua bên trái, rồi về giữa, rồi lại qua trái, cứ liên tục thay đổi vị trí như vậy. Càng quan sát, cậu càng hiểu ra những chuyển động này đã giúp cho con diều hâu bay theo hướng nó muốn, giữa luồng khí bao quanh nó.

- Con diều hâu kia đang khiêu vũ với gió! – Cậu thốt lên.

Đúng khoảnh khắc ấy con diều hâu khẽ chuyển động đôi cánh – nó không quạt cánh, chỉ hơi lắc thôi – lập tức nó bắt đầu xoay vòng tròn hướng lên bầu trời. Cậu thấy nó nhỏ dần nhỏ dần. Khi nó lên tít trên cao, có thêm hai con diều hâu nữa nhập đàn với nó, chúng cùng nhau bay mất hút.

Ó Nhỏ thừ ra suy nghĩ về những gì cậu vừa thấy. Cậu nghĩ về điều này suốt mùa thu sang mùa đông. Tới mùa xuân cậu vẫn nghĩ về điều đó. Có gì đấy rất lớn đang xảy ra bên trong cậu. Cậu đang học được bài học cuộc sống từ lũ diều hâu: *làm thế nào để cuỡi “cơn gió - cuộc đời”*.

Diều hâu là bậc thầy về bay lượn. Chúng có thể lướt đi trong gió, vút lên cao và bổ nhào xuống. Chúng có thể lượn vòng và đáp xuống cành cây. Chúng là bậc thầy sử dụng đôi cánh, và bộ lông đuôi, chứ chúng không phải là bậc thầy về điều chỉnh gió.

Gió cứ thổi theo hướng gió muốn. Gió thổi từ cả bốn hướng, có khi bốc lên từ mặt đất hoặc thổi xoáy, bổ nhào xuống từ không trung. Gió có thể bất thành linh xuất hiện, rồi đột ngột biến mất.

Cho dù gió thổi thế nào thì diều hâu vẫn yêu thích bay lượn. Chúng múa may cùng với gió, chứ không thụ động giống như chiếc lá thu khô. Lá bị cuốn đi tới nơi nào gió muốn thổi đến. Dù đôi khi cũng nương theo gió, nhưng diều hâu tự quyết định lộ trình cho mình.

Hành trình của diều hâu phụ thuộc cả vào chính bản thân nó lẫn cơn gió. Đôi khi gió mang diều hâu tới nơi gió muốn, có khi lại không. Khi gió để mặc diều hâu tự do bay lượn, diều hâu cũng không bận tâm. Dù kiểu gì thì diều hâu vẫn là bậc thầy về bay liệng, luôn kiểm soát được bộ lông cánh và lông đuôi của mình.

Những linh hồn tao nhã cũng làm điều tương tự. “Lông cánh” và “lông đuôi” của họ là những gì

họ nghĩ, nói và làm. Họ luôn nghĩ, nói và thực hiện những điều tạo nên sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống. Mặc dù không kiểm soát được những gì xảy đến với cuộc đời họ, nhưng họ kiểm soát được suy nghĩ, lời nói và hành động của mình. Những “con gió” buồn, vui cứ đến với họ. Họ cũng cười trên nó. Họ cố gắng hết sức có thể rồi sau đó để cho gió đưa họ tới nơi họ cần tới.

“Con gió” là hình ảnh ẩn dụ về cuộc đời của bạn, là tất cả những gì xảy ra trong quãng thời gian từ lúc bạn sinh ra đến khi bạn từ giã cõi đời. Những linh hồn tao nhã không biết điều gì xảy ra kế tiếp, giống như điều hâu không biết gió sẽ thổi theo hướng nào. Nhưng điều này không làm những linh hồn tao nhã phiền muộn, bởi vì họ không cố kiểm soát cuộc đời họ cũng như con điều hâu không cố kiểm soát lấy con gió.

Con điều hâu hay lượn phía trên đầu Ó Nhỏ không bao giờ cố kiểm soát con gió. Nó chỉ kiểm soát bản thân nó. Những linh hồn tao nhã cũng chỉ kiểm soát chính mình mà thôi. Họ không nghĩ, không nói hay không làm những gì để thao túng người khác. Họ cố hết sức nhưng không luyến lưu những gì xảy ra sau đó.

Con điều hâu bay lượn phía trên đầu Ó Nhỏ không ngừng sử dụng lông cánh và lông đuôi của nó. Những linh hồn tao nhã không bao giờ bỏ lợ ý định tạo ra sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống. Họ đưa ra ý định và cố hết sức thực hiện, sau đó mạnh dạn nói với Vũ Trụ rằng: “Việc của Ngài sẽ được thực hiện”¹. Đó là cách họ cười “con gió - đời”. Họ không chống lại cuộc đời họ, họ nương theo dòng đời để vươn lên, để trưởng thành.

Điều mà Ó Nhỏ học được từ điều hâu đã làm thay đổi cuộc đời cậu.

Sứ mệnh thiêng liêng

Cuộc hành trình của Abdul đã bắt đầu từ rất lâu, lâu đến nỗi anh không thể nhớ là từ khi nào. Cha anh đã dạy anh về sa mạc. Ông nội anh đã dạy cha anh về sa mạc. Ông cố anh đã dạy ông nội anh về sa mạc. Sa mạc là tất cả những gì Abdul biết – mặt trời chói chang làm quất queo mọi thứ, cát nóng như thiêu như đốt, đêm thì lạnh buốt xương. Những đụn cát cản cỗi từ khắp mọi hướng kéo dài hút tới tận chân trời. Không cây gì mọc được. Ban ngày không nơi nào có bóng mát, ban đêm không nơi nào có hơi ấm. Ngày lại ngày, đêm từng đêm, vùng đất hoang vu xơ xác này oằn mình giữa lằn ranh của băng giá và lửa thiêu.

Nước chính là ranh giới quyết định sự sống và cái chết trên sa mạc. Abdul biết phải tìm nước ở đâu. Anh biết chỗ để đào. Anh biết mọi mạch nước ngầm bên dưới lớp cát và biết mọi ốc đảo.

Sa mạc là cuộc sống của Abdul. Anh sinh ra ở đó và anh mong sẽ được chết ở đó. Rất ít người thấy được đường giáp ranh giữa sa mạc cát vô tận gặp biển nước ngọt ngàn. Và Abdul là một trong số những người hiếm hoi ấy. Đây là cuộc hành trình nguy hiểm nhất mà chàng trai Abdul từng thực hiện. Giờ anh bắt đầu một cuộc hành trình mới, thậm chí còn gian nan, khắc nghiệt hơn.

Một ốc đảo chập chờn ở đằng xa. Xem ra nó gần lắm, nhưng Abdul biết nó còn cách xa ba giờ đi đường nữa. Anh sẽ nghỉ ngơi ở đó một ngày và ngủ ở đó một đêm. Anh cần sức khỏe. Qua khỏi ốc đảo nghèo nàn này sẽ là một lãnh địa chưa được thăm dò. Giờ không ai có thể giúp anh, anh biết vậy.

Ốc đảo đó thậm chí còn nhỏ hơn người ta tưởng. Lèo tèo vài cây cọ bên một dòng suối nhỏ xíu. Anh cột chân bọn lạc đà lại để chúng khỏi đi xa và dỡ đồng hành lý nặng khỏi lưng chúng. Ngày mai chúng sẽ phải chở nặng hơn nữa, anh chất lên chúng thật nhiều nước trong khả năng mang vác của chúng, sau đó chỉ còn biết cầu nguyện mà thôi. Không ai – kể cả những bô lão giàu kinh nghiệm – có thể nói cho anh biết liệu anh có gặp ốc đảo kế tiếp hay không. Anh nghĩ rằng những gì anh góp nhặt được từ cuộc sống cho đến bây giờ là nhằm để chuẩn bị cho chuyến đi này.

Có một ốc đảo kế tiếp, nhưng phải mất thật lâu Abdul mới tới được. Anh mệt lả, đến nỗi không còn sức biểu lộ niềm phấn khích. Anh ngã lặn khỏi lạc đà, bò tới dòng suối nhỏ, nơi có nước trong vắt mát ngọt rịn ra từ trong cát. Mỗi lần một giọt, anh lùa vào cổ họng thứ chất lỏng quý giá ấy. Anh muốn ở lại đó vài ngày nhưng không thể. Lương thực mang theo đang cạn dần.

Ốc đảo tiếp theo gần hơn và lớn hơn. Những trái chín thơm treo lủng lẳng trên những loài cây lạ. Anh uống và ăn, rồi ăn và uống. Ngày hôm sau anh tiếp tục lên đường. Chẳng bao lâu sau anh lại tới một ốc đảo nữa. Những ngày sau đó anh khám phá ra một ốc đảo khác, một cái nữa, rồi một cái nữa. Những ốc đảo càng ngày càng gần nhau hơn. Abdul cũng cảm thấy khác hẳn. Mặt trời không còn nóng như thiêu như đốt, ban đêm cũng không lạnh như trước.

Abdul gần như không nhận ra khi nào thì cát chuyển thành đất. Anh chỉ nhận ra nó khi bụi cây đầu tiên xuất hiện. Chúng không giống như những loài thực vật sa mạc anh từng thấy. Chúng không phải là cây lớn, vậy chúng là cây gì? Đi xa thêm chút nữa, Abdul thấy nhiều cỏ hơn lúc nào hết. Không phải là vài dóm nhỏ mọc lác đác trong ốc đảo, cỏ trước mắt anh trải rộng. Ngày qua ngày, càng đi tiếp, anh thấy thảm cỏ mỗi lúc mỗi xanh hơn và dày đặc hơn.

Lũ lạc đà chưa từng quen với quang cảnh này. Chúng nhớ cát nóng bỏng, nhớ mặt trời chói chang của sa mạc. Abdul cảm nhận được nỗi buồn của chúng. Chúng đang trở nên cáu kỉnh. Mà

những con lạc đà giận dữ thì không phải là bạn đồng hành tốt.

Một sáng nọ, Abdul biết rằng đã đến lúc phải thả cho bọn lạc đà đi. Anh cảm ơn chúng đã phục vụ mình tận tình, rồi tháo dây buộc cho chúng. Thoáng chốc chúng đã biến mất tăm. Abdul không hề bận tâm. Anh lững thững bước đi dọc theo dòng suối, thỉnh thoảng dừng chân để ăn quả mọng thay cho điểm tâm sáng.

Mỗi ngày mặt trời mỗi dịu hơn, và ban đêm ấm áp hơn cho tới khi Abdul không cần đến cái túi ngủ của mình nữa. Anh không thể tin vào mắt mình khi nhìn thấy thác nước đầu tiên trong đời. Hoa đủ màu sắc sỡ mọc xung quanh cái hồ dưới chân thác. Lòng hân hoan mong muốn leo lên chinh phục đỉnh thác, nhưng anh chưa biết mình sẽ nhìn thấy gì từ trên đó. Rặng núi xanh sừng sững trước mắt anh. Từng cụm mây toi xộp bay ngang trời, xa xa là những con sóng bạc đầu đều đặn vỗ vào bãi cát trắng.

Những sinh vật anh chưa từng bao giờ thấy nhảy lên khỏi mặt nước và rơi tòm xuống làm nước văng tung tóe, xong rồi chúng lại nhảy cồm lên lần nữa. Abdul tưởng chừng như mình có thể nghe thấy tiếng chúng cười đùa với nhau. Ô kìa! Ở tí xa kia, những sinh vật thậm chí còn lớn hơn nữa đang phun những cột nước khổng lồ lên không.

Làm sao Abdul có thể giải thích cho bạn bè anh ở sa mạc về cảnh tượng anh đang chứng kiến? Mà nếu có cố giải thích thì làm sao họ hiểu nổi?

Anh còn chưa hết ngạc nhiên thì hình như có tiếng cười văng đến anh từ phía lùm cây. Đã lâu anh không nghe thấy tiếng cười đó. Thoạt tiên, anh không biết phải làm gì. Sau đó, bất thình lình anh chạy lao về phía lùm cây. Anh phá lên cười. Anh biết điều gì đó rất thú vị sắp sửa xảy ra.

Abdul đã tới một xứ sở diệu kỳ và rất đặc biệt. Điều này giống như khi bạn đang thực hiện sứ mạng thiêng liêng của mình vậy. Tất cả mọi thứ đều mới mẻ và thú vị. Bạn hạnh phúc. Bạn có thể sẽ không muốn ở bất cứ nơi đâu khác hay làm bất cứ việc gì khác nữa.

Sứ mệnh thiêng liêng của bạn là một phần của “bản thỏa thuận” mà linh hồn bạn đã ký kết với Vũ Trụ trước khi bạn đến với cuộc sống này. Khi bạn thực hiện đúng theo “bản thỏa thuận”, bạn cảm thấy hạnh phúc và mãn nguyện trong lòng. Bạn biết mình đang ở nơi diệu kỳ và rất đặc biệt của riêng bạn, giống như nơi Abdul đến. Vào lúc bạn không thực hiện sứ mệnh thiêng liêng, bạn sẽ đau khổ và buồn bã. Khi đó bạn như đang sống trên sa mạc cằn cỗi, khắc nghiệt – nơi mà Abdul đã rời bỏ đi.

Sứ mệnh thiêng liêng có thể là viết một quyển sách giúp người khác cởi mở trái tim họ, hình thành tổ chức cứu lấy Trái Đất, xây dựng một mái ấm gia đình hoặc trở thành người thợ mộc... Bất luận sứ mệnh thiêng liêng của bạn là gì, bạn đều cảm thấy hân hoan, sung sướng trong lòng khi đang thực hiện nó; nếu không thì bạn sẽ buồn bã, chán chường. Đó là cách để bạn nhận ra sứ mệnh thiêng liêng.

Khi bạn làm điều mà linh hồn bạn muốn làm, tức là khi bạn đang thực hiện sứ mệnh thiêng liêng, không gì có thể ngăn bạn cảm thấy hài lòng – đó là “vùng đất” diệu kỳ và rất đặc biệt. Còn khi bạn không làm những điều mà linh hồn bạn mong muốn, không gì có thể làm bạn thỏa mãn – đó là “sa mạc”.

Để rời khỏi “sa mạc”, bạn cần phải đi theo hướng dẫn của trái tim mình. Bạn cần từ bỏ một số thứ, như Abdul đã làm. Có lẽ bạn phải từ bỏ ý nghĩ rằng bạn tài giỏi hơn người khác, hoặc bạn không tài giỏi bằng người khác. Có thể bạn phải thay đổi công việc, hoặc nơi làm việc. Bạn vẫn có thể giữ

nguyên trạng mọi thứ, không cần thay đổi hay từ bỏ bất kỳ cái gì. Không ai đổ lỗi, trách móc bạn nếu bạn làm thế, nhưng bạn sẽ không tìm ra “vùng đất” diệu kỳ đang chờ đón bạn.

Càng ở lâu trong “sa mạc”, bạn càng cảm thấy bức bối vì mình chưa làm điều nên làm. Cuộc sống trên “sa mạc” có vẻ như trống rỗng, không đáng sống và không gì có thể làm bạn hạnh phúc. Bạn không nhất thiết phải sống bám vào “sa mạc”. Bạn muốn làm điều nào hơn – “chết dần chết mòn” trên “sa mạc” khô cằn hay là thỏa thích vẫy vùng dưới thác nước mát trong ở “vùng đất” diệu kỳ?

Sứ mệnh thiêng liêng cũng có nghĩa là *làm theo lời trái tim mách bảo và tạo ra sức mạnh đích thực* – làm cho bản ngã trùng khớp với linh hồn. Khi đó, bạn sẽ làm điều mà linh hồn muốn làm một cách hết sức tự nhiên.

Bản ngã sẽ không đồng điệu với linh hồn khi bạn chỉ mới có dự định làm điều đó. Cũng như Abdul không thể đặt chân đến xứ sở diệu kỳ chỉ với một quyết định “rời khỏi sa mạc” đơn thuần. Anh phải thật sự hành động, mỗi lần tiến lên một bước. Vì vậy mỗi lần bạn thực sự hành động tạo nên sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống, bạn đang tiến thêm một bước. Đó là cách bạn bỏ “sa mạc” lại sau lưng. Càng làm cho bản ngã trùng khớp với linh hồn, bạn càng tự động làm điều mà linh hồn muốn làm.

Khi bạn di chuyển về phía “vùng đất” diệu kỳ – một cuộc đời đầy ý nghĩa và tràn ngập niềm vui –, bạn đang tạo ra sức mạnh đích thực. Rồi chính nguồn sức mạnh này sẽ đưa bạn tiến đến nơi diệu kỳ nhanh hơn.

Đây là *sứ mệnh thiêng liêng* của bạn.

Tôi dừng lại trước căn nhà gỗ nhỏ. Trời Kansas tháng Tám ẩm ướt, dù là vào buổi tối. Tôi đã lớn lên ở đó. Khi rời khỏi nơi ấy, tôi không có ý định sẽ trở lại. Bây giờ tôi đang mong ngóng quay về thăm nó – đôi khi hai lần một năm.

Lần trở về này rất khác. Ngồi trong xe hơi, hình ảnh về một tương lai xa vời như đang hiển hiện trước mắt tôi. Trong viễn cảnh này, cha mẹ tôi mất đã lâu và những người lạ đang sống trong ngôi nhà của chúng tôi. Họ hỏi tôi đang làm gì vậy.

“Giá mà cha mẹ còn sống!”, tôi nghĩ vậy. Nước mắt úa ra.

Tôi nhìn lại căn nhà một lần nữa. Nó trống hoác và lạnh lẽo.

Phải chi tôi có thể gõ lên cánh cửa một lần nữa để được nghe thấy tiếng mẹ reo lên “*Gary! Gary về!*” khi bà tất tả ra mở cửa.

Những con đom đóm lập lòe trong mảnh sân tối.

Tôi ao ước nhìn thấy nụ cười của cha tôi. Ước gì nghe tiếng cha bảo: “*Mừng con về nhà, con trai!*” khi ông chậm rãi bước từ nhà trong ra phòng ngoài đón tôi cùng với mẹ tôi.

Cõi mơ màng của tôi thật đau đớn và ẩn chứa nhiều điều sâu kín. Nó khiến tôi đau nhói. Có rất nhiều điều lẽ ra tôi nên nói, nên làm và nên chia sẻ.

- Tại sao mình không nhận ra những điều này khi cha mẹ còn sống? – Tôi gào lên trong lòng. – Tại sao?

Bất thần, cơn mơ của tôi vụt tắt. Tôi ngồi trong chiếc xe hơi thuê, đậu trước cửa ngôi nhà của gia đình chúng tôi ở Kansas vào một buổi tối tháng tám lạnh giá. Cha mẹ tôi vẫn còn khỏe. Họ đang chờ tôi. Tôi mở cửa xe, bước lên hàng hiên và gõ cửa.

- Ôi, Gary! Gary về! – Tôi nghe tiếng mẹ sung sướng reo lên báo hiệu cho cha tôi. – Gary về rồi này. Nó đây này.

Cửa mở. Mẹ tôi kìa! Trông bà thật rạng rỡ, tươi tắn và đang mỉm cười.

- Lại đây. – Vừa nói, bà vừa chìa tay về phía tôi. – Ôm mẹ cái nào!

- Mừng con trở về, con trai! – Cha tôi bước ra phòng ngoài với nụ cười mở rộng.

Lời cầu nguyện của tôi đã được đáp lại. Tôi lại có thêm một cơ hội nữa. Tôi ôm cha mẹ và nói chuyện với họ. Căn phòng cũ ngày xưa của tôi mang lại cảm giác ấm cúng, vậy mà trước đây tôi chẳng hề thích nó. Tiếng ngáy như còi tàu của cha giờ nghe dễ chịu làm sao. Tôi nằm trên chiếc giường cũ của mình, mở to mắt nghe cha ngáy với lòng biết ơn. Tôi sẽ không phung phí cơ hội này. Tôi tận hưởng từng khoảnh khắc ở bên cha mẹ. Tôi lắng nghe họ. Tôi trò chuyện với họ. Tôi hỏi han họ. Tôi

sẽ không bao giờ nhìn cha mẹ theo cái cách tôi đã nhìn họ trước đây, không bao giờ.

Lần đầu tiên tôi về thăm nhà.

Cõi tương tượng của tôi đã tạo nên sự khác biệt lớn lao. Nó mang đến cho tôi một viễn tượng mới. Trước đó, tôi nhìn cha mẹ theo cách nhìn quen thuộc trong thời gian tôi lớn lên bên họ. Tôi nghĩ đến những bất đồng của tôi với cha. Tôi nghĩ về những tranh cãi giữa cha mẹ với nhau. Tôi nghĩ đến những điều mà tôi không thích về họ. Sau viễn cảnh buồn đau, nhiều tiếc nuối ấy, tôi nghĩ đến việc họ đã cho tôi nhiều biết chừng nào. Tôi thấy cha mẹ có ý nghĩa quan trọng đối với tôi biết bao. Tôi thấy tôi yêu cha mẹ nhiều đến thế nào.

Quãng đường đi bộ từ chỗ đậu xe đến hàng hiên vẫn như cũ. Tiếng gõ lên cánh cửa vẫn như ngày nào. Tất cả mọi thứ tôi trông thấy và làm vẫn như xưa, nhưng sự trải nghiệm về mọi thứ lại rất khác.

Trở thành *con người (nhận thức) đa giác quan* cũng giống như thế. Nó mang đến cho bạn một viễn tượng mới. Những điều từng rất đối bình thường hóa ra lại vô cùng đặc biệt. Bạn trân trọng những điều bạn đã thờ ơ, bỏ qua trước kia. Không gì là tình cờ ngẫu nhiên cả. Tất cả tồn tại đều có mục đích, đó là giúp bạn phát triển tâm linh. Bạn bắt đầu nhìn khác đi từ viễn tượng mới này, như tôi đã nhìn cha mẹ tôi theo một cách khác.

*

Ti-vi lại phát ra những tin tức cũ rích, cũng vẫn là người bán hàng quen thuộc thường giúp bạn ở tiệm tạp hóa... nhưng giờ bạn có cách nhìn khác đi. Bạn trân trọng, biết ơn tất cả. Mọi thứ trong cuộc đời đến với bạn như một phép màu.

Đó là trở về *cội* trong Ngôi Trường Trái Đất. Không gì là tầm thường, kể cả bạn. Bạn vẫn là người da đen, da nâu, da trắng, da vàng hay da đỏ; vẫn quốc tịch ấy, giới tính ấy. Bạn vẫn có con cái để nuôi nấng, có những hóa đơn phải thanh toán, có công việc phải làm. Không gì thay đổi cả, nhưng bạn đã nhìn tất cả khác đi. “Trang phục Trái Đất” không còn là điều quan trọng nhất đối với bạn nữa. Giờ đây, Sự Sống là điều quan trọng nhất. Tất cả những gì bạn nói, bạn nói vì Sự Sống. Tất cả những gì bạn làm, bạn làm vì Sự Sống.

Bạn khao khát đạt tới sự hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống. Bạn muốn làm cho bản ngã trùng khớp với linh hồn để tạo ra sức mạnh đích thực. Trái tim bạn muốn dẫn đường cho bạn. *Lực lượng Chỉ giáo và Huấn thị phi vật chất* đến hỗ trợ bạn. *Lựa chọn có trách nhiệm* trở thành công cụ hữu ích. Một thế giới hòa hợp, hợp tác, chia sẻ và sùng kính Sự Sống là mục tiêu. Ý nghĩ về một thế giới tươi đẹp đang mời gọi bạn giống như ý nghĩ về *cội*.

Thế giới ấy là mái ấm gia đình, nơi linh hồn bạn muốn bạn sống trong đó. Nó cũng là thế giới mà bạn sinh ra để tạo thành.

Sớm muộn gì bạn cũng sẽ về *cội*.

Câu hỏi duy nhất cho bạn trả lời là khi nào?

Khi nào bạn sẽ tạo nên thế giới này?

Khi nào bạn sẽ về *cội*?

Khi nào?

MỤC LỤC

[Lời giới thiệu](#)

[PHẦN MỘT: CÁC KHÁI NIỆM MỚI VỀ LINH HỒN](#)

[Trực giác](#)

[Vân dung trực giác](#)

[Lực lượng chỉ giáo và huấn thi phi vật chất](#)

[Thực tại phi vật chất](#)

[Linh hồn](#)

[Ngôi trường trái đất](#)

[Sự tái sinh](#)

[Dạng thức suy lý bậc cao thứ I](#)

[Dạng thức suy lý bậc cao thứ II](#)

[Dạng thức suy lý và phán xét bậc cao](#)

[PHẦN HAI: LINH HỒN VÂN HÀNH](#)

[Lựa chọn có trách nhiệm](#)

[Ý định](#)

[Sự hòa hợp](#)

[Sự hợp tác](#)

[Sự chia sẻ](#)

[Sùng kính sự sống](#)

[Sức mạnh đích thực](#)

[Xây dựng sức mạnh đích thực](#)

[Lòng vị tha](#)

[Tính khiêm nhường](#)

[Sự sáng suốt](#)

[Tình yêu thương](#)

[Niềm tin](#)

[PHẦN BA: DIÊN MAO CỦA LINH HỒN](#)

[Mẫu người phụ nữ xưa](#)

[Nguyên mẫu hôn nhân](#)

[Mẫu người phụ nữ hiện đại](#)

[Người đàn ông xưa gặp người phụ nữ hiện đại – phiên bản I](#)

[Người đàn ông xưa gặp người phụ nữ hiện đại – phiên bản II](#)

[Mẫu người đàn ông hiện đại](#)

[Người phụ nữ xưa gặp người đàn ông hiện đại – phiên bản I](#)

[Người phụ nữ xưa gặp người đàn ông hiện đại – phiên bản II](#)

[Một phương thức kết hợp mới](#)

[Mối quan hệ hợp tác tâm linh](#)

[Đời sống hôn nhân giữa người chồng hiện đại và người vợ hiện đại](#)

[Mối quan hệ hợp tác tâm linh kéo dài trong bao lâu?](#)

[Khảo cổ học tâm linh](#)

[Lòng tin cậy](#)

[PHẦN BỐN: SỐNG VỚI Ý THỨC LINH HỒN](#)

[Đôi bạn đời tâm linh](#)

[Trang phục trái đất](#)

Lòng tốt chủ động

Vươn hướng về nhau

Sự giàu có nội tại

Niềm tin tuyệt đối

Bức tranh tình yêu

Con người phổ quát

Những linh hồn tao nhã

Sứ mệnh thiêng liêng

Về cõi